

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Hà Nội, tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT
MỤC LỤC

STT	NỘI DUNG	TRANG
I	Chương I: Giới thiệu chung	
1	Thông điệp của chủ tịch Hội Đồng Quản trị	02
2	Thông tin chung về Công ty	03
3	Các chỉ số cơ bản KPIs	13
II	Chương II: Báo cáo tình hình hoạt động 2022	
1	Chiến lược phát triển giai đoạn 2021 – 2025	15
2	Tổng quan nền Kinh tế và TTCK 2022	16
3	Báo cáo của Hội đồng Quản trị	18
4	Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc	21
III	Chương III: Kế hoạch 2023	
1	Dự báo nền Kinh tế và Thị trường chứng khoán năm 2023	44
2	Kế hoạch và giải pháp trọng tâm 2023	46
IV	Chương IV: Quản trị Công ty	
1	Cơ cấu tổ chức	51
2	Nhân sự chủ chốt: HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Điều hành	51
3	Thông tin dành cho Cổ đông	57
4	Hội đồng Quản trị	67
5	Ban kiểm soát	76
6	Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban Tổng giám đốc	81
7	Kiểm toán nội bộ	84
8	Quản trị rủi ro	88
9	Thực hiện các quy định về Quản trị công ty	97
V	Chương V: Phát triển bền vững theo tiêu chuẩn GRI	101
	Phụ lục I: Điểm yếu tố chất lượng quản trị theo CAMEL	149
	Phụ lục II: Điểm yếu tố tài chính theo CAMEL	152
VI	Chương VI: Báo cáo tài chính	

CHƯƠNG I – GIỚI THIỆU CHUNG

1. THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi Quý cổ đông, Quý khách hàng và đối tác,

Năm 2022, dịch Covid – 19 đã được kiểm soát, toàn bộ đời sống xã hội chuyển sang trạng thái “bình thường mới”. Nhiều chính sách hỗ trợ, phục hồi kinh tế được Chính phủ ban hành giúp nền kinh tế Việt Nam tăng trưởng 8,02% so với năm 2021, mức tăng trưởng cao nhất trong vòng 11 năm qua kể từ năm 2011. Trái với những diễn biến của nền kinh tế, Thị trường chứng khoán Việt Nam (“**TTCK**”) diễn biến phức tạp và chịu áp lực lớn từ biến động của thị trường quốc tế trước xu hướng thắt chặt chính sách tiền tệ của các ngân hàng trung ương toàn cầu liên tục tăng lãi suất để chống lạm phát; đồng thời Chính phủ Việt Nam thực thi các biện pháp mạnh nhằm loại bỏ sai phạm, làm trong sạch, lành mạnh các thị trường bất động sản, thị trường cổ phiếu và thị trường trái phiếu doanh nghiệp. Điều này đã gây ra những tác động mạnh làm cho TTCK liên tục sụt giảm mạnh về cả điểm số lẫn thanh khoản thị trường. Chỉ số VNIndex đóng cửa năm ở mức 1007 điểm, giảm 491 điểm tương đương 32,8% so với năm 2021, là một trong những mức giảm mạnh nhất của một năm trong lịch sử hơn 20 năm hoạt động của TTCK; giá trị giao dịch bình quân toàn thị trường cũng giảm 24,3% so với cùng kỳ về chỉ còn 20.187 tỷ đồng/phiên.

Trước diễn biến khó lường và biến động mạnh của TTCK, BVSC bám sát định hướng chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2025, chủ động tập trung đầu tư và khai thác các giá trị cốt lõi của doanh nghiệp gồm con người, công nghệ thông tin, đồng thời tăng cường công tác quản trị rủi ro; từ đó tiếp tục giữ vững những thành tựu đã đạt được và sát cánh cùng nhà đầu tư vượt qua cơn sóng lớn của thị trường năm 2022. Cụ thể: BVSC chú trọng nâng cấp nền tảng và hệ thống giao dịch online B-wise và App mobile một cách toàn diện; khai thác nhiều hơn các sản phẩm trên nền tảng số như BVS - Value, BVS – Active, tập trung làm tốt công tác chăm sóc khách hàng, và trau dồi phát triển đội ngũ nhân sự qua các chương trình đào tạo cho thể hệ nhân sự mới. Kết quả là doanh thu thực hiện đạt 898,45 tỷ đồng; Lợi nhuận sau thuế thực hiện là 213,67 tỷ đồng, hoàn thành 101,8% so với kế hoạch, giảm 8% so với cùng kỳ năm trước – mức giảm thấp hơn so với bình quân toàn ngành chứng khoán (giảm xấp xỉ 27%). Bên cạnh đó BVSC đảm bảo tạo nguồn thu nhập ổn định và tăng trưởng cho các cổ đông thông qua chi trả cổ tức đều đặn bằng tiền mặt trong năm 2022 là 08%/mệnh giá cổ phần và năm 2023 tăng lên là 10%/mệnh giá cổ phần; kiến tạo nên môi trường làm việc an toàn, hạnh phúc bằng chính sách lương thưởng công bằng, minh bạch, thu nhập của người lao động luôn được đảm bảo ổn định và cạnh tranh trên thị trường.

Bước sang năm 2023 dự báo môi trường kinh doanh với nhiều thách thức lớn, biến động nhanh, khó lường và tính bất ổn cao, tuy nhiên luôn tiềm ẩn những cơ hội lớn, BVSC tiếp tục theo đuổi chiến lược phát triển bền vững trên nguyên tắc “linh hoạt”, “chủ động”, “minh bạch” và “sáng suốt” trong việc triển khai thực thi các hoạt động kinh doanh cụ thể của Công ty. BVSC tin tưởng rằng, với niềm tin từ Quý vị cổ đông và khách hàng, cùng với sự đồng lòng và nỗ lực của toàn thể Ban lãnh đạo và cán bộ nhân viên công ty, BVSC sẽ hoàn thành Kế hoạch kinh doanh năm 2023 và tiếp tục mang lại lợi ích bền vững cho các cổ đông, người lao động và các bên liên quan khác.

Thay mặt cho Hội đồng Quản trị, tôi xin được gửi lời tri ân sâu sắc tới các quý vị cổ đông, quý vị khách hàng và đối tác cùng toàn thể cán bộ nhân viên Công ty về sự tin tưởng và đồng hành cùng với BVSC. Xin kính chúc các quý vị sức khỏe và thành công!

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
Nguyễn Hồng Tuấn

2. THÔNG TIN CHUNG VỀ CÔNG TY

2.1. Sứ mệnh – Tầm nhìn – Giá trị cốt lõi:

Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt ("**BVSC**") được thành lập từ năm 1999 với cổ đông sáng lập là Tổng Công ty Bảo hiểm Việt Nam (nay là Tập đoàn Bảo Việt), trực thuộc Bộ Tài chính, BVSC kế thừa thương hiệu uy tín và thế mạnh tài chính của một Tập đoàn Tài chính - Bảo hiểm hàng đầu tại Việt Nam.

BVSC là công ty chứng khoán hàng đầu và uy tín trên thị trường chứng khoán Việt Nam, chuyên cung cấp các dịch vụ tài chính và đầu tư cho tất cả các nhà đầu tư tổ chức và cá nhân, các quỹ và ngân hàng đầu tư danh tiếng trong nước và nước ngoài.

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: số 01/GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 26/11/1999.
- Vốn điều lệ: 722.339.370.000 đồng.
- Vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2022: 2.180.939.806.045 đồng.
- Địa chỉ: Tầng 1, 4 và 7, tòa nhà số 8 Lê Thái Tổ, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: (84-24) 3.928.8080.
- Fax: (84-24) 3.928.9888.
- Website: www.bvsc.com.vn
- Mã cổ phiếu: BVS, được niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội ("**HNX**").

SỨ MỆNH

Trao "**Niềm tin vững chắc**" cho Nhà đầu tư, Doanh nghiệp bằng "**Cam kết vững bền**".

TẦM NHÌN

Giữ vững vị thế công ty chứng khoán hàng đầu trên thị trường, cung cấp dịch vụ chứng khoán đa dạng trên nền tảng số để mang đến những dịch vụ tốt nhất cho khách hàng, và sự hài lòng nhất cho cổ đông.

GIÁ TRỊ CỐT LÕI

- Uy tín là tài sản quan trọng nhất của Công ty.
- Đạo đức nghề nghiệp là phẩm chất quan trọng nhất của nhân viên.
- Tuân thủ và kiểm soát rủi ro.

2.2. Lịch sử phát triển:

1999	Chính thức được thành lập với cổ đông sáng lập là Tổng Công ty Bảo hiểm Việt Nam, nay là Tập đoàn Tài chính – Bảo hiểm Bảo Việt, trực thuộc Bộ Tài chính.
2000	Thành lập Chi nhánh và khai trương Phòng Giao dịch (" PGD ") tại Thành phố Hồ Chí Minh.
2006	• Tăng vốn điều lệ từ 49,45 tỷ đồng lên 150 tỷ đồng.

	• Cổ phiếu BVSC (Mã CK: BVS) chính thức niêm yết trên Trung tâm Giao dịch chứng khoán Hà Nội, nay là Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.
2008	• Tăng vốn điều lệ từ 150 tỷ đồng lên 450 tỷ đồng. • Khai trương Trụ sở chính và sân giao dịch mới tại số 8, Lê Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm – Hà Nội. • Khai trương Phòng Giao dịch ("PGD") số 1 tại 94 Bà Triệu, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.
2009	• Tăng vốn điều lệ từ 450 tỷ đồng lên 722,3 tỷ đồng. • Khai trương PGD số 146 Nguyễn Văn Cừ, quận 5, Tp. Hồ Chí Minh.
2010	• Thay đổi logo và hệ thống nhận diện thương hiệu mới. • Chuyển trụ sở Chi nhánh về địa chỉ 233 Đồng Khởi, quận 1, Tp. Hồ Chí Minh. • Thành lập PGD 11 Nguyễn Công Trứ tại số 11 Nguyễn Công Trứ, quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.
2011	Khai trương PGD Mỹ Đình tại số 8 Nguyễn Cơ Thạch, quận Từ Liêm, Hà Nội.
2015	• Thành lập PGD Láng Hạ tại số 14 Láng Hạ, quận Ba Đình, Hà Nội. • Thành lập PGD 233 Đồng Khởi tại số 233 Đồng Khởi, quận 1, TP. Hồ Chí Minh. • Chuyển PGD Mỹ Đình về địa chỉ số 519 Kim Mã, quận Ba Đình, Hà Nội và đổi tên thành PGD Kim Mã.
2016	• Chuyển PGD 146 Nguyễn Văn Cừ về số 90 Cao Thắng và đổi tên thành PGD Cao Thắng trực thuộc chi nhánh TP. Hồ Chí Minh.
2017	• Chuyển trụ sở chính từ số 8 Lê Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm sang tầng 2 và 3, tòa nhà số 72 Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. • Thành lập PGD số 174 Lê Hồng Phong trực thuộc Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh.
2019	Chuyển PGD Kim Mã về Tòa nhà Văn phòng Hapulico số 01 Nguyễn Huy Tưởng, Thanh Xuân, Hà Nội và đổi tên thành PGD Thanh Xuân.
2021	Chuyển trụ sở chính từ tầng 2 và 3, tòa nhà số 72 Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm sang số 8 Lê Thái Tổ, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

2022	• Chuyển PGD Láng Hạ về địa chỉ Tầng 10, tòa nhà Sky City 88 Láng Hạ, Q. Đống Đa, TP Hà Nội và đổi tên thành PGD Thành Công • Chuyển PGD Cao Thắng về địa chỉ 81 Cao Thắng, quận 3, TP Hồ Chí Minh
-------------	---

2.3. Các lĩnh vực hoạt động

Môi giới chứng khoán

Môi giới khách hàng cá nhân

Là Công ty chứng khoán đầu tiên được thành lập tại Việt Nam, trong hơn 23 năm hình thành và phát triển, BVSC luôn giữ vững vị thế là một trong những Công ty chứng khoán uy tín hàng đầu trên thị trường. Hiện có xấp xỉ 79 ngàn khách hàng mở tài khoản giao dịch chứng khoán tại BVSC.

Môi giới khách hàng tổ chức

Trong nhiều năm qua BVSC là đối tác tin cậy của các tổ chức tài chính chuyên nghiệp trong và ngoài nước như Merrill Lynch, UBS, Templeton, Trowe, JP Morgan, Manulife, Vina Capital, East Spring, Dragon Capital....

Với cam kết “Lấy khách hàng làm trọng tâm” trong chiến lược phát triển của mình, BVSC đã và đang thực hiện đầu tư đồng bộ về công nghệ thông tin, nguồn nhân lực, nghiên cứu phát triển sản phẩm nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ, đa dạng hóa sản phẩm với mục tiêu hoàn thiện hệ sinh thái sản phẩm trên nền tảng số để đáp ứng nhu cầu đầu tư của các tổ chức.

Lưu ký

BVSC cung cấp các dịch vụ lưu ký chứng khoán cho khách hàng bao gồm ký gửi chứng khoán, thực hiện quyền, chuyển khoản, cầm cố chứng khoán, cho tặng, thừa kế chứng khoán, các giao dịch chứng khoán lô lẻ, đại lý lưu ký, thanh toán, chuyển nhượng chứng khoán. Dịch vụ lưu ký do BVSC cung cấp được thực hiện một cách nhanh chóng, thuận tiện và cân trọng trên nguyên tắc tuân thủ các quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”) và Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (“VSD”).

Tự doanh

BVSC sử dụng nguồn vốn của mình thực hiện đầu tư vì mục tiêu lợi nhuận. BVSC thực hiện hoạt động tự doanh trên cơ sở tuân thủ triệt để nguyên tắc không xung đột với lợi ích của khách hàng.

Tư vấn doanh nghiệp và Ngân hàng đầu tư

Là tổ chức tư vấn chuyên nghiệp, BVSC cung cấp cho khách hàng các sản phẩm và dịch vụ bao gồm Dịch vụ thị trường vốn; Dịch vụ thị trường nợ; Tài cấu trúc, Mua bán và Sáp nhập doanh nghiệp (“M&A”) và các nghiệp vụ tư vấn tài chính khác.

Hoạt động Ngân hàng Đầu tư của BVSC với hệ thống sản phẩm và dịch vụ đa dạng luôn mang đến cho khách hàng những dịch vụ tài chính tốt nhất. Với phương châm “Chất lượng - Tiến

độ - Hiệu quả" và mục tiêu "Tối đa hóa lợi ích của khách hàng", các chuyên gia của BVSC luôn cố gắng đáp ứng tối đa yêu cầu cho từng nhóm đối tượng khách hàng.

Phân tích và Tư vấn đầu tư

Với đội ngũ chuyên gia phân tích có trình độ chuyên môn cao và giàu kinh nghiệm, nhạy bén và thường xuyên bám sát diễn biến thị trường, hoạt động Phân tích và Tư vấn đầu tư của BVSC những năm qua được đánh giá cao không chỉ ở tính đa dạng của các sản phẩm phân tích, mà còn là chất lượng sản phẩm đáp ứng được nhu cầu của khách hàng đầu tư, thể hiện ở tính chính xác, khách quan và cập nhật.

Hiện nay, BVSC cung cấp một chuỗi các sản phẩm phân tích khá đa dạng và toàn diện từ các sản phẩm phân tích vĩ mô, nhận định thị trường, báo cáo trái phiếu, báo cáo chiến lược đầu tư, phân tích ngành và doanh nghiệp. Các sản phẩm phân tích tư vấn đầu tư theo danh mục của BVSC luôn được các Nhà đầu tư đón nhận và đánh giá cao về chất lượng báo cáo. Kể từ năm 2022, BVSC cung cấp các sản phẩm ủy thác đầu tư dựa trên ứng dụng công nghệ như BVS – Value; BVS – Active ... giúp gia tăng sự lựa chọn linh hoạt cho khách hàng.

2.4. Mạng lưới hoạt động:

Hiện nay, BVSC có mạng lưới hoạt động tại 02 thành phố lớn nhất là Hà Nội và TP. HCM với 01 Chi nhánh và 08 phòng giao dịch. BVSC luôn cung cấp cho khách hàng những dịch vụ tốt nhất thông qua đội ngũ nhân sự chuyên nghiệp và giàu kinh nghiệm trên thị trường chứng khoán. Cụ thể mạng lưới hoạt động BVSC như sau:

HỘI SỞ

Địa chỉ: Tầng 1, 4 và 7 Tòa nhà Bảo Việt, số 8 Lê Thái Tổ, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 3.928 8080.

Fax: (84-24) 3.928 9888.

Email: info-bvsc@baoviet.com.vn

Website: www.bvsc.com.vn

CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: Lầu 8, Tòa nhà Tập đoàn Bảo Việt, số 233 Đồng Khởi, quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (84-28) 3.914.6888.

Fax: (84-28) 3.914 .999.

Email: info.hcm@baoviet.com.vn

Website: www.bvsc.com.vn

PHÒNG GIAO DỊCH HỘI SỞ

Địa chỉ: Tầng 1 Tòa nhà Bảo Việt, số 8 Lê Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

PHÒNG GIAO DỊCH SỐ 1

Địa chỉ: 94 Bà Triệu, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

PHÒNG GIAO DỊCH THANH XUÂN

Địa chỉ: Tầng 10 tòa nhà Center Building, số 1 Nguyễn Huy Tưởng, quận Thanh Xuân, Hà Nội.

PHÒNG GIAO DỊCH THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Tầng 10, tòa nhà Sky City 88 Láng Hạ, Q. Đống Đa, TP Hà Nội.

Hotline các PGD tại Hội sở: (84-24) 3.928 8080

Fax: (84-24) 3.928 9888

PHÒNG GIAO DỊCH 11 NGUYỄN CÔNG TRỨ

Địa chỉ: 11 Nguyễn Công Trứ, quận 1, TP Hồ Chí Minh.

PHÒNG GIAO DỊCH CAO THẮNG

Địa chỉ: 81 Cao Thắng, quận 3, TP. Hồ Chí Minh.

PHÒNG GIAO DỊCH 233 ĐỒNG KHƠI

Địa chỉ: Lầu G, Tòa nhà Báo Việt, 233 Đồng Khởi, quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

PHÒNG GIAO DỊCH 174 LÊ HỒNG PHONG

Địa chỉ: 174 Lê Hồng Phong, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh.

Hotline các PGD tại Chi nhánh TP HCM: (84-28) 3914 6888

Fax: (84-28) 3.914 .999

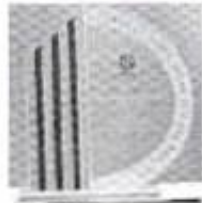
2.5. Giải thưởng

Kể từ khi thành lập (năm 1999) đến nay, BVSC đã liên tục được đón nhận các giải thưởng và bình chọn đánh giá của các tổ chức lớn có uy tín trong nước và nước ngoài, và của các Cơ quan quản lý trong tất cả các lĩnh vực hoạt động. Trong phạm vi báo cáo này, chúng tôi xin được tóm lược những thành tích tiêu biểu gần nhất:

Giải thưởng do các Cơ quan Quản lý vinh danh

Tổ chức vinh danh	Danh hiệu	Biểu trưng
Thủ tướng chính phủ	Cờ thi đua Chính Phủ 2019	
 BỘ TÀI CHÍNH	Bảng khen về thành tích xây dựng và phát triển TTCK Việt Nam giai đoạn 2009 – 2014.	
	Bảng khen về thành tích xây dựng và phát triển Hiệp hội kinh doanh Chứng khoán Việt Nam giai đoạn 2015 – 2018.	
	Cờ thi đua khen thưởng về Thành tích tiêu biểu xuất sắc	

Tổ chức vinh danh	Danh hiệu	Biểu trưng
	trong phong trào thi đua Ngành Tài chính năm 2017.	
	Danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc 2016 – 2017 – 2021 - 2022	
Ủy ban Chứng khoán Nhà nước	Bằng khen về thành tích xuất sắc trong hoạt động của Thị trường Trái phiếu thử cấp năm 2012.	
 Ủy ban Chứng khoán Nhà nước	Bằng khen về thành tích trong xây dựng và phát triển Hiệp hội Kinh doanh Chứng khoán Việt Nam nói riêng và thị trường chứng khoán nói chung gia đoạn 2018 - 2020	
Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX)	Thành viên tiêu biểu trong 8 năm liên tiếp 2013 – 2020.	
 HANOI STOCK EXCHANGE SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI	Top 30 Doanh nghiệp niêm yết minh bạch nhất trong 4 năm liên tiếp 2013 – 2016.	
Sở giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh	Công ty chứng khoán tiêu biểu: Top 5 thị phần giá trị giao dịch môi giới trái phiếu năm 2015.	

Tổ chức vinh danh	Danh hiệu	Biểu trưng
 HOSE	Công ty chứng khoán tiêu biểu: Top 10 thị phần giá trị giao dịch môi giới cổ phiếu và chứng chỉ quỹ năm 2016.	
	Công ty Chứng khoán Thành viên Tiêu biểu Giai đoạn 2018 – 2019.	
Trung tâm lưu ký chứng khoán  TRUNG TÂM LƯU KÝ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM VIETNAM SECURITIES DEPOSITORY	Top 10 Thành Viên Tiêu Biểu Trong Hoạt Động Thanh Toán Tiền Chứng Khoán Năm 2017.	
	Thành viên tiêu biểu trong hoạt động thanh toán giao dịch chứng khoán cơ sở 3 năm liên tiếp 2018 – 2020.	

Giải thưởng khác

Tổ chức vinh danh	Danh hiệu	Biểu trưng
Trung tâm sách kỷ lục Việt Nam 	Chứng nhận Công ty chứng khoán đầu tiên tại Việt Nam.	
Ủy ban Trung ương Hội doanh nhân trẻ Việt Nam	Top 200 Sao vàng đất Việt 2015.	

Tổ chức vinh danh	Danh hiệu	Biểu trưng
	Top 100 Sao vàng đất Việt 2018.	
Cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết tiêu biểu 	Top 10 Báo cáo thường niên tốt nhất Nhóm vốn hóa vừa 05 năm liên tiếp 2017-2021.	
Giải thưởng Doanh nghiệp phát triển bền vững 	Top 100 các Doanh nghiệp bền vững 05 năm liên tiếp 2018 – 2022.	
Cuộc Bình chọn Nơi làm việc tốt nhất Việt Nam do Anphabe phối hợp với VCCI tiến hành	Top 50 Doanh nghiệp Việt có thương hiệu tuyển dụng hấp dẫn nhất Việt Nam 05 năm liên tiếp 2018 – 2022.	

Tổ chức vinh danh	Danh hiệu	Biểu trưng
	Top 100 Nơi làm việc tốt nhất Việt Nam 2021 - 2022	
Giải thưởng Thương hiệu mạnh Việt Nam	Top 100 Thương hiệu mạnh Việt Nam 2021	
Giải thưởng Vietnam Profit 500	Top 500 Doanh nghiệp lợi nhuận tốt nhất Việt Nam - năm 2022	
Diễn đàn M&A thường niên 	Công ty chứng khoán tiêu biểu và tốt nhất - hạng mục tư vấn cổ phần hóa /thoái vốn/M&A 8 năm liên tiếp 2013 – 2020. Công ty Chứng khoán Tư vấn M&A tiêu biểu thập kỉ 2009 – 2018.	 

Giải thưởng Quốc tế

Tổ chức vinh danh	Danh hiệu	Biểu trưng
Global Banking and Finance Review (Anh Quốc). 	Nhà môi giới tốt nhất Việt Nam 03 năm liên tiếp 2015 –2017.	
	Nhà tư vấn tốt nhất Việt Nam 2016 – 2017.	
	Công ty chứng khoán chuyển đổi số tốt nhất Việt Nam 2021	
	Nền tảng chuyển đổi số tốt nhất Việt Nam 2022	
	Giải thưởng Top 100 doanh nghiệp toàn cầu 2022 - Nền tảng giao dịch	
International Finance Magazine (Anh Quốc) 	Tổ chức Tư vấn Chứng khoán tốt nhất Việt Nam 2018 -2019.	
	Tổ chức Môi giới Chứng khoán tốt nhất Việt Nam 2018.	
International Business Magazine (UAE) 	Tổ chức Môi giới Chứng khoán tốt nhất Việt Nam 2020.	
Global Business Outlook Awards	Công ty chứng khoán tốt nhất Việt Nam 2021	

Tổ chức vinh danh	Danh hiệu	Biểu trưng
		
World Economic Magazine Award 	Tổ chức môi giới chứng khoán có hoạt động bền vững nhất 2021	
Finance Derivative Magazine 	Công ty tư vấn chứng khoán bền vững nhất Việt Nam năm 2022	
The Global Economics 	Nền tảng giao dịch chứng khoán tiên phong nhất - Bwise	

3. Các chỉ số cơ bản (KPIs)

Đơn vị: tỷ đồng

CHỈ TIÊU	2018	2019	2020	2021	2022
I- CHỈ TIÊU CƠ BẢN					
Tổng Doanh thu	547,58	563,65	594,15	1.147,11	921,54
Lãi từ đầu tư các tài sản tài chính	167,05	192,83	212,91	255,98	163,21
Lãi từ các khoản cho vay và phải thu	168,79	193,70	174,09	361,77	325,81
Doanh thu hoạt động môi giới CK	171,59	135,86	151,39	467,67	320,15
Doanh thu bảo lãnh, đại lý phát hành CK, ủy thác đầu giá	0,28	0,06	14,62	28,33	23,48
Doanh thu hoạt động tư vấn	7,33	11,02	6,85	12,70	8,97

CHỈ TIÊU	2018	2019	2020	2021	2022
Doanh thu nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	6,52	5,85	5,68	9,23	9,50
Doanh thu hoạt động tài chính và doanh thu khác	26,02	24,34	28,61	11,44	70,41
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	122,74	151,29	154,37	351,59	179,25
Lợi nhuận khác	(0,26)	(0,13)	(0,04)	(0,56)	1,75
Lợi nhuận trước thuế	122,48	151,16	154,33	351,03	181,00
Lợi nhuận sau thuế	103,53	135,51	132,38	282,94	146,89
<i>Lợi nhuận thực hiện sau thuế</i>	<i>131,65</i>	<i>127,93</i>	<i>105,03</i>	<i>232,20</i>	<i>213,69</i>
Tổng tài sản	2.927,16	2.397,85	3.412,99	5.719,30	3.857,65
Vốn chủ sở hữu	1.692,15	1.806,63	1.874,74	2.144,45	2.180,94
II - CHỈ TIÊU ĐẶC THÙ					
+ Tỷ lệ an toàn vốn khả dụng	738%	714%	518%	489%	654%
+ Hệ số thanh toán tổng quát: Tổng tài sản / Tổng nợ	2,37	4,06	2,22	1,60	2,30
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	2,79	12,26	2,15	1,60	2,20
+ Hệ số thanh toán nhanh (Tiền và các khoản tương đương tiền + Đầu tư ngắn hạn) / Nợ ngắn hạn	2,75	12,02	2,13	1,54	2,11
Lãi/(lỗ) cơ bản trên cổ phiếu (VNĐ)	1.741	1.693	1.389	3.042	2.782

CHƯƠNG II: BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

1. CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIAI ĐOẠN 2021-2025

Chiến lược phát triển giai đoạn 2021- 2025 của BVSC được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 thông qua ngày 21/04/2022, cụ thể như sau:

❖ Mục tiêu chiến lược

- Mục tiêu tổng thể:

BVSC giữ vững vị thế công ty chứng khoán (“CTCK”) hàng đầu trên thị trường, cung cấp dịch vụ chứng khoán đa dạng trên nền tảng số.

- Mục tiêu cụ thể:

- + Top 10 CTCK thị phần giao dịch cổ phiếu & chứng chỉ quỹ.
- + Top 05 CTCK có thị phần giao dịch trái phiếu chính phủ.
- + Nhà tư vấn tiêu biểu trên thị trường chứng khoán (“TTCK”) Việt Nam trong lĩnh vực cổ phần hóa, M&A, thoái vốn.

+ Đến năm 2025, phần đầu đủ năng lực cung cấp 100% giao dịch online cho khách hàng, và cung cấp được dịch vụ tài chính tích hợp đa dạng trên nền tảng số cho hệ sinh thái Bảo Việt.

- Mục tiêu tài chính

- + Doanh thu thực hiện tăng trưởng bình quân giai đoạn 2021-2025 đạt 10%-15%/năm.
- + Lợi nhuận sau thuế tăng trưởng bình quân giai đoạn 2021-2025 đạt 7%-8,5%/năm.
- + Lợi nhuận sau thuế thực hiện tăng trưởng bình quân giai đoạn 2021-2025 đạt 6,5%/năm.
- + Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân giai đoạn 2021-2025 đạt 6,4%/năm.
- + Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ bình quân giai đoạn 2021-2025 đạt 18%/năm (trên quy mô vốn điều lệ 722 tỷ đồng).

❖ Định hướng triển khai chiến lược giai đoạn 2021-2025:

Để thực thi chiến lược kinh doanh giai đoạn 2021-2025 hướng tới mục tiêu chiến lược nêu trên, BVSC hoạch định các giải pháp triển khai như sau:

- *Định hướng sản phẩm:* Tập trung phát triển sản phẩm tài chính trên nền tảng công nghệ. Phát triển các sản phẩm tài chính tích hợp dựa trên lợi thế về hệ sinh thái sản phẩm (bảo hiểm – ngân hàng- tài chính) trong Tập đoàn Bảo Việt.

- *Định hướng khách hàng:* Hướng tới khai thác tệp khách hàng trong hệ sinh thái toàn Tập đoàn Bảo Việt, cung cấp dịch vụ quản lý tài sản cho tầng lớp trung lưu.

- *Định hướng về công nghệ thông tin:* Đầu tư hệ thống công nghệ thông tin để có APP giao dịch thân thiện, nhiều tiện ích. Xây dựng sản phẩm tài chính trên nền công nghệ, áp dụng công nghệ e-KYC để mở được tài khoản online, tăng cường quản trị rủi ro khi hệ thống kết nối với các nhà cung cấp nền tảng số liệu, đặt lệnh độc lập (OPEN APIs); kết nối với các kênh thanh toán trực tuyến.

- *Định hướng về phát triển nguồn nhân lực:* Hình thành & phát triển nhóm dự án với đội ngũ có kiến thức, kinh nghiệm về quản lý danh mục, quản lý tài sản cá nhân. Tuyển dụng, xây

dựng đội ngũ thiết kế sản phẩm giao dịch theo Robot, thuật toán. Xây dựng đội ngũ SALE, PR chuyên tiếp cận và mở rộng tệp khách hàng trẻ, thế hệ GEN Y & Z. Đầu tư mạnh mẽ cho các hoạt động đào tạo và huấn luyện phát triển con người ở cấp độ quản lý lãnh đạo và nhân viên.

2. TỔNG QUAN NỀN KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN NĂM 2022

2.1 Tổng quan nền kinh tế

2.1.1. Thuận lợi

- *Nền kinh tế mở cửa hoàn toàn và Chương trình phục hồi kinh tế sau đại dịch:* Chính phủ tiếp tục quan tâm tới hỗ trợ tăng trưởng, tiếp tục duy trì các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp và đưa ra thêm các gói hỗ trợ kinh tế mới. Việc mở cửa hoàn toàn nền kinh tế cùng các gói hỗ trợ đã góp phần thúc đẩy tăng trưởng của nhiều khu vực khác nhau trong nền kinh tế.

- *GDP của Việt Nam hồi phục mạnh mẽ trong năm 2022, tăng 8,02% so với năm 2021:* Đây là mức tăng trưởng mạnh nhất kể từ năm 1997 cho tới nay. Cầu tiêu dùng trong nước và đầu tư công đều ghi nhận sự hồi phục tích cực, tăng lần lượt 19,8% và 18,8% so với năm 2021.

- *Lạm phát được giữ ở mức thấp:* Năm 2022, trong bối cảnh áp lực lạm phát ở nhiều quốc gia vẫn còn rất cao, việc kiểm soát giá cả cũng những sự hỗ trợ giảm giá như bình ổn giá thực phẩm, giảm thuế VAT, hoãn việc tăng học phí tới cuối năm, giảm một số loại phí, thuế đối với mặt hàng xăng dầu, ... đã giúp cho lạm phát cả năm chỉ ở mức 3,15%, thấp hơn nhiều so với mục tiêu 4% đề ra từ đầu năm.

- *Thu ngân sách nhà nước tăng mạnh:* Theo đó, thu ngân sách nhà nước trong năm 2022 tăng 15% so với năm 2021 và tăng tới 27,8% so với dự toán ban đầu. Sự tích cực trong thu ngân sách nhà nước tạo tiền đề và nguồn lực cho đẩy mạnh đầu tư phát triển trong năm 2022 cũng như các năm sau đó.

2.1.2. Khó khăn

- *Xung đột địa chính trị giữa Nga - Ukraine và diễn biến dịch Covid-19 vẫn phức tạp tại Trung Quốc* làm tăng áp lực lạm phát trên thế giới và tác động tiêu cực đối với xuất khẩu của Việt Nam.

- *Tỷ giá biến động mạnh:* NHTW các nước lớn tăng mạnh lãi suất, đặc biệt là Fed với 7 lần tăng lãi suất, đã khiến chỉ số DXY tăng mạnh, lên mức cao nhất 20 năm, qua đó khiến đồng VND có thời điểm mất giá lên tới hơn 9%. Trước áp lực mất giá đồng nội tệ, NHNN đã phải can thiệp vào thị trường ngoại hối thông qua việc bán ngoại tệ. Tới tháng 11, dự trữ ngoại hối của Việt Nam đã giảm xuống 83,5 tỷ USD, giảm xấp xỉ 24% từ mức 109 tỷ USD thời điểm đầu năm.

- *Lãi suất tăng mạnh trước áp lực tỷ giá và và căng thẳng thanh khoản trong hệ thống ngân hàng:* Tới cuối năm 2022, lãi suất huy động trung bình kỳ hạn 12 tháng đã ở mức 8,43%, tăng tới 260 điểm cơ bản so với cuối năm 2021 và cao hơn mặt bằng trước dịch Covid-19.

- *Thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) gặp khó khăn:* Bối cảnh lãi suất tăng cao và chính sách tiền tệ thắt chặt đã khiến cho tổng vốn đầu tư nước ngoài đăng ký vào Việt Nam tính đến ngày 20/12/2022 đạt 27,72 tỷ USD, giảm tới 11% so với năm 2021 và là mức thấp nhất kể từ năm 2017 cho tới nay.

2.2 Thị trường chứng khoán

2.2.1 Cơ hội

- *Tăng trưởng GDP tích cực từ nền thấp, KQKD của các doanh nghiệp duy trì đà tăng*

trường. Với việc mở cửa nền kinh tế cùng các chính sách hỗ trợ phục hồi nền kinh tế được ban hành như đầu tư công, gói hỗ trợ lãi suất..., giúp lợi nhuận của nhiều doanh nghiệp vẫn duy trì được đà tăng trưởng tốt, và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế sau đại dịch.

- *Số lượng tài khoản chứng khoán mở mới tiếp tục duy trì ở mức cao.* Năm 2022, số lượng tài khoản mở mới của nhà đầu tư tiếp tục tăng mạnh. Tính chung cả năm 2022, số lượng tài khoản mở mới của nhà đầu tư đạt 2.586.860 tài khoản, cao hơn nhiều so với các năm trước. Kết thúc năm 2022, số lượng tài khoản nhà đầu tư đạt 6,9 triệu tài khoản, tăng 60% so với cuối năm 2021.

- *Rút ngắn thời gian thanh toán giao dịch chứng khoán xuống T+2.* Việc này tạo điều kiện thuận lợi cho vòng quay vốn nhanh hơn, qua đó tạo điều kiện giúp cải thiện thanh khoản thị trường.

- *Dòng tiền chảy vào thị trường thông qua các quỹ ETF liên tục gia tăng.* Lũy kế cả năm 2022, các quỹ ETF đã hút thêm được lượng vốn đầu tư hơn 27 nghìn tỷ đồng. Tương tự như các năm gần đây, trong năm 2022, thị trường chứng khoán Việt Nam cũng đã đón nhận thêm 4 quỹ ETF mới là KIM Growth VN30 ETF, KIM Growth VNFINSELECT ETF, DCVFM VMMIDCAP ETF, CSOP FTSE Vietnam 30 ETF.

2.2.2 Thách thức

- *Mặt bằng lãi suất tăng cao tác động tiêu cực đến TTCK.* Áp lực lạm phát tăng cao khiến các nền kinh tế lớn buộc phải tăng lãi suất và thắt chặt chính sách tiền tệ. Việc FED tăng lãi suất 7 lần trong năm 2022 khiến cho đồng USD mạnh lên, qua đó tạo áp lực lên tỷ giá và mặt bằng lãi suất trong nước. Môi trường lãi suất trong nước tăng lên làm cho sức hấp dẫn của kênh đầu tư chứng khoán giảm đi và khiến cho một bộ phận dòng tiền trên thị trường bị phân tán sang các kênh đầu tư khác.

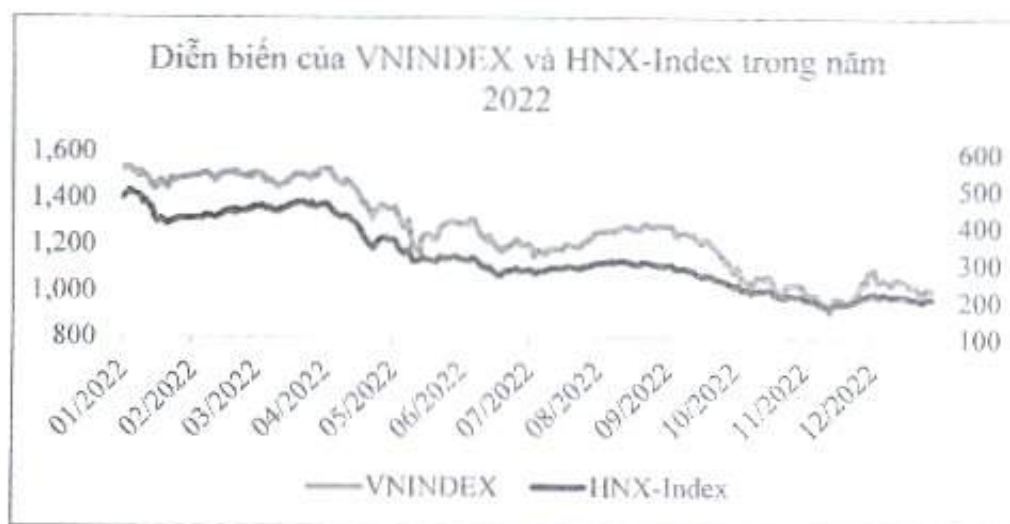
- Việc các cơ quan quản lý thực thi các biện pháp mạnh nhằm loại bỏ sai phạm, làm trong sạch, lành mạnh các thị trường bất động sản, thị trường cổ phiếu và thị trường trái phiếu DN.... mặc dù được kỳ vọng là sẽ góp phần làm cho TTCK phát triển lành mạnh và bền vững trong dài hạn, tuy nhiên trong ngắn hạn đã tạo nên những cú sốc tâm lý của nhà đầu tư.

- *Thị trường TPDN đối diện rủi ro với nhiều trái phiếu đáo hạn những không hoàn thành được nghĩa vụ tài chính.* Sau sự kiện Tập đoàn Tân Hoàng Minh và Vạn Thịnh Phát, tâm lý nhà đầu tư bị ảnh hưởng lớn, đồng thời chính sách thắt chặt tiền tệ khiến cho giá trị phát hành trái phiếu trong năm 2022 giảm mạnh so với năm trước. Việc thị trường TPDN gặp vấn đề về thanh khoản đã khiến các doanh nghiệp phải bán cổ phiếu cầm cố tại các CTCK, qua đó tạo tác động tiêu cực đến diễn biến thị trường.

2.2.3 Diễn biến thị trường chứng khoán năm 2022

- Thị trường chứng khoán có sự suy giảm mạnh bắt đầu từ đầu quý 2 cả về giá trị giao dịch lẫn điểm số trong bối cảnh NHTW tăng lãi suất và thu hẹp chính sách tiền tệ để kiểm soát lạm phát. Năm 2022 TTCK Việt Nam thuộc top các thị trường có mức giảm mạnh nhất.

- Chỉ số VnIndex đóng cửa năm tại 1.007,09 điểm, giảm 491 điểm tương đương 32,78% so với năm trước đó; Tương tự, chỉ số HnxIndex đóng cửa tại 205,31 điểm, giảm 268 điểm tương đương 56,68%; chỉ số UpcomIndex đóng cửa tại 71,65 điểm, giảm 41 điểm tương đương giảm 36,41%. Trong khi đó thanh khoản thị trường cũng có mức giảm đáng kể, trung bình cả năm 2022 giá trị giao dịch bình quân phiên trên cả 3 sàn đạt 20.187 tỷ đồng, giảm 24,3% so với năm 2021.



3. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

3.1 ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY 2022

3.1.1. Về triển khai các nhiệm vụ theo Nghị quyết ĐHCĐ năm 2022

a. Triển khai nhiệm vụ kinh doanh

Trước bối cảnh TTCK không thuận lợi, hoạt động kinh doanh của các CTCK đều bị ảnh hưởng lớn, đồng thời thực hiện sự ủy quyền của ĐHCĐ thường niên 2022, HĐQT đã rà soát đánh giá và ban hành Nghị quyết số: 32/2022/NQ-HĐQT ngày 18/11/2022 điều chỉnh Kế hoạch kinh doanh (“**KHKD**”) năm 2022 đối với BVSC, theo đó chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận sau thuế thực hiện 2022 lần lượt là 900 tỷ đồng và 210 tỷ đồng, tương ứng với mức giảm 16,7% và 11% so với Kế hoạch kinh doanh ban đầu được ĐHCĐ 2022 giao.

Để triển khai kế hoạch kinh doanh 2022, HĐQT chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc chủ động, linh hoạt bám sát diễn biến tình hình thị trường để triển khai đồng bộ nhiều giải pháp về nguồn nhân lực, công nghệ, quản trị rủi ro và đẩy mạnh chiến lược chuyển đổi số toàn diện trên toàn Công ty

với quyết tâm cao hoàn thành nhiệm vụ kinh doanh 2022, kết quả kinh doanh năm 2022 của BVSC đã đạt được như sau:

- Tổng doanh thu 2022 đạt 923,8 tỷ đồng hoàn thành 99,9 % KH (925 tỷ đồng). Trong đó, doanh thu thực hiện là 898,4 tỷ đồng hoàn thành 99,8%% KH (900 tỷ đồng).
- Lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2022 đạt 213,7 tỷ đồng hoàn thành 101,8% KH (210 tỷ đồng).

Năm 2022 có thể nói là một năm khó khăn với ngành Chứng khoán, theo đó nhiều CTCK không hoàn thành kế hoạch kinh doanh và giảm mạnh so với kết quả năm 2021. Ước tính đối với toàn ngành chứng khoán, lợi nhuận sau thuế thực hiện giảm khoảng 27% so với năm 2021. Với BVSC, lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2022 chỉ giảm 08% so với năm 2021, mức giảm thấp hơn nhiều so với mức sụt giảm toàn ngành. HĐQT đánh giá Ban Tổng Giám đốc hoàn thành xuất sắc triển khai nhiệm vụ kinh doanh năm 2022.

b. Triển khai nhiệm vụ khác

Thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022, HĐQT phối hợp BKS, Ban Tổng Giám đốc triển khai thực hiện các nhiệm vụ:

- Phổ biến và tổ chức triển khai thực hiện Chiến lược phát triển công ty giai đoạn 2021-2025. Kết thúc năm 2021, HĐQT tiến hành đánh giá, rà soát việc thực hiện Chiến lược phát triển 2021-2025, thấy rằng cơ bản các hoạt động của Công ty vẫn diễn ra theo đúng mục tiêu trong Chiến lược phát triển 2021-2025 đề ra.

- Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2021 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bao gồm thanh toán cổ tức cho cổ đông với tỷ lệ 08% trên mệnh giá cổ phần, trích lập các quỹ dự phòng, quỹ khen thưởng phúc lợi và thưởng ban quản trị;

- Thực hiện lưu hành Điều lệ công ty sửa đổi, bổ sung lần thứ 13.

- Triển khai đầu tư Dự án cải tạo văn phòng trụ sở Công ty theo như phê duyệt của ĐHĐCĐ. Tuy nhiên, do những yếu tố khách quan nên hiện nay Dự án vẫn chưa hoàn thành và sẽ tiếp tục được triển khai vào năm 2023.

3.1.2. Nâng cao năng lực và sức cạnh tranh của Công ty thông qua việc chỉ đạo Công ty tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp, trong đó ưu tiên hàng đầu cho công tác quản trị rủi ro, chuyển đổi số & kiện toàn các chức danh quản lý cấp cao cũng như công tác quy hoạch phát triển nhân sự kế cận phù hợp với chiến lược 2021-2025.

Năm 2022 do diễn biến bất lợi của biến động tỷ giá VND/USD, cũng như sau khi đánh giá tình hiệu quả từ nguồn tiền 100 tỷ đồng thu được từ Trái phiếu BVSH2123001 & thực hiện theo đề nghị của Tokai Tokyo Securitie, BVSC thực hiện mua lại 100 tỷ đồng Trái phiếu BVSH2123001 vào ngày 30/11/2022. Hiện nay, BVSC không còn bất kỳ khoản dự nợ phát sinh từ việc phát hành trái phiếu.

3.2 CÔNG TÁC GIÁM SÁT CỦA HĐQT ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Trong năm, HĐQT đã giám sát, chỉ đạo hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua cơ chế báo cáo định kỳ, thông

qua các chỉ đạo, nghị quyết, quyết định của HĐQT, & vai trò của các ủy ban trực thuộc HĐQT và cơ quan Kiểm toán nội bộ cũng như phát huy vai trò kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát.

Thông qua các cơ chế kiểm tra & giám sát nêu trên, HĐQT đánh giá cao Ban Tổng Giám đốc trong năm 2022: (i) đã luôn chủ động bám sát diễn biến thị trường nhằm đề ra giải pháp linh hoạt, đồng bộ về sản phẩm dịch vụ, nguồn vốn, con người và công nghệ để Công ty thực hiện hoàn thành KHKD năm 2022; (ii) BVSC phát triển được những sản phẩm, dịch vụ mới & các hoạt động chuyển đổi số toàn diện bám sát định hướng chiến lược giai đoạn 2021-2025 đã được ĐHĐCĐ thông qua; (iii) BVSC đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao luôn cân trọng, trung thực, hiệu quả và công khai các lợi ích liên quan theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty và nghị quyết của ĐHĐCĐ và của HĐQT.

THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU XÃ HỘI VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Bên cạnh những mục tiêu kinh tế, HĐQT nhận thức mục tiêu bảo vệ môi trường và trách nhiệm cộng đồng, xã hội chính là các yếu tố nền tảng cho sự thành công lâu dài, bền vững của BVSC. Do đó năm 2022 HĐQT chỉ đạo Công ty tích cực triển khai: các hoạt động thiện nguyện, hỗ trợ cộng đồng và an sinh xã hội; ứng dụng công nghệ để giảm thiểu các tác động đến môi trường; trong quá trình đầu tư mua sắm tài sản ưu tiên mua sắm các thiết bị tiết kiệm năng lượng và thân thiện với môi trường; tuân thủ quy định về bảo vệ môi trường và tiết kiệm năng lượng trong quá trình hoạt động kinh doanh.

(Thông tin chi tiết về nội dung thực hiện các mục tiêu xã hội, môi trường vui lòng xem thêm tại Chương V Phát triển bền vững, từ trang 101 đến trang 148 Báo cáo này).

3.3 ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2023

Trên cơ sở dự báo điều kiện kinh tế và TTCK năm 2023 (vui lòng tham khảo tại Chương III, từ trang 44 đến trang 50 của Báo cáo này), HĐQT đã thống nhất định hướng hoạt động và những nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2023 như sau:

3.3.1 Tập trung định hướng và chỉ đạo Công ty hoàn thành KHKD năm 2023 với các chỉ tiêu sau

- Tổng doanh thu: 768,5 tỷ đồng; trong đó Doanh thu thực hiện đạt 720 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp ("Lợi nhuận sau thuế"): 155,7 tỷ đồng; trong đó Lợi nhuận sau thuế thực hiện: 145 tỷ đồng.

Định hướng kinh doanh trong năm 2023, BVSC tiếp tục triển khai tất cả các nghiệp vụ kinh doanh, tăng cường quản trị rủi ro; đẩy mạnh việc phát triển sản phẩm, dịch vụ mới trên nền tảng công nghệ.

(KHKD năm 2023 này gắn với dự báo tăng trưởng kinh tế vĩ mô và diễn biến TTCK như được trình bày tại Chương IV của Báo cáo này; và có thể được điều chỉnh để sát với tình hình thực tế tăng trưởng kinh tế và TTCK năm 2023)

3.3.2 Tiếp tục nâng cao năng lực và sức cạnh tranh của Công ty

Năm 2023, dự báo TTCK vẫn gặp nhiều thách thức và những diễn biến khó lường do đó HĐQT tiếp tục bám sát diễn biến thị trường để có các định hướng & chỉ đạo sát sao Công ty tổ chức triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm thúc đẩy Hoạt động môi giới, Hoạt động tư vấn và bảo lãnh, đại lý phát hành & Hoạt động tự doanh. Nhằm gia tăng nguồn vốn kinh doanh, HĐQT

sẽ xem xét đánh giá thực tế diễn biến của thị trường và nhu cầu của Công ty để có chỉ đạo xây dựng phương án phát hành trái phiếu doanh nghiệp cũng như giải pháp huy động vốn khác.

Bên cạnh đó, nhằm phát huy lợi thế trong hệ sinh thái Tập đoàn Bảo Việt, HĐQT sẽ tiếp tục chỉ đạo Công ty đẩy mạnh triển khai các dự án hợp lực giữa Tập đoàn Bảo Việt, và các đơn vị thành viên nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh doanh, nâng cao hiệu quả hoạt động.

4. BẢO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

4.1 Thuận lợi và khó khăn đối với BVSC

Với những phân tích về bối cảnh kinh tế vĩ mô và TTCK trong năm 2022 tại Phần I của Chương này, có thể thấy năm 2022 các doanh nghiệp niêm yết nói chung và các công ty chứng khoán nói riêng phải đối mặt với nhiều thách thức hơn là cơ hội.

Với BVSC, thách thức lớn nhất trong nhiều năm gần đây là về nguồn vốn kinh doanh, một mặt Công ty chưa thực hiện được kế hoạch tăng vốn, mặt khác khả năng tiếp cận vốn vay từ các ngân hàng ngày càng bị hạn chế trong bối cảnh chính phủ siết chặt nguồn vốn vay đối với nhiều lĩnh vực trong đó có lĩnh vực đầu tư chứng khoán bắt đầu từ quý II.2022, tuy nhiên với đội ngũ nhân lực giàu kinh nghiệm, am hiểu thị trường, có khả năng thích ứng cao Công ty đã không ngừng có sự chuyển đổi linh hoạt và đồng bộ trên nhiều phương diện gồm công nghệ thông tin, phát triển nguồn nhân lực, phát triển sản phẩm, quản trị rủi ro để hoàn thành nhiệm vụ kinh doanh năm 2022 cũng như tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững.

4.2 Đánh giá chung về kết quả kinh doanh của BVSC năm 2022

Đơn vị: tỷ đồng

CHỈ TIÊU	TH 2021	TH 2022	KH 2022	TH 2022 so với KH 2022	TH 2022 so với cùng kỳ
Tổng doanh thu và thu nhập khác	1.147,19	923,84	925	99,88%	80,53%
Doanh thu và thu nhập khác đã thực hiện	1.052,83	898,45	900	99,83%	85,34%
Tổng chi phí	796,16	742,84	711,45	104,41%	93,30%
Chi phí đã thực hiện	761,86	640,18	637,5	100,42%	84,03%
LN trước thuế	351,03	181	213,55	84,76%	51,56%
LN trước thuế đã thực hiện	290,97	258,26	262,5	98,39%	88,76%
LN sau thuế	282,94	146,89	166,4	88,27%	51,91%
LN sau thuế đã thực hiện	232,2	213,69	210	101,76%	92,03%

Nguồn: BCTC kiểm toán 2022

- Tổng doanh thu và thu nhập khác 2022 của Công ty đạt 923,84 tỷ đồng, trong đó doanh thu thực hiện là 898,45 tỷ đồng bằng 99,83% so với kế hoạch và bằng 85,34% so với cùng kỳ năm trước. Chiếm tỷ trọng lớn nhất trong tổng doanh thu của Công ty vẫn là 3 mảng hoạt động chính bao gồm môi giới, thu lãi từ các khoản cho vay giao dịch ký quỹ, ứng trước tiền bán chứng khoán và doanh thu từ hoạt động tự doanh chiếm tới 87,81% cơ cấu tổng doanh thu của Công ty.

- Lợi nhuận trước thuế cả năm là 181 tỷ đồng, trong đó, lợi nhuận thực hiện trước thuế là 258,26 tỷ đồng bằng 98,39% so với kế hoạch và bằng 88,76% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế của Công ty đạt 146,89 tỷ đồng trong đó, lợi nhuận thực hiện sau thuế đạt 213,69 tỷ đồng, bằng 101,76% kế hoạch và bằng 92,03% so với cùng kỳ năm trước. Đây được coi là nỗ lực đáng ghi nhận của Công ty khi mà Lợi nhuận sau thuế thực hiện chỉ giảm 8% so với mức giảm ước tính chung toàn ngành là 27%.

4.3 Đánh giá tình hình thực hiện so với kế hoạch

Đơn vị: Tỷ đồng

CHỈ TIÊU	Thực hiện năm 2021	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2022	So sánh %	
				Tỷ lệ TH 2022 so với KH 2022	Tỷ lệ TH so với TH kỳ trước
I. Tổng Doanh thu, trong đó:	1 147,11	921,54	925,00	99,63%	80,34%
1. Doanh thu hoạt động	1 138,32	855,27	874,00	97,86%	75,13%
1.1. Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán	467,67	320,15	335,00	95,57%	68,46%
1.2. Lãi từ các khoản cho vay và phải thu	361,77	325,81	325,50	100,10%	90,06%
- Lãi cho vay margin	273,61	265,86	260,00	102,25%	97,17%
- Lãi cho vay ứng trước	88,16	59,95	65,50	91,53%	68,00%
1.3. Lãi từ các tài sản tài chính (hoạt động đầu tư tự doanh)	255,98	163,21	170,50	95,72%	63,76%
Trong đó: Lãi tài sản tài chính đã thực hiện	161,62	137,81	145,50	94,72%	-14,73%
Lãi tài sản tài chính chưa thực hiện	94,37	25,40	25,00	101,59%	26,91%
1.4. Doanh thu nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán	28,33	23,48	23,50	99,90%	82,88%
1.5. Doanh thu hoạt động tư vấn tài chính	12,70	8,97	9,50	94,47%	70,69%
1.6. Doanh thu nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	9,23	9,50	8,00	118,77%	102,91%
1.7. Doanh thu hoạt động khác	2,65	4,14	2,00	206,84%	156,36%
2. Doanh thu hoạt động tài chính	8,79	66,28	51,00	129,96%	753,81%
II. Tổng chi phí	(795,52)	(742,30)	(711,45)	104,34%	93,31%

CHỈ TIÊU	Thực hiện năm 2021	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2022	So sánh %	
				Tỷ lệ TH 2022 so với KH 2022	Tỷ lệ TH so với TH kỳ trước
1. Chi phí hoạt động	(509,53)	(483,29)	(437,24)	110,53%	94,85%
Trong đó: chi phí thực hiện	(475,22)	(380,63)	(363,29)	104,78%	80,10%
chi phí chưa thực hiện	(34,30)	(102,66)	(73,95)	138,82%	299,25%
2. Chi phí hoạt động tài chính	(108,58)	(143,70)	(132,54)	108,42%	132,34%
3. Chi phí quản lý	(177,41)	(115,30)	(141,67)	81,39%	64,99%
III. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	351,59	179,25	213,55	83,94%	50,98%
IV. Lợi nhuận/ Lỗ khác	(0,56)	1,75	-		-312,93%
Trong đó: Thu nhập khác	0,08	2,30	-		2860,38%
Chi phí khác	(0,64)	(0,55)	-		85,08%
V. Tổng Lợi nhuận kế toán trước thuế	351,03	181,00	213,55	84,76%	51,56%
Trong đó: Lợi nhuận kế toán thực hiện trước thuế	290,97	258,26	262,50	98,39%	88,76%
VIII. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN)	(68,08)	(34,12)	(47,15)	72,36%	50,11%
1. Chi phí thuế TNDN hiện hành	(58,76)	(44,57)	(52,50)	84,90%	75,85%
2. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	(9,32)	10,45	5,35	195,40%	-112,17%
IX. Lợi nhuận kế toán sau thuế TNDN	282,94	146,89	166,40	88,27%	51,91%
Trong đó: Lợi nhuận kế toán thực hiện sau thuế	232,20	213,69	210,00	101,76%	92,03%
X. Thu nhập toàn diện khác sau thuế TNDN	50,20	(38,86)	-		-77,42%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (Đồng/1 cổ phiếu)	3.042	2.782			91,45%

Nguồn: BCTC kiểm toán 2022

❖ Về doanh thu:

- **Doanh thu hoạt động môi giới:** đạt 320,15 tỷ đồng, bằng 95,57% so với kế hoạch, bằng 68,46% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân là do những diễn biến tiêu cực của thị trường chứng khoán trong gần cả năm 2022 khi mà cả điểm số Vnindex và giá trị giao dịch toàn thị trường giảm lần lượt 32,8% và 24,3% ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu hoạt động môi giới.

- **Lãi từ hoạt động cho vay và phải thu** đạt 325,81 tỷ đồng, hoàn thành 100,10% so với kế hoạch và bằng 90,06% so với cùng kỳ năm trước. Diễn biến không tích cực của thị trường chứng khoán đã ảnh hưởng mạnh đến tâm lý của nhà đầu tư, nhu cầu vay vốn margin và ứng trước cũng giảm mạnh. Tuy nhiên với nỗ lực trong việc quản trị nguồn vốn linh hoạt với mức dư nợ cho vay ở mức phù hợp với nhu cầu của khách hàng và mức lãi suất ổn định đã đem lại hiệu quả tối ưu cho hoạt động này trong năm vừa qua.

- **Doanh thu từ đầu tư tài sản tài chính** (bao gồm lãi từ đầu tư chứng khoán tự doanh và tiền gửi có kỳ hạn) đạt 163,21 tỷ đồng, trong đó doanh thu thực hiện là 137,81 tỷ đồng, bằng 94,72% kế hoạch và bằng 85,27% so với cùng kỳ năm trước. Nhận định thị trường chứng khoán có biến động lớn và tiêu cực, Công ty đã chủ động giảm tỷ trọng đầu tư vào cổ phiếu, trái phiếu, chứng chỉ quỹ để giảm thiểu mức độ ảnh hưởng của hoạt động Tự doanh đối với kết quả kinh doanh toàn Công ty. Ngoài ra, riêng hoạt động đầu tư tiền gửi vẫn giữ mức dư nợ cao trong ba quý đầu năm, và được đầu tư đúng thời điểm có mức lãi suất cao, vì vậy Doanh thu đầu tư tiền gửi năm 2022 đạt 50,64 tỷ đồng, bằng 129,85% so với kế hoạch năm và bằng 195,76% so với cùng kỳ năm trước.

Do vậy, mặc dù thị trường chứng khoán chung giảm mạnh, kết thúc năm 2022, VN-Index giảm 32,8% so với cuối năm 2021, nhưng doanh thu thực hiện của hoạt động đầu tư tài sản tài chính của BVSC chỉ giảm 14,73% so với cùng kỳ năm trước.

- **Doanh thu hoạt động tư vấn, bảo lãnh và đại lý phát hành chứng khoán** đạt 32,45 tỷ đồng, bằng 98,34% so với kế hoạch và bằng 79,10% so với cùng kỳ năm trước. Trước những động thái siết chặt của cơ quan quản lý đối với hoạt động phát hành, đầu tư, cung cấp dịch vụ trên thị trường trái phiếu doanh nghiệp, Công ty đã linh hoạt có những điều chỉnh phù hợp, trong đó các hoạt động tư vấn huy động vốn thông qua trái phiếu được thực hiện một cách thận trọng hơn, tập trung hoàn tất thanh lý các hợp đồng đã ký kết từ năm 2021, đồng thời tập trung đẩy mạnh các hoạt động tư vấn phát hành cổ phiếu, niêm yết, thoái vốn, M&A... Do vậy, doanh thu hoạt động tư vấn tài chính và đại lý phát hành của Công ty đã giảm so với năm 2021 nhưng vẫn bám sát được kế hoạch đề ra.

- **Doanh thu hoạt động lưu ký** đạt 9,50 tỷ đồng, bằng 118,77% so với kế hoạch và bằng 102,91% so với cùng kỳ năm trước. Doanh thu này đến từ việc tiếp tục thực hiện các hợp đồng quản lý trái phiếu do các hoạt động tư vấn mang lại và thu từ quản lý tài sản đảm bảo của khách hàng. Bên cạnh đó, phí lưu ký thu từ cổ phiếu niêm yết và chưa niêm yết cũng tăng đóng góp vào sự tăng trưởng doanh thu của hoạt động lưu ký trong năm 2022.

- **Doanh thu khác** đạt 4,15 tỷ đồng, đạt 206,84% so với kế hoạch và bằng 156,36% so với cùng kỳ năm trước.

- **Doanh thu từ hoạt động tài chính** đạt 66,28 tỷ đồng, bằng 129,96% so với kế hoạch và bằng 753,81% so với cùng kỳ năm trước. Do mức lãi suất được hưởng cao hơn năm trước nên các khoản lãi từ tiền gửi không kỳ hạn trên tài khoản của Công ty tại các Ngân hàng thương mại cũng tăng cao.

❖ Về Chi phí:

Tổng chi phí năm 2022 là 742,30 tỷ đồng bằng 104,34% so với kế hoạch và bằng 93,31% so với năm trước, chi phí tăng so với kế hoạch chủ yếu đến từ chi phí hoạt động kinh doanh và chi phí tài chính.

- **Chi phí hoạt động kinh doanh** là 483,29 tỷ đồng bằng 110,53% so với kế hoạch và bằng 94,85% so với cùng kỳ năm trước. Do thị trường chứng khoán sụt giảm, các chi phí liên quan đến hoạt động môi giới, lưu ký, tư vấn đều giảm tương ứng. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán giảm sâu cũng làm cho khoản lỗ bán tài sản tài chính và chi phí dự phòng suy giảm giá trị tài sản tài chính tăng lên đáng kể làm cho tổng chi phí kinh doanh tăng so với kế hoạch.

- **Chi phí hoạt động tài chính** trong kỳ đạt 143,70 tỷ đồng bằng 108,45% kế hoạch và bằng 132,34% so với cùng kỳ năm trước. Khoản này chủ yếu là phần tăng chi phí lãi vay trả cho các tổ chức tín dụng và các đối tượng khác trong bối cảnh lãi suất cho vay của các Ngân hàng thương mại và các đối tượng khác trong năm tăng so với năm 2021.

- **Chi phí quản lý** phát sinh trong năm 2022 là 115,30 tỷ đồng, bằng 81,39% so với số kế hoạch và bằng 64,99% với cùng kỳ năm trước. Chi phí này giảm so với cùng kỳ năm trước chủ yếu giảm từ tiền lương và chi phí cho nhân viên, do tiền lương hiệu quả giảm theo doanh thu và hiệu quả kinh doanh trong năm của Công ty. Ngoài ra các khoản chi phí quản lý khác cũng được rà soát và giảm thiểu để phù hợp với tình hình kinh doanh chung của Công ty.

❖ Lợi nhuận:

Thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2022 với sự sụt giảm mạnh cả về điểm số lẫn thanh khoản đã có ảnh hưởng tiêu cực đến hầu hết doanh thu của các hoạt động kinh doanh của Công ty, trong khi đó nhiều khoản chi phí cố định không thay đổi và 1 số khoản chi phí tăng lên như chi phí lãi vay, chi phí trích lập dự phòng suy giảm giá trị tài sản tài chính và khoản chênh lệch giảm đánh giá lại các tài sản tài chính (là khoản chi phí chưa thực hiện) tăng mạnh đã khiến lợi nhuận của Công ty năm 2022 có phần sụt giảm so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể, Lợi nhuận trước thuế của Công ty đạt 181,0 tỷ đồng bằng 84,75% so với kế hoạch và bằng 51,56% so với cùng kỳ năm trước, trong đó Lợi nhuận thực hiện trước thuế đạt 258,26 tỷ đồng bằng 98,39% so với kế hoạch và bằng 88,76% so với cùng kỳ năm trước; và Lợi nhuận sau thuế của Công ty đạt 146,89 tỷ đồng bằng 88,27% so với kế hoạch và bằng 51,91% so với cùng kỳ năm trước, trong đó Lợi nhuận thực hiện sau thuế đạt 213,69 tỷ đồng bằng 101,76% so với kế hoạch và bằng 92,03% so với cùng kỳ năm trước.

Năm 2022 có thể nói là một năm khó khăn với ngành Chứng khoán, theo đó nhiều công ty chứng khoán không hoàn thành kế hoạch kinh doanh và giảm so với kết quả năm 2021. Theo số liệu thu thập, các công ty chứng khoán có cùng tính chất sở hữu (VCB, BSI, CTS, AGR, PSI, ACBS...), LNST thực hiện và doanh thu giảm lần lượt 32% và 17%. Ước tính đối với toàn ngành chứng khoán, LNST thực hiện giảm khoảng 27% và doanh thu giảm khoảng 8%. Với BVSC, LNST thực hiện năm 2022 chỉ giảm 8% so với năm 2021, mức giảm thấp hơn nhiều so với mức sụt giảm toàn ngành và các CTCK cùng tính chất sở hữu. Kết quả này cũng cao hơn khá nhiều so với kết quả kinh doanh của năm trước đại dịch Covid (2019 đạt LNST thực hiện là 127,9 tỷ đồng).

- **Phân tích cơ cấu, tỷ trọng doanh thu:**

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu Doanh thu	Thực hiện 2021	Tỷ trọng	Thực hiện 2022	Tỷ trọng	% thay đổi
1. Doanh thu hoạt động	1 138,32	99,23%	855,27	92,81%	-24,87%
1.1. Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán	467,67	40,77%	320,15	34,74%	-31,54%
1.2. Lãi từ các khoản cho vay và phải thu	361,77	31,54%	325,81	35,36%	-9,94%
1.3. Lãi từ các tài sản tài chính	255,98	22,32%	163,21	17,71%	-36,24%
<i>Trong đó: doanh thu thực hiện</i>	161,62	14,09%	137,81	14,95%	-14,73%
<i>doanh thu chưa thực hiện</i>	94,37	8,23%	25,40	2,76%	-73,09%
1.4. Doanh thu nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán	28,33	2,47%	23,48	2,55%	-17,12%
1.5. Doanh thu hoạt động tư vấn tài chính	12,70	1,11%	8,97	0,97%	-29,31%
1.6. Doanh thu nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	9,23	0,80%	9,50	1,03%	2,91%
1.7. Doanh thu hoạt động khác	2,65	0,23%	4,14	0,45%	56,36%
2. Doanh thu hoạt động tài chính	8,79	0,77%	66,28	7,19%	653,81%
Tổng Doanh thu (1) + (2)	1 147,11	100,00%	921,54	100%	-19,66%

Nguồn: BCTC kiểm toán 2022

Doanh thu của Công ty đến từ các hoạt động nghiệp vụ chính như môi giới, cho vay và phải thu, đầu tư tài sản tài chính (tự doanh), lưu ký, tư vấn và doanh thu khác, trong đó chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu doanh thu là doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán, lãi các khoản cho vay và phải thu, lãi từ các tài sản tài chính.

- *Phân tích cơ cấu, tỷ trọng chi phí:*

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu chi phí	Thực hiện 2021	Tỷ trọng	Thực hiện 2022	Tỷ trọng	% thay đổi
1. Chi phí hoạt động kinh doanh	(509,53)	64,05%	(483,29)	65,11%	-5,15%
<i>Trong đó: chi phí thực hiện</i>	(475,22)	59,74%	(380,63)	51,48%	-19,90%

Chỉ tiêu chi phí	Thực hiện 2021	Tỷ trọng	Thực hiện 2022	Tỷ trọng	% thay đổi
<i>chi phí chưa thực hiện</i>	<i>(34,30)</i>	<i>4,31%</i>	<i>(102,66)</i>	<i>13,83%</i>	<i>199,25%</i>
2. Chi phí tài chính	(108,58)	13,65%	(143,70)	19,36%	32,34%
3. Chi phí quản lý doanh nghiệp	(177,41)	22,30%	(115,30)	15,53%	-35,01%
Tổng chi phí	(795,52)	100%	(742,30)	100%	-6,69%

Nguồn: BCTC kiểm toán 2022

Chi phí của Công ty bao gồm chi phí hoạt động kinh doanh, chi phí tài chính và chi phí quản lý doanh nghiệp, trong đó chiếm tỷ trọng lớn nhất là chi phí hoạt động kinh doanh (chiếm 65,11% tổng chi phí).

Chi phí hoạt động kinh doanh là những chi phí phát sinh trực tiếp cho hoạt động nghiệp vụ kinh doanh của Công ty bao gồm phí giao dịch trả các Sở giao dịch chứng khoán, phí lưu ký trả Trung tâm lưu ký chứng khoán, chi phí từ đầu tư tài sản tài chính, và chi phí hoạt động cho khối kinh doanh như chi phí thuê nhà, chi phí khấu hao TSCĐ, chi phí dịch vụ mua ngoài.

Chi phí tài chính (chủ yếu là lãi vay phải trả) chiếm 19,36% và chi phí quản lý chiếm 15,53% tổng chi phí.

Cơ cấu chi phí được phân bổ hợp lý, chủ yếu tập trung cho các mảng hoạt động nghiệp vụ kinh doanh chính của Công ty như môi giới, dịch vụ tài chính cho khách hàng, tự doanh. Việc phân bổ, kiểm soát chi phí hợp lý đã góp phần vào hiệu quả kinh doanh của Công ty.

4.4 Đánh giá các lĩnh vực hoạt động kinh doanh trong năm 2022

4.4.1 Môi giới

Kết quả hoạt động Môi giới năm 2022

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	KH năm 2022	Năm 2022	% TH so với cùng kỳ	% TH so với KH 2022
Doanh thu (Tỷ Đồng)	467,67	335,0	320,15	68,46%	95,57%
Thị phần giao dịch (%)	2,37%	2,21%	2,13%	89,87%	96,38%
Số lượng tài khoản	75 842	78 974	78 928	104,06%	99,9%

Ghi chú: Số liệu thị phần là số liệu theo tính toán của BVSC tại cả 3 sàn giao dịch

Môi giới vẫn là hoạt động cốt lõi và là một trong những hoạt động chiếm tỷ trọng chi phối trong cơ cấu doanh thu của Công ty. Năm 2022 trước những diễn biến tiêu cực của thị trường,

công ty việc duy trì triển khai đa dạng các sản phẩm đầu tư và các chính sách lãi suất, phí giao dịch hấp dẫn cũng như tập trung phát triển công nghệ, con người nhằm thúc đẩy hoạt động môi giới. Cụ thể như sau:

- **Giải pháp về sản phẩm & dịch vụ:**

+ Chính thức triển khai sản phẩm ủy thác quản lý tài khoản GDCK – BVS Value kể từ 04/01/2022 và BVS Active kể từ 01/03/2022.

+ Liên tục triển khai các chương trình ưu đãi phí giao dịch, chính sách lãi suất hấp dẫn và cạnh tranh như “Tặng voucher giảm phí giao dịch”, “Ưu đãi lãi suất chỉ 6.8%/năm”; điều chỉnh tăng mức lãi suất iDeposit, iBond nhằm nâng cao khả năng cạnh và sự hấp dẫn của sản phẩm.

- **Giải pháp về CNTT:** nâng cấp toàn diện ứng dụng BVS@Mobile, hoàn tất hệ thống thu hộ định danh với BIDV, liên tục nâng cấp hoàn thiện và củng cố nền tảng giao dịch trực tuyến Bwise.

- **Giải pháp về nguồn nhân lực:** Đẩy mạnh tuyển dụng & tăng cường đào tạo, trong đó tăng cường đào tạo nghiệp vụ, sản phẩm mới và các kỹ năng phân tích nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng của Công ty. BVSC tiếp tục phát động các chương trình thi đua nội bộ với nhiều phần thưởng hấp dẫn nhằm khuyến khích, tạo động lực cho CBNV như: Chương trình “Chương trình Thi đua môi giới”; “Chương trình dự đoán chỉ số VN Index”; “Sao tháng 8”.

- **Giải pháp về nguồn vốn:** Chủ động tìm kiếm các nguồn huy động vốn thông qua các sản phẩm thu hút tiền nhàn rỗi (iBond, iDeposit), vay ngắn hạn tại các Ngân hàng thương mại để đáp ứng tối đa nhu cầu vay margin của khách hàng. Tuy nhiên việc các ngân hàng thương mại bắt đầu siết chặt cho vay chứng khoán bắt đầu từ quý 2.2022 khiến cho việc đáp ứng nhu cầu huy động vốn của BVSC gặp nhiều khó khăn.

4.4.2 Hoạt động cho vay, phải thu và lãi tiền gửi

Hoạt động cho vay margin và ứng trước có phần sụt giảm nhẹ so với cùng kỳ trong bối cảnh thị trường diễn biến kém thuận lợi. Công ty đã chủ động tìm kiếm nguồn vốn thông qua vay ngắn hạn tại các Ngân hàng thương mại nhằm đáp ứng tối đa nhu cầu vay margin của khách hàng. Tuy nhiên việc các ngân hàng thương mại bắt đầu siết chặt cho vay chứng khoán bắt đầu từ quý 2.2022 khiến cho việc đáp ứng nhu cầu huy động vốn của BVSC gặp nhiều khó khăn. Tổng doanh thu từ hoạt động cho vay, phải thu và lãi tiền gửi đạt 415,5 tỷ đồng (đóng góp 49% tổng doanh thu thực hiện năm 2022).

4.4.3 Tự doanh

Thị trường diễn biến tiêu cực đã ảnh hưởng rất lớn đến kết quả hoạt động tự doanh. Định hướng ưu tiên nguồn lực đáp ứng nhu cầu dịch vụ khách hàng, cùng với chủ trương thận trọng trong hoạt động đầu tư, do đó trong năm 2022 BVSC cũng không mở rộng quy mô đầu tư tự doanh. Việc chủ động điều chỉnh tỷ trọng đầu tư thấp giúp giảm thiểu được mức độ ảnh hưởng của hoạt động Tự doanh đối với hoạt động kinh doanh toàn Công ty. Công ty liên tục bám sát diễn biến thị trường để đưa ra các giải pháp và quyết sách kịp thời nhằm tối ưu hóa danh mục đầu tư, đặc biệt trong giai đoạn quý IV khi mà mặt bằng lãi suất tăng cao và nhiều rủi ro bất ổn xuất hiện trong thị trường tài chính khiến thị trường chứng khoán tiếp tục sụt giảm mạnh.

4.4.4 Lưu ký chứng khoán

Luôn tuân thủ chặt chẽ quy định của Trung tâm lưu ký chứng khoán, đảm bảo sự chuẩn mực,

cần trọng trong quá trình triển khai nghiệp vụ. Doanh thu hoạt động lưu ký đạt 9,5 tỷ đồng, đạt 119% so với kế hoạch, tương đương 103% so với cùng kỳ. Trong năm 2022, Công ty đã tiếp nhận lưu ký chứng khoán cho các công ty mới niêm yết và đã niêm yết trên HSX, HNX, UPCOM với số lượng trên 696 triệu cổ phần. Thực hiện chốt 4.000 danh sách lưu ký cổ phiếu và trái phiếu để tiến hành trả cổ tức, phát hành thêm cổ phiếu, lấy ý kiến cổ đông, đại hội cổ đông.

4.4.5 Tư vấn và bảo lãnh phát hành

Trước bối cảnh Cơ quan quản lý nhà nước có những động thái mạnh tay trong việc quản lý, giám sát chặt chẽ hoạt động phát hành, đầu tư, cung cấp dịch vụ trên thị trường trái phiếu doanh nghiệp, cùng với những cú sốc của nhà đầu tư dẫn đến thị trường trái phiếu riêng lẻ bị ảnh hưởng mạnh. Do đó, năm 2022 hoạt động tư vấn và bảo lãnh, đại lý phát hành của BVSC đã có những điều chỉnh để phù hợp tình hình thực tiễn của thị trường: tăng cường kiểm soát chặt chẽ hoạt động tư vấn phát hành trái phiếu, tập trung hoàn tất thanh lý các hợp đồng đã ký kết từ năm 2021; chuyển định hướng tập trung đẩy mạnh các hoạt động tư vấn phát hành cổ phiếu, niêm yết, thoái vốn, M&A... Doanh thu **32,5 tỷ đồng**, hoàn thành 98,3% kế hoạch và bằng 79,1% so với cùng kỳ.

4.5 Công tác quản lý và hỗ trợ

4.5.1 Công nghệ thông tin

Bám sát chiến lược chuyển đổi số đã được ĐHCĐ 2022 thông qua, trong năm 2022 một số dự án Công nghệ thông tin tiêu biểu được triển khai như sau:

- Nâng cấp App Mobile với giao diện mới, nâng cấp eKYC dành cho nhà đầu tư nước ngoài; nâng cấp chỉnh sửa phân hệ quản lý môi giới trên hệ thống Flex...
- Dự án kết nối xuất hóa đơn điện tử với TS24; dự án chuyển hệ thống email Lotus Note sang Outlook, đồng thời trang bị bản quyền Office 365; phần mềm quản lý và phê duyệt công văn online, website công ty...
- Chuẩn bị sẵn sàng cơ sở hạ tầng, thiết bị, phương án triển khai ...để thực hiện test kết nối với phần mềm KRX của các Sở và VSD.

Các nỗ lực trên đã giúp BVSC được vinh danh liên tiếp 03 giải thưởng quốc tế gồm: Most Innovative Online Trading Platform – Bwise (*Nền tảng giao dịch chứng khoán tiên phong nhất – Bwise*) do The Global Economics bình chọn; Excellence in Innovation - New Trading System Vietnam 2022 (*Công ty tư vấn chứng khoán bền vững nhất Việt Nam năm 2022*) và The Next 100 Global Awards 2022 – Trading Platform (*Giải thưởng Top 100 doanh nghiệp toàn cầu 2022 - Nền tảng giao dịch*) do tạp chí Global Banking & Finance Review bình chọn.

4.5.2 Quản lý giao dịch và phát triển sản phẩm

Bên cạnh việc đảm bảo hệ thống giao dịch thông suốt, an toàn, trong năm 2022 Công ty tiếp tục bám sát định hướng tập trung phát triển sản phẩm trên nền tảng số của Chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2025, tập trung nghiên cứu và cho ra mắt nhiều sản phẩm nhằm nâng cao chất lượng trải nghiệm của khách hàng như Ủy thác đầu tư BVS – Value, BVS- Active, thu hộ định danh với BIDV, mở tài khoản trực tuyến eKYC dành cho nhà đầu tư nước ngoài, Golive chức năng giao dịch lô lẻ theo cơ chế của HSX & chức năng thanh toán bù trừ theo quy chế mới của VSD...

4.5.3 Nghiên cứu phân tích

Nâng cao chất lượng tư vấn đầu tư và bám sát nhu cầu của nhà đầu tư với hơn 935 báo cáo phân tích (tăng gần 30% so với năm 2021) theo các dòng sản phẩm khác nhau bao gồm báo cáo ngành và công ty, báo cáo vĩ mô và thị trường, báo cáo định kỳ hàng ngày, tháng, quý.. Mức độ bao phủ của các báo cáo phân tích trên tổng vốn hóa thị trường là 46% tại HNX và 90% tại HSX.

TT	Tên sản phẩm	Số lượng
1	Báo cáo phân tích ngành và công ty định kỳ hàng quý và hàng tháng	475
2	Báo cáo vĩ mô, phân tích kỹ thuật và thị trường hàng ngày, tháng, quý	460
3	Báo cáo thăm doanh nghiệp (Company visit notes)	140

Đội ngũ chuyên gia phân tích của BVSC đã chính thức đưa vào vận hành và quản lý sản phẩm ủy thác quản lý tài khoản giao dịch chứng khoán – BVS Value và BVS – Active theo hợp đồng đã ký với khách hàng. Song song, đảm bảo triển khai các hoạt động tư vấn thường xuyên trong phiên kết hợp với phân tích kỹ thuật nhằm gia tăng mức độ cụ thể và nâng cao hiệu quả danh mục của nhà đầu tư.

4.5.4 Pháp chế, kiểm soát nội bộ

- Thực hiện rà soát và xây dựng Điều lệ sửa đổi bổ sung lần thứ 13 trình ĐHCĐ thông qua, cũng như sửa đổi, bổ sung các quy trình nghiệp vụ phù hợp với sự thay đổi của pháp luật và các quy định của các sở giao dịch như Quy trình xác định nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp; Quy trình nghiệp vụ Lưu ký và Quản lý chuyển nhượng TPDN riêng lẻ; Quy trình xử lý sự cố giao dịch chứng khoán; Quy trình kiểm soát và lưu trữ hồ sơ khách hàng.

- Triển khai các đợt kiểm soát nội bộ định kỳ tập trung vào các mảng hoạt động kinh doanh trọng yếu của Công ty như đầu tư tự doanh, tư vấn phát hành TPDN, thực hiện tra soát tuân thủ quy chế chi tiêu nội bộ và quy trình mua sắm, quản lý tài sản 06 tháng đầu năm 2022. Kết quả của các đợt kiểm soát tuân thủ định kỳ năm 2022 cho thấy các Phòng ban trong Công ty tuân thủ các quy định của pháp luật và các quy trình nội bộ của Công ty. Tiền và tài sản của khách hàng được quản lý tách bạch với tiền và tài sản của Công ty. Tài sản và các nguồn lực của Công ty được quản lý tốt, hướng tới mục tiêu an toàn và hiệu quả. Thông tin tài chính, thông tin quản lý, dữ liệu hoạt động kinh doanh đảm bảo tính tin cậy, chính xác, trung thực và được bảo mật.

- Bên cạnh đó, KSNB thực hiện Soát xét các báo cáo và hồ sơ giao dịch chứng khoán, bao gồm các báo cáo gửi tới các cơ quan quản lý Nhà nước liên quan tới các nghiệp vụ kinh doanh, báo cáo tỷ lệ an toàn vốn khả dụng, báo cáo số dư tiền của nhà đầu tư, báo cáo giám sát hàng tháng. Đồng thời tiếp nhận, kiểm tra và lưu trữ hơn 22 nghìn lượt hồ sơ và phiếu lệnh giao dịch của khách hàng đảm bảo tính đầy đủ, hợp lý, hợp lệ của các tài liệu lưu trữ.

- Trong bối cảnh thị trường sụt giảm mạnh trong năm 2022, bên cạnh các biện pháp quản trị vẫn được thực hiện thường xuyên và liên tục, Công ty chú trọng quản trị rủi ro tín dụng trong hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ thông qua việc theo dõi chặt chẽ diễn biến thị trường, điều chỉnh danh mục chứng khoán cho vay giao dịch ký quỹ, theo dõi và xử lý tài sản đảm bảo nhằm kiểm soát tốt hoạt động môi giới. Đồng thời quản trị rủi ro đối với sản phẩm ủy thác đầu tư theo đúng quy định của Công ty.

4.5.5 Truyền thông và phát triển thương hiệu

Cùng với sự ra mắt của nhiều sản phẩm, BVSC Đẩy mạnh Digital Marketing qua đó giúp

tăng trưởng về doanh thu & tăng độ nhận diện với các khách hàng và nhà đầu tư mới. Bên cạnh đó BVSC đẩy mạnh truyền thông ra công chúng & triển khai nhiều hoạt động xây dựng và phát triển thương hiệu trên đồng đều cả 3 phương diện: Công ty chứng khoán uy tín, DNNY tiêu biểu và thương hiệu nhà tuyển dụng hấp dẫn. Trong năm 2022 BVSC tiếp tục được vinh danh “TOP 100 Doanh nghiệp phát triển bền vững”, “TOP 10 DNNY Nhóm vốn hóa vừa có Báo cáo thường niên tốt nhất”, “Top 50 Doanh nghiệp Việt có thương hiệu nhà tuyển dụng hấp dẫn và Top 100 Nơi làm việc tốt nhất Việt Nam, giải thưởng quốc tế như “Most Sustainable Securities Advisory Company Vietnam 2022” do Tạp chí Finance Derivative bình chọn...

Bản tin IR được ra mắt đều đặn hàng quý cung cấp thông tin toàn diện và cập nhật cho nhà đầu tư về tình hình hoạt động củ công ty, giúp tăng cường hơn nữa sự minh bạch thông tin và tính chủ động trong hoạt động quan hệ cổ đông.

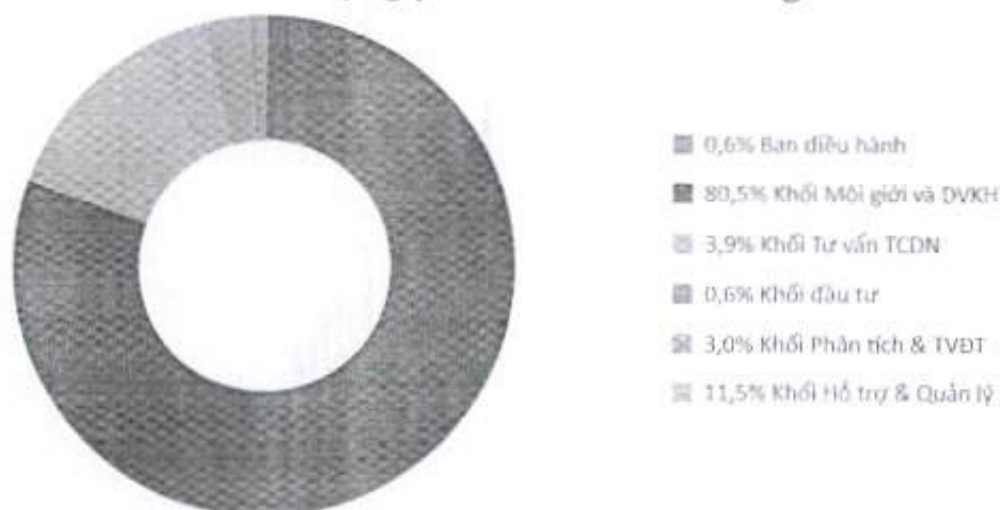
4.5.6 Phát triển nguồn nhân lực

Tổng số nhân sự: **698 người**. Trong đó, Trụ sở chính: **421 người**, Chi nhánh tại TP. HCM: **277 người**.

- **Tuyển dụng:** Tỷ lệ tuyển dụng năm 2022 đạt 12,46%, trong đó tỷ trọng tuyển mới đội ngũ môi giới chiếm 86%, phù hợp với định hướng chiến lược kinh doanh của Công ty. Bằng các phương pháp và các kênh tiếp cận ứng viên mới, sáng tạo, Công ty đã tìm kiếm và tuyển chọn được các ứng viên phù hợp cho các vị trí cần tuyển. BVSC đã tổ chức nhiều các hoạt động kết nối để xây dựng và phát triển thương hiệu nhà tuyển dụng hấp dẫn như tổ chức các webinar, tài trợ “Ngày hội việc làm - Job Fair 2022” & Ký kết MoU với ĐH Tôn Đức Thắng, workshop với chủ đề “Finance Door Open: Visa tới cánh cửa ngành chứng khoán” chia sẻ tầm nhìn thị trường trong những năm tới và cơ hội nghề nghiệp; tài trợ & tham gia hỗ trợ chuyên môn cuộc thi “Bán lĩnh nhà đầu tư” do Học viện ngân hàng tổ chức, tham gia chương trình khảo sát “Nơi làm việc tốt nhất Việt Nam”...

Thông qua các hoạt động phát triển thương hiệu tuyển dụng nói trên, trong cuộc bình chọn Nơi làm việc tốt nhất Việt Nam do Anphabe phối hợp với VCCI tổ chức, kết quả khảo sát cho thấy chỉ số sức hấp dẫn thương hiệu nhà tuyển dụng (EBA) đạt 13.2 %, cao hơn 23% so với chỉ số chung toàn ngành (theo báo cáo khảo sát do Alphabe thực hiện) năm 2022. Với kết quả này, BVSC tiếp tục được ghi danh nằm trong TOP 100 Nơi làm việc tốt nhất Việt Nam, Top 3 ngành Dịch vụ tài chính, TOP 50 Doanh nghiệp Việt có thương hiệu nhà tuyển dụng hấp dẫn nhất Việt Nam.

Cơ cấu lao động phân theo chức năng



- Đào tạo:

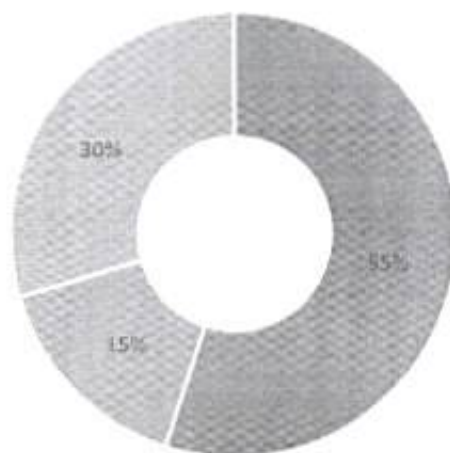
Tổng số lượt tham gia đào tạo là 526 lượt với 16.958 giờ đào tạo (tăng 9% so với năm 2021), bao gồm đào tạo nội bộ, đào tạo nghiệp vụ chứng khoán, đào tạo nghiệp vụ và kỹ năng khác trong đó đào tạo nội bộ chiếm tỷ trọng lớn nhất 55%. Một số chương trình tiêu biểu như Future Broker 2022 và Next Gen 2022, chuyên đề Quỹ mở và sản phẩm Quỹ mở của BVF, Ủy thác đầu tư BVS-Value, BVS-Active.... Các chương trình đào tạo kỹ năng và chuyên môn khác được triển khai như Kiểm toán nội bộ ứng dụng, Phân tích mô hình định giá, Trả lương theo hiệu suất công việc, chính sách thưởng KPIs...

Trong năm 2022 BVSC cử 133 lượt cán bộ tham gia đào tạo chứng chỉ nghiệp vụ chứng khoán của UBCKNN, tăng **115%** so với năm 2021. Số cán bộ có CCHN tính đến ngày 31/12/2022 tại Công ty là 122 người.

Biểu đồ cơ cấu lao động có CCHNCK



Cơ cấu chi phí đào tạo năm 2022



- Đào tạo nội bộ
- Đào tạo nghiệp vụ chứng khoán
- Đào tạo nghiệp vụ và kỹ năng khác

- **Đãi ngộ:**

Tại BVSC, các chính sách đãi ngộ dành cho người lao động đều hướng tới mục tiêu gia tăng mức độ hài lòng của người lao động, đồng thời tạo nên môi trường làm việc an toàn, hạnh phúc. Bảng chính sách lương thưởng công bằng, minh bạch được xây dựng dựa theo phương pháp 3P, thu nhập của người lao động luôn được đảm bảo ổn định và cạnh tranh trên thị trường.



Danh mục chính sách phúc lợi của Công ty dành cho người lao động trong năm 2022

<i>Các gói phúc lợi có tính chất bảo vệ và chăm sóc sức khỏe</i>	<i>Phúc lợi bằng tiền</i>	<i>Phúc lợi khác</i>
BHXH, BHYT, BHTN	Chi phúc lợi nhân dịp kỷ niệm 23 năm thành lập Công ty	Chế độ nghỉ phép từ 12 – 16 ngày
Bảo hiểm sức khỏe toàn diện	Phúc lợi bằng tiền nhân dịp sinh nhật, ngày 8/3 và 20/10, ngày 30/4 và ngày quốc khánh, các dịp Tết, các sự kiện đặc biệt của Công ty...	Chế độ nghỉ ngày sinh nhật được hưởng nguyên lương
Bảo hiểm các bệnh ung thư K – Care		Chế độ công tác phí, phương tiện đi chuyển đi công tác
Bảo hiểm Nhân thọ		
Chính sách ưu đãi phí mua bảo hiểm sức khỏe dành cho người nhà		
Khám sức khỏe định kỳ		

Theo báo cáo kết quả khảo sát nguồn nhân lực hạnh phúc do Anphabe tổ chức, 92% cán bộ tại BVSC hài lòng về các chính sách phúc lợi mà BVSC đang cung cấp và 78% cán bộ cho rằng phúc lợi mà họ đang nhận được có tính cạnh tranh so với các nơi làm việc tương tự.

PHÚC LỢI CỦA CÔNG TY - Đánh giá bởi nhân viên



Nhân viên hài lòng với các phúc lợi Chứng khoán Bảo Việt (BVSC) đang cung cấp



Nhân viên cho rằng phúc lợi họ nhận được có tính cạnh tranh so với các nơi làm việc tương tự

ĐÁNH GIÁ VỀ CÁC PHÚC LỢI ĐƯỢC HỖ TRỢ



Chăm sóc sức khỏe thể chất

80%



Chăm sóc cảm xúc, tinh thần

70%



Xây dựng, giữ gìn các mối quan hệ

81%



Chăm sóc về tài chính

70%

*Mức độ hài lòng dựa trên thang điểm từ 1-6, với 1 là "Rất tệ" và 6 là "Xuất sắc"

- **Những thay đổi về quy định, chính sách liên quan đến nhân sự:**
 - + Ban hành Quy định tạm thời về chế độ làm việc trong giai đoạn Covid-19
 - + Hoàn tất xây dựng và ban hành thang bảng lương cơ bản mới phù hợp với quy định của Nghị định số 38/2022/NĐ-CP của Chính phủ về quy định mức lương tối thiểu vùng.
 - + Xây dựng và triển khai áp dụng bộ chỉ tiêu đánh giá KPIs đối với Môi giới & Trưởng nhóm Môi giới;
 - + Nâng cấp gói phúc lợi bảo hiểm sức khỏe toàn diện cho cán bộ năm 2022:



(Thông tin chi tiết về nội dung phát triển nguồn nhân lực vui lòng xem thêm tại Chương V Phát triển bền vững, từ trang 101 đến trang 148 của Báo cáo này).

4.6 Phân tích tình hình tài chính

❖ Tình hình tài chính

Đơn vị tính: tỷ đồng.

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Tăng/Giảm	% tăng giảm
* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng				
Tổng giá trị tài sản	5 719,30	3 857,65	(1 861,65)	-32,55%
Doanh thu thuần	1 147,11	921,54	(225,57)	-19,66%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	351,59	179,25	(172,34)	-49,02%
Lợi nhuận khác	(0,56)	1,75	2,32	-412,93%
Lợi nhuận trước thuế TNĐN	351,03	181,00	(170,02)	-48,44%
Trong đó: Lợi nhuận thực hiện trước thuế	290,97	258,26	(32,70)	-11,24%

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Tăng/Giảm	% tăng giảm
Lợi nhuận sau thuế TNDN	282,94	146,89	(136,06)	-48,09%
<i>Trong đó: Lợi nhuận thực hiện sau thuế</i>	232,20	213,69	(18,51)	-7,97%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu – EPS (VNĐ)	3 042	2 782	(260)	-8,55%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (Cổ tức/Thu nhập ròng) (tính theo mức chi trả dự kiến 10%/mệnh giá cổ phần)	24,87%	33,79%	8,91	35,83%

Nguồn: BCTC kiểm toán 2022

- Tổng tài sản năm 2022 đạt 3,857.65 tỷ đồng, giảm 1,861.65 tỷ đồng, tương đương mức giảm 32.55 % so với cùng kỳ năm trước. Các khoản mục tài sản của Công ty giảm chủ yếu từ tài sản ngắn hạn, cụ thể là giảm các khoản đầu tư tài sản tài chính và các khoản phục vụ cho hoạt động cho vay margin - ứng trước phù hợp với tình hình của thị trường chứng khoán và chiến lược hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm vừa qua.

- Do ảnh hưởng từ thị trường, Doanh thu và Lợi nhuận của Công ty giảm so với cùng kỳ năm trước nhưng lợi nhuận thực hiện vẫn bám sát và hoàn thành kế hoạch của năm. Các chỉ tiêu này đã được phân tích cụ thể trong Mục 4.3 nêu trên.

- Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS): do Lợi nhuận sau thuế năm 2022 của Công ty đạt 146,89 tỷ đồng, giảm 48,09% trong đó Lợi nhuận thực hiện sau thuế đạt 213,69 tỷ đồng giảm 7,97% so với cùng kỳ năm trước nên lãi cơ bản trên cổ phiếu cũng giảm 8,55%, đạt mức 2.782 đồng/cổ phiếu, giảm 260 đồng so với cùng kỳ năm trước.

- Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức: Theo Nghị quyết 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ được thông qua tại ĐHĐCĐ ngày 21/04/2022, mức kế hoạch chi trả cổ tức năm 2022 dự kiến là 10%/mệnh giá cổ phần cho cổ đông hiện hữu (năm 2021 là 8%). Nếu tính theo mức kế hoạch này, tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức năm 2022 là 33,79%, tăng 35,83% so với cùng kỳ năm trước. Mức chi trả cổ tức 2022 cụ thể sẽ được ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 quyết định. Trong bối cảnh giai đoạn TTCK có nhiều yếu tố tiêu cực và quy mô vốn của Công ty còn hạn chế như hiện nay, nhưng Công ty vẫn đảm bảo chính sách chi trả cổ tức bằng tiền ổn định; đồng thời giữ vững định hướng sử dụng nguồn lợi nhuận để tái đầu tư vào hoạt động kinh doanh, nhằm gia tăng lợi ích bền vững cho cổ đông.

❖ **Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:**

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2021	Năm 2022	Tăng/ giảm
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán/ thanh khoản				
+ Khả năng thanh toán chung (tổng quát) (Tổng tài sản / Tổng nợ phải trả)	lần	1,60	2,30	43,81%
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	lần	1,60	2,20	37,52%

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2021	Năm 2022	Tăng/ giảm
+ Hệ số thanh toán nhanh (Tiền và các khoản tương đương tiền + Đầu tư ngắn hạn) / Nợ ngắn hạn	lần	1,54	2,11	37,09%
2. Chỉ tiêu về vốn				
2.1. Quy mô vốn				
+ Vốn điều lệ	Triệu đồng	722,34	722,34	0,00%
+ Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	2 144,45	2 180,94	1,70%
+ Tổng tài sản cố	Triệu đồng	5 719,30	3 857,65	-32,55%
+ Tỷ lệ an toàn vốn khả dụng	%	489%	654%	33,74%
2.2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
+ Hệ số Nợ/Tổng Tài sản	lần	0,63	0,43	-30,46%
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	1,67	0,77	-53,88%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
+ Vòng quay các khoản phải thu (Doanh thu thuần/các khoản phải thu bình quân)	Lần	9,75	5,09	-47,83%
+ Vòng quay Vốn lưu động (Doanh thu thuần/Vốn Lưu động bình quân)	Lần	0,62	0,45	-26,74%
+ Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)	Lần	0,25	0,19	-23,39%
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	24,67%	15,94%	-35,38%
+ LNTH sau thuế / DT thuần		20,24%	23,19%	14,55%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu ROE	%	14,08%	6,79%	-51,76%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế thực hiện/Vốn chủ sở hữu	%	11,55%	9,88%	-14,49%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản ROA	%	6,20%	3,07%	-50,50%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế thực hiện/ Tổng tài sản	%	5,09%	4,46%	-12,24%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	30,65%	19,45%	-36,54%

Phân tích các chỉ tiêu tài chính của Công ty:

- Về khả năng thanh toán:

Năm 2022 do thị trường chứng khoán sụt giảm, nhu cầu về vốn kinh doanh giảm so với năm trước, Công ty đã điều chỉnh giảm khoản vay ngắn hạn xuống còn 980 tỷ đồng để phù hợp với nhu cầu cho vay margin, ứng trước tiền bán chứng khoán của khách hàng, từ đó các chỉ tiêu thanh toán của Công ty đều tăng so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể: hệ số khả năng thanh toán tổng quát là 2,3 tăng hơn 0,7 lần (tương đương 43,81%) so với cùng kỳ năm trước (năm 2021 là 1,6 lần); hệ số thanh toán ngắn hạn là 2,2 lần tăng hơn 0,6 lần (tương đương 37,52%) so với cùng kỳ năm trước (năm 2021 là 1,6 lần); hệ số thanh toán nhanh là 2,11 lần tăng 0,57 lần (tương đương 37,09%) so với cùng kỳ năm trước (năm 2021 là 1,54 lần).

Các chỉ tiêu thanh toán của BVSC ở mức cao, gấp hơn 2 lần so với hệ số thanh toán an toàn là 1 lần, thể hiện khả năng thanh toán các nghĩa vụ phải trả nợ của Công ty luôn được đảm bảo. Trong năm không phát sinh khoản nợ xấu, nợ quá hạn phải trả, không xảy ra bất kỳ sự kiện mất thanh khoản nào về dòng tiền hay nguồn vốn. Các nghĩa vụ thanh toán bù trừ cho VSD, nghĩa vụ thanh toán cho khách hàng giao dịch chứng khoán và đối tác/ khách hàng khác của Công ty luôn được thực hiện chính xác và đầy đủ, đúng hạn theo như quy định cũng như cam kết giữa các bên.

- Các chỉ tiêu về quy mô và cơ cấu vốn:

+ Năm 2022 Vốn điều lệ của Công ty không đổi ở mức 722,34 tỷ đồng do các yếu tố khách quan và chủ quan mà Công ty chưa thực hiện tăng vốn điều lệ; nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty đạt 2.180,94 tỷ đồng tăng 36,49 tỷ đồng tăng 1,70% so với cùng kỳ năm trước do khoản lợi nhuận gia tăng của năm 2022 để lại.

+ Tỷ lệ an toàn vốn khả dụng của Công ty luôn đạt mức cao so với tỷ lệ quy định (180%) của UBCKNN. Năm 2022, tỷ lệ an toàn vốn khả dụng đạt 654% tăng 33,74 % so với cùng kỳ năm trước bằng 3,63 lần so với mức tỷ lệ an toàn cho phép và ở mức cao so với các công ty cùng ngành, thể hiện nguồn vốn của Công ty được vận hành an toàn, lành mạnh, kiểm soát tốt các rủi ro về đầu tư và các rủi ro thanh toán, hoạt động của Công ty.

+ Về cơ cấu vốn: Năm 2022, do thị trường diễn biến tiêu cực, nhu cầu về vốn vay và sử dụng đòn bẩy cho giao dịch chứng khoán của khách hàng giảm, Công ty chủ động giảm huy động vốn vay để phù hợp với thực tiễn hoạt động kinh doanh chính. Theo đó, cơ cấu vốn của Công ty đã có sự chuyển dịch đáng kể, các khoản Nợ phải trả giảm làm cho các hệ số nợ đều giảm, cụ thể Hệ số Nợ/Tổng Tài sản đạt 0,43 lần giảm 30,46% so với cùng kỳ năm trước, Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu là 0,77 lần giảm 53,88% so với cùng kỳ năm trước. Sự điều chỉnh linh hoạt này vừa đảm bảo hiệu quả kinh doanh, vừa đảm bảo an toàn vốn và giảm thiểu tác động rủi ro từ thị trường.

- Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:

Gồm các chỉ tiêu về vòng quay các khoản phải thu, vòng quay vốn lưu động, vòng quay tổng tài sản cho biết khả năng “vận động” Công ty trong năm tài chính 2022, cụ thể:

+ Hệ số vòng quay các khoản phải thu của Công ty năm 2022 đạt 5,09 lần, giảm 4,67 lần (tương đương 47,83%) so với năm trước. Chỉ tiêu này được tính dựa trên doanh thu và các khoản phải thu bình quân, trong năm qua, doanh thu hoạt động giảm, trong khi đó các khoản phải thu bình quân tăng nhẹ do các khoản phải thu phát sinh chủ yếu vào thời điểm cuối năm. Tuy nhiên các khoản này sẽ được tất toán vào đầu năm kế tiếp, do đó mặc dù hệ số này có giảm nhưng Công ty vẫn đảm bảo việc theo dõi và thu hồi công nợ phát sinh trong năm được kiểm soát tốt, đúng hạn, không có rủi ro.

+ Vòng quay vốn lưu động đạt 0,45 lần, giảm 0,17 lần (tương đương 26,74%) so với cùng kỳ năm trước. Chỉ tiêu này được tính dựa trên doanh thu thuần và tài sản lưu động bình quân. Trong năm 2022, do thị trường chứng khoán sụt giảm, doanh thu và các khoản đầu tư tài sản tài chính, các khoản cho vay margin, ứng trước cũng giảm làm cho vòng quay vốn lưu động bị giảm so với cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên, Công ty cũng đã tập trung sử dụng nguồn vốn linh hoạt, đảm bảo bám sát theo kế hoạch kinh doanh và bảo toàn được nguồn vốn.

+ Vòng quay Tổng tài sản của Công ty đạt 0,19 lần, giảm 0,06 lần (tương đương 23,39%) so với cùng kỳ năm trước. Chỉ tiêu này phản ánh hiệu quả sử dụng tài sản để tạo ra doanh thu của Công ty. Mặc dù tổng tài sản của Công ty tại thời điểm 31/12/2022 có phần sụt giảm do việc điều chỉnh giảm từ tài sản ngắn hạn để phù hợp với thực tế diễn biến của thị trường, tuy nhiên tổng tài sản duy trì ở mức cao giai đoạn đầu năm dẫn đến bình quân tổng tài sản trong năm 2022 vẫn tăng nhẹ 4,6%. Trong khi đó dưới bối cảnh thị trường diễn biến tiêu cực, doanh thu giảm 19,66%, dẫn đến vòng quay tổng tài sản có phần sụt giảm so với cùng kỳ.

- *Chỉ tiêu khả năng sinh lời*

+ Năm 2022 là một năm khó khăn với ngành Chứng khoán, nhiều CTCK không hoàn thành kế KHKD và giảm mạnh so với kết quả năm 2021. Ước tính đối với toàn ngành chứng khoán, lợi nhuận sau thuế thực hiện giảm khoảng 27% so với năm 2021. Tuy nhiên BVSC hoàn thành 101,76% kế hoạch lợi nhuận thực hiện nhuận sau thuế, chỉ giảm 08% so với năm 2021 mức giảm thấp hơn nhiều so với mức sụt giảm toàn ngành, cụ thể:

+ Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần của Công ty đạt 15,94% giảm 35,38% so với cùng kỳ năm trước, tuy nhiên Lợi nhuận thực hiện sau thuế/Doanh thu thuần đạt 23,19% tăng 14,55% so với cùng kỳ năm trước. Đây là mức lợi nhuận khá cao so với các công ty cùng ngành.

- Tỷ suất lợi nhuận ròng trên vốn chủ sở hữu ROE đạt 6,79% giảm 51,76% so với cùng kỳ năm trước (Trong đó, lợi nhuận ròng thực hiện/vốn chủ sở hữu đạt 9,88%, giảm 14,49% so với cùng kỳ do LNST thực hiện của Công ty giảm 8% so với kỳ trước).
- Tỷ suất lợi nhuận ròng trên tài sản ROA đạt 3,07% giảm 50,50% so với cùng kỳ năm trước (Trong đó, lợi nhuận ròng thực hiện/ tổng tài sản đạt 4,46%, giảm 12,24% so với kỳ trước do LNST thực hiện của Công ty giảm 8% so với cùng kỳ năm trước).

4.7 Tình hình tài sản

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	Tỷ trọng 2021	Năm 2022	Tỷ trọng 2022	Số tăng/giảm	Tỷ lệ % tăng/giảm
A. Tài sản ngắn hạn	5.502,63	96,21%	3.652,01	94,67%	(1.850,62)	-33,63%
1. Tài sản tài chính	5.495,08	96,08%	3.647,81	94,56%	(1.847,27)	-33,62%
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	66,56	1,16%	149,53	3,88%	82,97	124,65%
2. Đầu tư tài sản tài chính	1.843,35	32,23%	1.091,86	28,30%	(751,49)	-40,77%

Chi tiêu	Năm 2021	Tỷ trọng 2021	Năm 2022	Tỷ trọng 2022	Số tăng/giảm	Tỷ lệ % tăng/giảm
3. Các khoản cho vay	3.374,60	59,00%	2.254,80	58,45%	(1.119,80)	-33,18%
4. Các khoản phải thu ngắn hạn	210,57	3,68%	151,62	3,93%	(58,95)	-28,00%
II. Tài sản ngắn hạn khác	7,55	0,13%	4,20	0,11%	(3,35)	-44,33%
B. Tài sản dài hạn	216,67	3,79%	205,64	5,33%	(11,03)	-5,09%
I. Tài sản tài chính dài hạn	176,36	3,08%	158,92	4,12%	(17,44)	-9,89%
II. Tài sản cố định	15,27	0,27%	17,10	0,44%	1,83	12,00%
V. Tài sản dài hạn khác	25,04	0,44%	29,63	0,77%	4,59	18,31%
Tổng cộng tài sản:	5.719,30	100%	3.857,65	100%	(1.861,65)	-32,55%

Nguồn: BCTC Kiểm toán 2022

❖ **Cơ cấu tài sản:**

- Tài sản năm 2022 của Công ty chủ yếu được hình thành bởi tài sản ngắn hạn, chiếm 94,67% tổng tài sản; tài sản dài hạn chỉ chiếm 5,33% tổng tài sản.

+ Tài sản ngắn hạn của Công ty chủ yếu là các khoản cho vay ngắn hạn chiếm 58,45% và đầu tư tài sản tài chính ngắn hạn chiếm 28,30% trong tổng tài sản.

+ Các khoản còn lại bao gồm các khoản tiền và tương đương tiền chiếm 3,88% trong tổng tài sản, các khoản phải thu ngắn hạn và tài sản ngắn hạn khác: chiếm 4,04% trong tổng tài sản.

- Tài sản dài hạn của Công ty chủ yếu đến từ các khoản đầu tư tài chính dài hạn chiếm 4,12% và tài sản cố định, các khoản tài sản dài hạn khác chiếm 1,21% trong tổng tài sản.

❖ **Biến động của Tài sản:**

- Tổng tài sản năm 2022 của Công ty đạt 3.857,65 tỷ đồng, giảm 1.861,65 tỷ đồng, tương ứng mức giảm 32,55% chủ yếu giảm từ tài sản ngắn hạn 1.850,62 tỷ đồng và tài sản dài hạn giảm 11,03 tỷ đồng, cụ thể:

- Tài sản ngắn hạn chủ yếu giảm từ các khoản tài sản tài chính ngắn hạn 1.847,27 tỷ đồng tương ứng mức giảm 33,62% so với cùng kỳ năm trước; trong đó chủ yếu giảm từ khoản cho vay ngắn hạn 1.1190,8 tỷ đồng tương ứng mức giảm 33,18% so với cùng kỳ năm trước; giảm từ khoản đầu tư tài sản tài chính ngắn hạn 751,49 tỷ đồng tương ứng mức giảm 40,77% so với cùng kỳ năm trước.

- Các khoản tiền và tương đương tiền tăng 82,97 tỷ đồng tương ứng mức tăng 124,65% nhưng đây chỉ là số dư trong ngắn hạn và được tái đầu tư trong kỳ tiếp theo.

- Tài sản dài hạn giảm 11,03 tỷ đồng tương ứng mức giảm 5,09% so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do khoản đầu tư chứng khoán dài hạn giảm 17,44 tỷ đồng tương ứng mức giảm 9,89% do Công ty chuyển dịch sang đầu tư ngắn hạn một cách linh hoạt và hiệu quả.

- Việc Công ty điều chỉnh giảm các tài sản ngắn hạn, dài hạn để phù hợp diễn biến không thuận lợi của thị trường khi chứng khoán giảm giá kéo theo giá trị giao dịch sụt giảm, đầu tư trái phiếu gặp nhiều rủi ro.

Phần lớn tài sản của Công ty là tài sản ngắn hạn có tính an toàn và thanh khoản cao, các khoản phải thu, cho vay được kiểm soát chặt chẽ theo đúng quy trình để hạn chế rủi ro. Tài sản được sử dụng linh hoạt và hiệu quả nên hiệu suất sử dụng tài sản đạt được khá tốt, góp phần đem lại hiệu quả kinh doanh cho Công ty.

4.8 Nguồn vốn, tình hình nợ phải trả

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	Tỷ trọng 2021	Năm 2022	Tỷ trọng 2022	Số tăng/giảm	Tỷ lệ % tăng/giảm
A. Nợ phải trả	3.574,85	62,50%	1.676,71	43,46%	(1.898,13)	-53,10%
I. Nợ ngắn hạn	3.436,05	60,08%	1.658,28	42,99%	(1.777,77)	-51,74%
II. Nợ dài hạn	138,80	2,43%	18,43	0,48%	(120,36)	-86,72%
B. Vốn chủ sở hữu	2.144,45	37,50%	2.180,94	56,54%	36,49	1,70%
I. Vốn góp của chủ sở hữu (gồm cả thặng dư)	1.332,10	23,29%	1.332,10	34,53%	-	
I. Các quỹ và LN chưa phân phối	812,36	14,20%	848,84	22,00%	36,49	4,49%
Tổng cộng nguồn vốn	5.719,30	100%	3.857,65	100%	1.861,65	-32,55%

Cơ cấu Nguồn vốn:

Nguồn vốn của Công ty được hình thành chủ yếu từ Nguồn vốn chủ sở hữu chiếm 56,64% gồm vốn góp của chủ sở hữu và các quỹ, lợi nhuận chưa phân phối và Nợ phải trả gồm các khoản nợ ngắn hạn và nợ dài hạn phải trả chiếm 43,46%

Biến động Nguồn vốn:

- Nợ phải trả: năm 2022 nợ phải trả của Công ty là 1.676,71 tỷ đồng giảm 1.898,13 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước, tương ứng mức giảm 53,10%, cụ thể:

+ Nợ ngắn hạn giảm 1.777,77 tỷ đồng tương ứng mức giảm 51,74% do giảm từ các khoản vay ngắn hạn 1.525,70 tỷ đồng, các khoản phải trả còn lại giảm 252,10 tỷ đồng do giảm các khoản phải trả mua bán lại trái phiếu, thuế phải nộp vào ngân sách nhà nước, phải trả người lao động và khoản phải trả khác.

+ Nợ dài hạn giảm 120,36 tỷ đồng tương ứng mức giảm 86,72% so với cùng kỳ năm trước chủ yếu giảm từ khoản mua lại trước hạn trái phiếu do BVSC phát hành và giảm từ khoản thuế thu nhập hoãn lại phải trả.

Công ty nắm bắt được xu hướng và những rủi ro của thị trường chứng khoán; nhu cầu vay vốn của khách hàng giảm, đầu tư tài chính gặp nhiều rủi ro, vì vậy các khoản nợ vay ngắn hạn, dài hạn được chủ động giảm xuống để phù hợp với tình hình kinh doanh. Đồng thời, Công ty luôn tăng cường kiểm soát nguồn vốn, đảm bảo khả năng thanh toán nợ đúng hạn, do đó trong năm 2022 Công ty không phát sinh khoản nợ xấu và nợ quá hạn phải trả.

- Vốn chủ sở hữu năm 2022 đạt 2.180,94 tỷ đồng tăng 36,49 tỷ đồng tương ứng mức tăng 1,70% so với cùng kỳ năm trước. Vốn chủ sở hữu tăng do được bổ sung chủ yếu từ nguồn lợi nhuận sau thuế năm 2022, sau khi trừ phần giảm do đánh giá tài sản theo giá trị hợp lý, trả cổ tức cho cổ đông và trích lập các quỹ theo quy định.

Qua phân tích tình hình tài chính năm 2022 cho thấy dù thị trường chứng khoán nói chung gặp rất nhiều bất lợi, Công ty đã hoàn thành mục tiêu lợi nhuận đề ra, và chỉ giảm 8% so với cùng kỳ - mức giảm thấp hơn so với mức giảm ước tính của toàn ngành là 27%, đồng thời Công ty luôn chú trọng đến công tác kiểm soát rủi ro và bảo toàn vốn. Các báo cáo tài chính của BVSC luôn thể hiện tính minh bạch, hữu ích cho nhà đầu tư, các cơ quan lý và các đối tượng liên quan.

Đánh giá tình hình tài chính doanh nghiệp theo Quy chế Camel

Khi đánh giá tình hình tài chính, Công ty tham khảo theo các tiêu chí của hệ thống đánh giá CAMEL (là hệ thống đánh giá tình trạng vững mạnh của một số tổ chức tài chính dựa trên 05 yếu tố Vốn – Chất lượng tài sản – Quản lý – Doanh thu – Mức thanh khoản do Cục Quản lý các tổ hợp tín dụng Hoa Kỳ xây dựng và Quỹ Tiền tệ quốc tế và Ngân hàng Thế giới khuyến nghị sử dụng. Đồng thời, ngày 09/10/2013, Ủy ban chứng khoán Nhà nước Việt Nam cũng đã ban hành quyết định số 617/QĐ-UBCK để ban hành quy chế CAMEL hướng dẫn xếp loại các Công ty Chứng khoán). Năm 2022, nhóm chỉ tiêu tài chính của BVSC đạt **90/100 điểm**, tăng điểm so với năm 2021 (năm 2021 đạt **85/100 điểm**). Sự cải thiện đến từ các yếu tố C (Mức độ dư vốn) và L (Chất lượng thanh khoản) cho thấy năng lực tài chính ổn định, vững vàng của BVSC trong bối cảnh thị trường tài chính trải qua nhiều biến động trong năm 2022.

(Tham khảo Phụ lục II Điểm yếu tố tài chính theo CAMEL tại trang 152 của Báo cáo này)

4.9 Những tiến bộ trong năm

Năm 2022, không chỉ vượt qua những thách thức của thị trường để hoàn thành mục tiêu về mặt tài chính, Công ty đã có những bước chuyển mình linh hoạt quan trọng trong công tác vận hành và quản lý để sẵn sàng ứng phó và đón đầu những biến động khó lường trong tương lai.

- **Hoàn thành kế hoạch lợi nhuận năm 2022 với mức sụt giảm thấp hơn nhiều so với mức sụt giảm chung của ngành chứng khoán:** Mặc dù thị trường chứng khoán Việt Nam sụt giảm mạnh và được đánh giá có mức giảm mạnh thứ 2 trong một năm (mức giảm mạnh nhất trong một năm là năm 2008) trong lịch sử hơn 20 năm của thị trường chứng khoán Việt Nam và trong bối cảnh mức sụt giảm LNST thực hiện của khối CTCK nói chung ước giảm tới 27%, BVSC là một trong số rất ít CTCK đã hoàn thành KH LNST thực hiện với kết quả đạt 101,8% kế hoạch, giảm chỉ 8% so với cùng kỳ, mức giảm thấp hơn nhiều so với ước tính của toàn ngành và vẫn cao hơn khá nhiều so với kết quả kinh doanh của năm trước đại dịch Covid (năm 2019 đạt LNST thực hiện là 127,9 tỷ đồng).

- **Đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số toàn diện trong hoạt động kinh doanh và quản lý vận hành của Công ty:** Trong năm 2022, bám sát định hướng về công nghệ thông tin trong Chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2025, các bước tiến của sản phẩm, dịch vụ và các phần mềm quản lý vận hành dựa trên nền tảng số đã được trở nên nhanh chóng và mạnh mẽ hơn với rất nhiều các thành tựu nổi bật như (1) nâng cấp toàn diện ứng dụng BVS@ Mobile với phiên bản giao diện mới; (2) Golive dịch vụ thu hộ định danh hợp tác với Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV); (3) Số hóa trong hoạt động quản lý và vận hành nhằm nâng cao hiệu quả làm việc *(như chuyển đổi thành công hệ thống Office truyền thống sang hệ thống Office 365- tích hợp công nghệ điện toán đám mây, chuyển đổi hệ thống Email Lotus Note sang Microsoft Outlook, hệ thống ứng dụng văn phòng được quản lý tập trung trên nền tảng online; hoàn tất việc xây dựng hệ thống quản lý và phê duyệt công văn online tại cả Trụ sở và Chi nhánh; ...)*

- **Chính thức đưa vào vận hành sản phẩm Ủy thác quản lý tài khoản giao dịch chứng khoán – BVS Value và BVS – Active:** Sản phẩm được xây dựng và quản lý trực tiếp bởi đội ngũ chuyên gia phân tích uy tín và giàu kinh nghiệm nhằm đáp ứng nhu cầu của những nhóm nhà đầu tư có đồng tiền nhàn rỗi nhưng không có thời gian theo dõi & bám sát thị trường với kỳ vọng gia tăng giá trị tài sản ròng..

- **Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc khách hàng toàn diện:** Trong năm 2022, Công ty đã tăng cường các hoạt động chăm sóc khách hàng, ghi nhận và giải quyết nhanh chóng những yêu cầu, mong muốn của khách hàng thông qua các kênh digital của Công ty (Website, Email, Zalo Official Account, Facebook page, Workplace...) song song với các hoạt động chăm sóc khách hàng truyền thống từ nhân viên môi giới, hotline chăm sóc khách hàng... nhằm nâng cao chất lượng và trải nghiệm khách hàng khi sử dụng sản phẩm và dịch vụ của BVSC. Để đáp ứng với xu thế dịch chuyển của việc chăm sóc khách hàng trong thời đại công nghệ số, đồng thời gia tăng tính tương tác và đảm bảo khách hàng được nhận đầy đủ các quyền lợi và chăm sóc mọi lúc mọi nơi trong suốt quá trình sử dụng sản phẩm và dịch vụ, Công ty đã và đang triển khai đề án Trung tâm chăm sóc khách hàng online, dự kiến ra mắt trong năm 2023.

4.10 Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý trong năm

- **Thành lập Ban chỉ đạo chuyển đổi số:** Để triển khai chiến lược chuyển đổi số toàn diện, trong năm 2022 HĐQT chỉ đạo Công ty thành lập Ban chỉ đạo chuyển đổi số nhằm đảm bảo các hoạt động chuyển đổi số bám sát Chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2025 đề ra; đồng thời nhằm tăng cường việc kiểm tra và giám sát quá trình thực hiện chuyển đổi số được triển khai thông suốt trong các lĩnh vực hoạt động của Công ty.

- **Xây dựng, nâng cấp và áp dụng các chính sách mới liên quan đến người lao động:** Trong năm 2022, Công ty đẩy mạnh xây dựng và áp dụng nhiều chính sách liên quan đến người lao động từ các chính sách phúc lợi đến công tác đánh giá, lương thưởng mang đến cho người lao động những giá trị tốt nhất khi làm việc tại Công ty gồm: (1) Nâng cấp gói nâng cấp gói phúc lợi bảo hiểm sức khỏe toàn diện cho cán bộ (Bảo hiểm Healthcare), (2) Xây dựng và triển khai áp dụng hệ thống thang lương, bảng lương mới, (3) Triển khai áp dụng công cụ đánh giá theo bộ chỉ tiêu KPIs đối với đội ngũ Môi giới và Trưởng nhóm môi giới. Chi tiết nội dung đã được trình bày trong phần 4.5.6 Phát triển nguồn nhân lực.

4.11 Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:

Ý kiến kiểm toán đối với Báo cáo tài chính của Công ty là chấp nhận toàn bộ. Do đó, không có giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán.

CHƯƠNG III: MỤC TIÊU VÀ CAM KẾT HÀNH ĐỘNG NĂM 2023

1. DỰ BÁO NỀN KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN NĂM 2023

1.1 Dự báo nền kinh tế

1.1.1 Cơ hội 2023

- *Đầu tư công được đẩy mạnh.* Năm 2023 là năm thứ 3 thực hiện kế hoạch giải ngân đầu tư công giai đoạn 2021-2025, do đó, nhiều dự án đầu tư công đã có 2 năm chuẩn bị hồ sơ và giải phóng mặt bằng, tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện giải ngân trong năm nay. Ngoài ra, nguồn vốn phân bổ cho giải ngân đầu tư công trong năm 2023 cũng là rất lớn khi vừa bao gồm nguồn vốn của kế hoạch đầu tư công 2021-2025, vừa bao gồm nguồn vốn từ Chương trình phục hồi kinh tế sau đại dịch cho 2 năm 2022-2023. Tổng kế hoạch vốn cho năm 2023 chưa bao gồm vốn còn lại từ năm 2022 chuyển sang là hơn 760 nghìn tỷ, để lại dư địa lớn cho giải ngân đầu tư công trong cả năm 2023 này. Đây sẽ là động lực tăng trưởng chính đối với nền kinh tế Việt Nam trong năm nay.

- *Trung Quốc mở cửa trở lại, hỗ trợ phục hồi du lịch và xuất khẩu của một số mặt hàng.* Trung Quốc là quốc gia có lượng khách du lịch quốc tế tới Việt Nam lớn nhất trước đại dịch Covid-19, đồng thời cũng là đối tác thương mại hàng đầu với nhiều mặt hàng xuất khẩu của Việt Nam, như nông sản, rau củ quả. Việc Trung Quốc mở cửa trở lại ngay từ đầu năm 2023, kéo theo nhiều nhu cầu tiêu dùng tăng cao kỳ vọng sẽ hỗ trợ cho du lịch và một số mặt hàng xuất khẩu của Việt Nam được hưởng lợi.

- *Tỷ giá ổn định hơn, chính sách tiền tệ kỳ vọng có thể nới lỏng hơn từ nửa sau của năm 2023.* Với việc Fed không còn phải nâng lãi suất mạnh tay và nhiều lần như trong năm 2022, trong khi nền kinh tế Mỹ đối diện triển vọng tăng trưởng kém tích cực, chỉ số DXY đo lường sức mạnh đồng USD nhiều khả năng sẽ không tăng được mạnh như năm ngoái, qua đó giúp giảm áp lực lên tỷ giá. Dự báo đồng VND năm 2023 sẽ biến động trong khoảng $\pm 2-3\%$. Sự ổn định trở lại của tỷ giá cùng áp lực hỗ trợ cho tăng trưởng kỳ vọng sẽ giúp cho chính sách tiền tệ có thể đảo chiều theo hướng nới lỏng, với lãi suất giảm trở lại. Việc giảm trở lại lãi suất nhiều khả năng sẽ diễn ra trong nửa sau của năm 2023 khi Fed dừng tăng lãi suất và lạm phát của Việt Nam ổn định hơn, về dưới mục tiêu 4,5%.

1.1.2 Thách thức

- *Xuất khẩu gặp khó khăn* do các đối tác xuất khẩu chính của Việt Nam là Mỹ và Châu Âu có triển vọng tăng trưởng kém tích cực, trong bối cảnh lạm phát và lãi suất vẫn ở mức cao. Tăng trưởng xuất khẩu nhiều khả năng sẽ chững lại trong năm 2023.

- *Tăng trưởng tiêu dùng cũng chậm lại trong năm 2023.* Năm 2023 đối diện với nhiều khó khăn như lạm phát cao, lãi suất cũng đang ở mức cao, và các gói hỗ trợ kích thích tiêu dùng như giảm thuế VAT không còn được thực hiện như năm 2022 nữa. Những yếu tố này sẽ có tác động kém tích cực đối với tiêu dùng, khiến tăng trưởng chậm lại, dự báo ở khoảng 8-9% cho cả năm 2023 – thấp hơn mức tăng trưởng trung bình giai đoạn trước dịch (11-12%).

- *Khó khăn trong thu ngân sách nhà nước:* thu ngân sách nhà nước năm 2023 sẽ gặp nhiều khó khăn do kinh tế thế giới tăng chậm lại và các khoản thu đột biến như truy thu từ các nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài sẽ không còn. Thêm vào đó, thu hút FDI và xuất khẩu gặp khó khăn cũng sẽ phần nào làm giảm nguồn thu ngân sách nhà nước trong năm nay.

- *Lạm phát chịu áp lực* khi giá của nhiều mặt hàng từ cuối năm 2022 tới nay đã tăng cao so với cùng kỳ - như học phí, dịch vụ ăn uống, giải trí, giáo dục, giá thuê nhà, và một số vật liệu xây dựng, trong khi năm 2023, những hỗ trợ để giảm giá không còn lớn như năm 2022. Ngoài ra, từ đầu năm, khung giá của mức bán lẻ điện bình quân đã được điều chỉnh tăng sau hơn 5 năm, tạo tiền đề để điều chỉnh tăng giá điện bán lẻ sau này. Do đó, trong năm 2023, chỉ số CPI sẽ cao hơn so với năm 2022, dự báo ở mức 4-4,5%.

- *Vốn đầu tư FDI kém tích cực trong môi trường tài chính thắt chặt và lãi suất cao.* Trong năm 2022, tổng vốn FDI đăng ký đã giảm hơn 11%, điều này sẽ ảnh hưởng tới vốn FDI thực hiện trong năm 2023 này.

BVSC dự báo các chỉ tiêu vĩ mô năm 2023

Các chỉ tiêu chính	2022	2023	
		Mục tiêu của Chính phủ	BVSC dự báo
<i>Tăng trưởng GDP (%)</i>	8,02	6,5	6-6,5
<i>Lạm phát bình quân (%)</i>	3,15	4,5	4-4,5
<i>Tăng trưởng tín dụng (%)</i>	14,18	14-15	13-14
<i>Biến động tỷ giá USD/VND (%)</i>	3,54	N/A	±2-3

1.2 Thị trường chứng khoán năm 2023

1.2.1 Cơ hội

- Áp lực đồng USD tăng giá giảm bớt, từ đó giảm áp lực lên tỷ giá và mặt bằng lãi suất trong nước đồng thời tiền tới có dư địa để xem xét về room tín dụng cho các doanh nghiệp.

- *Kỳ vọng Việt Nam sẽ được hưởng lợi ở nhiều ngành nghề và lĩnh vực* từ việc Trung Quốc dỡ bỏ chính sách zero covid-19 và mở cửa trở lại các hoạt động của nền kinh tế.

- *Định giá thị trường Việt Nam đang ở mức hấp dẫn để đầu tư trung dài hạn.* Mức định giá P/E của VnIndex đã về mức thấp 10-11.x lần. Đây là mức định giá thấp so với nội tại và mặt bằng chung các nước trong khu vực. Theo quan sát trong quá khứ, các vùng tạo đáy của các chu kỳ tăng trưởng lớn của VnIndex trong quá khứ thường rơi vào khoảng PE quanh 10.x lần. Như vậy, có thể xem đây là vùng định giá tương đối hấp dẫn cho dòng tiền đầu tư trung và dài hạn giải ngân.

- *Hệ thống công nghệ thông tin mới.* Trong năm 2023, Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh dự kiến sẽ đưa vào sử dụng hệ thống công nghệ thông tin mới. Đây sẽ là nền tảng để triển khai các sản phẩm mới trên thị trường, T-0. Đồng thời, đây cũng là một trong các tiêu chí để thị trường chứng khoán Việt Nam có thể được các tổ chức xếp hạng đánh giá nâng hạng từ thị trường cận biên lên thị trường mới nổi trong tương lai gần.

- *Dòng vốn ngoại vào thị trường qua kênh ETF được kỳ vọng sẽ tiếp tục là điểm sáng trong năm 2023.* Hệ thống công nghệ thông tin mới của Sở HOSE được đưa vào vận hành sẽ giúp triển vọng nâng hạng thị trường vào FTSE trong năm 2023 trở nên thực tế hơn và đây là cơ sở để

kỳ vọng hút thêm dòng tiền ngoại vào thị trường Việt Nam trong thời gian tới.

1.2.2 Thách thức

- Lo ngại về việc Ngân hàng trung ương các nước lớn tiếp tục tăng lãi suất và đẩy nhanh quá trình thu hẹp bảng cân đối kế toán. Nếu Fed tiếp tục đẩy nhanh lộ trình tăng lãi suất vượt mức lãi suất mục tiêu có thể tạo áp lực trở lại lên tỷ giá và mặt bằng lãi suất trong nước.

- Dòng vốn trong thị trường chứng khoán bị cạnh tranh bởi các kênh đầu tư khác. Lãi suất huy động, cho vay, lợi suất trái phiếu tăng cao ảnh hưởng tới sự phân bổ tài sản và chi phí vốn của nhà đầu tư. Điều này có thể khiến cho dòng tiền sẽ chảy ngược từ thị trường chứng khoán sang các kênh đầu tư khác. Thêm vào đó, khi tỷ lệ discount rate thay đổi, mức định giá của doanh nghiệp sẽ giảm, khiến cho thị trường cổ phiếu giảm sức hấp dẫn.

- Rủi ro thanh toán đối với trái phiếu doanh nghiệp tiếp tục diễn ra. Thị trường TPDN cần thêm thời gian để tái cơ cấu, một số doanh nghiệp bị khó khăn về dòng tiền cũng sẽ ảnh hưởng không tích cực tới thị trường cổ phiếu.

- KQKD của các doanh nghiệp niêm yết dự báo sẽ kém khả quan. Trong năm 2023, lợi nhuận sau thuế của nhiều doanh nghiệp niêm yết được dự báo sẽ có mức tăng trưởng thấp. Tốc độ tăng trưởng lợi nhuận của các doanh nghiệp giảm đáng kể cho thấy thị trường sẽ có sự phân hóa mạnh trong năm 2023. Các cơ hội đầu tư lớn sẽ chỉ tập trung ở một số ít nhóm cổ phiếu.

2. KẾ HOẠCH VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM NĂM 2023

2.1 Thuận lợi và khó khăn với BVSC trong năm 2023

- Thuận lợi: Là công ty chứng khoán uy tín, hoạt động ổn định và bền vững trên thị trường chứng khoán. BVSC có nguồn nhân lực lâu năm, giàu kinh nghiệm & am hiểu thị trường là những yếu tố thuận lợi.

- Khó khăn: Quy mô vốn vẫn ở mức trung bình thấp trong khi phương án tăng vốn vẫn chưa được thực hiện cùng với khả năng tiếp cận nguồn vốn vay ngày càng bị hạn chế, khiến cho việc đáp ứng nhu cầu dịch vụ khách hàng, cụ thể là hoạt động cho vay margin và ứng trước của công ty gặp nhiều khó khăn làm giảm lợi thế cạnh tranh của Công ty là những thách thức trong mục tiêu duy trì thị phần & mở rộng quy mô hoạt động kinh doanh trong năm 2023.

2.2 Các chỉ tiêu kế hoạch dự kiến 2023

Dựa trên các dự báo về tình hình kinh tế vĩ mô và TTCK Việt Nam trong năm 2023, đánh giá những thuận lợi và khó khăn của BVSC, Công ty dự kiến các chỉ tiêu kinh doanh trình ĐHĐCĐ thường niên 2023 thông qua như sau:

Kế hoạch kinh doanh dự kiến 2023

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	% KH 2023 so với TH 2022
A	TỔNG DOANH THU	923,8	768,5	83%
I	Doanh thu thực hiện	898,4	720	80%
1	Môi giới	320,2	215,8	67%

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	% KH 2023 so với TH 2022
2	Lãi từ các khoản cho vay, phải thu và lãi tiền gửi	442,7	370,3	84%
3	Tự doanh	87,2	106,4	122%
4	Tư vấn, BLPH	32,5	19	59%
5	Lưu ký	9,5	7	74%
6	Doanh thu khác	6,4	1,5	24%
II	Doanh thu chưa thực hiện	25,4	48,5	191%
B	TỔNG CHI PHÍ	742,8	574,6	77%
I	Chi phí thực hiện	640,2	538,7	84%
II	Chi phí chưa thực hiện	102,7	36	35%
C	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	181,0	194	107%
	<i>Trong đó: LN trước thuế thực hiện</i>	<i>258,3</i>	<i>181</i>	<i>70%</i>
D	LỢI NHUẬN SAU THUẾ	146,9	156	106%
	<i>Trong đó: LN sau thuế thực hiện</i>	<i>213,7</i>	<i>145</i>	<i>68%</i>

Kế hoạch kinh doanh (“KHKD”) 2023: Được lập trên cơ sở một số dự báo và giả định về thị trường chứng khoán năm 2023 như sau:

- Chỉ số VNIndex bình quân dao động quanh mức 1.125 – 1.175 điểm.
- Giá trị giao dịch bình quân/phiên đạt: 14.000 tỷ đồng/phiên.
- Vốn chủ sở hữu bình quân: 2.300 tỷ đồng.

Kế hoạch kinh doanh năm 2023 có sụt giảm so với thực hiện năm 2022 là do ảnh hưởng trực tiếp bởi thị trường, cụ thể dự báo về thanh khoản thị trường dự kiến giảm 30% tác động trực tiếp tới doanh thu môi giới & dịch vụ tài chính (margin, ứng trước) trong khi 2 mảng kinh doanh này chiếm tỷ trọng chi phối (trên 80%) trong cơ cấu tổng doanh thu. Các thay đổi về quy định pháp lý siết chặt hoạt động phát hành Trái phiếu riêng lẻ cũng như cú sốc về niềm tin của NĐT trên thị trường, chính sách tiền tệ thắt chặt ảnh hưởng đến khả năng thành công của các đợt phát hành huy động vốn ảnh hưởng lớn đến doanh thu tư vấn & Bảo lãnh, đại lý phát hành. Bên cạnh đó, với việc chạy đua lãi suất huy động của các Ngân hàng TMCP từ những tháng cuối năm 2022 sẽ làm giảm tính hấp dẫn của các sản phẩm ibond, ideposite của BVSC và khả năng thu hút nguồn vốn sẽ bị hạn chế. Trong khi đó chi phí dự kiến tăng lên so với cùng kỳ do Công ty thực hiện đầu tư cho văn phòng Trụ sở chính cũng như chi phí lãi vay tăng do môi trường lãi suất hiện nay ở mức cao.

2.3 Các giải pháp triển khai

Để triển khai kế hoạch năm 2023, Công ty sẽ bám sát diễn biến tình hình thị trường để triển khai đồng bộ & linh hoạt các giải pháp, cụ thể:

2.3.1 Hoạt động môi giới – dịch vụ tài chính

- Về sản phẩm, dịch vụ cho khách hàng:

+ Đẩy mạnh công nghệ chuyển đổi số trong kinh doanh, nâng cao hiệu quả kinh doanh cũng như chất lượng trải nghiệm dịch vụ của khách hàng gồm nâng cấp dịch vụ mở tài khoản trực tuyến eKYC dành cho nhà đầu tư nước ngoài, tiếp tục mở rộng hệ thống thu hộ định danh với Sacombank, Vietcombank... Chính sách lãi suất, chính sách phí... có sự điều chỉnh thường xuyên và linh hoạt bám sát thị trường đảm bảo tính cạnh tranh cao dành cho khách hàng.

+ Tiếp tục phát triển và triển khai vận hành sản phẩm ủy thác đầu tư BVS- Value và BVS- Active, đồng thời tiếp tục cung cấp các sản phẩm Ideposit... nhằm giúp khách hàng có thể linh hoạt lựa chọn các kênh đầu tư phù hợp, từ đó thu hút phát triển khách hàng mới.

- Kênh phân phối:

+ Tập trung phát triển khách hàng tổ chức, các nhóm khách hàng có giá trị giao dịch lớn, chú trọng khai thác khách hàng trong hệ sinh thái Bảo Việt.

+ Tăng cường tiếp xúc giới thiệu cơ hội đầu tư với các quỹ như BVF, SSIAM, các tổ chức PTI...; đồng thời đẩy mạnh khai thác khách hàng thông qua môi giới quốc tế nhằm mở rộng mạng lưới khách hàng nước ngoài.

- Nguồn nhân lực:

+ Hoàn tất thành lập Trung tâm chăm sóc và phát triển khách hàng online

+ Đẩy mạnh tuyển dụng nhân sự có kinh nghiệm & triển khai chương trình Next Gen 2023 tại cả Hà Nội và TP. HCM nhằm xây dựng nguồn lực trung và dài hạn tại tất cả các vị trí trong Công ty.

+ Tăng cường công tác đào tạo nội bộ về nghiệp vụ và đào tạo kỹ năng nâng cao trình độ và khả năng phát triển khách hàng cho đội ngũ môi giới.

+ Phát động các chương trình thi đua môi giới định kỳ và các chương trình thúc đẩy bán hàng đối với các sản phẩm mới

- **Nguồn vốn:** Căn cứ thực tế diễn biến của thị trường và hoạt động kinh doanh, Công ty dự kiến sẽ phát hành trái phiếu doanh nghiệp nhằm gia tăng năng lực tài chính của Công ty; đồng thời chủ động huy động nguồn vốn thông qua vay ngắn hạn tại các ngân hàng thương mại để đảm bảo nguồn vốn ổn định phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty. Tập trung nguồn lực tài chính để cung cấp các dịch vụ tài chính kèm theo gồm cho vay margin và ứng trước nhằm thúc đẩy hoạt động môi giới trên cơ sở quản lý rủi ro chặt chẽ.

2.3.2 Hoạt động tư vấn và bảo lãnh, đại lý phát hành

- Công ty tăng cường tiếp xúc với các doanh nghiệp để tìm hiểu về nhu cầu huy động vốn, nhu cầu tư vấn tài chính... để có cơ hội cung cấp dịch vụ tư vấn đa dạng như tư vấn đăng ký công ty đại chúng, tư vấn IPO và niêm yết, tư vấn M&A, tư vấn thoái vốn và các hoạt động tư vấn tài chính khác...

- Tập trung rà soát và làm chuẩn hóa quy trình tư vấn theo quy định mới và tăng cường kiểm soát rủi ro trong hoạt động tư vấn phát hành trái phiếu doanh nghiệp.

- Tăng cường đầu tư cho công tác huấn luyện, đào tạo để nâng cao năng lực, chất lượng tư vấn cũng như và áp dụng số hóa vào các quy trình nghiệp vụ giúp nâng cao hiệu quả thực hiện.

2.3.3 Hoạt động tự doanh

Trong năm 2023, Công ty tiếp tục sử dụng chiến lược đầu tư linh hoạt, tập trung đánh giá các cơ hội đầu tư dựa trên KQKD của các doanh nghiệp sau khi cập nhật KQKD năm 2022, đồng thời bám sát diễn biến của thị trường và biến động của các khoản đầu tư để có các quyết định điều chỉnh phù hợp.

2.3.4 Hoạt động lưu ký

- Triển khai dịch vụ lưu ký tuân thủ chặt chẽ quy định pháp luật, dịch vụ chuyên nghiệp
- Tiếp tục triển khai các hợp đồng quản lý số cổ đông đã ký kết.

2.3.5 Công nghệ thông tin (“CNTT”) & Phát triển sản phẩm:

Bám sát định hướng chiến lược giai đoạn 2021-2025 về CNTT, với mục tiêu đầu tư hệ thống công nghệ thông tin để có App giao dịch thân thiện, nhiều tiện ích cũng như tiếp tục đẩy mạnh số hóa trong hoạt động kinh doanh và quản lý vận hành. BVSC xây dựng kế hoạch triển khai một số nội dung trọng tâm như sau:

- Nâng cấp hệ thống flex cũng như chuẩn bị sẵn sàng cho hệ thống Core giao dịch chứng khoán Việt Nam (hệ thống KRX) đi vào hoạt động.
- Hoàn tất dự án nâng cấp toàn diện App Mobile
- Triển khai các giải pháp hỗ trợ công tác quản lý tại các phòng backoffice
- Hoàn thiện cho ra mắt website mới của Công ty.
- Golive dịch vụ mở tài khoản trực tuyến eKYC dành cho nhà đầu tư nước ngoài.
- Xây dựng hệ thống giao dịch chứng chỉ quỹ mở cho khách hàng tích hợp trên Bwise.

2.3.6 Nghiên cứu Phân tích

Trong năm 2023, song song với việc duy trì các sản phẩm báo cáo tuần/tháng/bán niên và thường niên cũng như các hoạt động chăm sóc khách hàng tổ chức, một số nhiệm vụ trọng tâm được triển khai bao gồm:

- Tìm kiếm cơ hội đầu tư, tăng cường khuyến nghị qua zoom kết hợp với phân tích kỹ thuật để lựa chọn thời điểm giao dịch, gia tăng mức độ cụ thể trong các khuyến nghị đầu tư, nhằm hỗ trợ môi giới trong việc tư vấn cho khách hàng
- Triển khai và đẩy mạnh phát triển sản phẩm ủy thác quản lý tài khoản giao dịch chứng khoán – **BVS Value, BVS Active...**
- Nâng cao chất lượng từng loại báo cáo, tăng tần suất các báo cáo chuyên đề chuyên sâu, tập trung và đồng thời nâng cao mức độ bao phủ của các báo cáo phân tích trên tổng vốn hóa thị trường.

2.3.7 Công tác tổ chức nhân sự và chính sách tiền lương:

- Thành lập Trung tâm chăm sóc và phát triển khách hàng online
- Triển khai chương trình Next Gen 2023 tại cả 2 miền nhằm xây dựng nguồn lực trung và dài hạn tại tất cả các vị trí trong Công ty.
- Đẩy mạnh công tác đào tạo & quy hoạch, bồi dưỡng phát triển nhân sự quản lý.

- Nghiên cứu xây dựng các gói chính sách đãi ngộ với từng cấp nhân sự nhằm nâng cao hiệu quả và đảm bảo sự cạnh tranh để giữ chân nhân sự giỏi.

2.3.8 Truyền thông & phát triển thương hiệu

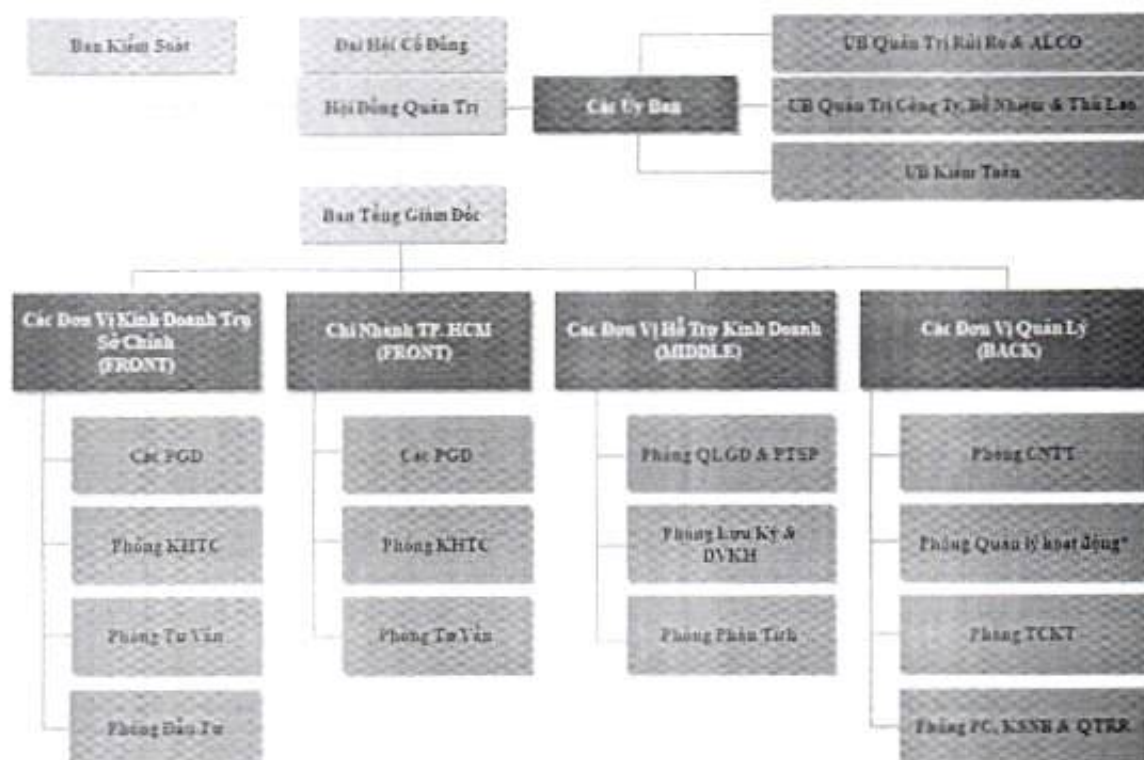
- Tiếp tục đẩy mạnh các chiến dịch Digital Marketing quảng bá sản phẩm mới tới khách hàng, nhà đầu tư, tương tác đa kênh nhằm lắng nghe và hoàn thiện hệ sinh thái chăm sóc khách hàng..
- Duy trì đa dạng các kênh cung cấp thông tin cũng như đẩy mạnh kết nối, tương tác với cổ đông thông qua nền tảng trực tuyến như fanpage, website, zalo, email...

2.3.9 Pháp chế & Kiểm soát tuân thủ:

Tăng cường vai trò giám sát của Kiểm toán nội bộ và công tác quản trị rủi ro đối với các mảng hoạt động của Công ty, mở rộng phạm vi các đợt tra soát đối với các hoạt động kinh doanh của Công ty. Cập nhật và nghiên cứu các văn bản quy định mới của pháp luật đảm bảo thích ứng kịp thời với các thay đổi của các quy định pháp luật & nhu cầu quản trị của công ty

CHƯƠNG IV: QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. CƠ CẤU TỔ CHỨC



(*) Phòng Quản lý Hoạt động thực hiện các chức năng quản trị nhân sự (HR), quan hệ nhà đầu tư (IR), truyền thông (PR), Kế hoạch tổng hợp và công tác hành chính.

*** Các công ty con, công ty liên kết: không có

2. NHÂN SỰ CHỦ CHỐT

Hội đồng Quản trị ("**HDQT**")

Ông NGUYỄN HỒNG TUẤN Chủ tịch HDQT <i>(TV HDQT không điều hành)</i>	Ngày bổ nhiệm TV. HDQT BVSC lần đầu: 27/06/2017. Ngày tái bổ nhiệm TV. HDQT BVSC: 22/06/2020. Ngày tháng năm sinh: 31/03/1969. Học vấn: Cử nhân chuyên ngành tín dụng, Cử nhân Tiếng Anh, Cử nhân Luật, Thạc sĩ quản trị kinh doanh. Kinh nghiệm làm việc: 11/2018 – nay: Chủ tịch HDQT BVSC. 06/2017 – 11/2018: Thành viên HDQT BVSC. 03/2021 – nay: Chủ tịch HĐTV Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt.
--	--



05/2014 – nay: Phó Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP Bảo Việt.

12/2011 – 9/2017: Quyền TGD, TGD Ngân hàng TMCP Bảo Việt.

01/2009 – 12/2011: Phó TGD kiêm GD Sở GD, Giám đốc khối ngân hàng bán lẻ Ngân hàng TMCP Bảo Việt.

12/2006 – 12/2008: Trưởng ban Dự án Ngân hàng TMCP Bảo Việt, Thành viên ban trụ bị thành lập Ngân hàng TMCP Bảo Việt.

01/2006 – 11/2006: Phó trưởng ban phụ trách Ban đầu tư Tập đoàn Bảo Việt.

4/1998 – 11/2005: Phó trưởng phòng Phòng Đầu tư vốn, Phó GD Trung tâm Đầu tư Tập đoàn Bảo Việt.

12/1994 – 4/1998: Cán bộ phòng Đầu tư vốn Tổng công ty Bảo hiểm Việt Nam (nay là Tập đoàn Bảo Việt).

Các chức vụ hiện nay tại công ty khác:

Phó Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP Bảo Việt.

Chủ tịch HĐQT Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt.

Ông NGUYỄN QUANG HƯNG

Thành viên HĐQT
(TV HĐQT không điều hành)



Ngày bổ nhiệm TV. HĐQT BVSC lần đầu: 27/06/2017.

Ngày tái bổ nhiệm TV. HĐQT BVSC: 22/06/2020.

Ngày tháng năm sinh: 02/04/1974.

Học vấn: Cử nhân Kinh tế, Cử nhân Tiếng Anh, Thạc sĩ quản trị kinh doanh.

Kinh nghiệm làm việc:

06/2017 – nay: Thành viên HĐQT BVSC.

01/2015 - nay: Phó TGD Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt.

03/2014 – 12/2014: Giám đốc Ban Tái Bảo hiểm Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt.

03/2009 – 03/2014: Trưởng phòng Tái Bảo hiểm Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt.

04/2004 – 03/2009: Phó Phòng Tái Bảo hiểm Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt.

09/2001 – 05/2003: Chuyên viên Công ty môi giới tái bảo hiểm Aon Re Singapore.

08/1995 – 09/2001: Chuyên viên Phòng tái bảo hiểm Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt.

	Các chức vụ hiện nay tại công ty khác: Phó TGD Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt.
Ông NGUYỄN ANH TUẤN Thành viên HĐQT <i>(TV HĐQT không điều hành)</i> 	Ngày bổ nhiệm TV. HĐQT BVSC lần đầu: 12/05/2016. Ngày tái bổ nhiệm TV. HĐQT BVSC: 22/06/2020. Ngày tháng năm sinh: 05/09/1977. Học vấn: Thạc sỹ Tài chính - Ngân hàng. Kinh nghiệm làm việc: 05/2016 – nay: Thành viên HĐQT BVSC. 11/2016 – 03/2020: Giám đốc Khối Quản lý Hoạt động Tập đoàn Bảo Việt. 5/2016 – 11/2016: Quyền Giám đốc Khối Quản lý Hoạt động Tập đoàn Bảo Việt. 04/2015 – 5/2016: Phó Giám đốc Khối Quản lý Hoạt động Tập đoàn Bảo Việt. 09/2014 – 04/2015: Phó Trưởng ban – Ban Thư ký – Tổng hợp – Khối Quản lý hoạt động Tập đoàn Bảo Việt. 12/2012 – 09/2014: Phó trưởng ban – Ban Đầu tư Dự án – Khối Đầu tư Tập đoàn Bảo Việt. 04/2011 – 12/2012: Phó trưởng ban – Ban Đầu tư chiến lược – Khối đầu tư Tập đoàn Bảo Việt. 01/2006 – 04/2011: Chuyên viên chính Quản lý và thẩm định dự án đầu tư – Ban đầu tư chiến lược Tập đoàn Bảo Việt. 11/2001 – 01/2006: Chuyên viên Quản lý dự án – Phòng Quản lý Dự án – Trung tâm Đầu tư Tổng công ty Bảo hiểm Việt Nam (nay là Tập đoàn Bảo Việt). Các chức vụ hiện nay tại công ty khác: không có
Ông LÊ XUÂN NAM Thành viên HĐQT <i>(TV độc lập HĐQT)</i>	Ngày bổ nhiệm TV. HĐQT BVSC lần đầu: 22/06/2020. Ngày tháng năm sinh: 19/05/1982. Học vấn: Thạc sỹ Kinh tế Tài chính Ngân hàng. Kinh nghiệm làm việc: 06/2020 - nay: Thành viên HĐQT BVSC. 2019 – nay: Kế toán trưởng Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ.

	2016-2019: Trưởng phòng Tài chính Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ. 2011 – 2016: Phó phòng Tài chính Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ. 2016- nay: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dịch vụ Giải trí Hà Nội. 2018 – nay: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Sài Gòn - Phú Quốc. Các chức vụ hiện nay tại công ty khác: Kế toán trưởng Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ. Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dịch vụ Giải trí Hà Nội. Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Sài Gòn – Phú Quốc.
Ông NHỮ ĐÌNH HÒA <i>Thành viên HĐQT</i> (Điều hành) 	Ngày bổ nhiệm TV. HĐQT BVSC lần đầu: 03/04/2010. Ngày tái bổ nhiệm TV. HĐQT BVSC: 20/06/2020. Ngày tháng năm sinh: 12/04/1972. Học vấn: Thạc sỹ kế toán ĐH Tổng hợp Hawaii (Hoa Kỳ), Cử nhân Quản trị Kinh doanh. Kinh nghiệm làm việc: 04/2010 đến nay: Thành viên HĐQT BVSC. 02/2010 – nay: Tổng Giám đốc BVSC. Năm 2005 – 02/2010: Phó Tổng Giám đốc BVSC. Năm 2000 – 2005: Trưởng Phòng Giao dịch, Trưởng Phòng tư vấn và tự doanh chứng khoán – BVSC. 1995 – 1999: Tổng công ty Bảo hiểm Việt Nam (nay là Tập đoàn Bảo Việt). Các chức vụ hiện nay tại công ty khác: không có.

*** Tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020, BVSC đã bầu HĐQT mới nhiệm kỳ 2020-2025 trong đó bầu ông Lê Xuân Nam là Thành viên độc lập HĐQT.

Thành phần HĐQT và tỷ lệ nắm giữ cổ phần trên Vốn điều lệ tính đến ngày 22/03/2022. Ông Nguyễn Hồng Tuấn: Chủ tịch HĐQT, đại diện quản lý và nắm giữ 35% vốn điều lệ của BVSC. Ông Nhữ Đình Hòa: Thành viên HĐQT điều hành, đại diện quản lý và nắm giữ 10,14% Vốn Điều lệ (trong đó, đại diện quản lý 10% là phần vốn của Tập đoàn Bảo Việt tại BVSC, sở hữu cá nhân 0,14%).

Ông Nguyễn Anh Tuấn: Thành viên HĐQT không điều hành, đại diện quản lý và nắm giữ 10% vốn điều lệ.

Ông Nguyễn Quang Hưng: Thành viên HĐQT không điều hành, sở hữu 0% cổ phần.

Ông Lê Xuân Nam: Thành viên độc lập HĐQT, sở hữu 0% cổ phần.

Ban Kiểm soát ("BKS")

Ông Nguyễn Xuân Hòa
Trưởng Ban Kiểm soát



Ngày bổ nhiệm Kiểm soát viên BVSC lần đầu: 15/04/2015.

Ngày tái bổ nhiệm Kiểm soát viên BVSC : 22/06/2020.

Ngày tháng năm sinh: 11/03/1977.

Học vấn: Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh thương mại.

Kinh nghiệm làm việc:

04/2015 - nay: Trưởng Ban Kiểm soát BVSC.

01/2008 – nay: Trưởng nhóm kế hoạch và thông tin Quản trị, Phó Trưởng ban, Trưởng ban – Ban Kế hoạch Tài chính; Phó Giám đốc Khối Quản lý Tài chính; Kế Toán trưởng kiêm Giám đốc Ban Tài chính- Tập đoàn Bảo Việt.

11/2001 – 01/2008: Kế toán viên, Phó trưởng phòng Kế toán Hội sở - Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt.

08/1999 – 10/2001: Phụ trách Kế toán – Công ty Tin học Duy Hùng.

Các chức vụ hiện nay tại công ty khác:

Kế Toán trưởng kiêm Giám đốc Ban Tài chính Tập đoàn Bảo Việt.

Thành viên HĐQT – Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt.

Chủ tịch HĐQT – Công ty Bảo Việt Âu Lạc.

Ông Hoàng Giang Bình
Kiểm soát viên



Ngày bổ nhiệm Kiểm soát viên BVSC lần đầu: 15/04/2015.

Ngày tái bổ nhiệm Kiểm soát viên BVSC : 22/06/2020.

Ngày tháng năm sinh: 14/12/1986.

Học vấn: Thạc sỹ Kế toán – Tài chính.

Kinh nghiệm làm việc:

04/2015 - nay: Thành viên Ban Kiểm soát BVSC.

09/2015 – nay: Chuyên viên Ban Đầu tư – Tập đoàn Bảo Việt.

08/2012 – 09/2015: Chuyên viên Ban Đầu tư Dự án – Tập đoàn Bảo Việt.

12/2011 – 05/2012: Chuyên viên Chi nhánh Hoàn Kiếm - Ngân hàng TMCP Quân đội.

	03/2009 – 09/2009: Chuyên viên Phòng Kế toán – Đài TH Việt Nam. Các chức vụ hiện nay tại công ty khác: Chuyên viên– Ban Đầu tư Tập đoàn Bảo Việt.
Bà Nguyễn Thị Thanh Vân <i>Kiểm soát viên</i> 	Ngày bổ nhiệm Kiểm soát viên BVSC lần đầu: 15/04/2015. Ngày tái bổ nhiệm Kiểm soát viên BVSC : 22/06/2020. Ngày tháng năm sinh: 16/07/1982. Học vấn: Cử nhân Tài chính Ngân hàng. Kinh nghiệm làm việc: 04/2015 - nay: Thành viên Ban Kiểm soát BVSC. 01/2005 – nay: Kế toán viên, Phó Giám đốc phụ trách Ban Kế toán Tập đoàn Bảo Việt. Các chức vụ hiện nay tại công ty khác: Phó Giám đốc phụ trách Ban Kế toán Tập đoàn Bảo Việt.

Thành phần BKS và tỷ lệ nắm giữ cổ phần trên Vốn điều lệ tính đến ngày 22/03/2022

- Ông Nguyễn Xuân Hòa: Trưởng Ban Kiểm soát, đại diện quản lý và nắm giữ 4,92% vốn điều lệ của BVSC.
- Ông Hoàng Giang Bình: Kiểm soát viên sở hữu 0% vốn điều lệ của BVSC.
- Bà Nguyễn Thị Thanh Vân: Kiểm soát viên sở hữu 0% vốn điều lệ của BVSC.

Ban điều hành

Ông NHỮ ĐÌNH HÒA Tổng Giám đốc 	Ngày bổ nhiệm lần đầu: 02/2010. Thời gian giữ chức vụ Tổng Giám đốc: 13 năm. Học vấn: Thạc sỹ kế toán, Cử nhân quản trị kinh doanh. Kinh nghiệm làm việc: 02/2010 – nay: Tổng Giám đốc BVSC. Từ 2005 – 02/2010: Phó Tổng Giám đốc BVSC. Từ 2000 – 2005: Trưởng phòng Giao dịch, Trưởng phòng Tư vấn và tự doanh chứng khoán BVSC. Từ 1995 – 1999: Tổng Công ty Bảo hiểm Việt Nam (nay là Tập đoàn Bảo Việt). Các chức vụ hiện nay tại công ty khác: không có.
--	--

**Bà NGUYỄN THỊ THANH
THÙY**

Phó Tổng Giám đốc



Ngày bổ nhiệm đầu tiên: 15/07/2010.

Thời gian giữ chức vụ Phó tổng giám đốc: 12 năm 07 tháng.

Học vấn: Thạc sỹ Kinh tế

Kinh nghiệm làm việc tại BVSC:

Từ 07/2010 - nay: Phó Tổng Giám đốc BVSC.

Từ 09/2009 - 07/2010: Trưởng phòng Tư vấn.

Từ 09/2006 - 08/2009: Trưởng phòng Giao dịch.

Từ 10/2003 - 08/2006: Phó Trưởng phòng Giao dịch.

Các chức vụ hiện nay tại công ty khác: không có.

***** Nhưng thay đổi trong Ban điều hành: năm 2022 Ban điều hành không phát sinh thay đổi.**

Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Ban Điều hành tính đến ngày 22/03/2022

- Ông Nhữ Đình Hòa: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty – đại diện quản lý và nắm giữ 10,14% Vốn Điều lệ (trong đó, đại diện quản lý 10% là phần vốn của Tập đoàn Bảo Việt tại BVSC, sở hữu cá nhân 0,14% Vốn Điều lệ).

- Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy: Phó Tổng Giám đốc Công ty - nắm giữ 0,006% Vốn Điều lệ.

3. THÔNG TIN DÀNH CHO CỔ ĐÔNG

2.1 Thông tin cổ phiếu BVS tại ngày 31/12/2022

Tên cổ phiếu:	BVS là một trong cổ phiếu trong rổ chỉ số HNX 30
Sàn niêm yết:	HNX
Số lượng cổ phiếu niêm yết:	72.233.937 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:	72.200.145 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu quỹ:	33.792 cổ phiếu
Giá trị vốn hóa thị trường:	1.487 tỷ đồng
Thay đổi vốn điều lệ trong năm:	Không
Thu nhập trên mỗi cổ phần (EPS 2022):	2.782 đồng

Cổ tức 2022:	Thanh toán cổ tức 08% trên mệnh giá cổ phần từ nguồn Lợi nhuận sau thuế năm 2021 vào ngày 20/10/2022 theo Nghị quyết số: 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.
Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần (BV):	30.207 đồng
Giá thị trường tại ngày 31/12/2022:	20.600 đồng/cổ phiếu
Giá cao nhất năm 2022:	41.800 đồng/cổ phiếu
Giá thấp nhất năm 2022:	11.600 đồng/cổ phiếu
Tổng khối lượng giao dịch năm 2022:	62.011.860 cổ phiếu
Tổng giá trị giao dịch năm 2022:	1.648.767.423.500 đồng
Khối lượng giao dịch bình quân năm 2022:	249.043 cổ phiếu/ngày
P/B:	0,68 lần
P/E:	7,40 lần
<i>Nguồn: Fiinpro – Dữ liệu giao dịch doanh nghiệp</i>	

Trong năm 2022, do ảnh hưởng của nhiều thông tin tiêu cực, thị trường chứng khoán Việt Nam đã giảm điểm khá mạnh, nằm trong top những thị trường có mức giảm mạnh nhất năm 2022. Nằm trong bối cảnh chung đó, ngành chứng khoán nói chung và BVSC nói riêng đã bị ảnh hưởng khá nhiều vì điều này. Giá cổ phiếu của Công ty (mã chứng khoán BVS) đã sụt giảm mạnh với mức giá đóng cửa tại ngày 31/12/2022 là 20.600 đồng, giảm 48% so với mức giá đóng cửa năm 2021. Tuy nhiên, so với mức giảm chung của ngành lên tới 63%, BVS vẫn là 1 trong những cổ phiếu có mức giảm giá thấp.

Diễn biến giao dịch cổ phiếu BVS trên Thị trường chứng khoán (“*TTCK*”) trong năm 2022 thể hiện qua các biểu đồ như sau:

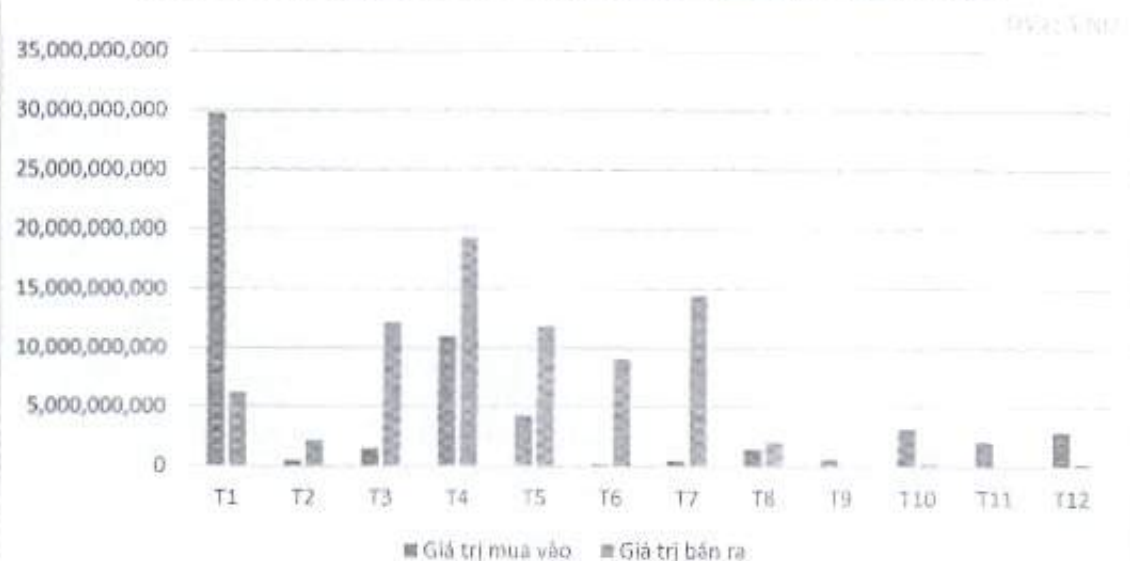
Biểu đồ 01: Giá đóng cửa của cổ phiếu BVS so với HNXIndex từ ngày 01/01/2022- 31/12/2022



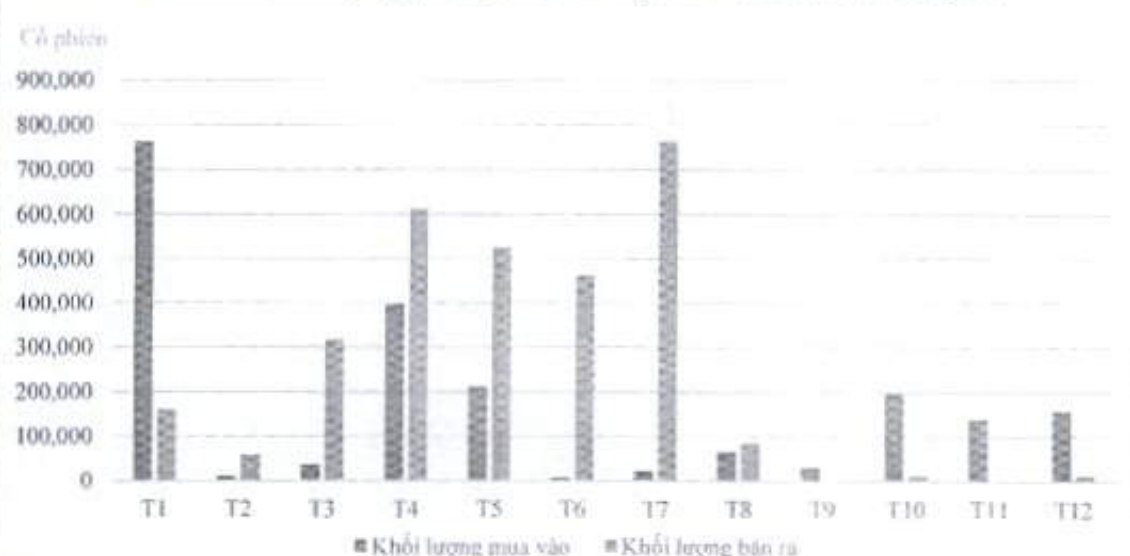
Biểu đồ 02: Khối lượng giao dịch của cổ phiếu BVS từ ngày 01/01/2022 -31/12/2022



Biểu 03: Giá trị giao dịch theo tháng của Nhà đầu tư nước ngoài

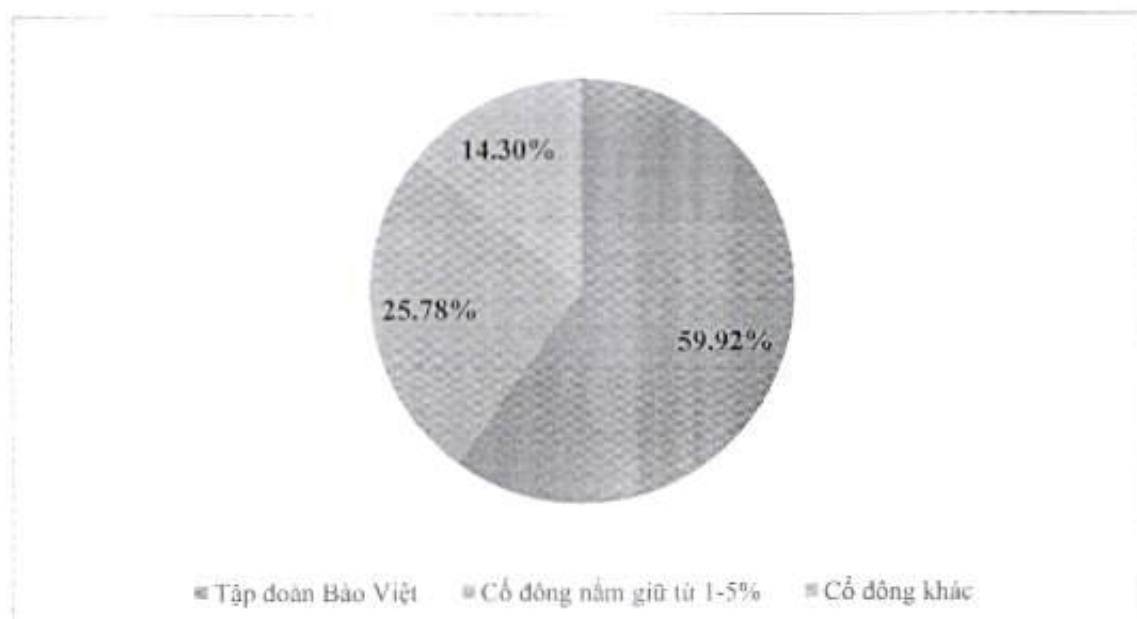


Biểu 04: Khối lượng giao dịch theo tháng của Nhà đầu tư nước ngoài



Danh sách cổ đông chốt ngày 22/03/2023

Cơ cấu cổ đông theo tỷ lệ nắm giữ



Thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu trong năm 2022: Không có

Giao dịch cổ phiếu quỹ thực hiện trong năm 2022: Không có.

Các chứng khoán khác: Không có

Cơ cấu cổ đông theo địa lý

Cổ đông	Số lượng	Số cổ phần	Giá trị (VND)	Tỷ lệ
Trong nước				92,59%
Cá nhân	3463	23 181 885	231 818 850 000	32,09%
Tổ chức	24	43 699 712	436 997 120 000	60,50%
Nước ngoài				7,41%
Cá nhân	148	956 200	9 562 000 000	1,32%
Tổ chức	18	4 396 140	43 961 400 000	6,09%
Tổng cộng	3 653	72 233 937	722 339 370 000	100%

Cơ cấu cổ đông theo tỷ lệ sở hữu của cổ đông lớn, cổ đông nhỏ

Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ %
Cổ đông nắm giữ dưới 1%	3 643	10 332 844	14,30%

<i>Cổ đông nắm giữ từ 1% đến 5%</i>	<i>9</i>	<i>18 619 900</i>	<i>25,78%</i>
<i>Cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên</i>	<i>1</i>	<i>43 281 193</i>	<i>59,92%</i>
<i>Tổng cộng</i>	<i>3 653</i>	<i>72 233 937</i>	<i>100,00%</i>

2.2 Đánh giá hoạt động quan hệ cổ đông (IR) năm 2022:

Đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, đối xử công bằng với cổ đông

Là Công ty chứng khoán tiêu biểu trên thị trường, một doanh nghiệp niêm yết, và đặc biệt BVSC cũng là nhà tư vấn hàng đầu về tư vấn tài chính doanh nghiệp, do đó BVSC đặc biệt chú trọng việc đảm bảo thực hiện quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, đối xử bình đẳng với cổ đông của Công ty. Trên nền tảng nguyên tắc cốt lõi này, BVSC đảm bảo tất cả các cổ đông của Công ty, bao gồm cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài, cổ đông cá nhân và cổ đông tổ chức, cổ đông lớn và cổ đông nhỏ, cổ đông giữ chức vụ quản lý điều hành trong Công ty và cổ đông không điều hành, phải được đối xử bình đẳng, công bằng và minh bạch.

Quyền của cổ đông được Công ty quy định cụ thể tại Điều 19 của Điều lệ sửa đổi bổ sung lần thứ 13. Trong đó quyền của cổ đông quy định cụ thể theo từng loại cổ phần sở hữu, gồm có: quyền của cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông (gọi là cổ đông phổ thông), quyền của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi biểu quyết, quyền của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi cổ tức, quyền của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi hoàn lại.

Hiện nay, tất cả các cổ đông tại BVSC là cổ đông phổ thông. Quyền của cổ đông được BVSC thực hiện đầy đủ, nghiêm túc trong suốt năm 2022 thông qua hoạt động IR và được thể hiện rõ nhất trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông (“**DHĐCĐ**”) thường niên năm 2022 và các công bố thông tin của BVSC tới các nhà đầu tư, các cổ đông.

DHĐCĐ thường niên 2022:

- Quyền tiếp cận thông tin của cổ đông

Ngày 21/04/2022, BVSC tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2022. Thư mời dự họp, chương trình nghị sự, các báo cáo, tài liệu dự kiến tại cuộc họp được BVSC gửi trực tiếp tới từng cổ đông qua đường thư có bảo đảm và công bố trên website Công ty 21 ngày trước ngày tổ chức Đại hội. Thư mời họp ĐHĐCĐ được Công ty công bố đồng thời cả bản tiếng Anh và tiếng Việt nhằm tạo thuận lợi cho các cổ đông nước ngoài. Tại phiên họp ĐHĐCĐ 2022, Công ty bố trí phiên dịch trực tiếp phục vụ cổ đông nước ngoài để cổ đông tiếp cận, nắm bắt tối đa thông tin tại phiên họp.

Toàn bộ biên bản và nghị quyết họp ĐHĐCĐ đều được đọc toàn văn công khai tại Đại hội trước khi lấy ý kiến biểu quyết thông qua. Biên bản và nghị quyết đại hội được công bố thông tin ngay sau khi kết thúc đại hội và được công bố thông tin trên website Công ty.

- Thành phần tham gia Đại hội:

Cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 có sự tham dự của: các cổ đông sở hữu 45.642.330 cổ phần chiếm 63,22% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty; các thành viên HĐQT, Ban

Kiểm soát và Ban Giám đốc tham dự đầy đủ. Ngoài ra, để đảm bảo quyền lợi của cổ đông, Công ty đã mời đại diện đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính trực tiếp tham dự Đại hội để trả lời các chất vấn của cổ đông (nếu có).

- Thảo luận và chất vấn tại Đại hội:

Tại ĐHĐCĐ 2022, cổ đông đã biểu quyết thông qua Đoàn chủ tịch có 03 Thành viên gồm Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc và 01 Thành viên HĐQT khác. Cũng tại Đại hội, cổ đông đã trực tiếp chất vấn Đoàn chủ tịch về các nội dung quan trọng như: Tình hình kết quả kinh doanh Quý I năm 2022 và khả năng hoàn thành kế hoạch kinh doanh 2022 của Công ty; kế hoạch điều chỉnh tăng lãi suất margin trong bối cảnh các ngân hàng điều chỉnh tăng lãi suất; Tình hình tăng vốn điều lệ của Công ty. Các nội dung chất vấn trực tiếp tại Đại hội đều được Đoàn chủ tịch trực tiếp trả lời, nội dung chất vấn cũng được lưu giữ tại Biên bản đại hội và được lưu trữ trên trang điện tử của Công ty.

+ Biểu quyết tại Đại hội:

Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, các cổ đông tham dự đã trực tiếp biểu quyết các nội dung quan trọng liên quan tới hoạt động kinh doanh của Công ty, cụ thể như sau:

Nội dung	ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 BVSC đã biểu quyết thông qua
Hoạt động kinh doanh	- Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022. - Thông qua Chiến lược phát triển Công ty giai đoạn 2021-2025
Các báo cáo	- Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2021 và định hướng hoạt động năm 2022 của HĐQT. - Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022. - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán.
Phương án sử dụng lợi nhuận và chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, Thư ký công ty.	- Thông qua phương án sử dụng lợi nhuận năm 2021, kế hoạch sử dụng lợi nhuận năm 2022. - Thông qua chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, Thư ký công ty năm 2021 và kế hoạch trả thù lao năm 2022.
Sửa đổi các văn bản quản trị	- Thông qua Điều lệ công ty sửa đổi, bổ sung lần thứ 13.
Các nội dung khác.	- Thông qua thay đổi Trụ sở chính của Công ty

Biên bản và nghị quyết ĐHĐCĐ 2022 ghi nhận chi tiết từng nội dung biểu quyết, số phiếu và tỷ lệ biểu quyết tán thành/không tán thành/không có ý kiến tương ứng với từng nội dung và được trình bày công khai tại Đại hội; cũng như công bố thông tin trong vòng 24h và lưu trữ trên trang tin điện tử của Công ty.

Bộ phận Quan hệ cổ đông (IR)

Liên tiếp những thông tin tiêu cực trong năm 2022 trên thị trường cổ phiếu và trái phiếu đã có tác động mạnh mẽ đến thị trường chứng khoán nói chung và các doanh nghiệp niêm yết nói riêng. Trong bối cảnh phức tạp của thị trường, việc chủ động công khai, minh bạch trong thông tin và trách nhiệm giải trình của doanh nghiệp trở thành chìa khóa để doanh nghiệp tạo dựng niềm tin đối với cổ đông và nhà đầu tư. Đối với BVSC, việc nhận diện tầm quan trọng và thực thi những nhiệm vụ này đã và đang được hoàn thiện và ngày một chủ trọng nâng cao trong những năm trở lại đây. Một số hoạt động cụ thể như sau:

- **Tuân thủ nghiêm túc và đầy đủ các quy định về CBTT theo quy định pháp luật:** Công ty đã xây dựng quy chế công bố thông tin chuẩn mực trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật về công bố thông tin áp dụng đối với công ty niêm yết và Quy chế công bố thông tin của các Sở giao dịch. Trang thông tin điện tử của Công ty là phương tiện công bố thông tin chính thống và hiệu quả, hỗ trợ đắc lực trong việc thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin của Công ty. Để tạo điều kiện cho các cổ đông trong và ngoài nước tiếp cận các thông tin quan trọng của Công ty, BVSC xây dựng một chuyên mục riêng về Quan hệ cổ đông trên trang tin điện tử và được trình bày cả bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Tại chuyên mục Quan hệ cổ đông, bên cạnh những thông tin và tài liệu căn bản như Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, Quy chế công bố thông tin, các báo cáo thường niên, báo cáo tài chính kiểm toán, thông tin về cổ đông và cổ phiếu... Công ty còn thiết kế chuyên mục “Công bố thông tin” để cập nhật thường xuyên và kịp thời thông tin liên quan tới hoạt động của Công ty. Thư mời, các tài liệu liên quan tới họp ĐHĐCĐ, thông báo để cử ứng cử, dự thảo nghị quyết, biên bản họp ĐHĐCĐ... đều được Công ty cập nhật lên chuyên mục Thông tin họp ĐHĐCĐ trước mỗi kỳ họp đảm bảo theo đúng thời hạn quy định về công bố thông tin họp ĐHĐCĐ của công ty niêm yết. Với những nỗ lực trong vai trò là một công ty chứng khoán tiêu biểu trên thị trường, một doanh nghiệp niêm yết, và đặc biệt là chú trọng việc đảm bảo quyền lợi tiếp cận thông tin của cổ đông, năm 2022, Công ty được vinh danh trong Top 15 doanh nghiệp niêm yết – nhóm vốn hóa vừa đạt chuẩn công bố thông tin trong khuôn khổ chương trình IR AWARD 2022 do Vietstock, Hiệp hội VAFE và báo FILI đồng tổ chức.
- **Đa dạng các kênh thông tin kết nối đến cổ đông và nhà đầu tư:** Ngoài việc thiết lập hotline và hòm thư điện tử riêng để trả lời tất cả các thắc mắc từ cổ đông, nhà đầu tư và các bên quan tâm, năm 2022, Bộ phận IR đẩy mạnh thực hiện trao đổi thông tin qua fanpage, zalo Công ty. Mọi thắc mắc, yêu cầu thông tin về tình hình kinh doanh của công ty gửi về đều được bộ phận IR cập nhật ngay lập tức và phối hợp với các Bộ phận liên quan xử lý và phản hồi sau muộn nhất là 48h.
- **Chủ động hợp tác với cơ quan truyền thông, các kênh thông tin chuyên ngành kinh tế, tài chính, chứng khoán** nhằm cung cấp thông tin rộng rãi đến các nhà đầu tư.
- **Phát hành đều đặn Bản tin Quan hệ nhà đầu tư định kỳ hàng quý** nhằm giúp cổ đông cập nhật thông tin toàn diện về tình hình hoạt động kinh doanh cũng như diễn biến giao dịch của cổ phiếu BVS, và những hoạt động nổi bật khác của Công ty.
- **Lập báo cáo phát triển bền vững tích hợp với Báo cáo thường niên** tại cả phiên bản Tiếng Việt và Tiếng Anh phục vụ các nhà đầu tư nước ngoài.

Lịch công bố thông tin (“CBTT”) định kỳ trong năm 2022

Ngày	Nội dung
------	----------

19/01/2022	Báo cáo tài chính và Báo cáo tài chính riêng quý IV năm 2021
25/01/2022	Báo cáo danh sách CDNN, CDL tại thời điểm 31.12.2021
28/01/2022	Báo cáo quản trị Công ty niên yết năm 2021
30/03/2022	Báo cáo tài chính, Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo Tỷ lệ ATTC năm 2021
19/04/2022	Báo cáo Tài chính quý 1 năm 2022
19/04/2022	Báo cáo thường niên năm 2021
19/07/2022	Báo cáo Tài chính quý 2 năm 2022
28/07/2022	Báo cáo quản trị Công ty niên yết 06 tháng đầu năm 2022
28/07/2022	Báo cáo danh sách CDNN, CDL tại thời điểm 30.06.2022
12/08/2022	Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo Tỷ lệ ATTC bán niên 2022 (đã soát xét)
19/10/2022	Báo cáo Tài chính quý 3 năm 2022

Lịch CBTT khác trong năm 2022

Ngày	Nội dung
10/01/2022	CBTT về việc điều chỉnh giấy phép thành lập và hoạt động công ty
24/01/2022	CBTT NQ HĐQT về việc phê duyệt chuyển địa điểm PGD Cao Thắng
11/02/2022	CBTT thay đổi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
25/02/2022	CBTT NQ HĐQT về việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022
31/03/2022	CBTT NQ HĐQT về thời gian, địa điểm, chương trình và tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022
31/03/2022	CBTT tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022
14/04/2022	CBTT về việc sửa đổi quyết định thành lập PGD Cao Thắng
19/04/2022	Kế hoạch kinh doanh năm 2022
22/04/2022	CBTT Biên bản và nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2022
22/04/2022	CBTT Điều lệ sửa đổi lần thứ 13
27/04/2022	CBTT NQ HĐQT về việc bổ nhiệm lại TGD Công ty

27/04/2022	CBTT NQ HĐQT về việc bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty
29/04/2022	CBTT quyết định chấp thuận là thành viên giao dịch tại VNX
06/05/2022	CBTT tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại BVSC
12/07/2022	CBTT NQ HĐQT về việc bổ nhiệm lại Phó TGĐ Công ty
20/07/2022	CBTT quyết định chấp thuận cung cấp dịch vụ ứng trước tiền bán chứng khoán
20/07/2022	CBTT trở thành cổ đông lớn của cổ phiếu TIP
21/09/2022	CBTT Nghị quyết của HĐQT về việc thanh toán cổ tức bằng tiền năm 2021
21/09/2022	CBTT ngày ĐKCC để thực hiện quyền chi trả cổ tức cho năm tài chính 2021
26/10/2022	CBTT thay đổi Người đứng đầu chi nhánh
18/11/2022	CBTT NQ HĐQT về việc điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2022
18/11/2022	CBTT NQ HĐQT về việc thông qua mua lại trước hạn trái phiếu BVSH2123001
25/11/2022	CBTT NQ HĐQT về việc phê duyệt chuyển địa điểm PGD Láng Hạ
05/12/2022	CBTT NQ HĐQT về việc phê duyệt đổi tên PGD Láng Hạ
29/12/2022	CBTT QĐ sửa đổi QĐ chấp thuận lập PGD Thành Công

*****Toàn bộ các nội dung công bố thông tin được đăng tải tại chuyên mục Quan hệ cổ đông trên website của Công ty; và qua các hệ thống CBTT tại các Sở Giao dịch và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.**

Một số định hướng đối với hoạt động IR năm 2023

Trong năm 2023 BVSC đẩy mạnh hơn nữa tính chuyên nghiệp trong hoạt động quan hệ nhà đầu tư với một số hoạt động chính cụ thể như sau:

- Tuân thủ việc công bố đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin định kỳ và bất thường về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính và tình hình quản trị công ty cho cổ đông và công chúng theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán (“TTCK”). Các nội dung thông tin công bố sẽ được thực hiện song song bằng cả tiếng Anh và tiếng Việt.

- Chủ động đẩy mạnh truyền thông kết nối cổ đông & nhà đầu tư, nhằm đáp ứng nhu cầu trao đổi thông tin giữa doanh nghiệp và nhà đầu tư: thông qua tiếp xúc trực tiếp tại ĐHDCĐ thường niên, toàn văn tài liệu ĐHDCĐ thường niên công bố song ngữ Anh – Việt, tăng cường hợp tác để đẩy mạnh các cơ hội xúc tiến đầu tư vào TTCK Việt Nam và BVSC

- Chủ động khai thác đa dạng và hiệu quả các kênh tiếp cận cổ đông nhằm kịp thời cung cấp thông tin giúp đảm bảo quyền và nghĩa vụ của cổ đông. Diễn hình trong năm 2023, Công ty

đã thực hiện gửi thư mời họp ĐHDCĐ thông qua email song song với hình thức gửi thư truyền thống qua bưu điện và đăng tải trên website chính thức của Công ty nhằm đảm bảo quyền tiếp cận thông tin được nhanh nhất và chính xác đến cổ đông.

- Hoàn thiện website Công ty mới với giao diện thân thiện, dễ sử dụng và dễ tìm kiếm thông tin, đồng thời thường xuyên cập nhật, nâng cao công cụ tìm kiếm thông tin và khả năng tương tác trên chuyên mục quan hệ cổ đông tại website & fanpage Công ty.

- Phát hành bản tin IR đều đặn hàng quý (được trình bày cả bằng tiếng Việt và tiếng Anh); và duy trì các hoạt động truyền thông ra công chúng một cách chủ động để tăng tính minh bạch thông tin tới công chúng...

Để biết thêm thông tin, Quý cổ đông/ Nhà đầu tư vui lòng liên hệ:

- Địa chỉ: Trụ sở chính Công ty tầng 7 Tòa nhà Bảo Việt, số 8 Lê Thái Tổ, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

- Hotline: (84-24)3.928 8080 (máy lẻ: 604) Email: info-bvsc@baoviet.com.vn

- Website: www.bvsc.com.vn

4. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1.1. Thành viên và cơ cấu Hội đồng Quản trị

Hội đồng Quản trị của BVSC bao gồm 05 thành viên như sau:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Lý do miễn nhiệm/ bổ nhiệm
1	<i>Ông Nguyễn Hồng Tuấn</i>	Chủ tịch HĐQT (Thành viên HĐQT không điều hành).	Kể từ ngày 27/06/2017 là thành viên HĐQT. Kể từ ngày 29/11/2018 – ngày 22/06/2020 là Chủ tịch HĐQT BVSC nhiệm kỳ 2015-2020. Kể từ ngày 22/06/2020 đến nay tiếp tục được bầu làm Chủ tịch HĐQT BVSC nhiệm kỳ 2021-2025.	
2	<i>Ông Nhữ Đình Hòa</i>	Thành viên HĐQT điều hành.	Kể từ ngày 03/04/2010	
3	<i>Ông Nguyễn Anh Tuấn</i>	Thành viên HĐQT không điều hành.	Kể từ ngày 12/05/2016.	

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Lý do miễn nhiệm/ bổ nhiệm
4	Ông Nguyễn Quang Hưng	Thành viên HĐQT không điều hành.	Kể từ ngày 27/6/2017.	
5	Ông Lê Xuân Nam	Thành viên độc lập HĐQT	Kể từ ngày 22/06/2020.	

Vui lòng xem thêm thông tin chi tiết về Hội đồng Quản trị Công ty tại Chương IV Mục 2 phần "Nhân sự chủ chốt – Hội đồng Quản trị" từ trang 51 tới trang 57 của Báo cáo này.

HĐQT đã ban hành Nghị quyết phân công nhiệm vụ đối với từng thành viên trong việc thực hiện giám sát, theo dõi từng mảng hoạt động của Công ty, cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Hồng Tuấn – Chủ tịch HĐQT: phụ trách chung, điều phối hoạt động của HĐQT, phụ trách lĩnh vực chính sách và chiến lược phát triển, nhân sự và lương thưởng; phụ trách lĩnh vực đầu tư tài chính, quản lý tài chính; thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ của Chủ tịch HĐQT theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và văn bản nội bộ của Công ty; đồng thời là Chủ nhiệm Ủy ban Quản trị công ty, Bổ nhiệm và Thù lao.

Ông Nhữ Đình Hòa – TV. HĐQT kiêm TGD: trực tiếp và là người đứng đầu phụ trách hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty, chịu trách nhiệm về kết quả kinh doanh của Công ty; phụ trách mảng kiểm soát nội bộ theo thẩm quyền của Tổng Giám đốc, đề xuất các kế hoạch kinh doanh, chiến lược kinh doanh của Công ty báo cáo HĐQT; thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ của thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và văn bản nội bộ của Công ty.

Ông Nguyễn Anh Tuấn – TV. HĐQT không điều hành: phụ trách lĩnh vực đầu tư mua sắm tài sản cố định, công nghệ thông tin, truyền thông và thương hiệu của Công ty; hỗ trợ việc phối hợp giữa Công ty với Tập đoàn và các đơn vị thành viên của Tập đoàn Bảo Việt; thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ của thành viên HĐQT theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và văn bản nội bộ của Công ty.

Ông Nguyễn Quang Hưng – TV. HĐQT không điều hành: phụ trách theo dõi cân đối tài sản nợ - có của Công ty; quản lý rủi ro; pháp chế; thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ của thành viên HĐQT theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và văn bản nội bộ của Công ty; đồng thời là Chủ nhiệm Ủy ban Quản trị rủi ro & Alco.

Ông Lê Xuân Nam – TV độc lập HĐQT: phụ trách lĩnh vực kiểm toán nội bộ và kiểm toán độc lập; thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ của thành viên HĐQT theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và văn bản nội bộ của Công ty; đồng thời là Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm toán.

Cơ cấu HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025 có 4/5 thành viên HĐQT không điều hành, trong đó có 01 thành viên độc lập HĐQT; đồng thời thông qua việc phân công nhiệm vụ phụ trách từng lĩnh vực hoạt động đối với mỗi thành viên, đã giúp các chỉ đạo của HĐQT luôn đảm bảo tính

khách quan, kịp thời, bám sát tình hình hoạt động của Công ty nhằm đảm bảo tối đa quyền và lợi ích của cổ đông; và sự phát triển bền vững của Công ty.

1.2. Thư ký Công ty:

Để giúp việc cho HĐQT, HĐQT đã bổ nhiệm Ban thư ký Công ty bao gồm các nhân sự sau:

Họ và tên	Bằng cấp, chứng chỉ hành nghề	Kinh nghiệm tại BVSC	Ngày được bổ nhiệm
Bà Bùi Thị Mai Hiền	- Cử nhân Luật. - Thạc sỹ Quản trị kinh doanh. - Chứng chỉ hành nghề Quản lý Quỹ số 00197/QLQ do UBCKNN cấp. - Chứng chỉ quản trị Công ty số 18/QTCT 229 / QĐ-TTNC do UBCKNN cấp ngày 5/9/2013.	18 năm làm việc tại BVSC	26/09/2013
Ông Vũ Duy Vương	Cử nhân Luật kinh doanh. Chứng chỉ tốt nghiệp Đào tạo nghiệp vụ luật sư số: 15814/2012/LS ngày 25/04/2013. Chứng chỉ quản trị Công ty số 40/QTCT 159/QĐ-TTNC do UBCKNN cấp ngày 03/06/2022.	12 năm làm việc tại BVSC	10/09/2018

1.3. Người phụ trách quản trị công ty

Để hỗ trợ công tác quản trị công ty, HĐQT bổ nhiệm ông Vũ Duy Vương Thư ký công ty, đồng thời là Người phụ trách quản trị công ty.

1.4. Các Ủy ban trực thuộc HĐQT

Để hỗ trợ HĐQT thực hiện quản trị Công ty một cách hiệu quả hơn và tránh mọi xung đột lợi ích; vận dụng thông lệ tốt và các chuẩn mực tiên tiến về quản trị công ty như Bộ nguyên tắc quản trị công ty theo thông lệ tốt nhất dành cho công ty đại chúng tại Việt Nam, Bộ Nguyên tắc Quản trị Công ty của G20/OECD mới nhất và Thẻ điểm Quản trị Công ty của ASEAN, HĐQT BVSC đã thành lập 03 Ủy ban trực thuộc, cụ thể:

Ủy ban Quản trị công ty, bổ nhiệm & thù lao ("QTCT, BN&TL"): Là ủy ban chuyên trách trực thuộc HĐQT BVSC, có chức năng tham mưu, tư vấn cho HĐQT về tính hiệu quả của khung quản trị và chính sách về quản trị công ty cũng như giám sát các vấn đề quản trị công ty tại BVSC; hỗ trợ cho HĐQT trong việc hoạch định chiến lược phát triển nguồn nhân lực cấp cao, mô hình tổ chức bộ máy đáp ứng chuẩn mực về Quản trị Công ty cũng như bắt kịp những thông lệ tốt trên thị trường.

• Thành phần của Ủy ban gồm: 04 Thành viên:

Ông Nguyễn Hồng Tuấn Chủ tịch HĐQT – Chủ nhiệm Ủy ban.

Ông Nhữ Đình Hòa TV.HĐQT kiêm Tổng Giám đốc – Thành viên.

Ông Nguyễn Anh Tuấn TV.HĐQT không điều hành – Thành viên.

Bà Bùi Thị Mai Hiền Giám đốc Quản lý Hoạt động – Thành viên.

Ủy ban Quản trị rủi ro & Alco (“QTRR&ALCO”): Là ủy ban chuyên trách trực thuộc HĐQT BVSC, có chức năng tham mưu, tư vấn cho HĐQT trong việc ban hành các chiến lược, chính sách và hạn mức rủi ro, thực hiện đánh giá độc lập về sự phù hợp và tuân thủ các chính sách, quy trình rủi ro cũng như kiểm tra và đánh giá tính hiệu quả của hệ thống quản trị rủi ro trực thuộc Ban Tổng Giám đốc và giám sát tình hình kinh doanh, kết quả tài chính, quản lý và phát triển vốn và tài sản của Công ty.

- Thành phần của Ủy ban gồm: 05 Thành viên:

Ông Nguyễn Quang Hưng TV.HĐQT không điều hành – Chủ nhiệm Ủy ban.

Ông Nguyễn Hồng Tuấn Chủ tịch HĐQT – Thành viên.

Ông Nhữ Đình Hòa TV.HĐQT kiêm Tổng Giám đốc – Thành viên.

Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy Phó Tổng Giám đốc – Thành viên.

Ông Lê Thịnh Vượng Phó Trưởng Phòng PC, KSNB&QTRR – Thành viên.

Ủy ban Kiểm toán: Là ủy ban chuyên trách trực thuộc HĐQT BVSC, có chức năng tham mưu, tư vấn cho HĐQT khi thực hiện đánh giá về tính tuân thủ các quy định Pháp luật, Điều lệ, các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT, chính sách và quy định nội bộ của Công ty; Ủy ban có chức năng giám sát tính trung thực trong báo cáo tài chính & công bố chính thức liên quan đến tình hình tài chính của Công ty cũng như quản lý về mặt chuyên môn, nghiệp vụ đối với hoạt động của Bộ phận kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT.

- Thành phần của Ủy ban: gồm 05 Thành viên:

Ông Lê Xuân Nam Thành viên độc lập HĐQT – Chủ nhiệm Ủy ban.

Ông Nguyễn Hồng Tuấn Chủ tịch HĐQT – Thành viên.

Ông Nhữ Đình Hòa TV.HĐQT kiêm Tổng Giám đốc – Thành viên.

Ông Lê Thịnh Vượng Phó Trưởng Phòng PC, KSNB&QTRR – Thành viên.

Bà Nguyễn Thị Hằng Chuyên viên Kiểm toán nội bộ – Thành viên.

1.5. Đào tạo về Quản trị Công ty

Từ ngày 17/05/2022 – 18/05/2022, các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Tổng Giám đốc, Kế Toán trưởng, Thư ký công ty, Người phụ trách quản trị công ty đã hoàn thành Chương trình đào tạo Quản trị công ty cho các công ty cổ phần đại chúng do Trung tâm nghiên cứu khoa học và Đào tạo chứng khoán của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước tổ chức tại Hà Nội, đồng thời thường xuyên cập nhật nghiên cứu quy định mới của pháp luật về quản trị công ty như Luật doanh nghiệp & các Nghị định hướng dẫn thi hành; các quy định về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng và công ty chứng khoán, tham gia các diễn đàn, hội thảo liên quan đến quản trị công ty như Hội thảo chuyên sâu nâng cao năng lực quản trị công ty tại các doanh nghiệp niêm yết Việt Nam do HNX và HSX với sự hỗ trợ của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Công ty Tài chính Quốc tế (IFC) và Viện Thành viên HĐQT Việt Nam (VIOD) tổ chức...

Danh sách thành viên có Chứng chỉ quản trị công ty:

- Anh Nguyễn Hồng Tuấn – Chủ tịch HĐQT: Chứng chỉ quản trị công ty số 11QTCT 159/QĐ-TTNC ngày 03/06/2022
- Anh Nguyễn Anh Tuấn – Thành viên HĐQT: Chứng chỉ quản trị công ty số 23QTCT 159/QĐ-TTNC ngày 03/06/2022
- Anh Nguyễn Quang Hưng - Thành viên HĐQT: Chứng chỉ quản trị công ty số 21QTCT 159/QĐ-TTNC ngày 03/06/2022
- Anh Lê Xuân Nam - Thành viên HĐQT: Chứng chỉ quản trị công ty số 22QTCT 159/QĐ-TTNC ngày 03/06/2022
- Anh Nguyễn Xuân Hòa – Trưởng ban kiểm soát: Chứng chỉ quản trị công ty số 13QTCT 159/QĐ-TTNC ngày 03/06/2022
- Chị Nguyễn Thị Thanh Vân – Kiểm soát viên: Chứng chỉ quản trị công ty số 24QTCT 159/QĐ-TTNC ngày 03/06/2022
- Anh Hoàng Giang Bình - Kiểm soát viên: Chứng chỉ quản trị công ty số 25QTCT 159/QĐ-TTNC ngày 03/06/2022
- Ông Nhữ Đình Hòa – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc: Chứng chỉ quản trị công ty số: 10/QĐ193-TTNC do UBCKNN ngày 31/07/2013.
- Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy – Phó Tổng Giám đốc: Chứng chỉ quản trị công ty số: 35 QTCT 216/QĐ-TTNC do UBCKNN cấp ngày 26/10/2015.
- Bà Bùi Thị Mai Hiền –Thư ký công ty: Chứng chỉ quản trị công ty số: 18/QTCT 229/QĐ-TTNC do UBCKNN cấp ngày 5/9/2013.
- Ông Vũ Duy Vương – Thư ký công ty kiêm Người quản trị Công ty: Chứng chỉ quản trị công ty số: 40/QTCT 159/QĐ-TTNC cấp ngày 03/06/2022.

1.6. Hoạt động của HĐQT năm 2022:

Năm 2022, căn cứ vào Chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2025; đồng thời thực hiện những nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, cũng như được ĐHĐCĐ giao, HĐQT Công ty đã thường xuyên bám sát diễn biến thị trường để có những chỉ đạo và quyết sách kịp thời, căn cơ và toàn diện đối với các mảng hoạt động của Công ty. Các hoạt động của HĐQT diễn ra trong năm như sau:

Tổ chức họp ĐHĐCĐ

HĐQT phối hợp với Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc tổ chức thành công cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 vào ngày 21/04/2022. ĐHĐCĐ đã thảo luận và thông qua các vấn đề quan trọng do HĐQT trình như: Chiến lược phát triển Công ty giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch kinh doanh năm 2022, thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán, việc phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2021, thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2022... Tại Đại hội lần này, ĐHĐCĐ thông qua Điều lệ công ty sửa đổi bổ sung lần thứ 13, thông qua thay đổi Trụ sở chính của Công ty (Chi tiết các vấn đề được thông qua xem thêm tại mục ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 tại trang 63 của Báo cáo này).

Quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền: Căn cứ vào quy định của Pháp luật, Điều lệ và các văn bản nội bộ của Công ty, HĐQT thông qua các chính sách và các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT vì lợi ích cao nhất của Công ty và cổ đông. Để xem xét quyết định các vấn đề một cách căn trọng và hiệu quả, HĐQT thực hiện thông qua các phương thức sau:

- Tổ chức các cuộc họp của HĐQT để thảo luận thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT: năm 2022, HĐQT đã tổ chức (04) cuộc họp định kỳ mỗi quý 01 cuộc họp. Tất cả các cuộc họp này đều mời các Kiểm soát viên và thành viên Ban Tổng Giám đốc tham dự. Các thành viên HĐQT đã nghiêm túc tham dự trực tiếp các cuộc họp HĐQT và biểu quyết theo đúng quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT, cụ thể như sau:

Phiên họp	Nội dung cuộc họp	Số thành viên HĐQT tham dự	Tỷ lệ
Phiên họp lần thứ 1 ngày 22/03/2022	- Kết quả kinh doanh năm 2021 sau kiểm toán - Thảo luận Kế hoạch kinh doanh năm 2022 để trình ĐHĐCĐ thường niên 2022 thông qua. - Ước kết quả hoạt động kinh doanh Quý 1 và Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ trọng tâm Quý 2 năm 2022. - Thảo luận và thông qua các vấn đề (i) Kế hoạch tiền lương năm 2022; (ii) Kế hoạch trang bị tài sản cố định và đầu tư xây dựng cơ bản năm 2022; (iii) Kế hoạch đầu tư năm 2022 của Công ty. - Thảo luận về các nội dung gồm công tác tổ chức ĐHĐCĐ 2022, đánh giá công tác phòng chống dịch Covid-19, triển khai Dự án đầu tư cải tạo Văn phòng trụ sở chính của Công ty & tình hình triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ & các Nghị quyết của HĐQT Quý I/2022.	05/05	100%
Phiên họp lần thứ 2 ngày 23/06/2022	- Ước kết quả hoạt động kinh doanh 06 tháng đầu năm và Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ trọng tâm 06 tháng cuối năm 2022. - Thảo luận và đánh giá công tác triển khai Dự án đầu tư cải tạo Văn phòng trụ sở chính của Công ty, tình hình triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 & triển khai các Nghị quyết của HĐQT 06 tháng đầu năm 2022. - Báo cáo việc phát hành trái phiếu NSVCSH 2125001 & tiến độ thực hiện bảo lãnh phát hành cổ phiếu TIP.	05/05	100%

Phiên họp lần thứ 3 ngày 21/09/2022	- Ước kết quả hoạt động kinh doanh 09 tháng đầu năm & Kế hoạch Quý 4 năm 2022. - Thảo luận và đánh giá công tác triển khai Dự án đầu tư cải tạo Văn phòng trụ sở chính của Công ty, Dự án di dời Phòng Giao dịch Láng & tình hình triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 & các Nghị quyết của HĐQT 09 tháng đầu năm 2022. - Thông qua triển khai thanh toán cổ tức năm 2021. - Thông qua Quy định về chế độ thù lao, chi phí hoạt động, chế độ tiền thưởng đối với Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Ban Tổng Giám đốc, Thư ký Công ty và Người phụ trách quản trị công ty của BVSC sửa đổi;	05/05	100%
Phiên họp lần thứ 4 ngày 23/12/2022	- Ước thực hiện kết quả kinh doanh năm 2022. - Thảo luận xây dựng Kế hoạch kinh doanh năm 2023 & đánh giá về tình hình triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 & triển khai các Nghị quyết của HĐQT năm 2022. - Thông qua kết quả đánh giá xếp loại Thành viên Ban Tổng Giám đốc.	05/05	100%

- Lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản để thông qua các nghị quyết, quyết định giải quyết các đề xuất, các nội dung thuộc thẩm quyền; Trong năm, HĐQT tiến hành 32 lần lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản để quyết định các vấn đề Ban Tổng Giám đốc Công ty đề xuất như: tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022; phê duyệt Kế hoạch kinh doanh năm 2022 trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua; bổ nhiệm lại Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, và bổ nhiệm mới Kế toán trưởng công ty; Thông qua mua lại trước hạn Trái phiếu BVSH2123001 và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT.

Năm 2022, HĐQT ban hành 37 Nghị quyết tập trung vào giải quyết và chỉ đạo các nội dung quan trọng liên quan hoạt động kinh doanh của Công ty như: phê duyệt Kế hoạch kinh doanh 2022 để trình ĐHĐCĐ thường niên 2023 thông qua; phê duyệt kế hoạch đầu tư tài sản cố định và xây dựng cơ bản, kế hoạch tiền lương, kế hoạch tự doanh năm 2022; việc chi trả cổ tức năm 2021; phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch kinh doanh năm 2022; thông qua việc mua lại trước hạn Trái phiếu BVSH2123001 ... cũng như các nội dung khác liên quan việc quản trị công ty thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT.

Ngoài thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo phân công thông qua các kỳ họp HĐQT, cho ý kiến trả lời đối với các vấn đề lấy ý kiến bằng văn bản của HĐQT, các thành viên HĐQT còn là thành viên các ủy ban trực thuộc HĐQT, đồng thời tham gia các cuộc họp nội bộ của Công ty như: cuộc họp đánh giá rủi ro định kỳ của Hội đồng quản lý rủi ro; cuộc họp liên quan bổ nhiệm các lãnh đạo cấp trung của Công ty; hay cuộc họp của hội đồng đầu tư. Ngoài ra, các thành viên HĐQT còn trực tiếp tham gia đóng góp ý kiến về mặt chuyên môn, chia sẻ những kinh nghiệm quý báu trên thị trường, cũng như đưa ra những định hướng chỉ đạo nhằm giúp Công ty hoàn thiện hệ thống quản trị phù hợp với quy định hiện hành và theo thông lệ quốc tế.

4.7. Hoạt động của các Ủy ban trực thuộc HĐQT

Năm 2022, các Ủy ban trực thuộc HĐQT đã triển khai các hoạt động sau đây để hỗ trợ và tham mưu cho HĐQT quản lý Công ty một cách hiệu quả:

Ủy ban QTCT, BM & TL:

- *Hoạt động trong năm 2022:* trong năm Ủy ban QTCT, BM & TL đã triển khai các công việc: (i) Đánh giá cho ý kiến đối với đề xuất quyết toán quỹ lương năm 2021 & Kế hoạch quỹ lương năm 2022, đề xuất thưởng ban quản trị theo Nghị quyết ĐHCĐ, Hệ thống thang bảng lương mới áp dụng tại BVSC; (ii) Triển khai các thủ tục và tham mưu cho HĐQT về công tác bổ nhiệm các nhân sự cao cấp của Công ty như bổ nhiệm lại các Thành viên Ban Tổng Giám đốc và bổ nhiệm mới Kế toán trưởng; (iii) Cho ý kiến đánh giá đối với việc bổ nhiệm các vị trí Trưởng Phòng theo đề nghị của Công ty; (iv) Thẩm định & tham mưu cho HĐQT đối với Kế hoạch sử dụng Quỹ khen thưởng phúc lợi từ nguồn lợi nhuận sau thuế 2021; (v) Kiến nghị HĐQT và đánh giá chính sách quản trị công ty và giám sát các vấn đề quản trị công ty; (vi) Tham mưu, tư vấn cho HĐQT những vấn đề mô hình tổ chức bộ máy, mô hình quản trị công ty, chính sách quản lý lao động, chính sách lương & đãi ngộ của Công ty; (vii) xây dựng định hướng hoạt động của Ủy ban năm 2023.

- *Định hướng hoạt động năm 2023:* Ủy ban QTCT, BM & TL sẽ tiếp tục thực hiện chức năng tư vấn cho HĐQT và thực hiện các hoạt động liên quan: (i) Triển khai các thủ tục và tham mưu cho HĐQT về công tác quy hoạch, bổ nhiệm các nhân sự cao cấp và lãnh đạo cấp trung của Công ty; (ii) Kiến nghị HĐQT và đánh giá chính sách quản trị công ty và giám sát các vấn đề quản trị công ty; (iii) tiếp tục tham mưu, tư vấn cho HĐQT những vấn đề mô hình tổ chức bộ máy, mô hình quản trị công ty, hoạch định chiến lược phát triển nguồn nhân lực, chính sách lương & đãi ngộ của Công ty; (iv) Giám sát việc quản lý kế hoạch thù lao và phúc lợi của công ty và (v) thực hiện các công việc khác theo yêu cầu của HĐQT.

Ủy ban QTRR & ALCO:

- *Hoạt động của Ủy ban trong năm 2022:* Ủy ban QTRR & ALCO đã triển khai các công việc: (i) Thẩm định Chính sách rủi ro và Hạn mức rủi ro năm 2022 báo cáo HĐQT phê chuẩn, (ii) tham dự và cho ý kiến tại 04 cuộc họp Hội đồng quản lý rủi ro của Công ty; (iii) Đánh giá cho ý kiến đối với Kế hoạch mua sắm tài sản cố định và đầu tư xây dựng cơ bản năm 2022; (iv) Thực hiện kiểm tra, xem xét và đánh giá sự đầy đủ, hiệu quả và hiệu lực của hệ thống quản trị rủi ro trực thuộc Ban Tổng Giám đốc; (v) Thực hiện các công việc khác theo chỉ đạo của HĐQT liên quan đến các vấn đề quản trị rủi ro trong hoạt động của Công ty; (vi) xây dựng định hướng hoạt động của Ủy ban năm 2023.

- *Định hướng hoạt động năm 2023:* Ủy ban QTRR & ALCO sẽ tiếp tục thực hiện chức năng tư vấn cho HĐQT và thực hiện các hoạt động liên quan: (i) Xem xét đánh giá các hoạt động của

Công ty về việc tuân thủ Chính sách rủi ro và Hạn mức rủi ro năm 2023; (ii) Xem xét, đánh giá các yếu tố tác động và đưa ra khuyến nghị về các giải pháp nhằm bảo đảm cơ cấu hợp lý của Tài sản Nợ, Tài sản Có, cân đối tốc độ tăng trưởng của tài sản trên bảng cân đối kế toán đảm bảo phù hợp thực tiễn hoạt động kinh doanh của Công ty và phù hợp với chiến lược phát triển kinh doanh bền vững của Công ty; (iii) Chỉ đạo Bộ phận Quản trị rủi ro của Công ty xây dựng Chính sách rủi ro và Hạn mức rủi ro năm 2024 trình HĐQT phê duyệt và (v) thực hiện các công việc khác theo yêu cầu của HĐQT.

Ủy ban Kiểm toán:

- *Hoạt động của Ủy ban trong năm 2022:* Ủy ban Kiểm toán đã triển khai các công việc: (i) Thẩm định Báo cáo Kiểm toán năm 2021 và Kế hoạch Kiểm toán năm 2022 do Bộ phận KTNB trình đề báo cáo HĐQT phê duyệt; (ii) Thẩm định Dự thảo Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán đề trình HĐQT phê duyệt; (iii) Chỉ đạo các hoạt động chuyên môn của Bộ phận KTNB nhằm đảm bảo chất lượng, tiến độ, hoàn thành kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2022; (iv) Chỉ đạo Bộ phận KTNB lập Báo cáo Kiểm toán năm 2022 và Kế hoạch Kiểm toán năm 2023 trình HĐQT ban hành; (v) Thực hiện các công việc khác theo chỉ đạo của HĐQT liên quan đến việc đánh giá về các hoạt động của Công ty đối với việc tuân thủ các chính sách và quy định nội bộ của Công ty; và (vi) xây dựng định hướng hoạt động của Ủy ban năm 2023..

- *Định hướng hoạt động năm 2023:* Ủy ban Kiểm toán sẽ tiếp tục thực hiện chức năng tư vấn cho HĐQT và thực hiện các hoạt động: (i) Chỉ đạo công tác chuyên môn của Bộ phận KTNB đảm bảo hoàn thành kế hoạch năm 2023 đã được HĐQT phê duyệt; (ii) Giám sát tính trung thực BCTC của Công ty và mọi công bố chính thức liên quan đến kết quả tài chính của Công ty; (iii) Tiếp tục nỗ lực hoàn thành tốt kế hoạch công tác năm 2023 nhằm phát huy hơn nữa vai trò của Ủy ban kiểm toán trong việc tư vấn đảm bảo hệ thống kiểm soát hiệu quả, ngăn ngừa rủi ro, nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp, góp phần tích cực trong việc đạt các mục tiêu kinh doanh năm 2023 của Công ty.

4.8. Đánh giá của Thành viên độc lập HĐQT về hoạt động của HĐQT năm 2022

Kết thúc năm 2022, Thành viên độc lập HĐQT gửi Báo cáo đánh giá về HĐQT với nội dung như sau:

- Mức độ tuân thủ và hiệu quả trong cơ cấu quản trị Công ty: Với cơ cấu 4/5 thành viên HĐQT không điều hành, trong đó có một thành viên độc lập, Chủ tịch HĐQT không kiêm nhiệm Tổng Giám đốc, cơ cấu HĐQT BVSC đáp ứng tốt các tiêu chí tuân thủ quy định của pháp luật áp dụng đối với công ty chứng khoán có cổ phiếu niêm yết trên thị trường chứng khoán. Ngoài việc, HĐQT đã ban hành Nghị quyết về phân công nhiệm vụ phụ trách từng mảng hoạt động của Công ty đối với từng thành viên HĐQT; HĐQT đã thành lập 03 ủy ban UBQTCT, BN&TL; UBKT; UBQTRR&ALCO nên các chỉ đạo của HĐQT luôn đảm bảo tính khách quan, kịp thời, bám sát tình hình hoạt động của Công ty, bảo vệ quyền và lợi ích của cổ đông.

- HĐQT đã tổ chức và duy trì đều đặn các phiên họp định kỳ hàng quý để rà soát và nắm bắt và ra quyết định kịp thời đối với các hoạt động kinh doanh của Công ty. Các phiên họp định kỳ do Chủ tịch HĐQT triệu tập và chủ trì đều có sự tham gia của các thành viên Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc. Các Nghị quyết của HĐQT được thông qua trên cơ sở tỷ lệ đồng thuận cao nhất, đều đạt tỷ lệ 100% các Thành viên HĐQT thông qua.

- Bên cạnh việc tổ chức họp định kỳ, để giải quyết kịp thời các kiến nghị và đề xuất của Công ty giữa các kỳ họp, HĐQT tổ chức xin ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản. Đồng

thời các nội dung lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản đều được cung cấp đầy đủ tới BKS. Qua đó, BKS thường xuyên có ý kiến kịp thời tới HĐQT về các nội dung được cung cấp. Thông qua những hoạt động này, BKS đã phát huy tốt vai trò giám sát của mình để đảm bảo các nghị quyết, quyết định của HĐQT trong năm đều được thực hiện cẩn trọng trên nguyên tắc đảm bảo tối đa lợi ích của Công ty và cổ đông.

- Khi thực hiện chức năng và nhiệm vụ của mình, HĐQT luôn tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ; bám sát tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty cũng như diễn biến của thị trường chứng khoán với mục tiêu vì sự phát triển bền vững của Công ty.

- Việc ký kết, thực hiện các hợp đồng giữa Công ty với Cổ đông, người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông sở hữu trên 10% vốn điều lệ của Công ty; giữa Công ty với thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, thành viên Ban Tổng Giám đốc, Người quản lý khác và những người có liên quan của họ đều được thực hiện một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty, không tư lợi riêng hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác; đồng thời đảm bảo theo đúng các quy định tại Điều 52 của Điều lệ Công ty và Điều 167. Chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa công ty với người có liên quan của Luật doanh nghiệp.

- Các thành viên HĐQT tuân thủ đúng quy định của pháp luật hiện hành như không đồng thời làm thành viên HĐQT quá năm (05) tại công ty khác; điều này giúp thành viên HĐQT dành nhiều thời gian và tập trung sức lực, trí tuệ cho sự phát triển của Công ty. Trong quá trình làm việc, thành viên HĐQT luôn thực hiện công việc một cách trung thực, cẩn trọng; trung thành với lợi ích của công ty và cổ đông; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

5. BAN KIỂM SOÁT

5.1. Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát

Cơ cấu Ban Kiểm soát gồm 03 Kiểm soát viên được bầu từ ĐHĐCĐ thường niên năm 2015; và được ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 tái bổ nhiệm nhiệm kỳ 2020-2025 với các thành viên như sau:

Stt	Kiểm soát viên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Lý do miễn nhiệm/bổ nhiệm
1	Ông Nguyễn Xuân Hòa	Trưởng Ban Kiểm soát	Kể từ ngày 15/04/2015	
2	Bà Nguyễn Thị Thanh Vân	Kiểm soát viên	Kể từ ngày 15/04/2015	
3	Ông Hoàng Giang Bình	Kiểm soát viên	Kể từ ngày 15/04/2015	

Thông tin về các thành viên BKS nhiệm kỳ 2020 - 2025 vui lòng xem tại Chương IV Mục 2 phần "Nhân sự chủ chốt – Hội đồng Quản trị" từ trang 51 tới trang 57 của Báo cáo này.

5.2 Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2022

Cuộc họp của Ban Kiểm soát.

Năm 2022, Ban Kiểm soát tổ chức (04) cuộc họp. Trong các cuộc họp, các Kiểm soát viên đều tham gia đầy đủ, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao và cẩn trọng. Việc tổ chức các cuộc họp và ban hành văn bản của BKS đã thực hiện theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và Quy chế hoạt động của BKS. Cụ thể như sau:

Phiên họp	Nội dung cuộc họp	Số thành viên BKS tham dự	Tỷ lệ
Phiên họp lần thứ 1 năm 2022 ngày 21/03/2022	- Ghi nhận kết quả kinh doanh năm 2021 sau kiểm toán và ước thực hiện kết quả kinh doanh Quý I/2021 của BVSC. - Thông qua nội dung Thông báo của BKS về thẩm định Báo cáo Tài chính năm 2021 của BVSC. - Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS tại kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên 2022 để trình ĐHĐCĐ. - Thảo luận Kế hoạch công tác Quý II năm 2022 của BKS.	03/03	100%
Phiên họp lần thứ 2 năm 2022 ngày 22/06/2022	- Ghi nhận kết quả hoạt động kinh doanh 05 tháng và ước thực hiện kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm 2022 của BVSC. - Ghi nhận báo cáo của BVSC về nội dung liên quan đến trái phiếu NSVCSH 2125001. - Thảo luận Kế hoạch công tác Quý III năm 2022 của BKS.	03/03	100%
Phiên họp lần thứ 3 năm 2022 ngày 26/09/2022	- Ghi nhận kết quả hoạt động kinh doanh 08 tháng ước thực hiện kết quả kinh doanh 09 tháng đầu năm 2022 của BVSC. - Thảo luận Kế hoạch công tác Quý IV năm 2021 của BKS.	03/03	100%
Phiên họp lần thứ 4 năm 2022 ngày 22/12/2021	- Ghi nhận ước thực hiện kết quả kinh doanh năm 2022 của BVSC. - Thảo luận Kế hoạch hoạt động năm 2023 của BKS.	03/03	100%

5.3. Kết quả hoạt động của BKS

Năm 2022, BKS đã thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế hoạt động của BKS và triển khai kế hoạch hoạt động của BKS năm 2022, kết quả giám sát như sau:

Giám sát tình hình hoạt động, kết quả kinh doanh của Công ty

Trong bối cảnh Thị trường chứng khoán (“*TTCK*”) Việt Nam năm 2022 với những cú sốc lớn, sụt giảm mạnh cả về điểm số lẫn thanh khoản. Bên cạnh đó, sự cạnh tranh gay gắt của các công ty chứng khoán (“*CTCK*”) trên thị trường, đặc biệt cạnh tranh về phí môi giới & lãi suất đối với dịch vụ margin & ứng trước, trong khi đó BVSC với những điểm hạn chế về quy mô vốn và thiếu các sản phẩm phái sinh dẫn đến năng lực cạnh tranh so với các CTCK trên thị trường suy giảm. BKS đánh giá cao về việc Công ty đã chủ động, linh hoạt bám sát diễn biến thị trường để xây dựng những mục tiêu chiến lược, đề ra những giải pháp, quyết sách kịp thời, đúng đắn nhằm duy trì hoạt động kinh doanh ổn định, bền vững và hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2022, cụ thể như sau:

Tổng doanh thu và thu nhập khác 2022 đạt 923,8 tỷ đồng hoàn thành 99,9% Kế hoạch (925 tỷ đồng). Trong đó, doanh thu thực hiện là 898,4 tỷ đồng hoàn thành 99,8% Kế hoạch (900 tỷ đồng). Lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2022 đạt 213,7 tỷ đồng hoàn thành 101,8% Kế hoạch (210 tỷ đồng).

Giám sát việc thực hiện chế độ kế toán, báo cáo tài chính

- Các BCTC quý, bán niên và cả năm 2022 đã được Công ty trình bày đầy đủ, rõ ràng các thông tin về các sự kiện trong năm tài chính theo đúng Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán Việt Nam nói chung và đối với các công ty chứng khoán nói riêng. Các BCTC bán niên, cả năm 2022 đã được soát xét/kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán độc lập Ernst & Young Việt Nam (“E&Y Việt Nam”) và không có ý kiến ngoại trừ của đơn vị kiểm toán độc lập.

- BKS thống nhất ý kiến với E&Y Việt Nam là các BCTC năm 2022 của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2022; cũng như kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các quy định và hướng dẫn về kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán, các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày BCTC.

Giám sát công tác quản trị của HĐQT

- Để tổ chức triển khai thực hiện Chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2025 và Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, HĐQT đã luôn chủ động bám sát diễn biến thị trường chứng khoán trong nước cũng như thế giới và thực tiễn hoạt động kinh doanh của Công ty để ban hành các nghị quyết, quyết sách mang tính chiến lược, định hướng cho hoạt động của Ban Tổng Giám đốc với mục tiêu cao nhất hoàn thành Kế hoạch kinh doanh năm 2022 đã được ĐHĐCĐ giao.

- HĐQT đã tổ chức và duy trì đều đặn các phiên họp định kỳ hàng quý. Ngoài ra, HĐQT còn tổ chức xin ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để kịp thời phê duyệt, ra quyết sách chỉ đạo hoạt động kinh doanh của Công ty bám sát với diễn biến khó lường của thị trường chứng khoán năm 2022, thực tiễn kinh doanh nhằm phát huy cao nhất hiệu quả hoạt động của Công ty.

- Trong các phiên họp HĐQT nói riêng và hoạt động của HĐQT nói chung, các thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, với phương châm tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định Pháp luật, Điều lệ công ty; bảo vệ tối đa quyền và lợi ích của Công ty nhằm đưa ra các quyết sách đúng đắn, kịp thời phục vụ hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty.

- Các Nghị quyết và các quyết sách của HĐQT đã đạt được sự nhất trí cao của các thành viên HĐQT với mục tiêu vì sự phát triển bền vững của Công ty; đồng thời tuân thủ đúng các quy định tại Điều lệ và văn bản nội bộ của Công ty; quy định của Pháp luật có liên quan.

Qua quá trình giám sát, BKS nhận thấy HĐQT đã hoạt động đúng thẩm quyền và nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, văn bản nội bộ của Công ty và Pháp luật; HĐQT hoàn thành tốt nhiệm vụ quản lý Công ty. BKS không nhận thấy dấu hiệu bất thường hay vi phạm trong hoạt động quản trị, quản lý của HĐQT nói chung và các thành viên HĐQT nói riêng.

Giám sát công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc

- Các Thành viên Ban Tổng Giám đốc đều là những chuyên gia giàu kinh nghiệm trong lĩnh vực chứng khoán và gắn bó với Công ty từ những ngày đầu thành lập, là những người tâm huyết và luôn nỗ lực tối đa với quyết tâm cao nhất trong việc triển khai thực hiện thành công các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và của HĐQT; đồng thời luôn tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định Pháp luật, Điều lệ công ty và văn bản nội bộ trong việc điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty; bảo vệ tối đa quyền và lợi ích của Công ty.

- Trong quá trình điều hành hoạt động kinh doanh, định kỳ hàng tháng, hàng quý Ban Tổng Giám đốc đã có các báo cáo về tình hình hoạt động kinh doanh trong tháng, trong quý và kế hoạch, định hướng dự kiến của tháng, của quý tiếp theo báo cáo HĐQT và BKS;

- Ban Tổng Giám đốc luôn thực hiện cung cấp kịp thời, đầy đủ các tài liệu theo yêu cầu của BKS để phục vụ công tác kiểm tra, giám sát.

Qua quá trình giám sát, BKS nhận thấy: Năm 2022 với những diễn biến khó lường và tiêu cực của thị trường chứng khoán, Ban Tổng Giám đốc đã chủ động, linh hoạt bám sát diễn biến thị trường để triển khai đồng bộ nhiều giải pháp về nguồn nhân lực, công nghệ, sản phẩm, định hướng khách hàng, quản trị rủi ro với mục tiêu cao nhất hoàn thành Kế hoạch kinh doanh 2022. Kết quả BVSC đã hoàn thành KHKD năm 2022; qua đó góp phần duy trì hoạt động kinh doanh của Công ty phát triển ổn định và bền vững. BKS không nhận thấy dấu hiệu bất thường hay vi phạm trong quá trình điều hành Công ty của Ban Tổng Giám đốc.

Giám sát Quá trình tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022

Qua giám sát, BKS thấy rằng việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên 2022 và thông qua các nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 đã tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty của BVSC.

Giám sát tuân thủ quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ

Qua giám sát, BKS nhận thấy trong năm 2022, hoạt động của Công ty tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ và HĐQT. Công ty thực hiện nghiêm túc các quy định về công bố thông tin áp dụng đối với công ty chứng khoán có cổ phiếu niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Công ty đã triển khai thực hiện đúng các Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, cụ thể: Tổ chức triển khai thực hiện Chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2025; Triển khai hoạt động kinh doanh hoàn thành KHKD 2022; Hoàn thành việc phân phối lợi nhuận năm 2021 và thanh toán cổ tức bằng tiền với 08% mệnh giá cổ phần; Hoàn thành việc chi trả lương cho các thành viên HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2022; Thực hiện lưu hành Điều lệ công ty sửa đổi, bổ sung lần thứ 13.

Do những yếu tố khách quan dẫn đến việc triển khai đầu tư Dự án cải tạo văn phòng trụ sở Công ty tại khối B Tòa nhà số 08 Lê Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội vẫn chưa hoàn

tất. Do đó, việc chuyển Trụ sở chính của Công ty theo như phê duyệt của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 sẽ được thực hiện vào năm 2023.

Hoạt động khác của BKS

Trong năm, ngoài việc triển khai các hoạt động nêu trên BKS triển khai nhiều các hoạt động khác như: phối hợp với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc giám sát tổ chức thành công cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022; Tham gia soạn thảo và góp ý kiến đối với Quy chế quản lý tài chính của Công ty; Tham dự và thực hiện giám sát quá trình tổ chức các phiên họp HĐQT; BKS báo cáo tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 về kết quả giám sát thực hiện hoạt động kinh doanh và tài chính năm 2021 của Công ty...

Sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cổ đông.

Trong quá trình thực thi quyền hạn và nhiệm vụ của mình, BKS luôn phối hợp với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cổ đông với mục tiêu vì lợi ích cao nhất của Công ty và cổ đông. Cụ thể công tác phối hợp giữa HĐQT, BKS và Ban Tổng Giám đốc đạt được như sau:

- Phối hợp với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc

+ HĐQT, BKS và Ban Tổng Giám đốc hoạt động độc lập, song luôn có sự phối hợp chặt chẽ trong hoạt động, đảm bảo thực thi quyền và nghĩa vụ của mình với tinh thần trách nhiệm cao, trung thực, minh bạch, vì lợi ích cao nhất của Công ty và cổ đông, cũng như tuân thủ các quy định tại Điều lệ, các văn bản nội bộ khác của Công ty đã ban hành và các quy định của Pháp luật.

+ Để thực hiện tốt nhiệm vụ của mình, BKS còn thường xuyên trao đổi với các bộ phận chức năng: các Ủy ban và Bộ phận kiểm toán trực thuộc của HĐQT; cũng như các phòng ban trong Công ty để nắm bắt kịp thời các thông tin về việc quản trị, điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

+ Trong quá trình thực thi các quyền hạn của mình, BKS đảm bảo không cản trở các hoạt động quản trị của HĐQT, điều hành của Ban Tổng Giám đốc và không gây ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

- ***Đối với cổ đông:*** Năm 2022, Ban Kiểm soát không nhận được kiến nghị hoặc khiếu nại nào của Cổ đông theo quy định tại Điều lệ công ty và Pháp luật hiện hành.

Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát và Kiểm soát viên

Đánh giá kết quả Hoạt động của BKS

Trên cơ sở nhiệm vụ và quyền hạn của BKS được quy định tại Điều lệ của BVSC và Quy chế hoạt động của BKS, BKS tự đánh giá như sau:

- BKS đã thực hiện đầy đủ chức năng của mình trong việc giám sát HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đối với công tác quản trị, điều hành Công ty;

- BKS đã hoạt động đúng quyền hạn, chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ Công ty. Các văn bản của BKS đã được ban hành đúng trình tự, thủ tục theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, Quy chế hoạt động của BKS và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

Đánh giá kết quả hoạt động của các Kiểm soát viên

- Các Kiểm soát viên đã tham gia đầy đủ các phiên họp BKS, tham gia giám sát việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2022 và các phiên họp HĐQT; đồng thời đã hoạt động tích cực trong công tác giám sát hoạt động của Công ty cũng như tham gia ý kiến đối với các vấn đề: Kế hoạch hoạt động của BKS giữa hai kỳ ĐHĐCĐ thường niên 2022-2023; Giám sát quá trình kiểm toán

các BCTC năm 2022 của BVSC; Việc soạn Quy chế quản lý tài chính của Công ty. Đồng thời, các Kiểm soát viên phối hợp tốt với các Thành viên HĐQT, Thành viên Ban Tổng Giám đốc và các phòng, ban chức năng để hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.

- Trong quá trình thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao, các Kiểm soát viên luôn thực hiện một cách trung thực, cần trọng; trung thành với lợi ích của công ty và cổ đông; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát giữa Hai kỳ ĐHĐCĐ thường niên 2023-2024

Trên cơ sở nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế hoạt động của BKS và quy định của Pháp luật, BKS dự kiến kế hoạch hoạt động giữa 2 kỳ ĐHĐCĐ thường niên 2023 - 2024 như sau:

- Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ và quyền hạn của BKS theo quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của BKS và các quy định liên quan đến hoạt động của BKS.

- Giám sát tình hình tài chính của công ty, tính hợp pháp trong các hoạt động của Thành viên HĐQT, Thành viên Ban Tổng Giám đốc và Người quản lý khác.

- Giám sát việc thực hiện chế độ kế toán và công tác lập và kiểm toán/soát xét báo cáo tài chính; việc thực hiện kiến nghị tại Thư quản lý năm 2022 đối với Công ty của đơn vị Kiểm toán độc lập (nếu có);

- Tham dự đầy đủ các phiên họp thường kỳ của HĐQT, và các phiên họp khác do Công ty tổ chức để nắm bắt tình hình và thực hiện việc giám sát công tác quản trị và điều hành Công ty.

- Tiếp tục nghiên cứu, cập nhật các cơ chế chính sách mới ban hành; giám sát, kiến nghị sửa đổi bổ sung những vấn đề còn chưa phù hợp tại Công ty nhằm đảm bảo tuân thủ đầy đủ, kịp thời các quy định của Pháp luật.

- Phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, các Ủy ban trực thuộc và các Phòng ban của Công ty để kịp thời nắm bắt thông tin, tham gia ý kiến nhằm phục vụ tốt hơn nữa công tác quản trị điều hành của Công ty.

6. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

6.1. Lương, Thương, Thù lao của HĐQT, Ban TGD, BKS

Nguyên tắc chi trả lương, thưởng, thù lao:

Đối với HĐQT và Ban Kiểm soát:

- Chế độ lương thưởng, phụ cấp, phúc lợi áp dụng đối với Chủ tịch HĐQT chuyên trách được thực hiện theo Nghị quyết số: 02/2019/NQ-HĐQT của HĐQT ban hành ngày 13/02/2019.

- Việc chi trả thù lao, các chi phí hoạt động và chế độ thưởng đối với các Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát được thực hiện theo Nghị quyết số: 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ được ĐHĐCĐ thường niên 2022 thông qua vào ngày 21/04/2022; Quy định về chế độ thù lao, chi phí hoạt động, chế độ tiền thưởng đối với Thành viên Hội đồng Quản trị, Kiểm soát viên, Thành viên Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Thư ký Công ty và Người phụ trách quản trị công ty và Quy chế chi tiêu của Công ty.

Đối với Ban Tổng Giám đốc:

Việc chi trả lương thưởng được thực hiện theo quy chế tiền lương hiện hành của Công ty và dựa trên kết quả kinh doanh hằng năm cũng như đánh giá hiệu quả làm việc của từng cán bộ trong năm.

6.2. Mức lương, thưởng, thù lao đã thực hiện trong năm 2022:

Đối với HĐQT và BKS :

- Mức chi trả thù lao của HĐQT và BKS: Thực hiện theo phê duyệt của ĐHĐCĐ tại Điều 8 của Nghị quyết số: 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ, mức chi cụ thể như sau:

TT	Chức danh	Mức thù lao
1	Thành viên HĐQT	8.000.000đ/người/tháng
2	Trưởng Ban kiểm soát	8.000.000đ/người/tháng
3	Thành viên Ban kiểm soát	6.000.000đ/người/tháng

- Chủ tịch HĐQT chuyên trách không thực hiện chi trả thù lao, mà thực hiện chế độ lương từ Quỹ tiền lương theo phê duyệt tại Nghị quyết số: 02/2019/NQ - HĐQT của HĐQT ban hành ngày 13/02/2019.

- Tổng lương và thù lao của Chủ tịch HĐQT, các thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát là 1.778.128.482 đồng.

Đối với Ban Tổng Giám đốc:

- Tổng lương của Ban Tổng Giám đốc trong năm 2022: 2.038.912.750 đồng.

Các khoản lợi ích khác của HĐQT, Ban TGD và BKS:

- Chế độ bảo hiểm:

+ Các thành viên HĐQT không điều hành và Kiểm soát viên: Hiện nay, các thành viên này đều là lãnh đạo, chuyên viên làm việc chuyên trách tại các doanh nghiệp khác nên hưởng các chế độ bảo hiểm tại các doanh nghiệp này.

+ Chủ tịch HĐQT, thành viên Ban Tổng Giám đốc: được tham gia các chế độ bảo hiểm theo chính sách của Công ty bao gồm:

Danh mục	Chủ tịch HĐQT/Thành viên HĐQT điều hành, Ban Tổng Giám đốc
Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp	Thực hiện theo quy định của Pháp luật và theo mức lương quy định tại thang bảng lương của Công ty.
Bảo hiểm sức khỏe toàn diện (HeathCare)	Áp dụng theo chương trình Platinum là chương trình cao nhất của gói phúc lợi bảo hiểm sức khỏe toàn diện dành cho người lao động tại BVSC có mức bồi thường tối đa là 5,25 tỷ đồng/người, được bảo lãnh

Danh mục	Chủ tịch HĐQT/Thành viên HĐQT điều hành, Ban Tổng Giám đốc
	toàn bộ chi phí khám chữa bệnh phát sinh trên phạm vi toàn cầu.
Bảo hiểm Nhân thọ	Được mua Hợp đồng bảo hiểm nhân thọ An hưởng điển viên với mức phí 48 triệu đồng/người/ năm.
Bảo hiểm các bệnh ung thư (K - care)	Áp dụng theo chương trình cao nhất với mức bảo hiểm tối đa là 1,17 tỷ đồng/ người.

- **Chế độ khám sức khỏe định kỳ hàng năm:**

+ Thành viên HĐQT, Trưởng ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc Công ty: được khám sức khỏe định kỳ hàng năm và được chi trả theo phát sinh thực tế tại bệnh viện, cơ sở y tế chất lượng cao tại Việt Nam.

+ Thành viên Ban kiểm soát được khám sức khỏe định kỳ theo chương trình khám sức khỏe định kỳ hàng năm dành cho người lao động của Công ty.

- **Chế độ đối với phương tiện đi lại:**

+ Đối với chức danh Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Ban Tổng Giám đốc Công ty: Công ty áp dụng chế độ khoán phụ cấp phương tiện đi lại thay thế chế độ xe đưa đón riêng theo mức từ 10.000.000 đồng/người/tháng đến 15.000.000 đồng/người/tháng.

+ Trong trường hợp đi công tác ngoại tỉnh, các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc được bố trí xe ô tô theo kế hoạch công tác hoặc sử dụng thẻ taxi và/ hoặc taxi công nghệ.

- **Chế độ sử dụng điện thoại:**

+ Trang bị máy điện thoại: HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc được trang bị điện thoại di động theo mức từ 15.000.000 đồng/người đến 30.000.000 đồng/ người trong khoảng thời gian 2 năm/lần.

+ Thanh toán cước phí viễn thông: Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Ban Tổng Giám đốc Công ty được áp dụng chế độ khoán phụ cấp cước viễn thông theo mức từ 4.000.000 đồng/người đến 5.000.000 đồng/người. Đối với các chức danh làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, chi phí cước viễn thông được thanh toán thực tế theo hóa đơn nhưng không vượt quá hạn mức quy định của Công ty.

- **Chế độ công tác phí:**

+ Công tác phí trong nước: Áp dụng theo định mức quy định tại Quy định về chế độ thù lao, chi phí hoạt động, chế độ tiền thưởng đối với Thành viên Hội đồng Quản trị, Kiểm soát viên, Thành viên Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Thư ký Công ty và Người phụ trách quản trị

công ty; điều kiện và định mức áp dụng khác biệt giữa các cấp bậc, bao gồm chi phí vé máy bay, khách sạn, phụ cấp lưu trú và thanh toán dựa trên hóa đơn chứng từ.

+ Công tác phí nước ngoài: Được thực hiện tham chiếu theo quy định của Bộ Tài chính.

6.3. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Trong năm 2022 các cổ đông nội bộ của Công ty không phát sinh giao dịch cổ phiếu BVSC.

6.4. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

Trong năm, ngoại trừ việc thu phí giao dịch chứng khoán của thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, thành viên Ban Tổng Giám đốc mở tài khoản giao dịch chứng khoán theo quy định của Công ty, Công ty không ký kết, thực hiện các hợp đồng giao dịch đối với những người này.

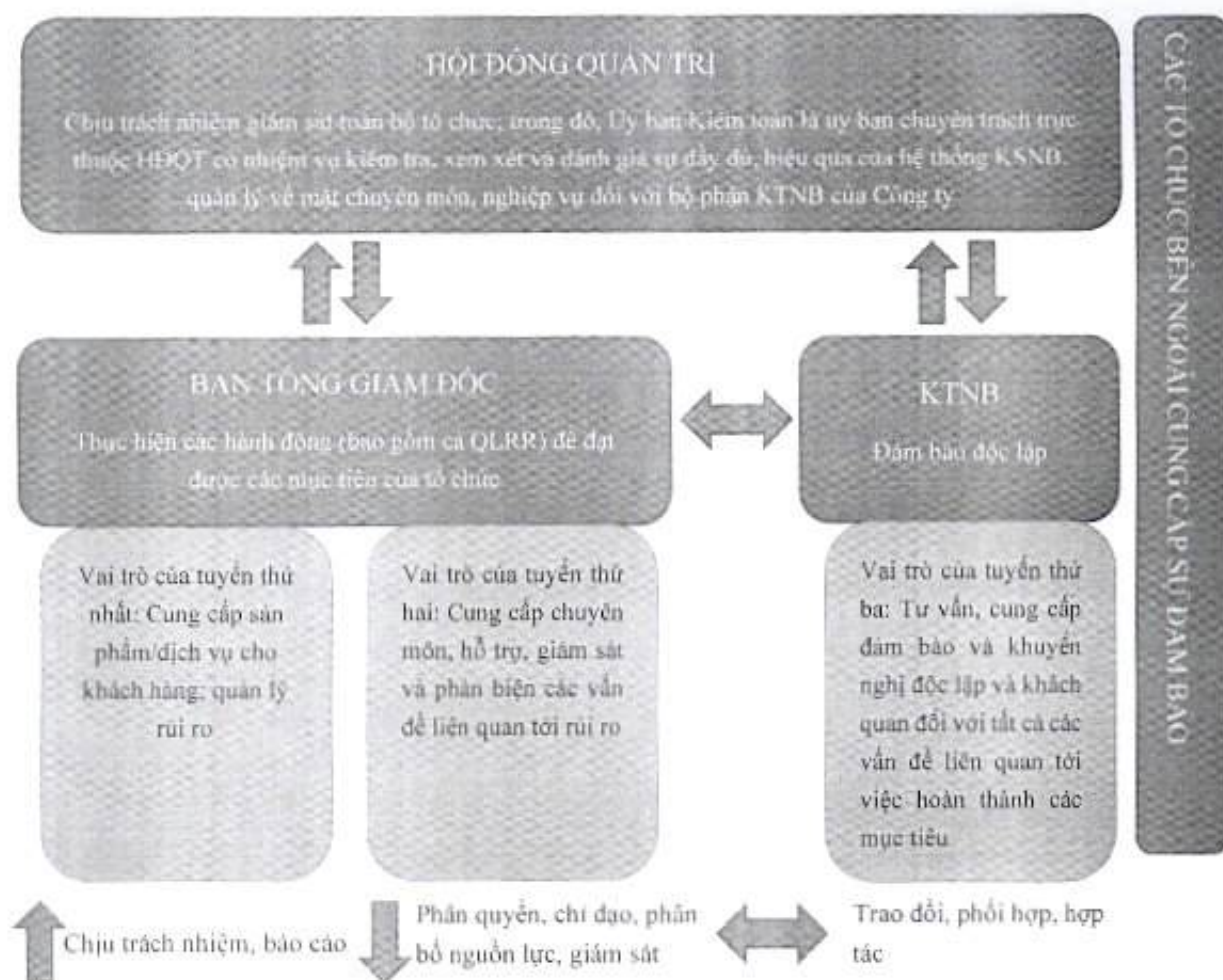
Đối với việc ký kết, thực hiện các hợp đồng hoặc giao dịch với những người có liên quan của thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, thành viên Ban Tổng Giám đốc; với công ty trong đó thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, thành viên Ban Tổng Giám đốc là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: trong năm 2022, Công ty có ký kết, thực hiện các hợp đồng/giao dịch với Tập đoàn Bảo Việt, các công ty thành viên của Tập đoàn Bảo Việt với tổng giá trị giao dịch là: **68.513.771.200 đồng** (trong đó có 34.624.954.400 đồng là số tiền cổ tức năm 2021 BVSC thanh toán cho Tập đoàn Bảo Việt theo như Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022). Các hợp đồng, giao dịch này đều có giá trị nhỏ hơn 10% Tổng tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, do đó theo Điều 52.3 của Điều lệ Công ty hiện hành và Điều 167. Chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa công ty với người có liên quan của Luật doanh nghiệp 2020, các giao dịch này đều thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT Công ty. Việc ký kết, thực hiện các hợp đồng hoặc giao dịch này đều được Công ty thực hiện theo đúng phê duyệt của HĐQT tại của các Nghị quyết HĐQT; được thực hiện một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty, không tư lợi riêng hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

(Chi tiết các giao dịch này, vui lòng tham khảo tại Phần Thuyết minh Báo cáo tài chính và xem tại Mục 2, Tiểu mục 4.1. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây. Phần VII của Báo cáo tình hình quản trị công ty số 01/2023/BVSC-HĐQT ngày 27/01/2023 đã được BVSC công bố thông tin trên website của Công ty theo đường dẫn: <https://bvsc.com.vn/News/2023127/1047423/bvsc-cbtt-bao-cao-quan-tri-cong-ty-nam-2022.aspx>

7. KIỂM TOÁN NỘI BỘ

Mô hình ba tuyến trong quản trị rủi ro

BVSC áp dụng Mô hình Ba tuyến trong quản trị và quản lý rủi ro, trong đó, HĐQT và các tuyến thứ nhất, tuyến thứ hai, tuyến thứ ba thực hiện các vai trò khác nhau, đảm bảo cho công tác quản trị rủi ro được chú trọng và thực hiện xuyên suốt trong toàn bộ Công ty. BVSC hướng tới việc quản lý rủi ro một cách hài hòa, hợp lý, không chỉ đơn thuần là giảm thiểu rủi ro, phòng vệ lại các rủi ro. Tất cả các Phòng ban làm việc cùng nhau, phối hợp công việc để đảm bảo tính tin cậy, chặt chẽ và minh bạch của thông tin cần thiết cho quá trình đưa ra quyết định trên cơ sở rủi ro.



Tuyến thứ nhất có các vai trò gắn trực tiếp với việc cung cấp sản phẩm, dịch vụ tới khách hàng là các Phòng ban chức năng/bộ phận kinh doanh trực tiếp, và bao gồm cả các vai trò có chức năng hỗ trợ như nhân sự, hành chính, công nghệ thông tin... Nhiệm vụ chính của tuyến thứ nhất là tác nghiệp, cung cấp sản phẩm, dịch vụ cho khách hàng; đồng thời, xác định, đánh giá, ngăn ngừa, báo cáo và theo dõi các rủi ro phát sinh trong hoạt động kinh doanh và các quy trình vận hành thông qua việc tự đánh giá, giám sát hiệu quả của các biện pháp quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ tại các Phòng ban, bộ phận.

Tuyến thứ hai có các vai trò đặt trọng tâm vào những mục tiêu cụ thể của quản lý rủi ro: đảm bảo tuân thủ pháp luật và các chuẩn mực đạo đức, kiểm soát nội bộ, an toàn công nghệ và thông tin, tính bền vững và đảm bảo chất lượng. Nhiệm vụ của tuyến này là kiểm soát tuân thủ; hỗ trợ, giám sát và cung cấp tư vấn, phân biện cho Tuyến thứ nhất.

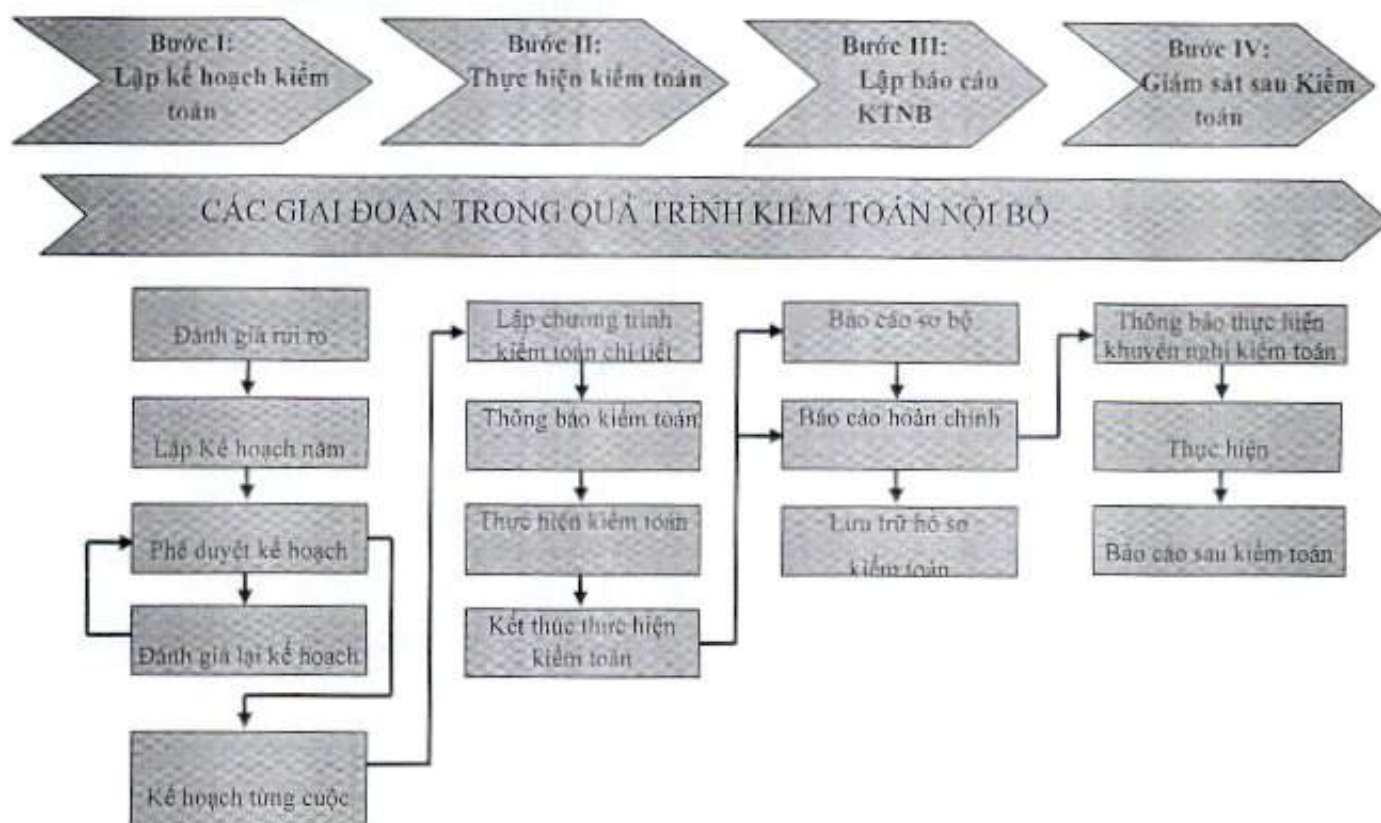
Tuyến thứ ba là bộ phận Kiểm toán nội bộ. Bộ phận có nhiệm vụ cung cấp các tư vấn và đảm bảo độc lập và khách quan về sự đầy đủ và hiệu quả của công tác quản trị doanh nghiệp và quản lý rủi ro. Kiểm toán nội bộ báo cáo tất cả các vấn đề liên quan tới việc hoàn thành các mục tiêu cho Ban Tổng Giám đốc, Ủy ban Kiểm toán và HĐQT để thúc đẩy việc cải thiện liên tục, nâng cao hiệu quả hoạt động quản trị doanh nghiệp, quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ.

Chức năng, nhiệm vụ

Bộ phận KTNB thuộc tuyến thứ ba trong hệ thống quản trị rủi ro. Bộ phận Kiểm toán nội bộ cung cấp những đánh giá độc lập, khách quan về tính đầy đủ, tính hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro và quản trị doanh nghiệp của các đối tượng kiểm toán cho

Ủy ban Kiểm toán, HĐQT và Ban Tổng Giám đốc BVSC đảm bảo sự phù hợp và tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, của HĐQT, các quy trình, quy định nội bộ tại BVSC.

7.1 Quy trình kiểm toán nội bộ



Tóm lược 4 bước của quy trình kiểm toán nội bộ tại BVSC:

- Lập kế hoạch kiểm toán:

Trước 31/01 hàng năm, bộ phận KTNB lập và gửi kế hoạch kiểm toán năm cho Ủy ban Kiểm toán có ý kiến xem xét trước khi trình HĐQT phê duyệt ban hành. Kế hoạch kiểm toán gồm các nội dung: *Khái quát về tình hình thị trường chứng khoán năm trước, mục tiêu định hướng trong năm của bộ phận, đánh giá rủi ro, kế hoạch kiểm toán, thời gian kiểm toán, các công việc khác dự kiến trong năm, kiến nghị và đề xuất khác (nếu có).*

- Thực hiện kiểm toán:

Bộ phận KTNB lập chương trình kế hoạch chi tiết cuộc kiểm toán và thông báo tới đối tượng được kiểm toán về *thời gian thực hiện, căn cứ thực hiện, phạm vi thực hiện, phương pháp thực hiện, nhân sự tham gia, các yêu cầu cung cấp hồ sơ...* Trên cơ sở đó, bộ phận KTNB triển khai thực hiện kiểm toán bao gồm các công việc: *chọn mẫu kiểm toán; soát xét chứng từ và xác định các phát hiện trong quá trình kiểm toán; kết thúc cuộc kiểm toán (thảo luận và thống nhất các nội dung phát hiện với đơn vị được kiểm toán, hoàn tất các hồ sơ, tài liệu của cuộc kiểm toán).*

- Lập báo cáo kiểm toán nội bộ:

Bộ phận KTNB thực hiện lập báo cáo kiểm toán từng cuộc kiểm toán: Báo cáo trình bày đầy đủ nội dung và kết quả kiểm toán theo mục tiêu, yêu cầu đã đề ra cho từng cuộc kiểm toán; đề xuất các khuyến nghị, các biện pháp xử lý các sai sót, các giải pháp cần thiết để hoàn thiện hệ

thống KSNB, cải tiến quy trình nghiệp vụ... từ đó nâng cao tính đầy đủ, tính hiệu lực và hiệu quả của hệ thống KSNB, quản lý rủi ro và quản trị doanh nghiệp của Công ty.

Bộ phận KTNB thực hiện lập báo cáo KTNB hàng năm: Trước ngày 31/01 hàng năm, bộ phận KTNB gửi báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch KTNB năm trước lên HĐQT và gửi đồng thời đến Ủy ban Kiểm toán, Ban Tổng Giám đốc.

Bộ phận KTNB thực hiện báo cáo khác theo yêu cầu từ Ủy ban Kiểm toán và HĐQT phát sinh trong năm.

- *Giám sát sau kiểm toán:*

Đây là bước cuối cùng của quy trình KTNB tại BVSC nhằm đảm bảo đối tượng được kiểm toán thực hiện các hành động khắc phục hoặc cải thiện theo những khuyến nghị tại báo cáo kiểm toán. Trong trường hợp đối tượng kiểm toán không đưa ra các biện pháp chỉnh sửa, hoàn thiện, bộ phận KTNB yêu cầu làm rõ và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét quyết định.

7.2 Hoạt động kiểm toán nội bộ năm 2022

Trong năm 2022, bộ phận KTNB tiếp tục phối hợp với bộ phận KSNB Công ty thực hiện các kỳ kiểm toán định kỳ đối với một số hoạt động, nghiệp vụ trọng yếu trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Sự phối hợp giữa 02 bộ phận giúp tăng cường hiệu quả sử dụng các nguồn lực, tránh trùng lặp về nội dung và phạm vi công việc giữa các cuộc KTNB và KSNB, tiết kiệm thời gian làm việc của các phòng nghiệp vụ trong Công ty; đồng thời, tạo điều kiện thuận lợi cho việc trao đổi, chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm và kỹ năng giữa 02 bộ phận.

Dưới sự chỉ đạo của Ủy ban Kiểm toán và HĐQT, trong năm 2022, bộ phận KTNB BVSC đã hoàn thành các cuộc kiểm toán theo kế hoạch đã đề ra. Cụ thể:

STT	Đối tượng kiểm toán	Nội dung
1	Phòng Đầu tư	Kiểm toán tuân thủ hoạt động đầu tư tự doanh năm 2021
2	Phòng Tư vấn Trụ sở	Kiểm toán hoạt động tư vấn phát hành trái phiếu doanh nghiệp trong năm 2021 tại Trụ sở
3	Phòng Tư vấn Chi nhánh	Kiểm toán hoạt động tư vấn phát hành trái phiếu doanh nghiệp trong năm 2021 tại Chi nhánh
4	Các Phòng ban liên quan tại Trụ sở và Chi nhánh	Kiểm toán thực trạng tình hình thực hiện khuyến nghị tại các báo cáo KTNB năm 2021
5	Phòng TCKT và Phòng QLHD	Kiểm toán tuân thủ quy chế chi tiêu nội bộ và quy trình mua sắm, quản lý tài sản
6	Các PGD và Phòng KHTC tại Trụ sở và Chi nhánh	Kiểm toán tuân thủ đối với các tài khoản khách hàng có đăng ký chuyển khoản tiền ra ngoài khác chủ tài khoản
7	Các PGD và Phòng KHTC tại Trụ sở và Chi nhánh	Kiểm soát tuân thủ hoạt động ủy quyền giao dịch chứng khoán của khách hàng

STT	Đối tượng kiểm toán	Nội dung
8	Các báo cáo khác: - Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch KTNB năm 2022 và kế hoạch KTNB cho năm 2023. - Báo cáo phòng chống rửa tiền năm 2022.	

Kết quả kiểm toán cho thấy: tổng quan chung, công tác tuân thủ theo pháp luật, quy trình, quy định nội bộ của Công ty được cán bộ nhân viên Công ty thực hiện tốt. Các sai sót trong quá trình tác nghiệp đều được các phòng nghiệp vụ chỉnh sửa sau khi có ý kiến của bộ phận KTNB, giúp cải thiện và nâng cao hơn chất lượng công việc sau các kỳ tra soát.

7.3 Kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2023

Ghi nhận từ kết quả các cuộc kiểm toán, kiểm soát nội bộ trong năm 2022; tham khảo báo cáo rủi ro hàng tháng cùng báo cáo quý tại các cuộc họp Hội đồng quản lý rủi ro BVSC, bộ phận KTNB nhận thấy các rủi ro tác động đến hoạt động kinh doanh của BVSC *được đánh giá ở mức độ thấp và trung bình*. Từ đánh giá này, bộ phận KTNB xây dựng kế hoạch KTNB năm 2023 là tiếp tục phối hợp với bộ phận KSNB triển khai các hoạt động kiểm toán định kỳ, tập trung vào các rủi ro hoạt động trong quá trình tác nghiệp của các phòng nghiệp vụ để đảm bảo nâng cao tính tuân thủ, hiệu quả hoạt động và kiểm soát rủi ro tại các quy trình, hoạt động kinh doanh của Công ty.

8. QUẢN TRỊ RỦI RO

Các rủi ro và biện pháp quản trị rủi ro BVSC, đánh giá hoạt động QTRR trong năm 2022 và định hướng năm 2023

Với các vai trò nằm trong tuyến thứ hai của hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro, bộ phận QTRR là nơi quản lý những rủi ro tổng thể, rủi ro tích tụ, đồng thời cũng là nơi hệ thống lại những vấn đề phát sinh trong quá trình hoạt động của Công ty để nhận diện rủi ro nhằm đưa ra các biện pháp quản trị phù hợp. Bộ phận QTRR chịu trách nhiệm tổng hợp các báo cáo, thông tin về rủi ro từ các phòng chức năng và bộ phận KSNB nhằm nhận diện, đánh giá, tổng hợp ý kiến và đưa ra đề xuất về những giải pháp cho các vấn đề liên quan để Ban Tổng Giám đốc quyết định, xử lý. Định kỳ, Công ty tiến hành nhóm họp nhằm đánh giá lại các vấn đề phát sinh trong kỳ, đánh giá tính hiệu quả của hoạt động QTRR; từ đó, đưa ra những giải pháp, cũng như kế hoạch hành động liên quan đến QTRR của toàn Công ty.

Để quản trị rủi ro tại BVSC, BVSC đã xây dựng chính sách rủi ro hàng năm phù hợp với khẩu vị rủi ro của Công ty. BVSC đã xác định khẩu vị rủi ro của Công ty là chấp nhận rủi ro ở mức thấp và trung bình. Mức trung bình mà BVSC chấp nhận là do hoạt động kinh doanh của Công ty chịu tác động bởi tính biến động đặc thù của thị trường chứng khoán. Các loại rủi ro BVSC nhận diện và chủ động quản trị gồm 6 rủi ro chính là: rủi ro tín dụng, rủi ro thị trường, rủi ro thanh khoản, rủi ro hoạt động, rủi ro pháp lý và rủi ro danh tiếng.

8.1. RỦI RO THỊ TRƯỜNG

Tại BVSC, rủi ro thị trường chủ yếu liên quan đến biến động về giá cổ phiếu và rủi ro lãi suất.

+ *Rủi ro biến động về giá cổ phiếu:*

Danh mục đầu tư cổ phiếu chịu tác động từ rủi ro hệ thống của thị trường như các yếu tố vĩ mô, yếu tố từ bên ngoài như chiến tranh, dịch bệnh cũng như những yếu tố nội tại của doanh nghiệp. Khi thực hiện các quyết định đầu tư, bên cạnh việc tuân thủ chặt chẽ theo hạn mức rủi ro áp dụng với hoạt động đầu tư do HĐQT phê duyệt, Công ty chú trọng thực hiện phân tích các yếu tố vĩ mô của nền kinh tế cũng như các yếu tố cơ bản và kỹ thuật của cổ phiếu được lựa chọn đầu tư.

Danh mục đầu tư sau giải ngân được BVSC theo dõi chặt chẽ và thường xuyên thông qua các công cụ đánh giá rủi ro như phân tích kịch bản (scenario analysis) và tính toán giá trị tổn thất chịu rủi ro (VAR – Value at risk). Bằng việc đưa ra các kịch bản điều kiện thị trường, theo những mức độ rủi ro thị trường khác nhau, những tác động tới danh mục đầu tư cổ phiếu cũng như kết quả kinh doanh của Công ty được đánh giá, lượng hóa một cách thường xuyên và chủ động.

+ Rủi ro lãi suất

Rủi ro lãi suất là rủi ro được nhận diện có ảnh hưởng trực tiếp tới hoạt động đầu tư tiền gửi có kỳ hạn và đầu tư trái phiếu của BVSC. Với đầu tư trái phiếu, rủi ro lãi suất được đánh giá ở mức độ thấp do trái phiếu của Công ty được nắm giữ tới khi đáo hạn. Với đầu tư tiền gửi, Công ty quản lý rủi ro lãi suất bằng cách phân tích tình hình lãi suất trên thị trường, cạnh tranh giữa các ngân hàng để có được các mức lãi suất có lợi, đem lại hiệu quả kinh doanh tốt. Kết quả là năm 2022, Công ty không gặp phải bất cứ sự kiện rủi ro lãi suất nào có ảnh hưởng tới kế hoạch kinh doanh cũng như kết quả đầu tư.

8.2. RỦI RO TÍN DỤNG

Tại BVSC, rủi ro tín dụng có khả năng gây thiệt hại/tổn thất trong các hoạt động: đầu tư tiền gửi có kỳ hạn, đầu tư trái phiếu và hoạt động giao dịch ký quỹ. Để phòng ngừa, BVSC đã nhận diện, đưa ra các biện pháp quản trị rủi ro đối với các hoạt động tiềm ẩn rủi ro tín dụng. Cụ thể:

+ Đối với hoạt động đầu tư tiền gửi có kỳ hạn:

BVSC tuân thủ theo Hạn mức tiền gửi được HĐQT phê duyệt hàng năm. Bên cạnh đó, BVSC cũng lựa chọn các ngân hàng đối tác được xếp hạng tín dụng tốt theo đánh giá xếp hạng của Tập đoàn Bảo Việt. BVSC luôn chủ động thường xuyên đánh giá, phân tích ngân hàng, tình hình thị trường, mục tiêu cân bằng giữa rủi ro và hiệu quả, đảm bảo an toàn vốn trước khi thiết lập hợp đồng đầu tư tiền gửi.

+ Đối với hoạt động đầu tư trái phiếu:

Đối với cả trái phiếu Chính phủ và trái phiếu doanh nghiệp, BVSC thực hiện quản trị rủi ro trên nguyên tắc tuân thủ các hạn mức đầu tư do HĐQT phê duyệt. Mỗi quyết định đầu tư đều được đưa ra sau quá trình thực hiện đánh giá cẩn trọng và kỹ lưỡng về mức độ tín nhiệm và rủi ro về khả năng thanh toán của tổ chức phát hành. Đối với trái phiếu doanh nghiệp, ngoài đánh giá về khả năng và tín nhiệm về tài chính, trái phiếu doanh nghiệp cần được đảm bảo bằng tài sản bảo đảm và BVSC đã có chính sách cụ thể về việc xử lý tài sản đảm bảo trong trường hợp phải đối diện với rủi ro tín dụng của tổ chức phát hành.

+ Đối với hoạt động cung cấp dịch vụ giao dịch ký quỹ:

Công ty tiếp tục duy trì các biện pháp quản trị mà tính hiệu quả đã được kiểm chứng sau một thời gian dài áp dụng. Đó là:

- Ban hành Hạn mức rủi ro hàng năm, trong đó có các chỉ tiêu liên quan đến giao dịch ký quỹ: tổng dư nợ gốc cho vay giao dịch ký quỹ, dư nợ tối đa trên 01 khách hàng, tổng giá trị giải ngân/1 mã cổ phiếu và số lượng cho vay ký quỹ/tổng số chứng khoán niêm yết. Phòng KSNB & QTRR giám sát đảm bảo việc tuân thủ theo đúng hạn mức rủi ro đã ban hành.

- Đánh giá tín nhiệm và xếp loại khách hàng để cấp hạn mức ký quỹ phù hợp với khả năng tài chính, tài sản ký quỹ của khách hàng. Định kỳ thực hiện rà soát các tài khoản có dấu hiệu rủi ro tích tụ là các tài khoản có dư nợ ký quỹ lớn và tài sản bảo đảm tập trung vào một hoặc một vài mã chứng khoán.

- Lựa chọn Danh mục chứng khoán được vay ký quỹ tuân thủ Quyết định 87/2017/QĐ-UBCK ngày 25/01/2017 của UBCKNN về giao dịch ký quỹ và danh sách các cổ phiếu được giao dịch ký quỹ theo thông báo của các Sở Giao dịch chứng khoán. Định kỳ rà soát Danh mục chứng khoán được vay ký quỹ căn cứ trên các tiêu chí như thanh khoản của cổ phiếu, biến động giá cổ phiếu, hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của doanh nghiệp.

- Thường xuyên cập nhật diễn biến giá và thông tin cổ phiếu để sớm nhận diện và đưa ra biện pháp xử lý sớm đối với các mã có dấu hiệu mất thanh khoản, giảm giá kéo dài; các mã bị hai Sở loại khỏi danh mục cho vay ký quỹ.

- Xây dựng bộ tỷ lệ ký quỹ an toàn, từ đó, tuân thủ công tác theo dõi gọi bổ sung ký quỹ để sớm cảnh báo tới khách hàng về tình trạng món vay và thực hiện công tác xử lý tài sản đảm bảo nhằm bảo toàn vốn cho Công ty trong quá trình cho vay ký quỹ.

Trong năm 2022, các hoạt động đầu tư tiền gửi, đầu tư trái phiếu và cung cấp dịch vụ giao dịch ký quỹ của Công ty không phát sinh sự kiện rủi ro tín dụng.

8.3. RỦI RO THANH KHOẢN

Công ty thực hiện quản lý tách bạch tiền và tài sản của nhà đầu tư với tiền và tài sản của Công ty để đảm bảo việc thực hiện các nghĩa vụ đối với khách hàng. Đối với dòng tiền phục vụ hoạt động kinh doanh, công tác quản trị rủi ro thanh khoản được thực hiện hàng ngày thông qua việc cân đối dòng tiền thu chi, duy trì kênh tương tác và phối hợp chặt chẽ trong công tác bảo nguồn, đăng ký kế hoạch sử dụng nguồn cũng như gửi các cảnh báo thị trường để cân đối dòng tiền đạt hiệu quả nhất, giảm thiểu nguy cơ mất thanh khoản.

Đồng thời, Công ty luôn duy trì một lượng tiền mặt, các khoản tương đương tiền đảm bảo đáp ứng đủ cho các hoạt động của Công ty và để giảm thiểu ảnh hưởng của những biến động về dòng tiền. Các đệm thanh khoản được củng cố thông qua việc đầu tư vào các tài sản tài chính có tính thanh khoản tốt và việc không ngừng tìm kiếm các nguồn tài trợ vốn từ bên thứ ba để gia tăng khả năng đối phó với các tình huống căng thẳng thanh khoản.

Trong năm 2022, BVSC luôn thực hiện đầy đủ chính xác các nghĩa vụ thanh toán cho Trung tâm lưu ký chứng khoán, các Sở Giao dịch, các đối tác và khách hàng giao dịch chứng khoán. Nếu tiêu chí tỷ lệ An toàn tài chính là một phong vũ biểu cho khả năng thanh khoản của công ty chứng khoán thì tại BVSC, trong năm 2022, tỷ lệ này hàng tháng luôn ở quanh mức 500%, vượt xa tỷ lệ quy định 180% của UBCKNN.

8.4. RỦI RO HOẠT ĐỘNG

Tại BVSC, rủi ro hoạt động được đánh giá ở mức độ thấp và được quản trị theo 04 loại rủi ro bao gồm rủi ro báo cáo và kiểm soát tài chính; rủi ro con người; rủi ro quy trình/thủ tục và rủi ro hệ thống công nghệ thông tin.

+ Rủi ro báo cáo và kiểm soát tài chính

Đây là rủi ro phát sinh từ lập báo cáo tài chính sai và chậm trễ trong việc gửi báo cáo tới Ban Lãnh đạo Công ty, cơ quan quản lý Nhà nước hay công bố thông tin ra bên ngoài... Là một công ty niêm yết, BVSC có ý thức trách nhiệm và hành động để các báo cáo tài chính luôn được công bố kịp thời, đảm bảo tính chính xác và minh bạch trong thông tin cung cấp.

Ngoài việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập là một trong bốn công ty kiểm toán lớn, uy tín hàng đầu tại Việt Nam, Công ty còn đưa ra quy định về thời gian lập báo cáo, tổ chức kiểm tra, kiểm toán nội bộ công tác tài chính kế toán, đảm bảo tính tuân thủ với các quy định pháp luật, quy chế nội bộ cũng như các chế độ tài chính - kế toán tại BVSC. Công ty đã áp dụng công nghệ thông tin, sử dụng và phát huy hiệu quả hệ thống phần mềm lõi chứng khoán, phần mềm kế toán để lập các báo cáo, hạn chế sai sót thủ công và đảm bảo tính kịp thời.

+ Rủi ro con người

Rủi ro này được BVSC kiểm soát tốt do Công ty đã có một quá trình hoạt động lâu dài và xây dựng được một quy trình đồng bộ từ khâu tuyển chọn - đào tạo - huấn luyện đến kiểm soát và đánh giá chất lượng công việc. Bên cạnh đó, Công ty đã xây dựng và ban hành Bộ quy tắc đạo đức nghề nghiệp tuân thủ theo chuẩn mực quy định tại Bộ quy tắc đạo đức nghề nghiệp mẫu do Hiệp hội kinh doanh chứng khoán ban hành. Đối với cán bộ làm việc tại BVSC, ngoài việc phải đáp ứng yêu cầu cao về chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng làm việc, việc tuân thủ các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp luôn là một ưu tiên hàng đầu.

+ Rủi ro quy trình/thủ tục

Rủi ro quy trình/thủ tục là một trong những rủi ro mà Công ty phải thường xuyên đối mặt trong quá trình hoạt động. Nhận diện được mức độ trọng yếu của rủi ro này nên khi bắt đầu triển khai bất kỳ một hoạt động mới nào, BVSC luôn ban hành các quy trình, hướng dẫn tác nghiệp cụ thể, chi tiết, xây dựng hệ thống công nghệ hỗ trợ và đào tạo nhân sự vận hành theo đúng quy trình đề ra. Song song với hoạt động của khối nghiệp vụ, bộ phận KTNB phối hợp với bộ phận KSNB của Công ty định kỳ tổ chức các đợt rà soát, kiểm tra tuân thủ nhằm đảm bảo tính đúng đắn, sự phù hợp và hiệu quả của quy trình so với thực tiễn công việc, từ đó có thể hoàn thiện, cải tiến quy trình, nâng cao hiệu quả trong quá trình tác nghiệp.

+ Rủi ro hệ thống công nghệ

Rủi ro hệ thống công nghệ là một trong những rủi ro lớn mà các công ty chứng khoán nói chung đều phải đối diện. Tại BVSC, rủi ro này được đánh giá ở mức độ trung bình thấp bởi rủi ro đã được quản trị qua những chính sách cụ thể như quy trình vận hành hệ thống và xử lý sự cố. Ở cấp độ người sử dụng phần mềm nghiệp vụ, Công ty ban hành các chính sách phân quyền sử dụng để đảm bảo sự phù hợp với nhiệm vụ, phạm vi công việc của từng phòng, cá nhân sử dụng. Định kỳ hàng năm, Công ty thực hiện kiểm tra, rà soát tuân thủ đối với hoạt động công nghệ thông tin nhằm hạn chế các rủi ro phát sinh trong quá trình vận hành và sử dụng hệ thống.

Thêm vào đó, BVSC còn xây dựng hệ thống dự phòng, đảm bảo tính liên tục và thông suốt 24h/7 ngày của hệ thống. Hệ thống máy chủ và cơ sở dữ liệu của BVSC được đặt tại Trung tâm dữ liệu CMC Tower đạt chuẩn TIER 3 của quốc tế. Ngoài ra, định kỳ Công ty thực hiện đánh giá các sự kiện đã xảy ra để phân tích, dự đoán các rủi ro tiềm ẩn, từ đó, có phương án quản trị những rủi ro được nhận diện.

8.5. RỦI RO PHÁP LÝ

Rủi ro pháp lý tại BVSC được đánh giá ở mức độ trung bình thấp. Công tác kiểm soát rủi ro pháp lý được thực hiện đồng bộ từ việc cơ cấu tổ chức khoa học, phân quyền và trách nhiệm rõ ràng từ vị trí từ lãnh đạo cấp cao tới các vị trí cấp trung và cấp nhân viên. Công ty đã thành lập Phòng Pháp chế với nhân sự có bằng cấp luật sư thực hiện chức năng tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý cho Ban Tổng Giám đốc và các Phòng ban nghiệp vụ.

Mọi quy trình hướng dẫn tác nghiệp nội bộ trong Công ty hay các hợp đồng/thỏa thuận với khách hàng, đối tác đều được Phòng Pháp chế xem xét để đảm bảo tuân thủ pháp luật hiện hành và giảm thiểu rủi ro pháp lý khi thực hiện. Ngoài ra, Phòng Pháp chế còn thực hiện công tác cập nhật văn bản pháp luật thường xuyên với mục đích đảm bảo kiến thức pháp luật được truyền tải tới từng thành viên trong Công ty để mọi thành viên có nhận thức và ý thức hơn về trách nhiệm tuân thủ pháp luật trong các hoạt động thường ngày.

8.6. RỦI RO DANH TIẾNG

Công ty luôn chủ động trong việc phòng ngừa rủi ro này thông qua việc không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng, hoàn thiện bộ máy tổ chức, môi trường làm việc chuyên nghiệp, xây dựng mối quan hệ tốt với khách hàng, cổ đông và đối tác. Các phản hồi từ khách hàng, cổ đông và đối tác luôn là nguồn thông tin quý báu để BVSC tiếp tục nâng cao chất lượng chăm sóc khách hàng, thắt chặt hơn mối quan hệ với cổ đông, đối tác để giữ vững vị trí là một công ty chứng khoán hàng đầu Việt Nam, năng động và chuyên nghiệp. Đồng thời, Công ty cũng luôn chú trọng xây dựng chiến lược phát triển bền vững như một cách thức phòng ngừa những rủi ro tiềm ẩn cho danh tiếng của Công ty.

8.7. HOẠT ĐỘNG QTRR TRONG NĂM 2022

Với nền tảng hệ thống chính sách, quy trình QTRR đã được chuẩn hóa và cập nhật lại hàng năm, công tác QTRR tại BVSC trong năm 2022 tiếp tục được thực hiện nghiêm túc, mang lại hiệu quả tốt trong việc nhận diện, phòng ngừa rủi ro tại các Phòng ban chức năng của Công ty. Kết quả nhận diện, đánh giá đo lường, biện pháp phòng ngừa và xử lý rủi ro được thông báo đến các trường bộ phận có liên quan để xử lý kịp thời, nhằm giảm thiểu các rủi ro tiềm ẩn. Các hoạt động được triển khai bao gồm:

Quản trị rủi ro tín dụng của hoạt động cho vay ký quỹ trong điều kiện thị trường chứng khoán diễn biến tiêu cực

Trong các đợt sụt giảm của thị trường chứng khoán Việt Nam trong năm 2022, bên cạnh các biện pháp quản trị vẫn được thực hiện thường xuyên và liên tục, rủi ro tín dụng trong hoạt động cho vay ký quỹ được BVSC tăng cường quản trị thông qua các biện pháp:

- Bộ phận QTRR cập nhật thường xuyên và liên tục rủi ro tích tụ đối với các mã chứng khoán: các mã chứng khoán có giá trị giải ngân lớn, mã chứng khoán chiếm tỷ trọng cao trong giá trị TSDB của khoản khách hàng vay ký quỹ.

- Các Phòng ban liên quan (Phòng Đầu tư, Bộ phận QTRR, các Phòng Giao dịch) theo dõi hàng ngày diễn biến thị trường và cập nhật các tin tức để tiến hành rà soát và cảnh báo sớm các mã có dấu hiệu rủi ro; từ đó, trao đổi và thảo luận giữa các Phòng ban có liên quan để có phương án giải quyết phù hợp. Phòng Giao dịch liên hệ và làm việc với khách hàng để đưa ra phương án phù hợp gọi ký quỹ bổ sung/xử lý tài sản nhằm đảm bảo tỷ lệ ký quỹ an toàn đối với tài khoản khách hàng.

- Phương án xử lý đối với các trường hợp mã chứng khoán có rủi ro cao (giảm sản liên tục nhiều phiên, mất thanh khoản, có tin tức xấu...) được trình lên Ban Tổng Giám đốc để được xem xét và phê duyệt đảm bảo việc xử lý được thực hiện nhanh chóng, kịp thời.

Tổ chức các cuộc họp Hội đồng QLRR

Định kỳ các quý, Công ty tổ chức họp Hội đồng QLRR của BVSC gồm có Ban Tổng Giám đốc, Ban Giám đốc Chi nhánh, các Lãnh đạo Phòng, Bộ phận QTRR và có sự tham gia tư vấn, phản biện đến từ Ủy ban QLRR & ALCO của BVSC. Các cuộc họp nhằm mục đích rà soát, đánh giá hiệu quả toàn bộ hoạt động QLRR đang được tiến hành tại Công ty, đưa ra các khuôn khổ, hành động, biện pháp cần được thực hiện để đảm bảo quản lý rủi ro một cách hài hòa, hợp lý. Nội dung các kỳ họp Hội đồng QLRR cụ thể như sau:

1. Kỳ họp lần 1 (25/01/2022):

- Báo cáo kết quả và cập nhật tiến độ thực hiện các giải pháp quản trị rủi ro theo kết luận của Hội đồng tại kỳ họp lần 4 năm 2021.

- Đánh giá mức độ của các rủi ro chính đã ảnh hưởng tới hoạt động Công ty trong quý IV/2021 và nhận diện xu hướng rủi ro trong quý I/2022.

- Thảo luận để đưa ra giải pháp quản trị rủi ro cần thực hiện trong quý I/2022.

2. Kỳ họp lần 2 (27/04/2022):

- Báo cáo kết quả và cập nhật tiến độ thực hiện các giải pháp quản trị rủi ro theo kết luận của Hội đồng tại kỳ họp lần 1 năm 2022.

- Đánh giá mức độ của các rủi ro chính đã ảnh hưởng tới hoạt động Công ty trong quý I/2022 và nhận diện xu hướng rủi ro trong quý II/2022.

- Thảo luận để đưa ra giải pháp quản trị rủi ro cần thực hiện trong quý II/2022.

3. Kỳ họp lần 3 (23/08/2022):

- Báo cáo kết quả và cập nhật tiến độ thực hiện các giải pháp quản trị rủi ro theo kết luận của Hội đồng tại kỳ họp lần 2 năm 2022.

- Đánh giá mức độ của các rủi ro chính đã ảnh hưởng tới hoạt động Công ty trong quý II/2022 và nhận diện xu hướng rủi ro trong quý III/2022.

- Thảo luận để đưa ra giải pháp quản trị rủi ro cần thực hiện trong quý III/2022.

- Lập kế hoạch thực hiện Nhận diện và đăng ký rủi ro tại các phòng nghiệp vụ trong Công ty trong quý III/2022.

4. Kỳ họp lần 4 (25/11/2022):

- Báo cáo kết quả và cập nhật tiến độ thực hiện các giải pháp quản trị rủi ro theo kết luận của Hội đồng tại kỳ họp lần 3 năm 2022.

- Đánh giá mức độ của các rủi ro chính đã ảnh hưởng tới hoạt động Công ty trong quý III/2022 và nhận diện xu hướng rủi ro trong quý IV/2022.

- Thảo luận đề đưa ra giải pháp quản trị rủi ro cần thực hiện trong quý IV/2022.

- Báo cáo kết quả Nhận diện và đăng ký rủi ro năm 2022 tại các phòng nghiệp vụ của Công ty.

Thực hiện các báo cáo QTRR

Hoạt động	Mô tả
Báo cáo Tháng	- Báo cáo rủi ro hàng tháng được gửi tới Ban Tổng Giám đốc để báo cáo về 06 loại rủi ro được nhận diện, đo lường, đánh giá trong tháng. Đồng thời báo cáo còn cập nhật tiến độ thực hiện các biện pháp quản trị đã được Hội đồng QLRR chỉ đạo trong các kỳ họp trước đó, đảm bảo các rủi ro được theo dõi, xử lý phù hợp và kịp thời. - Báo cáo chuyên biệt hàng tháng về rủi ro tích tụ trong dịch vụ ký quỹ. Báo cáo đưa ra các thông tin đánh giá về tính chất tập trung của những khách hàng có số dư nợ cho vay ký quỹ cao và tài sản đảm bảo tập trung vào chỉ một hoặc một vài mã chứng khoán. Đây cũng là một cơ sở, dữ liệu đầu vào phục vụ cho việc đánh giá và điều chỉnh danh mục cho vay ký quỹ tháng tiếp theo.
Báo cáo Quý	Báo cáo hàng quý phản ánh toàn diện về các rủi ro trọng yếu diễn ra trong quý. Báo cáo Quý được trình bày trước Hội Đồng QLRR của BVSC để trao đổi, phân tích và đưa ra các biện pháp quản trị kịp thời và hiệu quả.
Báo cáo Bán niên	Báo cáo QTRR 6 tháng đầu và 6 tháng cuối năm 2022 được gửi tới UBCKNN. Báo cáo nêu chi tiết: - Cơ cấu tổ chức của bộ máy quản trị rủi ro tại BVSC - Văn bản, quy trình, quy chế về quản trị rủi ro của BVSC - Công tác kiểm tra, giám sát của BVSC về quản trị rủi ro - Đánh giá về tính độc lập, tránh các xung đột lợi ích trong hoạt động của Công ty
Báo cáo năm	Công ty đã tiến hành rà soát hoạt động quản trị rủi ro trong năm 2022 để ban hành chính sách rủi ro năm 2023 và gửi báo cáo tới UBCKNN. Chính

Hoạt động	Mô tả
	sách rủi ro của BVSC tóm lược các định hướng triển khai của BVSC trong công tác quản trị rủi ro, bao gồm: - Mục tiêu của chính sách rủi ro, khẩu vị rủi ro của BVSC - Cơ cấu tổ chức của hệ thống quản trị rủi ro - Chính sách quản trị các loại rủi ro được BVSC nhận diện và theo dõi

Xây dựng văn hóa QTRR

Hoạt động	Mô tả
Đào tạo văn hóa tuân thủ và các quy tắc đạo đức nghề nghiệp tại BVSC	Để phát huy văn hóa tuân thủ trong Công ty cũng như ý thức, trách nhiệm nghề nghiệp của đội ngũ nhân sự kế cận, Công ty đã xây dựng chuyên đề về văn hóa tuân thủ, các quy tắc đạo đức nghề nghiệp tại BVSC và thực hiện đào tạo cho toàn bộ học viên Future Broker và Next Gen.

Nhận diện, đánh giá và rà soát rủi ro

Hoạt động	Mô tả
Đăng ký rủi ro và cập nhật hồ sơ rủi ro	Các phòng nghiệp vụ phối hợp với bộ phận QTRR thực hiện rà soát, đánh giá mức độ rủi ro và cập nhật sự kiện rủi ro định kỳ; từ đó, cập nhật hồ sơ rủi ro và đưa ra các biện pháp quản trị cũng như phương án xử lý rủi ro. Công tác đăng ký và rà soát rủi ro được thực hiện định kỳ hàng năm giúp BVSC nhận diện và giảm thiểu các rủi ro phát sinh trong hoạt động kinh doanh.

Rà soát, cập nhật hạn mức rủi ro và Kế hoạch dự phòng cho các tình huống khẩn cấp

Hoạt động	Mô tả
Cập nhật hạn mức rủi ro năm 2023 và Kế hoạch dự phòng cho các tình huống khẩn cấp	Hạn mức rủi ro năm 2023 được cập nhật phù hợp với tình hình thị trường chứng khoán Việt Nam, những thực tế phát sinh của năm 2022 và những thay đổi trong định hướng hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2023. Kế hoạch dự phòng cho các tình huống khẩn cấp được xây dựng và cập nhật để tóm lược các hành động, phản ứng của BVSC nhằm bảo vệ an toàn cho cán bộ nhân viên và bảo vệ tài sản của khách hàng, của Công ty; đánh giá các tác động về tài chính và hoạt động; nhanh chóng khôi phục và tiếp tục hoạt động; cho phép khách hàng thực hiện giao dịch cũng như cung cấp các sản phẩm, dịch vụ tới khách hàng.

BVSC không xảy ra sự kiện rủi ro trọng yếu trong năm 2022

Năm 2022, trong bối cảnh thị trường chứng khoán Việt Nam trải qua nhiều đợt biến động lớn do chiến tranh Nga Ukraina, FED tăng lãi suất, lạm phát cao trên toàn cầu, rủi ro từ thị trường trái phiếu doanh nghiệp trong nước, hoạt động quản trị rủi ro của BVSC vẫn được thực hiện một cách hiệu quả. Kết quả cụ thể như sau:

- Mặc dù thị trường trải qua những đợt sụt giảm lớn trong năm 2022, nhiều mã chứng khoán bị mất thanh khoản trong thời gian dài, hoạt động cung cấp dịch vụ cho vay ký quỹ tại BVSC không phát sinh sự kiện rủi ro. Diễn biến thị trường của các mã chứng khoán được cho vay ký quỹ, tình trạng tài khoản khách hàng được theo dõi chặt chẽ, từ đó, công tác gọi bổ sung và xử lý tài sản đảm bảo được thực hiện kịp thời. Không phát sinh trường hợp khách hàng có dư nợ cho vay ký quỹ không được thu hồi đầy đủ trong năm 2022.

- Rủi ro thanh khoản của Công ty được giám sát chặt chẽ, đảm bảo không để xảy ra sự kiện rủi ro về thanh khoản. Các hạn mức rủi ro được đảm bảo tuân thủ. Văn hóa quản trị rủi ro tiếp tục được duy trì và phát huy, góp phần vào sự phát triển bền vững của Công ty.

- Các sản phẩm và dịch vụ mới triển khai trong những năm gần đây như giao dịch chứng khoán lô lẻ trên hệ thống trực tuyến, mở tài khoản trực tuyến eKYC, sản phẩm nhận ủy thác cho nhà đầu tư cá nhân đảm bảo việc triển khai thông suốt, hiệu quả, không phát sinh rủi ro trong quá trình vận hành, đem tới cho khách hàng dịch vụ với chất lượng cao.

8.8. MỘT SỐ ĐỊNH HƯỚNG QUẢN TRỊ RỦI RO NĂM 2023

Năm 2023, dự báo thị trường chứng khoán Việt Nam vẫn tiếp tục chịu tác động bởi những yếu tố tiêu cực từ bên trong cũng như bên ngoài như chiến tranh, tăng trưởng chậm lại của kinh tế toàn cầu, lạm phát tại Việt Nam, rủi ro từ thị trường trái phiếu doanh nghiệp... Đồng thời, sự thay đổi của môi trường pháp lý trong lĩnh vực tài chính, chứng khoán cũng sẽ yếu tố tác động trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của BVSC. Theo đó, công tác quản trị rủi ro cần tiếp tục được chú trọng thực hiện trên cơ sở một số định hướng như sau:

- Thực hiện rà soát, sửa đổi quy chế, quy trình nghiệp vụ đảm bảo phù hợp với các quy định mới của pháp luật về chứng khoán liên quan đến các hoạt động kinh doanh của Công ty. Triển khai đào tạo, phổ biến cho các Phòng ban các quy định mới của pháp luật, các quy trình, sản phẩm, dịch vụ mới do Công ty ban hành để nâng cao tính tuân thủ, nhận thức về rủi ro pháp lý cũng như góp phần củng cố văn hóa quản trị rủi ro của Công ty.

- Theo dõi và quản lý thường xuyên, liên tục các loại rủi ro để đưa ra nhận định, đánh giá về xu hướng rủi ro và kịp thời có những biện pháp quản trị rủi ro cũng như có những điều chỉnh trong hoạt động kinh doanh, đặc biệt trong bối cảnh có thể phát sinh những cú sốc từ bên trong cũng như bên ngoài. Đối với rủi ro danh tiếng liên quan đến hoạt động tư vấn phát hành trái phiếu, xuất phát từ việc các tổ chức phát hành trả gốc, lãi không kịp thời, BVSC chuẩn bị các kịch bản ứng phó, xây dựng các phương án để cùng với các bên liên quan phối hợp xử lý. Trong trường hợp xảy ra sự kiện rủi ro, chuẩn bị phương án truyền thông trong nội bộ cũng như qua các phương tiện truyền thông để thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời tới khách hàng, nhà đầu tư, cổ đông và bảo vệ danh tiếng cho Công ty.

- Tăng cường quản trị rủi ro và kiểm soát đối với các sản phẩm, dịch vụ mới ngay từ khâu xây dựng, phát triển sản phẩm, dịch vụ, đặc biệt đối với các sản phẩm, dịch vụ được triển khai và

vận hành trên nền tảng số, để đảm bảo hài hòa giữa mục tiêu kinh doanh và quản trị rủi ro một cách hiệu quả. Chuẩn hóa quy trình và tổ chức đào tạo nhân sự khi triển khai sản phẩm, dịch vụ mới để giảm thiểu các rủi ro, sai sót phát sinh trong quá trình vận hành.

- Cập nhật và mở rộng các chương trình đào tạo về quy trình, nghiệp vụ, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp cho đối tượng nhân sự mới tuyển dụng tại các chương trình Next Gen để nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ nhân sự mới tuyển dụng của BVSC, phát triển văn hóa tuân thủ và quản trị rủi ro trong Công ty.

Triển khai Chính sách rủi ro và Hạn mức rủi ro đã được HĐQT phê duyệt cho năm hoạt động 2023. Thực hiện các hoạt động định kỳ thường xuyên phục vụ công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc, công tác quản trị của Ủy ban QTRR & ALCO và Hội đồng quản trị.

9.THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

9.1. Đánh giá chung về thực hiện quản trị công ty trong năm 2022 tại BVSC

Năm 2022 trong môi trường kinh doanh diễn biến phức tạp với nhiều biến động lớn, BVSC chủ động nâng cao tính minh bạch và nâng cao chất lượng quản trị công ty nhằm góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty. Do đó việc thực hiện các quy định về quản trị công ty luôn được BVSC chú trọng thực hiện nghiêm túc và đầy đủ, cụ thể như sau:

- Tuân thủ nghiêm túc quy định trình tự, thủ tục về triệu tập họp ĐHĐCĐ theo quy định của Luật doanh nghiệp, Nghị định 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật Chứng khoán 2019 (“Nghị định 155/2020/NĐ-CP”), Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty; bố trí địa điểm, thời gian hợp lý để các cổ đông tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022. Báo cáo hoạt động của HĐQT và Báo cáo hoạt động của BKS tại ĐHĐCĐ đã được BVSC trình bày theo đúng các nội dung quy định tại Điều 280 và Điều 290 của Nghị định số: 155/2020/NĐ-CP;

- Cơ cấu HĐQT luôn đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên điều hành và không điều hành: BVSC luôn duy trì tỷ lệ 4/5 thành viên HĐQT là thành viên không điều hành (cao hơn so với tỷ lệ quy định tại Khoản 2, Điều 276 của Nghị định số: 155/2020/NĐ-CP); có 01 Thành viên là thành viên độc lập HĐQT. Chủ tịch HĐQT không kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc. Các thành viên không đồng thời làm thành viên HĐQT quá năm (05) tại công ty khác; điều này giúp thành viên HĐQT dành nhiều thời gian và tập trung sức lực, trí tuệ cho sự phát triển của Công ty

- Ban kiểm soát gồm 01 Trưởng ban kiểm soát và 02 Kiểm soát viên. Các Kiểm soát viên đều làm việc theo chế độ chuyên trách, không kiêm nhiệm các chức danh quản lý hay kiêm nhiệm các công việc khác tại BVSC;

- Để hỗ trợ cho HĐQT thực hiện quản trị Công ty một cách hiệu quả hơn và tránh mọi xung đột lợi ích, năm 2020 HĐQT thành lập 03 Ủy ban trực thuộc gồm: Ủy ban QTCT, BM&TL; Ủy ban QTRR&ALCO và Ủy ban Kiểm toán.

- BVSC thực hiện công bố đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin định kỳ và bất thường về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính và tình hình quản trị công ty cho cổ đông và công chúng; cũng như tuân thủ tốt quy định về lập báo cáo Báo cáo thường niên đảm bảo theo đúng quy định tại Thông tư số 196/2020/TT-BTC và Quy chế công bố thông tin của Công ty. Báo cáo thường niên của Công ty được bình chọn trong TOP 10 doanh nghiệp niêm yết Nhóm vốn hóa vừa có Báo cáo thường niên tốt nhất năm 2022.

- Xây dựng khung pháp lý liên quan đến quản trị Công ty: Đề Điều lệ công ty tuân thủ quy định Luật sửa đổi Luật doanh nghiệp 2020, BVSC rà soát, sửa đổi Điều lệ công ty trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 ban hành và thực hiện lưu hành Điều lệ công ty sửa đổi, bổ sung lần thứ 13.

- Các Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Thành viên Ban Tổng Giám đốc luôn thực hiện các quyền và nhiệm vụ theo đúng quy định tại Điều lệ công ty, văn bản nội bộ của Công ty và Pháp luật. Trong quá trình thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao, các Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Thành viên Ban Tổng Giám đốc luôn thực hiện một cách trung thực, cẩn trọng; trung thành với lợi ích của công ty và cổ đông; công khai các lợi ích liên quan; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

- Việc thực hiện các giao dịch giữa Công ty với các cổ đông nội bộ, hoặc với các bên liên quan đều được thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty; được thực hiện một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty và cổ đông, đồng thời cũng quan tâm đến lợi ích của các bên có quyền lợi liên quan của Công ty.

9.2. Một số điểm cần phải tiếp tục cải thiện để nâng cao việc thực hiện quản trị công ty tại BVSC

Là một công ty niêm yết hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực chứng, BVSC luôn ý thức rằng xây dựng hệ thống quản trị công ty hiệu quả là xây dựng khuôn khổ quản trị tốt dựa trên bốn trụ cột là công bằng, trách nhiệm, trách nhiệm giải trình và minh bạch. Để hệ thống quản trị công ty của từng bước tiệm cận các chuẩn mực về quản trị công ty của khu vực và trên thế giới, trong thời gian tới BVSC cần tiếp tục thực hiện một số công tác sau liên quan đến quản trị công ty như sau:

- Tiếp tục duy trì việc tuân thủ các quy định về công bố và minh bạch thông tin theo yêu cầu tại Thông tư 96/2015/TT-BTC về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Thông tư 116/2020/ TT-BTC về quản trị công ty đại chúng, Quy chế công bố thông tin của Công ty và các chuẩn mực tại Thẻ điểm quản trị công ty khu vực ASEAN và Nguyên tắc 8 tăng cường hoạt động công bố thông tin của Công ty quy định tại Bộ nguyên tắc Quản trị Công ty theo thông lệ tốt nhất dành cho công ty đại chúng tại Việt Nam;

- Đổi mới website của Công ty với giao diện và tính năng thân thiện hơn để cập nhật, công bố đầy đủ các thông tin cho các cổ đông, khách hàng, nhà đầu tư trong và ngoài nước dễ dàng tiếp cận.

- Xây dựng cơ chế có ít nhất một cuộc họp giữa các thành viên HĐQT không điều hành mà không có mặt các thành viên điều hành trong năm để đánh giá các mặt hoạt động liên quan đến hoạt động điều hành Công ty.

- Nghiên cứu xây dựng/quy định một số chính sách liên quan đến phê duyệt của HĐQT đối với giao dịch với người có liên quan để đảm bảo quyền và lợi ích của Công ty, cụ thể: Quy định về rà soát và phê duyệt giao dịch bên liên quan trọng yếu; Quy định yêu cầu thành viên HĐQT không tham gia họp HĐQT trong các cuộc họp về các hoạt động, giao dịch mà thành viên đó có xung đột lợi ích.

- Tiếp tục kiện toàn và tăng cường vai trò của Kiểm toán nội bộ, Quản trị rủi ro và Kiểm soát nội bộ trong khung quản trị nội bộ của Công ty với mục tiêu (i) đảm bảo hệ thống quản lý rủi

ro và kiểm soát nội bộ hoạt động hiệu quả và chính xác, (ii) góp phần quan trọng trong nâng cao thực hành quản trị doanh nghiệp và (iii) là các tuyến phòng thủ bảo vệ nguồn vốn đầu tư và kiến tạo các giá trị bền vững cho cổ đông và các bên có quyền lợi liên quan.

***** ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP THEO QUY CHẾ CAMEL**

Khi thực hiện phân tích các tiêu chí dưới góc độ quản trị Công ty tham khảo theo các tiêu chí của hệ thống đánh giá CAMEL (là hệ thống đánh giá tình trạng vững mạnh của một tổ chức tài chính dựa trên 05 yếu tố Vốn – Chất lượng tài sản – Quản lý – Doanh thu – Mức thanh khoản do Cục Quản lý các tổ hợp tín dụng Hoa Kỳ xây dựng và được Quỹ Tiền tệ quốc tế và Ngân hàng Thế giới khuyến nghị sử dụng. Đồng thời, ngày 09/10/2013, Ủy ban chứng khoán Nhà nước Việt Nam cũng đã ban hành quyết định số 617/QĐ-UBCK để ban hành quy chế CAMEL hướng dẫn xếp loại các Công ty Chứng khoán).

Theo hệ thống đánh giá này, trong năm 2022, BVSC đạt tổng điểm về quản trị là 84,9/100 điểm. Quản trị doanh nghiệp hiệu quả là một trong những yếu tố giúp Công ty được xếp loại A theo quy chế CAMEL hướng dẫn xếp loại các công ty chứng khoán của Ủy ban chứng khoán.

(Tham khảo Phụ lục 1 – Các tiêu chí quản trị theo CAMEL tại trang 149 của Báo cáo này)

***** Đánh giá theo thể điểm Quản trị công ty Asean và theo Bộ nguyên tắc quản trị công ty theo thông lệ tốt nhất dành cho công ty đại chúng tại Việt Nam do UBCKNN phối hợp với IFC ban hành tháng 08/2019**

BVSC luôn vững tin rằng việc thực hiện tốt công tác quản trị doanh nghiệp là một trong những yếu tố quan trọng nhất đảm bảo sự phát triển bền vững cho Công ty, giúp mang lại niềm tin và lợi ích tốt nhất của cổ đông và các bên có quyền lợi liên quan khác. Do đó song song với việc tuân thủ chặt chẽ quy định của pháp luật về quản trị công ty, công tác quản trị tại BVSC được từng bước hoàn thiện theo những thông lệ quản trị công ty tốt nhất trong khu vực như “Thể điểm quản trị công ty khu vực Asean”, hay “Bộ nguyên tắc Quản trị Công ty theo thông lệ tốt nhất dành cho công ty đại chúng tại Việt Nam” do UBCKNN và Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC) phát hành tháng 8/2019.

Kể từ năm 2016, với mong muốn hoàn thiện hệ thống quản trị công ty theo chuẩn mực thị trường khu vực và quốc tế, BVSC đã thực hiện tự đánh giá về hệ thống quản trị của mình tham chiếu theo các tiêu chí tại Thể điểm quản trị công ty khu vực Asean với 5 nhóm chuẩn mực đạt được như sau: Quyền của cổ đông đạt 21/21 tiêu chí cấp 1; Đối xử bình đẳng với cổ đông đạt 15/15 tiêu chí cấp 1; Vai trò với các bên liên quan đạt 12/13 tiêu chí cấp 1; Công bố thông tin minh bạch đạt 31/32 tiêu chí cấp 1; và Trách nhiệm của HĐQT đạt 58/65 tiêu chí cấp 1.

Tham chiếu Bộ nguyên tắc Quản trị Công ty theo thông lệ tốt nhất dành cho các công ty đại chúng tại Việt Nam, hệ thống quản trị của BVSC đạt được: Trách nhiệm của HĐQT đạt 22/22 tiêu chí của 6 nguyên tắc; Môi trường kiểm soát đạt 6/6 tiêu chí của Nguyên tắc 7; Công bố thông tin minh bạch đạt 4/4 tiêu chí của Nguyên tắc 8; Các quyền của cổ đông đạt 5/5 tiêu chí của Nguyên tắc 9; Quan hệ với các bên có quyền lợi liên quan đạt 2/2 tiêu chí của Nguyên tắc 10.

Một điểm nổi bật, từ năm 2020 để mô hình quản trị của BVSC tiệm cận theo những thông lệ tốt nhất trên thị trường, góp phần hiệu quả trong việc gia tăng giá trị công ty cho cổ đông, BVSC thành lập 03 ủy ban trực thuộc HĐQT trên cơ sở hướng dẫn và khuyến nghị của Bộ nguyên tắc quản trị công ty theo thông lệ tốt nhất dành cho công ty đại chúng tại Việt Nam; việc thành lập 03

ủy ban này thể hiện BVSC cải thiện thực hiện chuẩn mực trách nhiệm của HĐQT theo quy định Thẻ điểm quản trị công ty khu vực Asean. Cụ thể các Ủy ban trực thuộc HĐQT bao gồm Ủy ban QTCT, BN&TL (tiêu chí E 2.8 và E.2.13 Thẻ điểm quản trị công ty khu vực Asean); Ủy ban QTRR&ALCO (tiêu chí E 6.1 Thẻ điểm quản trị công ty khu vực Asean) và Ủy ban Kiểm toán (tiêu chí E 2.18 Thẻ điểm quản trị công ty khu vực Asean); đồng thời thực hiện bầu 01 Thành viên độc lập có chuyên môn về kế toán là Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm toán (tiêu chí E 2.20 và 2.22 Thẻ điểm quản trị công ty khu vực Asean)...

Ngoài ra để bảo đảm đối xử công bằng với mọi cổ đông, kể cả cổ đông thiểu số và nước ngoài trong việc thực quyền tham gia một cách hiệu quả và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ, từ năm 2021 BVSC thực hiện sửa đổi Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công bố sung thêm quy định về: Trình tự họp Đại hội đồng cổ đông thông qua hình thức hội nghị trực tuyến; quy định cổ đông tham gia biểu quyết tại ĐHĐCĐ thông qua bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác, hoặc gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử theo như khuyến nghị tại tiêu chí 9.2 của Nguyên tắc 9 của Bộ nguyên tắc quản trị công ty theo thông lệ tốt nhất dành cho công ty đại chúng tại Việt Nam và Tiêu chí A.3.9 Thẻ điểm quản trị công ty khu vực Asean.

CHƯƠNG V: PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

THÔNGIỆP CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

Kính gửi Quý cổ đông, Khách hàng và các đối tác,

Năm 2022 là một năm biến động lớn đối với toàn ngành chứng khoán và là một trong những năm có mức giảm mạnh của lịch sử thị trường chứng khoán Việt Nam. Trước thách thức từ bối cảnh chung như vậy, BVSC vẫn kịp chạm đích, hoàn thành các chỉ tiêu Doanh thu, lợi nhuận sau thuế thực hiện được HĐQT giao. Đó là sự nỗ lực toàn diện trên các mặt sản phẩm, dịch vụ, chăm sóc khách hàng và đặc biệt là tập thể CBNV đang hàng ngày đóng góp cho sự phát triển bền vững của công ty.

Sau những ảnh hưởng nặng nề từ đại dịch Covid-19, tiếp nối chiến dịch trọng tâm “BVSC - Vì một cuộc sống an toàn & hạnh phúc”, đầu năm 2022, chúng tôi đã thực hiện tiêm phòng vắc-xin đủ 3 mũi cho toàn bộ CBNV theo chỉ đạo của Chính phủ để tăng cường miễn dịch cộng đồng; nâng cấp chính sách bảo hiểm sức khỏe cho người lao động với 5 gói health care toàn diện cùng các quyền lợi gia tăng so với năm trước đó. Trong hoạt động đào tạo - phát triển con người, chúng tôi vẫn đặt trọng tâm vào thể hệ trẻ thông qua các chương trình tuyển dụng & đào tạo thường niên Future Broker, Next Gen tại Hà Nội & TP.HCM, tạo thêm cơ hội cho các bạn trẻ phát triển nghề nghiệp trong ngành dịch vụ tài chính và chuẩn bị nguồn nhân lực chất lượng cao cho thị trường nói chung.

Trong một thế giới VUCA như ngày nay, ở đa cực về sự “mơ hồ” thì sự phát triển của doanh nghiệp không chỉ nhanh mà cần bền vững, do đó mỗi doanh nghiệp trong đó có BVSC đều cần hoạch định cho mình một chiến lược phát triển “sáng suốt” dựa trên 3 trụ cột là kinh tế, xã hội và môi trường. Xuyên suốt quá trình hoạt động, doanh nghiệp phải kiên định thực hiện các mục tiêu đã đề ra, đồng thời có sự điều chỉnh linh hoạt, nhạy bén theo từng giai đoạn và bối cảnh kinh doanh có nhiều biến động.

BVSC luôn cam kết mục tiêu phát triển thịnh vượng cùng nhà đầu tư và người dân Việt Nam, xứng đáng là doanh nghiệp uy tín hàng đầu trên thị trường.

Trân trọng,

Tổng giám đốc

Nhữ Đình Hòa

BVSC ĐÃ VÀ ĐANG THAM GIA ĐÓNG GÓP VÀO CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

STT	Chủ đề	SDGs	Chỉ số GRI	Mục tiêu hành động	Thành tựu đạt được
1	Kinh tế	<u>8.</u> Công việc tốt và Tăng trưởng kinh tế	GRI 201: Hiệu quả hoạt động kinh tế	Giữ vững vị thế công ty chứng khoán hàng đầu trên thị trường, với mục tiêu tăng trưởng kinh tế ổn định gắn liền với lợi ích lâu bền cho khách hàng, cổ đông, người lao động và cộng đồng.	Công ty giữ vững ổn định tạo ra hiệu quả kinh tế: - Tổng doanh thu năm 2022: 923,84 tỷ đồng - Lợi nhuận thực hiện năm 2022: 213,69 tỷ đồng Trong năm 2022, Công ty cũng tập trung phát triển các sản phẩm, dịch vụ trên nền tảng số nhằm mang lại nhiều giá trị sử dụng cho khách hàng, đồng thời cũng chú trọng xây dựng các chính sách phúc lợi, chế độ lương dành cho người lao động tạo ra môi trường làm việc an toàn và hạnh phúc.
2	Môi trường	<u>3.</u> Sức khỏe và có cuộc sống tốt <u>7.</u> Năng lượng sạch với giá thành hợp lý <u>12.</u> Tiêu dùng và Sản xuất có trách nhiệm	GRI 302: Năng lượng	- Hoạt động công ty luôn gắn liền với bảo vệ môi trường. - Sử dụng năng lượng hiệu quả và tiết kiệm trong quá trình hoạt động thường ngày. - Phát huy sáng kiến cải tiến, tiết kiệm hiệu quả, chống lãng phí. - Thực hiện mua sắm, nâng cấp thiết bị, công nghệ tiết kiệm năng	- Tổng lượng điện tiêu thụ trong cả năm 2022 giảm 10% so với năm 2021. - Tổng lượng giấy sử dụng giảm 2% so với năm 2021. - Không ghi nhận trường hợp vi phạm pháp luật về môi trường. - Mua và lắp đặt mới hệ thống máy tính có khả năng tiết kiệm điện cao trong quá trình sử dụng

STT	Chủ đề	SDGs	Chỉ số GRI	Mục tiêu hành động	Thành tựu đạt được
				lượng hiệu quả, chống lãng phí.	
			GRI 305: Phát thải	- Kiểm soát tối đa lượng khí thải ra ngoài Môi trường	- BVSC luôn trang bị, sử dụng những phương tiện vận chuyển hiện đại, đảm bảo tiêu chuẩn về khí thải và đăng kiểm theo quy định của Nhà nước. - Thực hiện bảo dưỡng, sửa chữa, nâng cấp đúng lịch trình các thiết bị theo hướng dẫn của nhà cung cấp, để đảm bảo hiệu suất cao, tiết kiệm năng lượng. - Luôn khuyến khích các CBNV sử dụng các phương tiện công cộng để di chuyển, nhằm giảm tải lượng khí CO2 ra ngoài môi trường. - Thực hiện theo dõi tiêu thụ điện năng và xăng dầu định kỳ hàng tháng.

STT	Chủ đề	SDGs	Chỉ số GRI	Mục tiêu hành động	Thành tựu đạt được
3	Xã Hội	<u>1.</u> Xóa nghèo <u>2.</u> Không còn nạn đói <u>3.</u> Sức khỏe và có cuộc sống tốt <u>4.</u> Giáo dục có chất lượng <u>5.</u> Bình đẳng giới <u>8.</u> Công việc tốt và Tăng trưởng kinh tế <u>10.</u> Giảm bất bình đẳng <u>16.</u> Hòa bình, Công lý và Thể chế vững mạnh	GRI 413: Cộng đồng địa phương	- Tổ chức các chương trình từ thiện đến các địa bàn, các hộ gia đình nghèo, gặp khó khăn, hoặc các tình gặp thiên tai, bão lũ... - Thực hiện quyền góp các nhu yếu phẩm cần thiết đến các các hộ nghèo, hộ cận nghèo, gia đình chính sách trên toàn quốc	- Năm 2022, BVSC đã thực hiện ủng hộ, kêu gọi quyên góp cho cộng đồng qua các chương trình từ thiện, chương trình đền ơn đáp nghĩa, chung tay kêu gọi ủng hộ đồng bào vùng thiên tai lũ lụt... gần 480 triệu đồng
			GRI 401: Việc làm	Gia tăng quy mô việc làm; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và nâng cao chất lượng cuộc sống cho người lao động, tạo nên môi trường làm việc hạnh phúc	- Tỷ lệ tuyển dụng mới trong năm: 12,46% - Thu nhập bình quân của người lao động: 31,4 triệu đồng/người/tháng - 100% cán bộ được hưởng các chế độ phúc lợi theo chính sách đã ban hành
			GRI 403: An toàn và sức khỏe nghề nghiệp	Đảm bảo cán bộ được làm việc trong môi trường tốt, an toàn; sức khỏe của người lao động được bảo vệ và an tâm về tài chính trước những rủi	- 100% cán bộ tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp. - Triển khai các chương trình bảo hiểm bổ sung cho người lao động: + Bảo hiểm sức khỏe toàn diện: 2 tỷ đồng + Bảo hiểm các bệnh ung thư: 270,3 triệu đồng

STT	Chủ đề	SDGs	Chỉ số GRI	Mục tiêu hành động	Thành tựu đạt được
				ro không may xảy ra liên quan đến sức khỏe.	+ Bảo hiểm nhân thọ: 2,88 tỷ đồng - Tổ chức khám sức khỏe định kì cho người lao động.
			GRI 404: Giáo dục và đào tạo	Đào tạo nguồn nhân lực có chuyên môn tốt, kỹ năng và có khả năng thích nghi với sự thay đổi	- Tổng số giờ đào tạo: 16.958 giờ - Tổng số lượt cán bộ tham gia đào tạo: 526 lượt - Tổng chi phí đào tạo: 2,1 tỷ đồng
			GRI 405: Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng	Xây dựng môi trường làm việc đa dạng và bình đẳng, người lao động được tôn trọng, được phát huy tối đa năng lực của bản thân	- Không phân biệt giới tính, tôn giáo, dân tộc thiểu số trong tất cả các chính sách nhân sự của Công ty - Lao động nữ chiếm 48% trên tổng số nhân sự - 44% lãnh đạo quản lý là nữ - Dân tộc thiểu số: 05 người

Organization Name: Baoviet Securities

Sector: Financial Services

GRI 102: Công bố Thông tin theo Tiêu chuẩn Chung 2016

Hồ sơ tổ chức

102-1 Tên tổ chức

Tên tổ chức báo cáo:

Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.

102-2 Các hoạt động, thương hiệu, sản phẩm và dịch vụ

Mô tả hoạt động của tổ chức: *Chi tiết xem tại xem Chương I từ trang 02-14 của Báo cáo này.*

102-3 Địa điểm của trụ sở chính

Địa chỉ: Tầng 1,4 và 7 tòa nhà Bảo Việt, số 8 Lê Thái Tổ, Phường Hàng Trống, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

102-4 Các địa điểm hoạt động:

- Tổng số quốc gia: 01.
- Các nước có hoạt động đáng kể: Việt Nam.

102-5 Quyền sở hữu và hình thức pháp lý

Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt có cổ đông sáng lập là Tổng Công ty Bảo hiểm Việt Nam (nay là Tập đoàn Bảo Việt).

Giấy phép hoạt động kinh doanh số: 01/GPHDKD do Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp ngày 26/11/1999.

102-6 Các thị trường phục vụ

i. Vị trí địa lý nơi các sản phẩm và dịch vụ được cung cấp: Công ty cung cấp sản phẩm dịch vụ tài chính cho tất cả các khách hàng có nhu cầu sử dụng dịch vụ trên toàn cầu.

ii. Các ngành phục vụ: Kinh doanh chứng khoán

iii. Các loại hình khách hàng và người thụ hưởng: Khách hàng trực tiếp.

102-8 Thông tin về nhân viên và người lao động khác

	Lâu dài	Tạm thời
Nam giới	135	226

<i>Nữ giới</i>	147	190
<i>Toàn bộ</i>	282	416
Tên khu vực	Lâu dài	Tạm thời
<i>Hà Nội</i>	168	219
<i>TP. Hồ Chí Minh</i>	114	197
<i>Toàn bộ</i>	282	416

102-13 Quyền hội viên trong các hiệp hội

BVSC là hội viên của Hiệp hội kinh doanh chứng khoán; Hiệp hội các nhà đầu tư tài chính và Hiệp hội kinh doanh trái phiếu.

Quản trị

102-18 Cơ cấu quản trị: *Chi tiết xem tại Chương IV, Quản trị Công ty từ trang 51 đến trang 100 của Báo cáo này.*

102-40 Danh sách các nhóm liên quan

- Cổ đông/ Nhà Đầu tư.
- Cơ quan quản lý.
- Các hiệp hội.
- Khách hàng.
- Cơ quan báo chí.
- Người lao động.
- Cộng đồng đại chúng.
- Đối tác/ Nhà cung cấp.

102-41 Thỏa ước thương lượng tập thể

Tỷ lệ phần trăm tổng nhân viên tham gia các thỏa ước thương lượng tập thể: 100%.

102-42 Nhận diện và lựa chọn các bên liên quan

Chúng tôi xác định các bên liên quan dựa trên ảnh hưởng có thể có từ hoạt động của BVSC đến họ hoặc những cá nhân/tổ chức có mối quan tâm, sức ảnh hưởng đến hoạt động hiện tại của BVSC. Chúng tôi xây dựng và phát triển mối quan hệ đáp ứng lợi ích lâu dài giữa các bên; Mối quan hệ này được duy trì dựa trên sự tin cậy, tính minh bạch và đề cao các chuẩn mực đạo đức của doanh nghiệp. Chúng tôi tiếp cận với các bên liên quan thông qua nhiều nguồn thông tin khác nhau một cách phù hợp nhằm lắng nghe ý kiến và mối quan tâm của từng bên đối với hoạt động của BVSC, đặc biệt là các vấn đề về quản trị công ty, phát triển nguồn lực, tăng trưởng kinh tế, đóng góp cho xã hội và môi trường.

102-43 Phương pháp tiếp cận đối với gắn kết các bên liên quan

Công ty nhận diện các bên liên quan và thực hiện phương pháp tiếp cận để biết các vấn đề được các bên liên quan như sau:

Đối với cổ đông/ Nhà đầu tư:

- Đại hội cổ đông.
- Bộ phận quan hệ cổ đông (email/ hotline).
- Gặp gỡ trực tiếp/ trực tuyến nhà đầu tư.
- Sản phẩm dịch vụ và các xuất bản báo chí.
- Các chương trình giao lưu, hợp tác, giới thiệu nhà đầu tư.
- Website, Fanpage, Zalo công ty.

Đối với Khách hàng:

- Đội ngũ nhân viên môi giới/ tư vấn.
- Tiếp xúc trực tiếp/ trực tuyến từ sản phẩm dịch vụ.
- Hội nghị tri ân khách hàng.
- Tổng đài chăm sóc KH/ Email/ Fanpage/ Zalo.
- Hội thảo phân tích và khuyến nghị đầu tư.
- Các kênh liên lạc khác (Website, email, điện thoại, mạng xã hội).

Đối với các cơ quan quản lý

- Thông qua hội nghị, Hội thảo, đào tạo do các cơ quan quản lý tổ chức.
- Tiếp xúc trực tiếp/ trực tuyến.
- Các kênh liên lạc khác (Website, email, điện thoại).

Đối với các Hiệp hội:

- Sinh hoạt thường kỳ.
- Thông qua các hội thảo, diễn đàn, sự kiện.
- Thông qua các thảo luận, đóng góp ý kiến trong các chương trình sinh hoạt định kỳ.

Đối với cơ quan báo chí:

- Tổ chức họp báo (trực tiếp/trực tuyến)
- Các chương trình gặp mặt phóng viên báo chí thường niên.
- Tiếp xúc trực tiếp qua phòng văn/ giao lưu kết nối.

Đối với người lao động:

- Đối thoại định kỳ hàng quý và Hội nghị người lao động định kỳ hàng năm.
- Các hội nghị sơ kết/ tổng kết.
- Thông qua vai trò của người quản lý trực tiếp.
- Thông qua vai trò của Công đoàn và Bộ phận nhân sự.
- Chương trình tập huấn văn hóa doanh nghiệp.
- Tọa đàm và các chương trình đào tạo nội bộ.
- Thông qua kênh truyền thông nội bộ Workplace, Email, Fanpage, Zalo.

Cộng đồng đại chúng

- Thông qua chính quyền địa phương/ cơ quan sở tại.
- Các ấn phẩm, sản phẩm mới ra mắt của Công ty
- Thông qua các kênh truyền thông, mạng xã hội (Website, Fanpage, Zalo..)

102-44 Các chủ đề và mối quan ngại chính được nêu lên

Nhóm/ bên quan tâm	Các chủ đề được quan tâm	Hành động của BVSC
- Cổ đông. - Nhà đầu tư.	- Hiệu quả hoạt động của công ty. - Minh bạch thông tin. - Nâng cao năng lực quản trị Công ty, giá trị Công ty tăng trưởng. - Chính sách chi trả cổ tức.	- Hoàn thành tốt kế hoạch kinh doanh năm 2022 đã được DHDCTĐ thông qua. - Chủ động công bố thông tin minh bạch và đối xử bình đẳng với các cổ đông và nhà đầu tư. - Hoàn thiện hệ thống quản trị Công ty, đẩy mạnh và chuyên nghiệp hóa hoạt động IR. - Duy trì chính sách chi trả cổ tức đều đặn - Đẩy mạnh đa dạng các kênh kết nối với các Nhà đầu tư tiềm năng.
- Cơ quan quản lý	- Tuân thủ pháp luật và thực hiện tốt nghĩa vụ thuế với nhà nước. - Tích cực đóng góp xây dựng phát triển TTCK Việt Nam. - Tuân thủ chặt chẽ các Điều luật, Quy định, Ban hành được đề ra bởi các cơ quan chức năng	- Tuân thủ tốt các quy định pháp luật. - Đóng góp tích cực vào ngân sách nhà nước - Tham gia các diễn đàn, đóng góp ý kiến xây dựng khung pháp lý cho sự phát triển của thị trường. - Trở thành thành viên tích cực của các Sở giao dịch. - Thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin đầy đủ, minh bạch và đúng hạn.
- Các Hiệp hội	- Trở thành viên của các Hiệp hội và tích cực tham gia vào hoạt động của hiệp hội.	- Là thành viên và tích cực tham gia vào hoạt động của các Hiệp hội bao gồm Hiệp hội kinh doanh trái phiếu, Hiệp hội kinh

Nhóm/ bên quan tâm	Các chủ đề được quan tâm	Hành động của BVSC
	- Đóng góp nghĩa vụ tài chính cho các Hiệp hội.	- doanh chứng khoán Việt Nam, Hiệp hội các nhà đầu tư tài chính Việt Nam. - Thực hiện tốt nghĩa vụ tài chính theo quy định của Hiệp hội.
- Khách hàng	- Chất lượng dịch vụ tốt và giá thành cạnh tranh. - Địa điểm giao dịch thuận lợi. - Giao dịch thuận tiện, an toàn và bảo mật. - Nhân viên thân thiện, cởi mở và tận tâm. - Sản phẩm đa dạng để mở rộng cơ hội đầu tư cho khách hàng.	- Nâng cao trình độ đội ngũ nhân sự và chất lượng báo cáo, khuyến nghị đầu tư. - Chính sách phí giao dịch, lãi suất margin và ứng trước cạnh tranh và linh hoạt. - Đầu tư cơ sở vật chất, mở rộng mạng lưới giao dịch. - Đầu tư xây dựng nâng cấp toàn diện nền tảng giao dịch trực tuyến Bwise và App mobile với nhiều tiện ích đi kèm. - Ra mắt các sản phẩm dịch vụ mới phục vụ nhu cầu của nhiều nhóm khách hàng như sản phẩm Ủy thác đầu tư BVS-Value và BVS- Active, thu hộ định danh.... - Triển khai nhiều chương trình khuyến mại và sự kiện tri ân nhằm tăng cường sự gắn kết với khách hàng.
- Cơ quan báo chí	- Khả năng tiếp cận thông tin về hoạt động Công ty kịp thời và thuận lợi - Phối hợp với các cơ quan báo chí trong công tác truyền thông về thị trường.	- Chủ động gửi thông cáo báo chí về kết quả kinh doanh định kỳ mỗi quý/bán niên/thường niên cho cơ quan báo chí. - Thông tin minh bạch, kịp thời về các sự kiện/hoạt động phát sinh trong năm. - Cung cấp các phân tích, đánh giá, xu hướng thị trường để giúp báo chí có những thông tin giá trị, khách quan. - Cử chuyên gia trả lời phỏng vấn, giải đáp những câu hỏi, thắc mắc của báo chí một cách kịp thời, nhanh chóng.
- Người lao động.	- Đảm bảo việc làm, ổn định và phát triển đội ngũ nhân sự. - Chăm lo sức khỏe và đời sống cho người lao động, đảm bảo điều kiện làm việc tốt, an toàn vệ sinh lao động. - Cơ hội được đào tạo, phát triển bản thân.	- Mở rộng hoạt động kinh doanh tạo cơ hội việc làm ổn định cho người lao động. - Kinh doanh hiệu quả đảm bảo chi trả thu nhập ổn định cho người lao động, nâng cao chất lượng đời sống vật chất của người lao động. - Xây dựng các chính sách lương thưởng cạnh tranh, phù hợp với xu hướng thị trường và đảm bảo công bằng, gắn với hiệu quả làm việc.

Nhóm/ bên quan tâm	Các chủ đề được quan tâm	Hành động của BVSC
	- Tạo cơ hội phát triển bình đẳng, công bằng, những đóng góp thành tích được ghi nhận. - Thu nhập ổn định và có tính cạnh tranh. - Môi trường làm việc công bằng và chuyên nghiệp. - Nâng cấp gói phúc lợi bảo hiểm sức khỏe toàn diện cho cán bộ (Bảo hiểm Healthcare)	- Chế độ phúc lợi được đảm bảo, trang bị cho người lao động các chính sách bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm các bệnh ung thư... bên cạnh bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của Nhà nước. - Đầu tư ngân sách cho hoạt động đào tạo, khuyến khích và tạo điều kiện cho người lao động được học tập nâng cao trình độ chuyên môn, xây dựng các chương trình đào tạo phù hợp với từng vị trí nghiệp vụ. - Đầu tư ngân sách và tạo điều kiện để công đoàn, đoàn thanh niên phát huy vai trò nhằm xây dựng môi trường làm việc thân thiện, cởi mở. - Các chính sách liên quan đến người lao động hướng tới mục tiêu công bằng trong nội bộ và có tính cạnh tranh với bên ngoài. - Triển khai chương trình tuyển dụng, đào tạo bài bản các học viên nhằm tạo nguồn cung nhân lực chủ động và kiểm soát được chất lượng nhân sự. - Xây dựng môi trường làm việc an toàn và hiệu quả sau đại dịch Covid-19.
Cộng đồng xã hội.	- Điều kiện sống cơ bản của người dân vùng sâu vùng xa được đảm bảo. - Đầu tư cho giáo dục, thể hệ tương lai. - Địa phương bị thiệt hại do thiên tai lũ lụt cần được hỗ trợ để khắc phục hậu quả. - Thực hiện tốt quy định về bảo vệ môi trường và tiết kiệm năng lượng. - Các bệnh nhân có hoàn cảnh khó khăn	- Triển khai các chương trình an sinh xã hội thường niên, đầu tư cho thể hệ trẻ, tri ân người có công và xóa đói giảm nghèo. - Hỗ trợ cộng đồng địa phương thông qua đóng góp xây dựng và ủng hộ các điều kiện sống cơ bản, chăm sóc sức khỏe cho bà con vùng sâu vùng xa. - Phối hợp tích cực với Tập đoàn Bảo Việt trong các chương trình do Tập đoàn phát động. - Tuân thủ quy định chính quyền sở tại về bảo vệ môi trường. - Thực hiện các giải pháp trong sản xuất kinh doanh nhằm tiết kiệm năng lượng điện, nước.

Nhóm/ bên quan tâm	Các chủ đề được quan tâm	Hành động của BVSC
	cần được động viên và chia sẻ.	- Trực tiếp chia sẻ với các hoàn cảnh khó khăn tại các bệnh viện và cơ sở y tế khám chữa bệnh.
Đối tác, nhà cung cấp.	- Quy trình đánh giá xét chọn đảm bảo công bằng. - Việc ký kết và triển khai hợp đồng tuân thủ pháp luật, đảm bảo tiến độ thanh toán.	- Xây dựng quy trình đánh giá lựa chọn nhà cung cấp. - Hợp đồng được Phòng pháp chế rà soát đảm bảo tuân thủ pháp luật trước khi ký kết. - Tiến hành kiểm soát nội bộ về quy trình thực hiện Hợp đồng với các nhà cung cấp. - Thường xuyên đánh giá lại khả năng của Đối tác trong việc cung ứng sản phẩm, dịch vụ và năng lực đáp ứng nhu cầu của Công ty.

Thông lệ báo cáo

102-45 Các đơn vị được bao gồm trong báo cáo tài chính hợp nhất

Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt

Tất cả các đơn vị của Công ty CP Chứng Khoán Bảo Việt đều được đề cập trong Báo cáo tài chính của công ty và Báo cáo phát triển bền vững này.

102-46 Xác định nội dung báo cáo và phạm vi chủ đề

Công ty xác định nội dung báo cáo và phạm vi chủ đề của Báo cáo sau khi được Tổ chức sáng kiến báo cáo toàn cầu đào tạo về việc lập báo cáo theo chuẩn GRI phối hợp cùng các phòng ban nghiệp vụ liên quan trong công ty.

Báo cáo Phát triển bền vững của BVSC xác định nội dung báo cáo bằng việc tuân thủ các nguyên tắc báo cáo theo tiêu chuẩn GRI:

1. Nguyên tắc để xác định nội dung báo cáo:

- *Bối cảnh phát triển bền vững:*

Các quốc gia trên thế giới trong đó có Việt Nam đang đối mặt với nhiều khó khăn hơn bao giờ hết trong tiến trình hoàn thành các mục tiêu phát triển bền vững trước năm 2030 của Liên Hiệp Quốc. Hiện nay, bối cảnh thế giới diễn biến khó lường, xung đột địa chính trị diễn ra gay gắt, dịch COVID-19 để lại những hậu quả nghiêm trọng, nguy cơ về biến đổi khí hậu và ô nhiễm môi trường còn lớn, phát triển kinh tế xã hội trong nước còn bộc lộ nhiều tồn tại, hạn chế. Nhận thức và đánh giá được những thách thức đó, trách nhiệm của doanh nghiệp trong việc phát triển hài hoà và cân đối giữa ba trụ cột là kinh tế, xã hội và môi trường cần phải được chú trọng và tích cực hơn nữa. Tại BVSC, bằng sự cam kết mạnh mẽ, bền bỉ và kiên trì theo

đuổi chiến lược phát triển bền vững trong nhiều năm qua, Công ty luôn nỗ lực duy trì ổn định và tăng trưởng trong kinh doanh theo hướng xanh, vừa đảm bảo phát triển doanh nghiệp, tạo nền tảng cho việc đóng góp các giải pháp cho an sinh xã hội nhưng đồng thời giảm thiểu ô nhiễm môi trường, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và ứng phó với biến đổi khí hậu.

- *Tính trọng yếu*: Để xác định nội dung báo cáo, Công ty tuân thủ nguyên tắc về tính trọng yếu. Từ đó, Công ty lập ma trận để xác định các bên liên quan trọng yếu chịu tác động trực tiếp (tác động tích cực hoặc tiêu cực) từ các hoạt động của Công ty; và xác định các vấn đề trọng yếu được các bên liên quan quan tâm để trình bày trong báo cáo.

- *Tính đầy đủ*: Thông tin đưa ra trong báo cáo được sử dụng số liệu đầy đủ với phạm vi chủ đề rõ ràng và phạm vi thời gian rõ ràng.

2. Nguyên tắc xác định chất lượng báo cáo:

- *Tính chính xác*: Mọi thông tin cung cấp trong báo cáo đều được đo lường và tính toán cụ thể. Hạn chế mọi sự ước tính trong phạm vi báo cáo này.

- *Tính cân đối*: Báo cáo được cân nhắc công bố thông tin minh bạch cả những chỉ tiêu tích cực và tiêu cực (nếu có).

- *Tính rõ ràng*: Báo cáo được diễn giải và sử dụng ngôn từ dễ hiểu, hạn chế sử dụng các thuật ngữ chuyên môn.

- *Khả năng so sánh*: Các số liệu trong báo cáo hầu hết đều có so sánh với cùng kỳ trước đó.

- *Tính kịp thời*: Báo cáo được lập vào tháng 3/2023 để công bố số liệu trong phạm vi từ 1/1/2022 đến 31/12/2022 để đảm bảo tính kịp thời, cập nhật nhất có thể.

102-48 Trình bày lại thông tin: Không có

102-50 Kỳ báo cáo: Các thông tin trong báo cáo này được lập dựa trên các dữ liệu từ ngày 01/01/2022 đến hết ngày 31/12/2022.

102-51 Ngày của báo cáo gần nhất

Ngày báo cáo gần nhất: ngày 19/04/2022.

Ngày phát hành Báo cáo phát triển bền vững tích hợp cùng Báo cáo thường niên.

102-52 Chu kỳ báo cáo: Thường niên

102-53 Đầu mối liên hệ cho các thắc mắc về báo cáo

Họ và tên: *Bùi Thị Mai Hiền.*

E-mail: *hienbtm@bvsc.com.vn*

Chức vụ: *Thư ký công ty.*

Điện thoại: *0243 928 8080 - 600*

102-54 Tuyên bố lập báo cáo tuân theo Tiêu chuẩn GRI

Báo cáo này đã được thực hiện theo Tiêu chuẩn GRI:

Core Option (Lựa chọn báo cáo các vấn đề cốt lõi)

102-55 Mục lục GRI

Thông tin tham khảo

Báo cáo này công bố các thông tin liên quan đến GRI 102: Công bố Thông tin theo Tiêu chuẩn Chung 2016, GRI 103: Phương pháp Quản trị 2016, GRI 201: Hiệu quả Hoạt động Kinh tế 2016, GRI 302: Năng lượng 2016, GRI 305: Phát thải 2016, GRI 401: Việc làm 2016, GRI 403: An toàn và Sức khỏe Nghề nghiệp 2016, GRI 404: Giáo dục và Đào tạo 2016, GRI 405: Sự đa dạng và Cơ hội Bình đẳng 2016, GRI 413: Cộng đồng địa phương.

Phần đã loại trừ: Không có

Thông lệ báo cáo

Phần GRI 200 (Chủ đề kinh tế)

Hiệu quả Hoạt động Kinh tế

GRI 103: Phương pháp Quản trị

103-1 Giải thích về chủ đề trọng yếu và các Phạm vi chủ đề

BVSC là một công ty niêm yết, vì vậy, chúng tôi xác định chiến lược phát triển bền vững chỉ có thể thực hiện khi mục tiêu kinh tế được đảm bảo, bởi khi xây dựng được nguồn lực tài chính vững chắc cho doanh nghiệp, chúng tôi mới có thể đem lại lợi ích và thực hiện nghĩa vụ trách nhiệm của mình cho các bên liên quan.

i. Nơi phát sinh tác động

BVSC xác định hiệu quả kinh tế thông qua các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận, tổng tài sản. Việc đạt mức tăng trưởng tốt qua các năm chính là điều kiện để BVSC tiếp tục phát triển và triển khai các hoạt động của mình đối với các bên liên quan.

ii. Sự liên quan của tổ chức đến các tác động đó

Công ty liên quan trực tiếp đến các tác động vì sự tăng trưởng lợi nhuận của công ty mang lại lợi ích và đảm bảo các quyền lợi tài chính cho cổ đông/ nhà đầu tư, gia tăng dịch vụ và lợi ích cho khách hàng, gia tăng chế độ lương và phúc lợi cho người lao động, đóng góp cho ngân sách nhà nước, phát triển cộng đồng thông qua các chương trình an sinh xã hội.

Không có giới hạn cụ thể nào về phạm vi chủ đề

103-2 Phương pháp Quản trị và các hợp phần

BVSC quản trị các chỉ tiêu về hiệu quả kinh tế dựa trên các chỉ tiêu tài chính & phi tài chính:

Các chỉ tiêu tài chính: Tổng tài sản, tỉ lệ tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận hàng năm, tăng trưởng EPS, tỷ lệ an toàn vốn khả dụng...

Các chỉ tiêu phi tài chính: thị phần, chất lượng nguồn nhân lực, chất lượng đội ngũ quản lý...

Đảm bảo công ty luôn hướng tới mục tiêu phát triển bền vững.

ii. Cam kết

Đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch do ĐHĐCĐ thông qua.

Chính sách hiệu quả kinh tế.

iii. Mục tiêu và chỉ tiêu

Kế hoạch hiệu quả kinh tế trong năm 2022:

Doanh thu thực hiện: 900 tỷ đồng

Lợi nhuận sau thuế thực hiện: 210 tỷ đồng

iv. Trách nhiệm

Người chịu trách nhiệm cuối cùng đối với việc quản trị các vấn đề về chỉ tiêu Hiệu quả kinh tế của Công ty là Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

v. Nguồn lực

Công ty có nguồn lực thực hiện phát triển kinh doanh trực tiếp là các bộ phận kinh doanh như: Khối Môi giới, Khối Tư vấn, Khối Đầu tư. Ngoài ra, Công ty còn có nguồn lực hỗ trợ kinh doanh để thực hiện các công việc thúc đẩy hoạt động kinh doanh cho công ty là các phòng ban liên quan khác.

vii. Các biện pháp hành động cụ thể, như các quy trình, dự án, chương trình và sáng kiến

- Đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số trong hoạt động kinh doanh và quản lý vận hành của Công ty: bám sát định hướng về công nghệ thông tin trong Chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2025 với mục tiêu cung cấp dịch vụ chứng khoán đa dạng trên nền tảng số, Công ty tiếp tục tập trung đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện trên các lĩnh vực hoạt động cũng như là vận hành của Công ty gồm (1) Nâng cấp toàn diện ứng dụng BVSC@ Mobile; (2) Mở rộng liên kết thu hộ định danh với ngân hàng BIDV; (3) Triển khai số hóa hoạt động vận hành và quản lý; (4) Chính thức đưa vào vận hành sản phẩm Ủy thác quản lý tài khoản giao dịch chứng khoán BVS Value và BVS Active hoàn toàn trên nền tảng số.

- Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc khách hàng toàn diện trên các nền tảng digital như fanpage, zalo, website... nhằm nâng cao chất lượng và trải nghiệm khách

hàng khi sử dụng sản phẩm và dịch vụ của BVSC. Đồng thời triển khai đề án Trung tâm chăm sóc khách hàng online, dự kiến ra mắt trong năm 2023.

- Triển khai chương trình đào tạo Next Gen 2022 tại Hà Nội và TP. HCM – xây dựng nền tảng nhân sự thế hệ mới cho tương lai.

- Chú trọng xây dựng các chính sách liên quan đến người lao động nhằm đảm bảo những giá trị tốt nhất khi làm việc tại Công ty: (1) *nâng cấp gói phúc lợi bảo hiểm sức khỏe toàn diện cho cán bộ - Bảo hiểm Healthcare*; (2) *xây dựng và triển khai áp dụng hệ thống thang lương, bảng lương mới*; (3) *triển khai áp dụng công cụ đánh giá theo bộ chỉ tiêu KPIs đối với đội ngũ Môi giới và Trưởng nhóm môi giới.*

(Chi tiết vui lòng xem tại Chương II từ trang 15 đến trang 43 của Báo cáo này)

103-3 Đánh giá về Phương pháp Quản trị

i. cơ chế đánh giá hiệu quả của Phương pháp Quản trị;

Đánh giá hàng tháng/ hàng quý đối với các chỉ tiêu đã đặt ra.

Các phòng/ ban kinh doanh chịu trách nhiệm về việc hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch của mình và lập báo cáo để ban điều hành kiểm soát. Trong các cuộc họp giữa các phòng/ ban kinh doanh với ban điều hành đều có sự tham gia của các bộ phận kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro và kiểm toán nội bộ.

ii. kết quả đánh giá Phương pháp Quản trị;

Thực hiện phương pháp quản trị đạt hiệu quả giúp công ty kiểm soát được các chỉ tiêu về hiệu quả hoạt động.

iii. bất kỳ điều chỉnh nào liên quan đến các Phương pháp Quản trị.

Không có điều chỉnh nào trong kỳ báo cáo.

GRI 201: Hiệu quả Hoạt động Kinh tế

201-1 Giá trị kinh tế trực tiếp được tạo ra và phân bổ

i. Giá trị kinh tế trực tiếp được tạo ra: Tổng doanh thu: **923,844,242,134 VNĐ.**

ii. Chi phí hoạt động: Tổng chi phí: **209,142,378,861 VNĐ.**

iii. Lương và phúc lợi của nhân viên: **276,957,053,068 VNĐ**

iv. Các khoản thanh toán cho nhà cung cấp vốn và cổ đông: **192,467,755,269 VNĐ.**

v. Tổng số phải nộp cho chính phủ: **217,471,695,220 VNĐ.**

vi. Đầu tư cho cộng đồng: **479,441,250 VNĐ.**

vii. Giá trị kinh tế chưa phân phối: 'Giá trị kinh tế trực tiếp được tạo ra' trừ đi 'Giá trị kinh tế được phân bổ': **27,325,918,466 VNĐ**

2022 là một năm khó khăn với toàn ngành Chứng khoán, trong đó BVSC không là ngoại lệ. Giá trị kinh tế trực tiếp được tạo ra từ hoạt động kinh doanh giảm 19,5% so với năm 2021.

Tuy nhiên, Công ty vẫn đảm bảo duy trì giá trị lợi ích phân bổ cho các bên liên quan gồm người lao động, nộp cho chính phủ với tỷ lệ tương đương với năm 2021 trên giá trị kinh tế trực tiếp tạo ra, đồng thời có mức giảm lần lượt là 17% và 11% - thấp hơn mức giảm của giá trị kinh tế trực tiếp tạo ra; đồng thời đảm bảo các khoản thanh toán cho nhà cung cấp và lợi ích của cổ đông trong đó đảm bảo thanh toán cổ tức bằng tiền đúng theo quy định cho nhà đầu tư.

Giải thích, bao gồm phân tích các khoản phải nộp cho chính phủ theo quốc gia (nếu có)

BVSC luôn chấp hành đầy đủ các nghĩa vụ nộp thuế và các khoản phải nộp cho ngân sách Nhà nước với mức đóng có xu hướng tăng dần qua các năm. Năm 2022, tuy tình hình kinh doanh gặp nhiều khó khăn, BVSC vẫn duy trì mức nộp ngân sách nhà nước đạt hơn 217 tỷ đồng (bao gồm thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, thuế giá trị gia tăng và các loại thuế khác).

201-3 Các nghĩa vụ theo chế độ phúc lợi đã quy định và các chế độ hưu trí khác nghĩa vụ pháp lý của chế độ phúc lợi được đáp ứng: Có

Giá trị ước tính: **14.000.139.334 VND.**

Bao gồm chi phí các loại bảo hiểm: BHXH, BHYT, BHTN, Bảo hiểm sức khỏe toàn diện, Bảo hiểm Nhân thọ, Bảo hiểm các bệnh ung thư.

Có quỹ riêng không? Không

Tỷ lệ đóng bảo hiểm của người lao động và Công ty: Công ty thực hiện tham gia đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật, cụ thể:

- Người lao động đóng: 10.5%
- Người sử dụng lao động đóng: 21.5%

Bên cạnh đó, Công ty duy trì gói phúc lợi bảo hiểm ưu việt dành cho toàn bộ cán bộ nhân viên trong công ty bao gồm: bảo hiểm sức khỏe toàn diện Healthcare, bảo hiểm các bệnh ung thư K-care và bảo hiểm nhân thọ. Việc triển khai và duy trì gói phúc lợi bảo hiểm ưu việt trong những năm qua đã thể hiện sự quan tâm sâu sắc của Ban lãnh đạo Công ty dành cho người lao động nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống, an tâm về tài chính trước những rủi ro không mong muốn xảy ra cũng như gia tăng tài chính khi nghỉ hưu.

Phần GRI 300 (Chủ đề môi trường)

Năng lượng – Nước – Điện – Vật liệu

GRI 103: Phương pháp Quản trị

103-1 Giải thích về chủ đề trọng yếu và các Phạm vi chủ đề

Với đặc thù là doanh nghiệp trong ngành cung cấp dịch vụ tài chính, các hoạt động kinh doanh của BVSC không gây tác động trực tiếp và đáng kể đến môi trường, tuy nhiên BVSC luôn cố gắng gắn kết mục tiêu môi trường trong hoạt động của công ty, đặc biệt là các hoạt động nội bộ bằng việc nâng cao nhận thức của CBNV về bảo vệ môi trường và sử dụng tiết

kiệm năng lượng để ứng phó với vấn đề biến đổi khí hậu, góp phần giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường.

i. nơi phát sinh tác động

Số năng lượng, nước, điện và vật liệu công ty sử dụng trong quá trình hoạt động cũng như việc tuân thủ các quy định của pháp luật về môi trường.

ii. Sự liên quan của tổ chức đến các tác động đó.

Việc hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp phải sử dụng các năng lượng: điện, nước, giấy và có xả ra một lượng rác thải sinh hoạt ra môi trường. Vì vậy đây là tác động trực tiếp từ doanh nghiệp.

Không có giới hạn cụ thể nào về phạm vi chủ đề.

103-2 Phương pháp Quản trị và các hợp phần

Doanh nghiệp quản lý số năng lượng tiêu hao thông qua hóa đơn hàng tháng, trên hóa đơn có chỉ số năng lượng tiêu hao và số chỉ phí phải trả cho điện năng, nước, giấy tiêu thụ.

Trong quá trình hoạt động, Công ty nhận thức việc doanh nghiệp quản trị để điều chỉnh và sử dụng năng lượng một cách hiệu quả và hợp lý sẽ góp phần giảm thiểu tác động đến môi trường.

i. Trách nhiệm

Các vấn đề liên quan đến việc sử dụng năng lượng trong Công ty được người đứng đầu bộ phận hành chính – kế hoạch ghi nhận và báo cáo lên Ban điều hành Công ty.

v. Nguồn lực

Bộ phận hành chính - kế hoạch

viii. Các biện pháp hành động cụ thể, như các quy trình, dự án, chương trình và sáng kiến

Công ty thực hiện đẩy mạnh phong trào “*BVSC - Chung tay tiết kiệm*” để từ những hành động nhỏ nhất, mỗi CBNV cùng nhau nâng cao ý thức tiết kiệm, giảm thiểu các chi phí không cần thiết cho Công ty.

Nhiều biện pháp cụ thể đã được Công ty thường xuyên áp dụng để góp phần giảm tải việc sử dụng năng lượng như:

1. Đối với điện:

- Tăng cường công tác truyền thông nội bộ nhằm nâng cao ý thức tiết kiệm năng lượng của mỗi CBNV. Tắt đèn và các thiết bị dùng điện không cần thiết khi ra khỏi văn phòng hoặc khi không sử dụng.

- Định kỳ bảo trì, bảo dưỡng máy móc thiết bị, mua mới và nâng cấp các thiết bị có khả năng tiết kiệm điện cao trong quá trình sử dụng. Thường xuyên kiểm tra tình hình bố trí và sử dụng các trang thiết bị điện trong quá trình vận hành.

- Kiểm tra, lắp đặt hệ thống chiếu sáng chung một cách hợp lý, tận dụng ánh sáng và không khí mát tự nhiên. Tắt bớt các bóng đèn ở khu vực hành lang hoặc khu vực không có người sử dụng; đối với các thiết bị chiếu sáng ngoài trời, điều khiển tắt bật theo các chế độ tự động (theo thời gian, theo độ sáng của môi trường...)

- Dẩy mạnh phong trào sáng kiến/ý tưởng về tiết kiệm điện trong toàn thể CBNV.

- Duy trì nhiệt độ của hệ thống điều hòa trên 26 độ trong những ngày mùa hè, độ ẩm trung bình và luôn đảm bảo sự lưu thông không khí để hạn chế sự tồn tại của virus trong môi trường.

- Cài đặt chế độ tự động tắt toàn bộ hệ thống điều hòa và chiếu sáng sau 17:30 hàng ngày.

2. Đối với Nước:

- Tuyên truyền và tăng cường nâng cao nhận thức của nhân viên về việc tiết kiệm nguồn nước, sử dụng nước tiết kiệm và hiệu quả.

- Chủ động lắp đặt các bình uống nước chung tại phòng làm việc và phòng họp, khuyến khích các nhân viên sử dụng cốc cá nhân để uống nước giúp giảm thiểu chai nhựa.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra rò rỉ nước, tránh thất thoát nước đối với cả nước vệ sinh; tái sử dụng nước sạch cho mục đích tưới cây, không sử dụng nước bồn cầu vào mục đích xả rác.

3. Đối với Giấy:

- Truyền thông nâng cao nhận thức của cán bộ trong việc in ấn tài liệu nhằm giảm thiểu lượng giấy in.

- Sử dụng các phần mềm để lưu trữ văn bản, tiết kiệm lượng giấy in cũng như không gian để lưu trữ giấy.

103-3 Đánh giá về Phương pháp Quản trị

i. cơ chế đánh giá hiệu quả của Phương pháp Quản trị;

Bộ phận hành chính/ kế hoạch của Công ty là đơn vị đầu mối, chịu trách nhiệm quản lý việc sử dụng năng lượng. Việc đánh giá được diễn ra thường niên trong nội bộ doanh nghiệp và tổ chức các kỳ họp khi có những biến động lớn.

ii. kết quả đánh giá Phương pháp Quản trị;

Việc thực hiện quản trị/ đánh giá của bộ phận hành chính/ kế hoạch vẫn được tiến hành dưới sự kiểm soát của Ban Tổng Giám đốc công ty và thực hiện tốt, góp phần quản lý tốt việc tiêu thụ năng lượng của công ty.

iii. bất kỳ điều chỉnh nào liên quan đến các Phương pháp Quản trị.

Không có điều chỉnh nào liên quan đến các Phương pháp quản trị

GRI 302: Năng lượng

302-1 Tiêu thụ năng lượng trong tổ chức

Dưới tác động của con người, môi trường thế giới đang ngày càng trở nên khắc nghiệt. Nhận thức được điều đó, nhiều năm liền Công ty duy trì các quy định tại Nội quy lao động của Công ty đồng thời đẩy mạnh truyền thông 2 chương trình tiết kiệm năng lượng là: **“Tiết kiệm điện năng – Tăng thêm thu nhập”** và **“BVSC – Chung tay tiết kiệm”** trong nội bộ. Thường xuyên bảo trì, bảo dưỡng, thực hiện các gói thầu mua sắm máy móc thiết bị, nâng cấp công nghệ mới có khả năng tiết kiệm năng lượng hiệu quả, chống lãng phí.

Điện và nước:

BVSC tiến hành theo dõi và kiểm soát chặt chẽ việc tiêu thụ điện năng định kỳ hàng tháng. Sau 1 loạt các giải pháp tiết kiệm điện được thực hiện xuyên suốt trong năm, năm 2022 ghi nhận tổng số điện năng mà Công ty sử dụng cho toàn Trụ sở, chi nhánh và 8 Phòng giao dịch là giảm 10% so với năm 2021 (Tổng lượng điện tiêu thụ: 398,038 kwh)

Mặc dù công ty không cần chi trả chi phí sử dụng nước hàng năm do đã bao gồm trong chi phí thuê văn phòng nhưng việc tiết kiệm nước vẫn được truyền thông tích cực trong công ty.

Giấy:

Nhờ việc tập trung đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động kinh doanh và quản lý vận hành, nên việc tiết kiệm nguồn tài nguyên giấy trở nên rất có hiệu quả. Các CBNV Công ty tại Hội sở, Chi nhánh và các Phòng giao dịch đều đồng nhất tích cực chuyển đổi mô hình trao đổi công việc sang hình thức họp và trình chiếu trực tuyến giúp hạn chế tối đa lượng giấy và mực in. Năm 2022, tổng lượng giấy tiêu thụ là 1424gr giấy cho cả 2 miền, giảm 2% so với năm 2021.

GRI 305: Phát thải

Khí nhà kính là những khí có khả năng hấp thụ các bức xạ sóng dài (hồng ngoại) được phản xạ từ bề mặt Trái Đất khi được chiếu sáng bằng ánh sáng mặt trời, sau đó phân tán nhiệt lại cho Trái Đất, gây nên hiệu ứng nhà kính. Các khí nhà kính chủ yếu bao gồm: hơi nước, CO₂, CH₄, N₂O, O₃, các khí CFC... Theo đó, sự gia tăng tiêu thụ nhiên liệu hóa thạch của con người đang làm cho nồng độ khí CO₂ của khí quyển tăng lên.

Phương pháp quản trị: BVSC giảm thiểu tác động đối với môi trường thông qua truyền thông nâng cao nhận thức về việc giảm phát thải của nhân viên Công ty trên toàn hệ thống.

Hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài chính, BVSC không sản sinh nhiều lượng khí thải nhà kính cũng như gây ra các tác động đáng kể đến môi trường. Tuy nhiên, Công ty vẫn thực hiện kiểm soát chặt chẽ lượng khí thải, chất thải, nước thải,... ra ngoài môi trường. Tăng cường quản lý, tuyên truyền các chính sách tiết kiệm đến cán bộ nhân viên.

- Đối với phương tiện vận chuyển:

- + BVSC luôn trang bị những phương tiện vận chuyển hiện đại, đảm bảo tiêu chuẩn khí thải và đăng kiểm theo quy định của Nhà nước. Bên cạnh đó, công ty luôn tiến hành

thực hiện bảo dưỡng/sửa chữa định kỳ các phương tiện vận chuyển để đảm bảo an toàn, tiết kiệm nhiên liệu.

- + Công ty luôn khuyến khích, vận động các CBNV sử dụng phương tiện công cộng, giúp giảm thiểu lượng khí CO₂ ra ngoài môi trường.
- + Duy trì, áp dụng các cuộc họp trực tuyến, trao đổi công việc trên nền tảng sử dụng hệ thống công nghệ thông tin, nhằm giảm việc di chuyển, giảm phát thải ra môi trường.

- Đối với khí thải từ hệ thống điều hòa không khí, hệ thống chiếu sáng: Công ty luôn lựa chọn những trang thiết bị hiện đại, thân thiện môi trường và đáp ứng các tiêu chuẩn cao nhất về khí thải và tiếng ồn. Thực hiện bảo dưỡng theo đúng lịch trình và kỹ thuật của nhà cung cấp để đảm bảo hiệu suất cao, tiết kiệm năng lượng, giảm thiểu phát sinh khí thải và kịp thời sửa chữa, thay thế khi thiết bị cũ, hư hỏng.

Dựa theo công thức thống kê từ Giao thức báo cáo Khí nhà kính (GHG Protocol) - công cụ kiểm đếm được sử dụng rộng rãi trên thế giới để định lượng, nắm bắt và quản lý phát thải Khí nhà kính do Viện Tài nguyên Thế giới (WRI) và Hội đồng Doanh nghiệp thế giới về phát triển bền vững (WBCSD), ghi nhận khối lượng khí CO₂ BVSC thải ra ngoài môi trường trong năm 2022 chỉ xấp xỉ 205 tấn. Số liệu này tính trên tổng lượng xăng (lít) và điện (kwh) mà BVSC đã tiêu thụ trong năm 2022.

Để giảm thiểu lượng khí CO₂ thải ra ngoài không khí trong quá trình hoạt động, trong từng tòa nhà, tùy điều kiện cho phép khi bố trí mặt bằng, Công ty đều bố trí xen kẽ các không gian xanh để tạo không khí trong lành. Ngoài ra, Công ty còn tích cực tham gia các hoạt động trồng cây, gây rừng được tổ chức hàng năm cùng Tập đoàn Bảo Việt giúp phủ xanh bề mặt trái đất.

Trong năm 2022, BVSC không ghi nhận trường hợp nào liên quan đến vi phạm pháp luật và các quy định về môi trường.

Mặc dù không kinh doanh trong lĩnh vực trực tiếp tác động tới môi trường, tuy nhiên, BVSC hiểu rằng trách nhiệm của mỗi tổ chức, mỗi công dân đều phải chung tay gìn giữ và bảo vệ môi trường như một sự chuyển giao các giá trị bền vững cho thế hệ tương lai. Trong phạm vi hoạt động của mình, BVSC nỗ lực lồng ghép các chương trình hành động nhằm tiết kiệm tài nguyên và năng lượng như một cách tiết kiệm chi phí để nâng cao hiệu quả kinh doanh, tuy nhiên điều quan trọng hơn là thông qua đó nâng cao nhận thức của mỗi cán bộ nhân viên về ý thức bảo vệ môi trường và tài nguyên cho đất nước.

Việc làm

GRI 103: Phương pháp Quản trị

103-1 Giải thích về chủ đề trọng yếu và các Phạm vi chủ đề

Chất lượng nguồn nhân lực luôn là yếu tố quan trọng mang lại giá trị sản phẩm dịch vụ tư vấn tài chính cho khách hàng của Công ty, tạo nên sự thành công và giữ vững uy tín để từ đó giúp công ty phát triển bền vững.

Việc tăng trưởng và phát triển trong hoạt động kinh doanh cũng như nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty sẽ giúp tăng quy mô việc làm, nâng cao chất lượng cuộc sống cho người lao động, tạo nên môi trường làm việc hạnh phúc.

i. nơi phát sinh tác động

Xác định việc làm là một yếu tố quan trọng tác động trực tiếp tới hoạt động kinh doanh của Công ty, BVSC luôn chú trọng trong việc xây dựng môi trường làm việc tốt, đảm bảo chế độ lương thưởng phúc lợi tốt, có lộ trình phát triển nghề nghiệp rõ ràng để từ đó tạo sự an tâm cho người lao động nhằm duy trì ổn định nhân sự, giữ chân lao động giỏi, cũng như thu hút đội ngũ lao động có chất lượng trên thị trường.

ii. Sự liên quan của tổ chức đến các tác động đó. Ví dụ, liệu tổ chức có gây ra hoặc góp phần vào những tác động hay trực tiếp liên quan đến các tác động thông qua các mối quan hệ kinh doanh của mình.

Dựa trên định hướng chiến lược kinh doanh của Công ty, Công ty thực hiện các chính sách liên quan đến việc làm bao gồm chính sách tuyển dụng, đào tạo và chính sách lương thưởng, phúc lợi của người lao động nhằm xây dựng môi trường làm việc an toàn và hạnh phúc

Không có giới hạn về phạm vi chủ đề trong báo cáo này.

103-2 Phương pháp Quản trị và các hợp phần

- Dựa trên định hướng chiến lược kinh doanh của Công ty và kế hoạch kinh doanh hàng năm, BVSC xây dựng kế hoạch về quy mô việc làm cũng như kế hoạch tuyển dụng lao động chi tiết; phù hợp với tình hình thực tế nhằm đáp ứng kịp thời và hiệu quả về nguồn lực lao động cho các phòng ban nghiệp vụ cũng như tối ưu hóa về nguồn nhân lực của Công ty.

- BVSC xây dựng các chính sách lương thưởng, phúc lợi cạnh tranh để có thể hỗ trợ cho việc thu hút nhân sự tốt, giữ chân người giỏi và ổn định nhân sự công ty.

i. Mục đích của Phương pháp quản trị

- Tối ưu hóa nguồn nhân sự, đảm bảo lực lượng nhân sự phù hợp và hiệu quả, hạn chế việc dư thừa lao động.

- Nâng cao khả năng cạnh tranh của Công ty trong việc thu hút nhân sự giỏi trên thị trường thông qua các gói chính sách lương thưởng, phúc lợi phù hợp cho từng nhóm lao động.

ii. Chính sách

- *Chính sách tuyển dụng:* Căn cứ kế hoạch nhân sự năm, Công ty xây dựng các tiêu chí lựa chọn ứng viên cụ thể, rõ ràng gắn với mô tả công việc của vị trí đó. Việc đánh giá lựa chọn ứng viên phải đảm bảo sự công bằng, chính xác, phù hợp qua các vòng thi tuyển và phỏng vấn của Hội đồng tuyển dụng.

- *Chính sách lương thưởng:*

+ Lương của người lao động được xác định dựa trên tổng hợp đánh giá các tiêu chí thuộc 3 nhóm yếu tố: năng lực, khả năng giải quyết vấn đề, trách nhiệm trên bản mô tả công việc chi tiết của từng vị trí cụ thể, đồng thời xem xét các yếu tố bổ sung khác như mức độ khan hiếm của các vị trí, mức độ cạnh tranh trên thị trường và đảm bảo tính công bằng trong nội bộ.

+ Chính sách thưởng được xây dựng cho các vị trí khác nhau nhưng đều được dựa trên đánh giá hiệu quả làm việc. Đối với các bộ phận kinh doanh, thưởng hiệu quả làm việc được xác định theo doanh thu/ hiệu quả kinh doanh mang lại. Đối với các bộ phận hỗ trợ và quản lý, thưởng hiệu quả làm việc được xác định dựa trên kết quả đánh giá hiệu quả làm việc của từng cá nhân theo phương pháp đánh giá mục tiêu.

- *Chính sách phúc lợi:*

+ Chính sách phúc lợi được xây dựng nhằm đáp ứng nhu cầu của người lao động, đảm bảo tính bền vững và phù hợp với định hướng lâu dài của công ty, giúp người lao động cảm thấy hạnh phúc, thể hiện sự quan tâm của công ty tới người lao động.

+ Chính sách phúc lợi được quy định rõ ràng theo nhóm lao động và cấp bậc, kết hợp với chính sách lương thưởng tạo nên các gói đãi ngộ cho người lao động, từ đó khuyến khích động viên và giữ chân người lao động, nâng cao khả năng cạnh tranh trên thị trường.

+ Chính sách phúc lợi được thực hiện thông qua các hình thức như chi tiền mặt, các sản phẩm bảo hiểm, khám sức khỏe định kỳ, chế độ nghỉ phép, nghỉ ngày sinh nhật có hưởng lương, chế độ công tác, và các chế độ phúc lợi khác....

iii. Cam kết

BVSC cam kết luôn đảm bảo tuân thủ theo quy định của Luật lao động tại Việt Nam và gia tăng thêm các quyền lợi bổ sung khác cho người lao động.

iv. Mục tiêu và chỉ tiêu

Tỷ lệ tuyển dụng mới 12% - 18%, trong đó tỷ trọng tuyển dụng mới giới chiếm 85%.

100% cán bộ được hưởng các chế độ phúc lợi theo chính sách đã ban hành.

v. Trách nhiệm

Bên liên quan	Trách nhiệm
Ban điều hành	Thực hiện phê duyệt kế hoạch, định hướng về các chính sách liên quan đến việc làm và người lao động.

Bộ phận nhân sự	Trực tiếp thực hiện và/ hoặc phối hợp với các phòng ban nghiệp vụ thực hiện các chính sách liên quan đến việc làm và người lao động.
Bộ phận kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro	Thực hiện công tác kiểm soát và đánh giá rủi ro nhân sự.
Ban chấp hành công đoàn	Thực hiện bảo vệ quyền lợi và lợi ích hợp pháp của người lao động.

vi. Nguồn lực

Nguồn lực	Nội dung
Nguồn lực tài chính	+ Chi phí tuyển dụng: 172 triệu đồng. + Chi phí chi trả lương thưởng và phụ cấp cho người lao động: 252 tỷ đồng. + Chi phí phúc lợi cho người lao động: 24,9 tỷ đồng.
Nguồn lực về con người	Đội ngũ cán bộ chuyên trách về công tác nhân sự để đảm bảo triển khai các hoạt động liên quan đến công tác tuyển dụng, lương thưởng phúc lợi cho người lao động.
Nguồn lực về công nghệ	Phần mềm nhân sự được dùng để tập trung dữ liệu và hỗ trợ Bộ phận nhân sự trong công tác liên quan đến tuyển dụng, lương thưởng phúc lợi cho người lao động.
Nguồn lực khác	Uy tín và thương hiệu nhà tuyển dụng của Công ty trên thị trường.

vi. Cơ chế Tiếp nhận và Giải quyết Khiếu nại

Bộ phận Nhân sự là đơn vị trực tiếp tiếp nhận và giải quyết khiếu nại trong các vấn đề phát sinh liên quan đến người lao động tại Công ty

vii. Các biện pháp hành động cụ thể, như các quy trình, dự án, chương trình và sáng kiến

- *Đối với chính sách tuyển dụng:* Bên cạnh việc triển khai tìm kiếm các ứng viên phù hợp với yêu cầu tuyển dụng đối với từng vị trí cụ thể theo nhu cầu bổ sung nhân sự hàng năm, năm 2022, Công ty đã tổ chức triển khai chương trình Future Broker tại Hà Nội và chương trình Next Gen tại TP. HCM. 02 chương trình này được thiết kế để tuyển dụng và đào tạo dành riêng cho các bạn sinh viên sắp ra trường vào học việc tại BVSC để trở thành nhân viên chính thức của Công ty, trong đó chương trình Future Broker tập trung tuyển dụng đội ngũ môi giới, còn chương trình Next Gen mở rộng tuyển dụng nhiều vị trí khác trong công ty. Đây là chương trình kết hợp giữa tuyển dụng và đào tạo nhằm xây dựng đội ngũ kế thừa có chất lượng tốt trong tương lai.

Quá trình tuyển dụng của Công ty luôn được đảm bảo công bằng và minh bạch. Kế hoạch tuyển dụng được công bố rộng rãi trên các phương tiện truyền thông, website của Công ty với các tiêu chí tuyển dụng rõ ràng. Công ty áp dụng những công cụ đánh giá như phỏng vấn trực tiếp, bài kiểm tra nghiệp vụ, bài tập thực hành ... đánh giá chính xác năng lực và sự phù hợp của ứng viên.

- *Đối với chính sách trả lương, thưởng:* Công ty đảm bảo việc chi trả đầy đủ lương hàng tháng, lương tháng 13, thưởng hiệu quả làm việc cho người lao động. Đối với khối kinh doanh, thưởng hiệu quả làm việc được xác định theo các chính sách thưởng kinh doanh đã ban hành. Các chính sách thưởng kinh doanh được thường xuyên rà soát điều chỉnh để phù hợp với xu hướng và đảm bảo cạnh tranh với thị trường. Đặc biệt, trong năm 2022, Công ty đã triển khai áp dụng công cụ đánh giá theo bộ chỉ tiêu KPIs đối với đội ngũ Môi giới và Trưởng nhóm môi giới giúp kiện toàn công tác đánh giá và chi thưởng hiệu quả làm việc của đối tượng này một cách công bằng hơn. Đối với khối hỗ trợ và quản lý, thưởng hiệu quả làm việc được xác định dựa trên kết quả đánh giá hiệu quả làm việc của cán bộ theo phương pháp đánh giá mục tiêu. Năm 2022, Công ty tham gia khảo sát lương của Mercer để có những đánh giá chính xác về mức độ cạnh tranh đãi ngộ của Công ty thông qua chính sách lương thưởng hiện nay so với các đối thủ trên thị trường.

- *Đối với chính sách phúc lợi:* Năm 2022, Công ty đảm bảo thực hiện đầy đủ chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định của nhà nước, tái tục 03 chương trình bảo hiểm bổ sung dành cho người lao động bao gồm: bảo hiểm sức khỏe toàn diện với 5 gói bảo hiểm gồm: Platinum, Diamond, Gold, Silver & Standard tương ứng với 5 nhóm nhân sự ở các cấp bậc & mức độ đảm nhiệm chức năng - nhiệm vụ khác nhau; bảo hiểm các bệnh ung thư và bảo hiểm nhân thọ. Năm 2022, Công ty đã xây dựng và triển khai áp dụng hệ thống thang lương, bảng lương mới phù hợp với quy định của Nghị định số 38/2022/NĐ-CP của Chính phủ về quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động nhằm đảm bảo quyền lợi theo đúng quy định của Luật và gia tăng phúc lợi cho người lao động. Tổng chi phí của các loại bảo hiểm dành cho người lao động của BVSC năm 2022 lên đến hơn 14 tỷ đồng. Công ty cũng đã triển khai khám sức khỏe định kỳ cho người lao động tại các bệnh viện có chất lượng dịch vụ tốt tại Hà Nội và TP.HCM, trong đó có bổ sung thêm danh mục khám tầm soát một số bệnh ung thư. Công ty đảm bảo chế độ nghỉ phép cho người lao động theo đúng quy định của Luật và đồng thời tiếp tục triển khai chế độ nghỉ ngày sinh nhật My Birthday – My Choice; theo đó, cán bộ có thể lựa chọn nghỉ 01 ngày bất kỳ trong tháng sinh nhật của mình mà vẫn được hưởng nguyên lương. Ngoài ra, Công ty tiếp tục thực hiện chi các khoản phúc lợi bằng tiền cho người lao động trong các dịp đặc biệt, cũng như triển khai các chế độ phúc lợi khác...

(Chi tiết tham khảo tại Chương II từ trang 15 đến 43 của Báo cáo này)

103-3 Đánh giá về Phương pháp Quản trị

i. cơ chế đánh giá hiệu quả của Phương pháp Quản trị;

- Hàng năm, bộ phận kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro thường xuyên thực hiện công tác rà soát đánh giá về các chỉ số biến động nhân sự để kiểm tra và cảnh báo các ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty.

- Bộ phận nhân sự thường xuyên trao đổi, tìm hiểu, lấy ý kiến phản hồi từ các phòng ban nghiệp vụ và Ban chấp hành Công đoàn về tình hình nhân sự của phòng, cũng như những ý kiến về các chính sách lương, thưởng, phúc lợi dành cho người lao động và đánh giá những tác động của chính sách tới hiệu quả công việc để từ đó xem xét có những điều chỉnh kịp thời những điểm còn hạn chế, tháo gỡ những khúc mắc của người lao động để người lao động yên tâm công tác.

ii. kết quả đánh giá Phương pháp Quản trị:

Với phương pháp quản trị này, Công ty có thể kiểm soát tốt yếu tố con người giúp ổn định nguồn lực nhân sự, thu hút được các ứng viên phù hợp trên thị trường, đảm bảo sự cạnh tranh, giữ chân được những nhân sự giỏi.

iii. bất kỳ điều chỉnh nào liên quan đến các Phương pháp Quản trị.

Công ty thường xuyên thực hiện rà soát lại các chính sách nhân sự đang áp dụng để kịp thời cập nhật, sửa đổi phù hợp theo quy định của pháp luật cũng như xu hướng của thị trường, đảm bảo theo đúng mục tiêu và định hướng phát triển của Công ty.

GRI 401: Việc làm

401-1 Số lượng nhân viên thuê mới và tỷ lệ thôi việc

Tổng số lượng và tỷ lệ nhân viên thuê mới trong kỳ báo cáo, theo nhóm tuổi, theo giới tính và khu vực.

Tuyển mới							Tỷ lệ					
	Nam giới			Nữ giới			Nam giới			Nữ giới		
	<30	30-50	>50	<30	30-50	>50	<30	30-50	>50	<30	30-50	>50
Hà Nội	19	9		16	4	2	2.72%	1.29%		2.29%	0.57%	0.29%
Hồ Chí Minh	11	4	2	14	5	1	1.58%	0.57%	0.29%	2.01%	0.72%	0.14%
Tổng theo độ tuổi	30	13	2	30	9	3	4.30%	1.86%	0.29%	4.30%	1.29%	0.43%
Tổng theo giới tính	45			42			6.45%			6.02%		
Tổng cộng	87						12.46%					

Tổng số lượng và tỷ lệ thôi việc trong kỳ báo cáo, theo nhóm tuổi, theo giới tính và khu vực

Nghỉ việc			Tỷ lệ	
	Nam giới	Nữ giới	Nam giới	Nữ giới

	<30	30-50	>50	<30	30-50	>50	<30	30-50	>50	<30	30-50	>50
Hà Nội	6	22		6	7		0.86%	3.15%		0.86%	1.00%	
Hồ Chí Minh	2	13		9	4		0.29%	1.86%		1.29%	0.57%	
Tổng theo độ tuổi	8	35		15	11		1.15%	5.01%		2.15%	1.58%	
Tổng theo giới tính	43			26			6.16%			3.72%		
Tổng cộng	69						9.89%					

Năm 2022, tỷ lệ tuyển dụng của BVSC là 12.46%, trong đó chủ yếu tập trung tuyển dụng đội ngũ môi giới với tỷ trọng chiếm hơn 86%. Đồng thời theo số liệu thống kê, nhân sự tuyển mới tập trung chủ yếu ở độ tuổi dưới 30 tuổi với tỷ lệ chiếm gần 70%. Công tác tuyển dụng trong năm 2022 là phù hợp với định hướng phát triển kinh doanh của Công ty khi tiếp tục đẩy mạnh hoạt động môi giới. Hơn thế nữa, Công ty tiếp tục có xu hướng đẩy mạnh tuyển dụng đội ngũ nhân sự trẻ tuổi, có động lực, và năng động để xây dựng đội ngũ kế thừa trong tương lai, cũng như phát huy khả năng thích nghi với những thay đổi của nhân sự trẻ.

Lao động nghỉ việc cũng tập trung chủ yếu ở đội ngũ môi giới và hợp tác phát triển kinh doanh có kết quả kinh doanh không hiệu quả. Hàng tháng, Công ty sẽ tiến hành rà soát đánh giá định kỳ, các trường hợp có kết quả kinh doanh không đạt yêu cầu sẽ xem xét dừng hợp đồng để đảm bảo hiệu quả trong công tác quản lý. Và lượng nhân sự nghỉ việc này sẽ được thay thế tuyển mới để đảm bảo sự cân bằng và hiệu quả kinh doanh của Công ty.

401-2 Phúc lợi cung cấp cho nhân viên toàn thời gian không dành cho nhân viên tạm thời hoặc bán thời gian

Tên địa điểm: Hà Nội.

i. *Bảo hiểm nhân thọ:* Có.

ii. *chăm sóc sức khỏe:* Có.

iii. *Bảo hiểm các bệnh ung thư:* Có.

iv. *Nghỉ thai sản:* Có.

v. *Trợ cấp hưu trí:* Có.

vi. *Quyền sở hữu cổ phiếu:* Không.

vii. *Các phúc lợi khác:* Có.

Giải thích các phần khác

Các khoản phúc lợi chi bằng tiền

Tên địa điểm: TP. Hồ Chí Minh

i. *Bảo hiểm nhân thọ:* Có.

ii. Chăm sóc sức khỏe: Có.

iii. Bảo hiểm các bệnh ung thư: Có.

iv. Nghỉ thai sản: Có.

v. Trợ cấp hưu trí: Có.

vi. Quyền sở hữu cổ phiếu: Không.

vii. Các phúc lợi khác: Có.

Giải thích các phần khác

Các khoản phúc lợi chi bằng tiền

Hiện tại, Công ty đang thực hiện hoạt động kinh doanh trên 2 thành phố lớn nhất của Việt Nam là Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh, nơi có kinh tế phát triển, đông dân, tập trung nhiều lực lượng lao động có chất lượng.

401-3 Nghỉ thai sản

a

Tổng số nhân viên được hưởng nghỉ thai sản

Nam giới: 135.

Nữ giới: 147.

b

Tổng số nhân viên đã nghỉ thai sản

Nam giới: 3.

Nữ giới: 12.

c

Tổng số nhân viên đã quay lại làm việc trong kỳ báo cáo sau khi kết thúc nghỉ thai sản,

Nam giới: 3.

Nữ giới: 9.

d

Tổng số nhân viên đã quay lại làm việc sau khi kết thúc nghỉ thai sản mà vẫn được tuyển dụng 12 tháng sau khi quay lại làm việc

Nam giới: 3.

Nữ giới: 9.

e

Tỷ lệ quay lại làm việc của nhân viên đã nghỉ thai sản

Nam giới: **100%**.

Nữ giới: **100%**.

Tỷ lệ giữ chân nhân viên đã nghỉ thai sản

Nam giới: **100%**.

Nữ giới: **100%**.

An toàn và Sức khỏe Nghề nghiệp

GRI 103: Phương pháp Quản trị

103-1 Giải thích về chủ đề trọng yếu và các Phạm vi chủ đề

- An toàn và sức khỏe là một trong những vấn đề quan trọng không chỉ để đảm bảo sức khỏe cho người lao động mà còn đóng góp tích cực vào nâng cao hiệu quả công việc, cải thiện chất lượng cuộc sống của người lao động, giúp người lao động an tâm công tác cũng như gia tăng giá trị thương hiệu nhà tuyển dụng trên thị trường.

- Chính sách phúc lợi tập trung vào vấn đề an toàn và sức khỏe nghề nghiệp đã thể hiện sự quan tâm sâu sắc của Ban Lãnh đạo đối với người lao động, nâng cao khả năng cạnh tranh thu hút nhân sự trên thị trường lao động cũng như gia tăng sự gắn kết của người lao động với Công ty.

i. nơi phát sinh tác động

Là một công ty hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực chứng khoán, các nguy cơ về tai nạn lao động hoặc các bệnh nghề nghiệp liên quan đến môi trường làm việc là gần như không có phát sinh. Tuy nhiên, người lao động vẫn có thể sẽ gặp phải các tác động tiềm ẩn đến sức khỏe và tinh thần như căng thẳng tâm lý, stress công việc, các bệnh thường gặp của nhân viên văn phòng như đau lưng, mắt, cổ, những ảnh hưởng sức khỏe do đại dịch covid - 19... và các vấn đề sức khỏe tinh thần khác. Do đó, Công ty vẫn thường xuyên chú trọng đến việc xây dựng môi trường làm việc an toàn, lành mạnh, hạnh phúc và đưa ra những biện pháp hỗ trợ sức khỏe tinh thần cho người lao động.

ii. Sự liên quan của tổ chức đến các tác động đó. Ví dụ, liệu tổ chức có gây ra hoặc góp phần vào những tác động hay trực tiếp liên quan đến các tác động thông qua các mối quan hệ kinh doanh của mình.

Chính sách về an toàn và sức khỏe là một phần trong gói chính sách phúc lợi dành cho người lao động, tạo nên sự an tâm, quyền lợi thiết thực cho người lao động, qua đó tăng động lực làm việc và sự gắn bó của người lao động với Công ty.

Không có giới hạn cụ thể nào về phạm vi chủ đề này tại Công ty

103-2 Phương pháp Quản trị và các hợp phần

Các chính sách bảo hiểm dành cho người lao động được Công ty xây dựng cụ thể, rõ ràng phân theo từng nhóm lao động và theo cấp bậc, giúp cho người lao động cảm thấy sự an tâm, đảm bảo quyền lợi cho người lao động.

Mục đích của phương pháp quản trị:

- Đảm bảo sự rõ ràng minh bạch để người lao động có thể an tâm về các quyền lợi mà người lao động được hưởng.
- Hạn chế tối đa những thông tin sai lệch về chính sách của Công ty.

i. Chính sách

- *Chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp:* Công ty thực hiện xây dựng thang bảng lương theo từng chức danh công việc cụ thể và được dùng làm căn cứ để đóng các loại bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo đúng quy định của Nhà nước.

- *Chính sách bảo hiểm bổ sung khác:* Bên cạnh việc đảm bảo tuân thủ các chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của Nhà nước, Công ty đã thực hiện xây dựng và triển khai áp dụng các chính sách bảo hiểm sức khỏe toàn diện (áp dụng từ năm 2010), chính sách bảo hiểm nhân thọ (áp dụng từ năm 2015), chính sách bảo hiểm các bệnh ung thư (áp dụng từ năm 2017) dành cho toàn bộ người lao động tại Công ty, được xây dựng cụ thể cho từng loại đối tượng và từng cấp bậc nhân viên, do Tổng Giám đốc ban hành. Đây là những chính sách bảo hiểm bổ sung cho người lao động, thực hiện gia tăng quyền lợi cho người lao động ngoài quy định của Pháp luật.

- *Tổ chức khám sức khỏe định kỳ:* Hàng năm, Công ty thực hiện tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động tại các Bệnh viện/ Phòng khám quốc tế lớn, có uy tín trên thị trường, đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của Pháp luật.

- *Triển khai chương trình BVSC – Môi trường làm việc an toàn và hạnh phúc:* Đây là chương trình được xây dựng chủ yếu tập trung triển khai công tác phòng chống dịch covid – 19 tại BVSC với tổng kinh phí hơn 3 tỷ đồng từ năm 2021. Đến đầu năm 2022, khi đại dịch covid – 19 vẫn còn ảnh hưởng, Công ty tiếp tục triển khai chương trình này thông qua việc cung cấp đầy đủ các thiết bị phòng chống dịch, đảm bảo tuân thủ quy trình biện pháp phòng chống dịch theo hướng dẫn của Bộ Y tế, cũng như xây dựng các phương pháp làm việc tại nhà phù hợp nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn cho người lao động. Sau đại dịch, công ty chú trọng đến sức khỏe của người lao động thông qua việc truyền thông các thông tin về sức khỏe hậu covid, cũng như thiết kế danh mục khám sức khỏe định kỳ năm 2022 bao gồm nhiều hạng mục để tầm soát những ảnh hưởng do hậu covid gây ra.

- *Tổ chức các phong trào, hoạt động thể thao, văn nghệ...:* Thông qua vai trò công đoàn, đoàn thanh niên Công ty tổ chức các phong trào, hoạt động thể thao, văn nghệ, các buổi hội thảo chia sẻ về cách thức chăm sóc sức khỏe... để cán bộ có thể tham gia nâng cao sức khỏe, tinh thần. Công ty đã thành lập các câu lạc bộ bao gồm: CLB chạy bộ BVSC RUN, CLB Yoga, CLB bóng đá để người lao động có thể tham gia duy trì hoạt động tập luyện thường xuyên.

- *Các văn bản ban hành chính thức bao gồm:*

+ Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp: Theo đúng của quy định của Pháp luật hiện hành.

+ Bảo hiểm sức khỏe toàn diện: Quy chế về chính sách bảo hiểm sức khỏe ban hành kèm theo Quyết định số: 61/2016/QĐ - BVSC ngày 27/05/2016 của Tổng Giám đốc Công ty.

+ Bảo hiểm nhân thọ: Quy chế về chính sách bảo hiểm nhân thọ ban hành kèm theo Quyết định số: 161/2015/QĐ - BVSC ngày 31/12/2015 của Tổng Giám đốc Công ty và Quy định về chính sách bảo hiểm nhân thọ cho các cán bộ quản lý tại Công ty ban hành kèm theo Quyết định số 51A/2021/QĐ-BVSC ngày 20/07/2021 của Tổng Giám đốc Công ty.

+ Bảo hiểm các bệnh ung thư: Quy định về chính sách bảo hiểm các bệnh ung thư được Tổng Giám đốc ký phê duyệt tại Tờ trình ngày 17/08/2017.

+ Tổ chức khám sức khỏe định kỳ: Quy định tại Thỏa ước lao động tập thể của Công ty với Đại diện người lao động.

+ Nghị quyết số 13/2021/NQ- HDQT của Hội đồng quản trị về việc phê duyệt triển khai Chương trình “BVSC – Môi trường làm việc An toàn & Hạnh phúc”

+ Quy định về việc chi trả lương làm việc tại nhà trong giai đoạn giãn cách xã hội: ban hành kèm theo QĐ số 06/2022/QĐ-BVSC ngày 23/02/2022.

ii. Cam kết

- Cán bộ được làm việc trong môi trường tốt, đảm bảo an toàn vệ sinh lao động.

- Cán bộ được bảo vệ sức khỏe và an tâm về tài chính trước những rủi ro không may xảy ra về sức khỏe.

iii. Mục tiêu và chỉ tiêu

- 100% cán bộ tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

- Triển khai các chương trình bảo hiểm bổ sung cho người lao động mà Công ty đã xây dựng.

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ 1 lần/ năm.

iv. Trách nhiệm

Bên liên quan	Trách nhiệm
Ban điều hành.	Thực hiện phê duyệt các chính sách và ngân sách bảo hiểm dành cho người lao động, phê duyệt ban hành quy định về phòng chống dịch covid.
Bộ phận nhân sự.	+ Nghiên cứu xây dựng chính sách đề xuất Ban điều hành cho áp dụng triển khai. + Trực tiếp thực hiện triển khai các chính sách bảo hiểm cho người lao động + Triển khai các công việc phát sinh có liên quan đến bảo vệ người lao động trong giai đoạn dịch covid – 19.

Ban chấp hành công đoàn.	Đề xuất và phối hợp xây dựng các chính sách bảo hiểm dành cho người lao động và theo dõi giám sát việc thực hiện để bảo vệ quyền lợi và lợi ích của người lao động. Tổ chức, duy trì các hoạt động thể thao để nâng cao rèn luyện sức khỏe cho người lao động
---------------------------------	---

v. Nguồn lực

Nguồn lực	Nội dung
Nguồn lực tài chính	+ Chi phí đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp: 8,11 tỷ đồng. + Chi phí mua bảo hiểm bổ sung bao gồm bảo hiểm sức khỏe toàn diện, bảo hiểm các bệnh ung thư và bảo hiểm nhân thọ: 5,15 tỷ đồng. + Chi phí khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho người lao động: 742 triệu đồng. + Chi phí thiết bị, vật tư phục vụ công tác phòng dịch covid + Chi phí duy trì hoạt động của các CLB duy trì hoạt động thể thao thường xuyên của Công ty
Nguồn lực về con người	Đội ngũ cán bộ phụ trách về công tác nhân sự, đội ngũ cán bộ cán bộ công đoàn, đảm bảo triển khai các hoạt động liên quan đến chính sách bảo hiểm cho người lao động

vi. Cơ chế Tiếp nhận và Giải quyết Khiếu nại

Bộ phận nhân sự là đầu mối tiếp nhận các thông tin, khiếu nại về nội dung của các chương trình bảo hiểm, đồng thời cũng là đầu mối hỗ trợ kết nối giữa người lao động và các đơn vị bảo hiểm khi giải quyết các vụ việc thanh toán bảo hiểm liên quan.

vii. Các biện pháp hành động cụ thể, như các quy trình, dự án, chương trình và sáng kiến

Năm 2022, Công ty đã **xây dựng và triển khai áp dụng hệ thống thang lương, bảng lương mới** phù hợp với quy định của Nghị định số 38/2022/NĐ-CP của Chính phủ về quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động và đồng thời phù hợp với mô hình cơ cấu tổ chức mới sau khi hợp nhất các khối phòng ban theo hướng quản trị tập trung, góp phần tạo nên chính sách đãi ngộ tổng thể đối với từng nhóm chức danh. Công ty thực hiện tham gia đầy đủ BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động theo đúng quy định của nhà nước, mọi quyền lợi liên quan đến chế độ bảo hiểm của người lao động được đảm bảo thanh toán đầy đủ, nhanh chóng và kịp thời

Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục tái tục các hợp đồng bảo hiểm sức khỏe toàn diện, bảo hiểm các bệnh ung thư và bảo hiểm nhân thọ dành cho người lao động theo chính sách đã ban hành. Năm 2022, Công ty đã thực hiện nâng cấp gói phúc lợi bảo hiểm sức khỏe toàn diện cho cán bộ (Bảo hiểm Healthcare) nhằm mang lại cho CBNV những quyền lợi bảo vệ và chăm sóc sức khỏe tốt hơn.

Trong năm, công ty đã triển khai khám sức khỏe định kỳ cho toàn bộ người lao động tại Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Hồng Ngọc (Hà Nội) và tại Phòng khám Careplus (TP. HCM), nơi đáp ứng tốt các điều kiện về khám chữa bệnh theo tiêu chuẩn của Bộ Y Tế cũng như chất lượng dịch vụ. Ngoài ra, Công ty còn bổ sung thêm danh mục khám sức khỏe một số xét nghiệm tầm soát bệnh ung thư phổ biến và tầm soát sức khỏe hậu covid nhằm gia tăng thêm quyền lợi của người lao động.

Các hoạt động phong trào rèn luyện sức khỏe cho người lao động được tăng cường đẩy mạnh trong năm 2022. Tại chương trình kỷ niệm 23 năm thành lập Công ty, Công ty đã tổ chức thành công giải chạy 23 RACE cùng nhiều hoạt động ý nghĩa khác. Công ty còn tham gia Hội thao “Sống khỏe cùng Bảo Việt” do Tập đoàn Bảo Việt tổ chức. Ngoài việc tham gia các sự kiện thể thao lớn trong năm, BVSC tiếp tục duy trì các phong trào rèn luyện sức khỏe cho người lao động thông qua hoạt động của các CLB bóng đá, Yoga, Chạy bộ

103-3 Đánh giá về Phương pháp Quản trị

i. cơ chế đánh giá hiệu quả của Phương pháp Quản trị;

- Công ty thực hiện các khảo sát mức độ hài lòng của nhân viên đối với các chính sách phúc lợi dành cho người lao động, trong đó có các chính sách liên quan đến bảo hiểm.

- Thông qua báo cáo kết quả khảo sát về chính sách phúc lợi của các doanh nghiệp trên thị trường, Công ty thực hiện so sánh với các chính sách hiện nay đang áp dụng tại BVSC.

ii. kết quả đánh giá Phương pháp Quản trị;

Thông qua kết quả khảo sát, Công ty nhận được những phản hồi tích cực từ phía người lao động về các chính sách bảo hiểm mà Công ty đang áp dụng cho người lao động. Ngoài ra, theo kết quả báo cáo khảo sát nguồn nhân lực hạnh phúc do Anphabe tổ chức, 92% cán bộ tại BVSC hài lòng về các chính sách phúc lợi mà BVSC đang cung cấp và 78% cán bộ cho rằng phúc lợi mà họ đang nhận được có tính cạnh tranh so với các nơi làm việc tương tự. Theo đó, có thể thấy, hiệu quả của phương pháp quản trị này là tốt.

iii. bất kỳ điều chỉnh nào liên quan đến các Phương pháp Quản trị.

Công ty sẽ nghiên cứu bổ sung thêm các chính sách bảo hiểm cho người thân của người lao động góp phần gia tăng phúc lợi cho người lao động.

GRI 403: An toàn và Sức khỏe Nghề nghiệp

403-1 Đại diện của người lao động trong các liên ủy ban an toàn và sức khỏe nghề nghiệp chính thức giữa ban lãnh đạo và người lao động

Ban chấp hành công đoàn là đại diện của người lao động tham gia vào việc đề xuất và phối hợp xây dựng các chính sách bảo hiểm dành cho người lao động và theo dõi giám sát việc thực hiện để bảo vệ quyền lợi và lợi ích của người lao động. Ngoài ra, Ban chấp hành công

đoàn cũng là đơn vị đầu mối, phối hợp với Đoàn thanh niên và Bộ phận truyền thông của Công ty đề xuất và tổ chức triển khai các hoạt động thể thao, văn nghệ cũng như nhiều chương trình khác giúp nâng cao tinh thần và rèn luyện sức khỏe cho người lao động.

Mạng lưới an toàn vệ sinh viên được thành lập với các thành viên là cán bộ làm việc tại tất cả các phòng ban trong Công ty, được đào tạo kiến thức về an toàn vệ sinh tại doanh nghiệp theo đúng quy định. Việc thành lập mạng lưới an toàn vệ sinh hỗ trợ hiệu quả Công ty trong công tác truyền thông, cũng như triển khai các hoạt động liên quan đến an toàn vệ sinh lao động và chính sách bảo hiểm của Công ty.

Trong thời gian diễn ra dịch bệnh, Ban chỉ đạo phòng chống dịch covid – 19 vẫn tiếp tục thực hiện vai trò trong công tác phòng chống dịch tại nơi làm việc. Các thành viên của Ban chỉ đạo phòng chống dịch covid -19 là các cán bộ chủ chốt làm việc tại tất cả các phòng ban, nắm vững các quy định liên quan đến phòng chống dịch của nhà nước, các hướng dẫn của Bộ y tế và quy trình triển khai thực hiện tại phương án hoạt động kinh doanh trong giai đoạn dịch covid - 19 để kịp thời có những hướng dẫn tới cán bộ trong phòng ban khi có phát sinh những tình huống dịch bệnh xảy ra.

Tỷ lệ phần trăm người lao động mà công việc hoặc nơi làm việc của họ do tổ chức kiểm soát, được đại diện trong các liên ủy ban an toàn và sức khỏe nghề nghiệp chính thức giữa ban lãnh đạo và người lao động: 100%.

403-4 Các chủ đề về sức khỏe và an toàn được đề cập trong thỏa thuận chính thức với công đoàn

Tại BVSC, công tác an toàn và sức khỏe được thực hiện đảm bảo tuân thủ theo quy định của Pháp luật.

Bên cạnh đó, Công ty có đề cập đến các vấn đề về an toàn sức khỏe tại các văn bản cụ thể bao gồm:

- Thỏa ước lao động tập thể.
- Các văn bản quy định/ hướng dẫn vệ sinh tại nơi làm việc.
- Các quy chế, quy định về bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm các bệnh ung thư.
- Các văn bản quy định hướng dẫn liên quan đến công tác phòng chống dịch Covid – 19 và các chế độ cho người lao động áp dụng trên phạm vi toàn Công ty.

Do các chủ đề về an toàn sức khỏe được quy định tại nhiều văn bản khác nhau, do đó, khó có thể xác định tỷ lệ phần trăm.

Giáo dục và Đào tạo

GRI 103: Phương pháp Quản trị

103-1 Giải thích về chủ đề trọng yếu và các Phạm vi chủ đề

- Đào tạo là yếu tố quan trọng giúp người lao động bổ sung kiến thức mới, hoàn thiện các kỹ năng, từ đó cải thiện hiệu quả làm việc của người lao động, nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ của Công ty, mang lại hiệu quả kinh doanh cho Công ty.

i. nơi phát sinh tác động

- Hoạt động đào tạo được thực hiện tại toàn bộ các phòng ban nghiệp vụ trong Công ty, nơi các cán bộ nhân viên cần được đào tạo và phát triển các kiến thức, kỹ năng để đáp ứng yêu cầu công việc, thích nghi với sự thay đổi thông qua các chương trình đào tạo của Công ty bao gồm:

+ Đào tạo định hướng: Giúp cán bộ có thể sớm hòa nhập với môi trường làm việc mới, văn hóa công ty khi được tuyển dụng mới.

+ Đào tạo chuyên môn nghiệp vụ: Giúp cán bộ được cập nhật thường xuyên các quy định, chính sách, các quy trình nghiệp vụ để thực hiện tốt các công việc đang đảm nhiệm; Giúp cán bộ nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ để có thể phát triển bản thân.

+ Đào tạo kỹ năng: Giúp cán bộ nâng cao kỹ năng của bản thân, từ đó nâng cao chất lượng dịch vụ cho khách hàng.

ii. Sự liên quan của tổ chức đến các tác động đó. Ví dụ, liệu tổ chức có gây ra hoặc góp phần vào những tác động hay trực tiếp liên quan đến các tác động thông qua các mối quan hệ kinh doanh của mình.

Công ty xây dựng các khung chương trình đào tạo, các chính sách đào tạo dành cho người lao động giúp nâng cao trình độ, kỹ năng của bản thân.

Không có giới hạn về phạm vi chủ đề này.

103-2 Phương pháp Quản trị và các hợp phần

Các khung chương trình đào tạo được xây dựng cho từng nhóm lao động và theo cấp bậc nhân viên khác nhau. Công ty đưa ra các quy định cụ thể gắn việc đào tạo với lộ trình thăng tiến, các chính sách năng lương, khen thưởng nhằm khuyến khích người lao động đảm bảo hoàn thành chương trình đào tạo theo vị trí công việc của mình.

Bên cạnh đó, Công ty khuyến khích cán bộ tham gia các khóa đào tạo giúp nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng từ đó nâng cao chất lượng dịch vụ của Công ty.

Mục đích của phương pháp quản trị:

- Nhằm đảm bảo khả năng thích ứng nhanh với công việc và với sự thay đổi từ môi trường kinh doanh, quy định pháp luật.

- Nâng cao trình độ chuyên môn và kỹ năng xử lý công việc nhằm đáp ứng yêu cầu công việc đối với từng vị trí cụ thể, từ đó nâng cao chất lượng dịch vụ đảm bảo sự cạnh tranh trên thị trường.

- Xây dựng nguồn lực dự phòng cho các kế hoạch triển khai và mở rộng kinh doanh của Công ty.

i. Chính sách

- *Chương trình đào tạo định hướng:* đào tạo về tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị cốt lõi, lịch sử và các thành tích của Công ty, từ đó hiểu được văn hóa của doanh nghiệp, giá trị mục tiêu để gắn kết cá nhân người lao động với kế hoạch phát triển của Công ty. Ngoài ra, cán bộ còn được phổ biến các nội quy, quy định, chính sách nội bộ của Công ty, quy tắc đạo đức nghề nghiệp để cán bộ có thể nhanh chóng hòa nhập với môi trường làm việc mới, tạo nên sự thành công của sự gắn bó với công ty trong tương lai.

- *Chương trình đào tạo chuyên môn nghiệp vụ:* Khung chương trình đào tạo chuyên môn nghiệp vụ được xây dựng cho từng khối nghiệp vụ cụ thể:

+ *Đối với khối môi giới:* Đào tạo các chứng chỉ chuyên môn chứng khoán do UBCKNN tổ chức để xin cấp chứng chỉ hành nghề; Đào tạo nội bộ theo chương trình đào tạo được xây dựng dành riêng cho đội ngũ môi giới;

+ *Đối với khối hỗ trợ và quản lý:* Đào tạo các chứng chỉ chuyên môn chứng khoán do UBCKNN tổ chức để xin cấp chứng chỉ hành nghề (tùy thuộc vào các vị trí theo yêu cầu của Pháp luật); tài trợ chi phí cho cán bộ tham gia đào tạo chứng chỉ chuyên môn như CFA, ACCA, CMT, SHRM...; các khóa đào tạo nghiệp vụ khác theo yêu cầu của từng vị trí chuyên môn.

+ Bên cạnh chương trình đào tạo dành cho lao động chính thức, Công ty còn triển khai Chương trình Future Broker thiết kế dành riêng để tuyển dụng và đào tạo các bạn sinh viên sắp ra trường cho vị trí môi giới (Broker) và Chương trình Next Gen mở rộng thêm các vị trí khác (Broker & Non-Broker) trong Công ty nhằm xây dựng thể hệ nhân sự mới có chất lượng tốt trong tương lai.

- *Chương trình đào tạo kỹ năng:* Đào tạo các kỹ năng mềm nâng cao hiệu quả làm việc, kỹ năng quản lý & lãnh đạo dành cho cấp quản lý.

ii. Cam kết

- Đảm bảo thực hiện theo các chương trình đào tạo và các quy định có liên quan của Công ty đã ban hành.

iii. Mục tiêu và chỉ tiêu

Số giờ đào tạo tối thiểu của mỗi nhân viên kinh doanh: 15 - 20 giờ/ năm.

Số giờ đào tạo tối thiểu của mỗi nhân viên quản lý và hỗ trợ: 12 -15 giờ/ năm.

iv. Trách nhiệm

Bên liên quan	Trách nhiệm
Ban điều hành.	Thực hiện phê duyệt các kế hoạch đào tạo, chương trình đào tạo.
Bộ phận nhân sự.	- Chịu trách nhiệm thực hiện/ phối hợp triển khai các chương trình đào tạo theo kế hoạch.

	- Là đầu mối thực hiện đề xuất các chương trình đào tạo phát sinh (nếu có). - Trực tiếp xây dựng/ phối hợp với các Phòng ban nghiệp vụ hoặc đối tác để xây dựng & tổ chức các chương trình đào tạo.
Phòng ban nghiệp vụ.	Phối hợp với Bộ phận nhân sự và/ hoặc các đối tác để xây dựng các chương trình đào tạo nội bộ cho cán bộ.
Phòng Quản lý giao dịch.	Tiến hành triển khai và chịu trách nhiệm các hoạt động đào tạo nội bộ liên quan đến nghiệp vụ môi giới chứng khoán.

v . Nguồn lực

Nguồn lực	Nội dung
Nguồn lực tài chính	- Chi phí đào tạo năm 2022: 2,1 tỷ đồng.
Nguồn lực con người	- Số lượng giảng viên nội bộ: 11 người. - Số lượng cán bộ phụ trách đào tạo: 07 người.
Nguồn lực công nghệ	- Đào tạo từ xa thông qua hệ thống trực tuyến kết nối giữa Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh. - Đào tạo thông qua hệ thống trực tuyến elearn. - Hệ thống phần mềm nhân sự để quản lý việc triển khai hoạt động đào tạo đối với từng nhân sự.

vi. Cơ chế Tiếp nhận và Giải quyết Khiếu nại

Bộ phận nhân sự là đầu mối trực tiếp tiếp nhận và giải quyết khiếu nại của người lao động liên quan đến vấn đề đào tạo

vii. Các biện pháp hành động cụ thể, như các quy trình, dự án, chương trình và sáng kiến

Năm 2022, BVSC tiếp tục đẩy mạnh công tác đào tạo nội bộ. Các chương trình đào tạo quy trình nghiệp vụ, các sản phẩm dịch vụ mới được tập trung chủ yếu triển khai theo hình thức đào tạo trực tuyến trên cổng đào tạo elearn.baoviet.vn giúp cán bộ có thể chủ động bố trí thời gian tham gia phù hợp và hiệu quả, giảng viên cũng dễ dàng kiểm soát thời lượng tham gia đào tạo của học viên mang lại hiệu quả tích cực trong công tác đào tạo nội bộ này.

Trong năm 2022, Công ty tiếp tục triển khai thành công với khóa đào tạo của Chương trình Future Broker tại Hà Nội và xây dựng triển khai Chương trình Next Gen mới tại TP. HCM. Nội dung đào tạo của 02 chương trình này được các giảng viên nội bộ cập nhật chỉnh sửa cho phù hợp với những thay đổi quy định, quy trình mới và mục tiêu của chương trình.

Ngoài ra, chương trình còn được thiết kế riêng 1 chuyên đề về Digital Skill giúp học viên có thể thích ứng nhanh với chuyển đổi số trong doanh nghiệp.

Năm 2022, Công ty cử 526 lượt cán bộ tham gia các khóa đào tạo nghiệp vụ tùy theo nhu cầu đào tạo của từng vị trí cụ thể. Bên cạnh đó, Công ty đã hỗ trợ cho các cán bộ tham gia học và thi cấp các chứng chỉ quốc tế như CFA, ACCA, CMT... với tổng chi phí hơn 11 triệu đồng. Ngoài ra, trong năm 2022, Công ty cũng tổ chức các khóa đào tạo dành riêng cho cán bộ của BVSC như khóa đào tạo về kỹ năng excel nâng cao, tư duy dịch vụ khách hàng...

Ngoài ra, Công ty thường xuyên rà soát, theo dõi về việc tham gia các chương trình đào tạo của người lao động để từ đó có những biện pháp tích cực giúp người lao động nâng cao ý thức học tập và phát triển bản thân.

103-3 Đánh giá về Phương pháp Quản trị

i. cơ chế đánh giá hiệu quả của Phương pháp Quản trị;

- Thông qua phần mềm quản lý nhân sự, Công ty có thể kiểm soát được các cán bộ chưa tham gia các khóa đào tạo được quy định cho từng vị trí, thực hiện thông báo khuyến nghị cán bộ tham gia, từ đó thúc đẩy cán bộ tham gia công tác đào tạo.

- Thông qua hệ thống Elcarn để đánh giá tính chủ động tương tác và tự học của người lao động.

- Việc tham gia đào tạo đảm bảo theo quy định bắt buộc sẽ là một trong những yếu tố xem xét khi đánh giá nhân sự cho công tác bổ nhiệm cán bộ, đánh giá hiệu quả làm việc hàng năm, từ đó nâng cao ý thức tham gia đào tạo của cán bộ.

ii. kết quả đánh giá Phương pháp Quản trị;

Theo kết quả đánh giá việc chủ động tham gia các khóa đào tạo và kết quả kiểm tra cuối khóa, Công ty nhận thấy trình độ chuyên môn của cán bộ nhân viên đạt yêu cầu công việc và có sự cải thiện qua các năm. Theo đó, có thể thấy, hiệu quả của phương pháp quản trị này là tốt.

iii. bất kỳ điều chỉnh nào liên quan đến các Phương pháp Quản trị.

Công ty sẽ tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện các chương trình đào tạo, xây dựng thêm nhiều khung chương trình đào tạo cho nhiều vị trí trong Công ty.

GRI 404: Giáo dục và Đào tạo

404-1 Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm cho mỗi nhân viên

Số giờ đào tạo trung bình mà nhân viên của tổ chức đã tham gia trong kỳ báo cáo, theo chức năng của nhân viên

Tên	Giới tính	Số giờ đào tạo trung bình
Kinh doanh	Nam giới	73,83

Tên	Giới tính	Số giờ đào tạo trung bình
Kinh doanh	Nữ giới	61,44
Quản lý và hỗ trợ	Nam giới	20,00
Quản lý và hỗ trợ	Nữ giới	21,44

Số giờ đào tạo trung bình mà nhân viên của tổ chức đã tham gia trong kỳ báo cáo, theo cấp nhân viên

Tên	Giới tính	Số giờ đào tạo trung bình
Cấp nhân viên	Nam giới	53,94
Cấp nhân viên	Nữ giới	57,45
Cấp quản lý	Nam giới	14,01
Cấp quản lý	Nữ giới	11,30

Năm 2022, Công ty tiếp tục đẩy mạnh hoạt động đào tạo nội bộ dành cho cán bộ khối kinh doanh thông qua hệ thống đào tạo trực tuyến elearn; các khóa đào tạo nghiệp vụ môi giới, đào tạo hướng dẫn các quy định, quy trình mới ban hành, đào tạo về sản phẩm dịch vụ mới được diễn ra thường xuyên. Đồng thời, Công ty cũng đã triển khai 02 khóa của Chương trình Future Broker 2022 tại Hà Nội và chương trình Next Gen tại TP. HCM. Tổng số giờ đào tạo trong năm 2022 là 16.958 giờ, trong đó có 9.869 giờ đào tạo nội bộ và on job training.

404-2 Các chương trình nâng cao kỹ năng cho nhân viên và chương trình hỗ trợ chuyển tiếp

Đối với khối môi giới:

- Đối với lao động mới tuyển, chưa có kinh nghiệm: Đào tạo thông qua Chương trình Future Broker dành cho vị trí môi giới (Broker) và Chương trình Next Gen mở rộng đào tạo cho nhiều vị trí trong Công ty (Broker & Non – Broker) gồm 24 chuyên đề chia làm 3 giai đoạn Đào tạo – Huấn luyện – Thực chiến diễn ra trong 8 tuần, tuân thủ mô hình khung năng lực ASK (Kiến thức – Kỹ năng – Thái độ) kết hợp với hoạt động huấn luyện kèm cặp 1- 1 qua công việc. Năm 2022, Công ty đã triển khai thành công khóa đào tạo của chương trình Future Broker tại Hà Nội và chương trình Next Gen tại TP. HCM, tuyển dụng được 15 môi giới có chất lượng ký hợp đồng chính thức với Công ty.

- Đối với lao động đang làm việc: Thực hiện các chuyên đề đào tạo về sản phẩm dịch vụ mới, các quy trình, quy định mới ban hành, hướng dẫn sử dụng hệ thống mới ... Trong năm

2022, Công ty đã triển khai đào tạo các chương trình đào tạo về sản phẩm chứng chỉ quỹ mở, giới thiệu sản phẩm dịch vụ mới Ủy thác đầu tư, giới thiệu tính năng mới của hệ thống đào tạo trực tuyến,...

Đối với các Phòng ban nghiệp vụ khác:

- Công ty khuyến khích, tạo điều kiện cũng như hỗ trợ chi phí để cán bộ tham gia các khóa đào tạo và cấp chứng chỉ nghề nghiệp phù hợp với lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ của mình như CFA, ACCA, CPA, CMT, SHRM...

- Trong năm 2022, Công ty đã tổ chức hoặc cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo nghiệp vụ theo yêu cầu công việc của từng vị trí cụ thể như khóa đào tạo phát hiện gian lận báo cáo tài chính; mô hình định giá các dự án Bất động sản; kỹ năng phỏng vấn tuyển dụng; quản trị rủi ro doanh nghiệp...

- Đối với cấp quản lý: Công ty cử cán bộ tham gia các buổi hội thảo, huấn luyện kỹ năng lãnh đạo, các chương trình đào tạo dành cho cấp quản lý như khóa đào tạo kỹ năng năng đạo - Xây dựng đội ngũ hiệu suất cao, thiết kế cấp bậc nội bộ và xây dựng cấu trúc lương...

404-3 Tỷ lệ phần trăm nhân viên được đánh giá định kỳ hiệu quả công việc và phát triển nghề nghiệp

Phân loại nhân viên	% Nam giới	% Nữ giới
Cấp nhân viên	100	100
Cấp quản lý	100	100

Sự đa dạng và Cơ hội Bình đẳng

GRI 103: Phương pháp Quản trị

103-1 Giải thích về chủ đề trọng yếu và các Phạm vi chủ đề

- Bình đẳng giới là một trong những quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân Việt Nam được quy định cụ thể trong các văn bản Pháp luật. BVSC là doanh nghiệp Việt Nam nên việc tuân theo các quy định pháp luật Việt Nam là điều tất yếu.

- Việc tạo ra môi trường làm việc đa dạng và bình đẳng sẽ giúp cho cán bộ nhân viên cảm nhận được sự tôn trọng, được phát huy năng lực của bản thân để đóng góp cho sự phát triển chung của Công ty; đồng thời cũng giúp cho Công ty tìm kiếm và thu hút nhân sự đa dạng từ các nguồn khác nhau.

- Phạm vi của chủ đề này bao gồm các chính sách, biện pháp để đảm bảo công tác tuyển dụng, đào tạo và phát triển nhân viên, đánh giá hiệu quả làm việc, đãi ngộ đều dựa trên năng lực, kỹ năng của người lao động.

i. nơi phát sinh tác động

Chính sách tuyển dụng, đào tạo và phát triển nhân viên, đánh giá hiệu quả làm việc, chính sách đãi ngộ sẽ tác động đến sự đa dạng và cơ hội bình đẳng tại BVSC.

ii. Sự liên quan của tổ chức đến các tác động đó. Ví dụ, liệu tổ chức có gây ra hoặc góp phần vào những tác động hay trực tiếp liên quan đến các tác động thông qua các mối quan hệ kinh doanh của mình.

Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng tại BVSC được thể hiện trong mọi hoạt động hàng ngày của doanh nghiệp, được xây dựng và hình thành thành văn hóa doanh nghiệp và trở thành điều tất yếu trong hoạt động kinh doanh.

Không có bất kỳ giới hạn cụ thể về phạm vi chủ đề này.

103-2 Phương pháp Quản trị và các hợp phần

- Trong tất cả các chính sách về nhân sự của Công ty đều được xây dựng không có sự khác biệt, hạn chế theo giới tính, theo dân tộc.

i. Chính sách

- *Đối với chính sách tuyển dụng:* Từ việc xây dựng kế hoạch, quảng bá tuyển dụng đến phỏng vấn lựa chọn ứng viên, BVSC đều tạo cơ hội cho tất cả những người có năng lực phù hợp, không phân biệt giới tính, tôn giáo, dân tộc thiểu số.

- *Đối với chính sách đào tạo và phát triển nhân sự, quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ:* Tất cả cán bộ đều có cơ hội được tham gia đào tạo và phát triển bản thân phù hợp với vị trí công việc cũng như yêu cầu công việc để có thể nâng cao kiến thức và hoàn thiện các kỹ năng của bản thân. Công tác quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ đều được thực hiện dựa trên năng lực của cá nhân, không phân biệt giới tính, tôn giáo, dân tộc thiểu số.

- *Đối với các chính sách lương thưởng, phúc lợi dành cho người lao động:* Việc chi trả lương thưởng, phúc lợi cho người lao động được tuân thủ theo đúng quy định tại chính sách đã ban hành, không có sự phân biệt giới tính, tôn giáo, dân tộc thiểu số.

- Ngoài ra, Công ty luôn xây dựng môi trường làm việc thoải mái, an toàn, nơi người lao động đều được tôn trọng, đối xử bình đẳng.

ii. Cam kết

Đảm bảo duy trì sự đa dạng và cơ hội bình đẳng cho tất cả người lao động trong Công ty.

iii. Mục tiêu và chỉ tiêu

Phấn đấu tăng tỷ lệ nữ trong đội ngũ lãnh đạo cấp cao của Công ty.

iv. Trách nhiệm, Nguồn lực, Cơ chế Tiếp nhận và Giải quyết khiếu nại, Các biện pháp hành động cụ thể, như các quy trình, dự án, chương trình và sáng kiến:

Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng cho người lao động được Ban Lãnh đạo Công ty luôn coi trọng và trở thành văn hóa của doanh nghiệp. Mặc dù hiện nay, BVSC chưa ban hành chính sách riêng cụ thể về sự đa dạng và cơ hội bình đẳng nhưng quan điểm về sự đa dạng và cơ hội bình đẳng được thể hiện xuyên suốt trong tất cả các chính sách liên quan đến người lao động trong Công ty.

103-3 Đánh giá về Phương pháp Quản trị

i. cơ chế đánh giá hiệu quả của Phương pháp Quản trị:

Thông qua các báo cáo về tỷ lệ nam nữ trong cơ cấu lao động của Công ty dựa trên các báo cáo nhân sự định kỳ hàng năm của Công ty.

ii. kết quả đánh giá Phương pháp Quản trị:

Với các số liệu báo cáo về tình hình nhân sự tại Công ty, có thể thấy Công ty đã thực hiện tốt phương pháp quản trị về sự đa dạng và cơ hội bình đẳng.

iii. bất kỳ điều chỉnh nào liên quan đến các Phương pháp Quản trị:

Không có điều chỉnh nào liên quan đến phương pháp quản trị này

GRI 405: Sự đa dạng và Cơ hội Bình đẳng

405-1 Sự đa dạng của cấp quản lý và nhân viên

i. Tỷ lệ phần trăm các cá nhân trong cấp quản lý của tổ chức :

Hạng mục đa dạng	Phần trăm
i. Giới tính: Nam giới	56%
i. Giới tính: Nữ giới	44%
ii. Nhóm tuổi: dưới 30	0%
ii. Nhóm tuổi: 30-50	95%
ii. Nhóm tuổi: trên 50	5%

ii. Tỷ lệ phần trăm nhân viên theo phân loại nhân viên:

Chỉ số đa dạng	Phần trăm
i. Giới tính: Nam giới	51%
i. Giới tính: Nữ giới	49%
ii. Nhóm tuổi: dưới 30	37%
ii. Nhóm tuổi: 30-50	58%
ii. Nhóm tuổi: trên 50	6%
iii. Các chỉ số đa dạng khác nếu có liên quan, (chẳng hạn như nhóm thiểu số hoặc nhóm dễ bị tổn thương)	Số lượng cán bộ là dân tộc thiểu số: 05 người.

405-2 Tỷ lệ lương cơ bản và thù lao của phụ nữ so với nam giới

	Cấp nhân viên	Cấp quản lý
Hà Nội	110.43	108.36
TP. Hồ Chí Minh	90.11	107.73

Tại BVSC, cán bộ quản lý cấp cao và cấp trung chủ yếu nằm ở nhóm tuổi từ 30 – 50 tuổi (chiếm 95%) và nhóm tuổi trên 50 tuổi (chiếm 5%). Điều này giúp Công ty phát huy được những lợi thế về kiến thức, kinh nghiệm và sự tinh tế của đội ngũ cán bộ quản lý gen X, đồng thời kết hợp với sự sáng tạo, năng động và đổi mới của gen Y.

Đối với đội ngũ nhân viên, cơ cấu nhân sự có sự đa dạng hơn về độ tuổi. Theo số liệu thống kê, sự chuyển dịch nhóm tuổi dưới 30 tuổi lên nhóm tuổi từ 30 – 50 tuổi đang diễn ra tại BVSC khi người lao động có xu hướng gắn bó lâu dài tại Công ty. Bên cạnh đó, trong năm, Công ty tiếp tục đẩy mạnh tuyển dụng Gen Z nhằm bổ sung đội ngũ nhân sự trẻ, có khả năng thích nghi và học hỏi nhanh để đảm bảo sự đa dạng và bền vững của lực lượng lao động, cũng xây dựng đội ngũ kế thừa trong tương lai. Ngoài ra, BVSC còn có sự đa dạng về dân tộc (BVSC có 05 cán bộ là dân tộc thiểu số).

Trong cơ cấu lao động tại BVSC cả ở cấp quản lý lẫn nhân viên có tỷ lệ nam nữ khá tương đồng. Về phần thu nhập, BVSC không có sự phân biệt về chính sách chi trả thu nhập giữa phụ nữ và nam giới. Theo số liệu có thể thấy tỷ lệ thu nhập của phụ nữ so với nam giới tại Hà Nội là HCM có sự khác nhau, tuy nhiên mức chênh lệch tỷ lệ thu nhập này là không đáng kể, chủ yếu là do ảnh hưởng bởi thu nhập của đội ngũ mỗi giới được chi trả dựa theo doanh thu tạo ra.

Cộng đồng địa phương

GRI 103: Phương pháp Quản trị

103-1 Giải thích về chủ đề trọng yếu và các Phạm vi chủ đề

Những năm vừa qua, cùng với việc đẩy mạnh và phát triển hoạt động kinh doanh, công tác An sinh xã hội luôn được BVSC quan tâm, coi đó là mục tiêu, là nhiệm vụ quan trọng trong chiến lược phát triển bền vững, đồng thời là trách nhiệm đối với cộng đồng xã hội.

Tại BVSC, vấn đề an sinh xã hội luôn thể hiện tính nhân văn, đảm bảo sự đoàn kết, chia sẻ và tương trợ cộng đồng đối với các hoàn cảnh khó khăn, rủi ro trong cuộc sống, đồng lòng hỗ trợ để cùng phát triển, tạo nên tác dụng thúc đẩy sự đồng thuận, bình đẳng và công bằng xã hội. Với vai trò là người đồng hành, BVSC luôn nỗ lực nâng cao trách nhiệm của mình đối với sự phát triển của cộng đồng xã hội.

1. nơi phát sinh tác động

Công tác An sinh xã hội được BVSC chia thành 3 nhóm đối tượng chính:

- Đầu tư vào thế hệ tương lai.
- Tri ân gia đình có công với cách mạng.

- Xóa đói giảm nghèo, khắc phục thiên tai, dịch bệnh và hỗ trợ y tế

ii. Sự liên quan của tổ chức đến các tác động đó.

Công ty thường trực tiếp tổ chức các hoạt động an sinh xã hội hoặc kết hợp với Tập đoàn Bảo Việt để thực hiện các hoạt động thiện nguyện ý nghĩa.

Không có phạm vi giới hạn trong chủ đề này.

103-2 Phương pháp Quản trị và các hợp phần

Công ty quản lý việc thực hiện các chương trình An sinh xã hội thông qua Công đoàn của Công ty, dưới sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị và Ban điều hành. Các chương trình được lên kế hoạch thực hiện và dự trù kinh phí, sau khi thực hiện, toàn bộ kết quả chương trình, chi phí thực tế đều được công khai minh bạch trong cuộc họp tổng kết.

Việc thực hiện chương trình theo phương pháp quản trị nhằm mục đích tối ưu hóa các chương trình an sinh xã hội, đảm bảo đúng đối tượng cần được chia sẻ.

103-3 Đánh giá về Phương pháp Quản trị

i. cơ chế đánh giá hiệu quả của Phương pháp Quản trị

Công ty chưa có cơ chế đánh giá hiệu quả của Phương pháp quản trị một cách chính thống. Tuy nhiên, đối với tất cả chương trình An sinh xã hội hàng năm của Công ty đều được lên kế hoạch, thực hiện tổ chức và tổng kết đánh giá sau mỗi chương trình. Ngoài ra công ty ghi nhận tính hiệu quả của các chương trình triển khai thông qua các phản hồi từ các tổ chức đoàn thể cấp trên và thông qua mạng xã hội.

ii. kết quả đánh giá Phương pháp Quản trị

Việc thực hiện rà soát sau tất cả những chương trình An sinh xã hội hàng năm cũng như ghi nhận những phản hồi từ bên ngoài của Công ty đang thực hiện tốt. Tuy nhiên, Công ty sẽ lên kế hoạch để thiết lập cơ chế đánh giá hiệu quả của Phương pháp quản trị và ban hành trong thời gian tới.

iii. bất kỳ điều chỉnh nào liên quan đến các Phương pháp Quản trị.

Không có bất kỳ điều chỉnh nào liên quan đến Phương pháp điều chỉnh trong chủ đề này.

Các chương trình an sinh xã hội

1. ĐẦU TƯ CHO GIÁO DỤC VÀ THỂ HỆ TRẺ

Trẻ em là tương lai của gia đình và xã hội, là thế hệ xây dựng và bảo vệ đất nước mai sau. Nhận thức được việc đó, tại BVSC chúng tôi đặc biệt quan tâm bảo vệ, chăm sóc và giáo dục nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho “mầm xanh” tương lai của đất nước, góp phần tạo nên tương lai tươi sáng và trường tồn cho quốc gia. Trong những năm qua, BVSC luôn dành ưu tiên ngân sách cho các hoạt động phát triển giáo dục tài trợ các dụng cụ học tập cho các địa bàn vùng sâu vùng xa, trao quà và học bổng cho các em có hoàn cảnh khó khăn.

Phát động chương trình tặng sách giáo khoa, đồ dùng học tập

Sau khi đại dịch Covid 19 cơ bản được khống chế, mọi hoạt động sinh hoạt đã trở lại bình thường, các em học sinh đã được trở lại giảng đường để tiếp tục theo đuổi ước mơ học tập.

Nhân dịp đó, BCH Công đoàn và Đoàn Thanh niên BVSC cùng chung tay phát động Chương trình tặng sách giáo khoa và đồ dùng học tập cho 350 cháu là học sinh tại các trường: Trường Tiểu Học Phiêng Mút, Xã Mường Giôn, Huyện Quỳnh Nhai; Trường THCS Cà Nàng, xã Cà Nàng, Huyện Quỳnh Nhai và TTGD thường xuyên huyện Quỳnh Nhai - Tỉnh Sơn La. Tổng kết chương trình đã kêu gọi được: 558 quyển sách giáo khoa các loại, hơn 3.500 quyển vở viết nhằm động viên, hỗ trợ các cháu học tập vượt lên hoàn cảnh khó khăn.

2. ĐẦU TƯ CHO XÓA ĐÓI GIÀM NGHÈO

Chương trình “Mang hơi ấm đến vùng cao 2022”

Năm 2022, BVSC tiếp tục triển khai chương trình thiện nguyện mang tên “Mang hơi ấm tới vùng cao” tại xã Nậm Chày, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Nậm Chày là địa phương nằm ở nơi cao nhất với độ cao 2875m, địa hình trắc trở, hệ thống đường giao thông yếu kém nên các cụm dân cư sinh sống cách xa nhau; do đó việc vận chuyển nhu yếu phẩm, giao thương của người dân trong Huyện đặc biệt khó khăn. Toàn Xã có 535 hộ chủ yếu là đồng bào dân tộc Mông sinh sống với 3285 nhân khẩu, trong đó có 1.196 em thiếu nhi và có tới 1.193 em là người Dân tộc thiểu số. Tỷ lệ hộ nghèo của Xã là 55,1% (295 hộ nghèo), hiện là một trong những xã có tỷ lệ nghèo cao nhất của tỉnh Lào Cai với trình độ dân trí còn nhiều hạn chế.

Với tinh thần tương thân tương ái, mong muốn đóng góp một phần công sức nhỏ bé nhằm nâng cao điều kiện sinh hoạt, học tập cho các em học sinh trường mầm non, trường tiểu học, cũng như phần nào hỗ trợ bà con tại xã Nậm Chày khắc phục khó khăn, kiên cố hóa nhà ở, đường giao thông trong mùa đông lạnh giá đang tới gần. Đoàn từ thiện BVSC đã đi hơn 300 km để đến được xã Nậm Chày, huyện Văn Bàn, Lào Cai, tuy nhiên để tiếp cận được điểm trường sâu nhất tại xã, đoàn đã mất hơn 1 giờ chạy xe máy & cuộc bộ trên đoạn đường núi 8 km nhiều ổ gà lầy lội và trơn trượt. Có thể thấy điều kiện sinh sống & học tập của người dân và các em học sinh ở đây còn nhiều hạn chế & thiếu thốn. BVSC đã tổ chức trao tặng hơn 500 suất quà tổng trị giá gần 400 triệu đồng là quần áo rét, chăn, gạo và bể nước, vật liệu xây dựng... cho các em học sinh và giúp trường mẫu giáo, tiểu học xã vùng 3 Nậm Chày, huyện Văn Bàn xây dựng công trình vệ sinh.

Chương trình: “San sẻ yêu thương, Xuân đầm ấm”

Với tinh thần “Tương thân tương ái, lá lành đùm lá rách”, giúp đỡ các cá nhân, hộ gia đình và sinh viên nghèo nhân dịp Tết đến xuân về, Chi nhánh TP.HCM đã thực hiện chương trình từ thiện ý nghĩa “San sẻ yêu thương, Xuân đầm ấm” tại tỉnh Sóc Trăng. Chương trình đã thực hiện trao tặng 100 phần quà, bao gồm gạo, mì ăn liền, dầu ăn, muối, đường,... tổng giá trị 30tr. Đây là hoạt động thường niên của BVSC với mong muốn đóng góp một phần sức lực cho cộng đồng thông qua các hoạt động thiết thực, ý nghĩa dịp Tết nguyên đán.

Chương trình “Những tấm lòng nhân ái”

Chương trình “Những tấm lòng nhân ái” được tổ chức tại Tịnh Thất Hạnh Pháp Đường - Khu phố 13, phường 3, Q. Gò Vấp, trao tặng lương thực, thực phẩm cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo, gia đình chính sách trên địa bàn. BVSC đã phối hợp cùng với chính quyền, hội chữ thập đỏ trên địa bàn, tiến hành trao 150 phần quà trị giá hơn 37 triệu đồng, bao gồm các lương thực, thực phẩm thiết thực dành cho các bà con tại đây.

Hỗ trợ trao tặng nhà tình nghĩa cho các học sinh có hoàn cảnh khó khăn

Với tinh thần “Tương thân tương ái, lá lành đùm lá rách”, BVSC đã phối hợp cùng Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh Điện Biên tiến hành hỗ trợ kinh phí xây dựng 01 căn Nhà tình nghĩa cho các cháu học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh.

3. KHẮC PHỤC HẬU QUẢ THIÊN TAI VÀ MÔI TRƯỜNG

Ứng hộ miền Trung khắc phục siêu bão Noru

Cuối tháng 9/2022, siêu bão Noru tràn vào các tỉnh miền Trung nước ta, gây mưa lũ lớn trên diện rộng, gây thiệt hại nặng nề về người và tài sản cho các tỉnh ven biển miền Trung. Đời sống của nhiều hộ dân vùng bị bão lũ đang đối diện với rất nhiều khó khăn. Trước tình hình đó, để kịp thời cứu trợ đồng bào vùng lũ lụt sớm vượt qua khó khăn, chống chọi với thiên tai, sớm ổn định cuộc sống, Công đoàn BVSC đã chủ động liên hệ và chung tay kêu gọi quyền góp tiền, nhu yếu phẩm cần thiết để cùng với các địa phương, lực lượng chức năng hỗ trợ tốt nhất cho đồng bào vùng lũ miền Trung vượt qua khó khăn.

4. TRI ÂN ANH HÙNG LIỆT SỸ, GIA ĐÌNH CÓ CÔNG VỚI ĐẤT NƯỚC

Hành trình về nguồn năm 2022 của Chi bộ BVSC

Trong hai ngày 17&18/9/2022, Chi bộ Công ty Chứng khoán Bảo Việt đã có chuyến Hành trình về nguồn tại Tỉnh Quảng Nam với các hoạt động tri ân ý nghĩa. Đoàn đã tổ chức dâng hương tại Tượng đài Mẹ Việt Nam Anh Hùng (tượng đài mẹ Thứ) trên đỉnh núi Cẩm, thôn Phú Thạnh, xã Tam Phú, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam. Đồng thời lắng nghe lịch sử về sự ra đời của công trình Tượng đài mẹ Việt Nam anh Hùng cũng như về cuộc đời mẹ Thứ. Trải qua hai cuộc kháng chiến trường kỳ, dân tộc ta đã đánh thắng kẻ thù giành lấy độc lập, tự do cho Tổ quốc, đã có hàng triệu người phải ngã xuống, trong sự hy sinh lớn lao ấy, có công ơn lớn lao của gần 50 ngàn bà mẹ Việt Nam anh hùng trên khắp đất nước.

Đồng thời, đoàn đã đi thăm địa đạo Kỳ Anh, được mệnh danh là huyền thoại trong lòng đất. Địa đạo Kỳ Anh hình thành trong bối cảnh lịch sử của cuộc đấu tranh chống Mỹ vào giai đoạn quyết liệt nhất ở chiến trường Quảng Nam những năm 1964 - 1975. Cuộc chiến đấu của quân và dân Kỳ Anh diễn ra vô cùng quyết liệt, anh dũng, sáng tạo trong chiến đấu, bám trụ đánh bại và tiêu diệt nhiều sinh lực kẻ thù.

Ngoài việc viếng thăm di tích lịch sử, Chi bộ BVSC thăm hỏi và trao tặng quà cho mẹ Việt Nam Anh Hùng Hồ Thị Ngõ năm nay 99 tuổi cùng 10 mẹ và vợ liệt sỹ trên địa bàn Thôn Thạch Tân, xã Tam Thăng, Thành phố Tam Kỳ Tỉnh Quảng Nam với mỗi suất quà trị giá 2.000.000 VNĐ.

Hành trình về nguồn là hoạt động hết sức có ý nghĩa, được Chi bộ BVSC tổ chức định kỳ thường niên hàng năm nhằm tăng cường giáo dục về tư tưởng chính trị và lịch sử Cách mạng cho Đảng viên của Chi bộ.

Trao tặng quà cho các gia đình có công với Cách Mạng tại tỉnh Điện Biên nhân dịp kỷ niệm 75 năm Ngày Thương binh Liệt sĩ

Để chào mừng kỷ niệm 75 năm Ngày Thương binh Liệt sĩ (27/7/1947-27/7/2022); hưởng ứng lời kêu gọi ủng hộ từ các nhà hảo tâm của Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Điện Biên, BVSC đã

phối hợp cùng lãnh đạo địa phương tổ chức chương trình thăm hỏi và tặng quà cho các gia đình chính sách, gia đình thương binh, liệt sĩ, người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh ủng hộ 01 tấn gạo để làm quà trao tặng các gia đình có công tại huyện Tuần Giáo, của tỉnh Điện Biên.

Thăm hỏi, trao quà tri ân các gia đình có công với Cách mạng tại BVSC

Nhân dịp kỷ niệm 73 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ 27/07/2022, Công ty đã tổ chức các hoạt động ý nghĩa nhằm tri ân các thế hệ cha anh đã cống hiến và hy sinh vì độc lập dân tộc. Ban Lãnh đạo Công ty đã trực tiếp đến thăm hỏi và tặng quà các gia đình cán bộ, nhân viên Công ty thuộc diện gia đình có công với Cách mạng.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT



TRƯỞNG GIÁM ĐỐC

NHƯ BÌNH HÒA

PHỤ LỤC I: ĐIỂM YẾU TỐ CHẤT LƯỢNG QUẢN TRỊ THEO CAMEL

STT	Tên chỉ tiêu	Giá trị	Điểm số 2021	Điểm số 2022	Trọng số
1	Số năm làm lãnh đạo (thuộc Ban Giám đốc/ Tổng Giám đốc) trong lĩnh vực tài chính/ chứng khoán của Chủ tịch HĐQT	Trên 5 năm	100	100	4%
2	Số năm làm lãnh đạo (thuộc Ban Giám đốc/ Tổng Giám đốc) trong lĩnh vực tài chính/ chứng khoán của Giám đốc/ <u>Tổng giám đốc</u>	Trên 5 năm	100	100	6%
3	Số <u>năm kinh nghiệm</u> trong lĩnh vực tài chính/ chứng khoán của <u>Chủ tịch HĐQT</u>	Trên 7 năm	100	100	4%
4	Số <u>năm kinh nghiệm</u> trong lĩnh vực chứng khoán của Giám đốc/ <u>Tổng giám đốc</u>	Trên 7 năm	100	100	6%
5	Tính ổn định của các vị trí lãnh đạo chủ chốt (Giám đốc (CEO, CFO), Phó giám đốc, Trưởng các bộ phận nghiệp vụ) trong 3 năm gần đây. Tính bằng tổng số thay đổi nhân sự các vị trí này (rời khỏi công ty)/tổng số các vị trí này	Trên 20%	0	0	4%
6	Sự đầy đủ các Quy trình nghiệp vụ theo quy định của pháp luật chứng khoán và quy chế của Sở giao dịch, Trung tâm lưu ký chứng khoán	Đã ban hành đầy đủ, đáp ứng tốt nhu cầu thực tế.	100	100	5%

STT	Tên chỉ tiêu	Giá trị	Điểm số 2021	Điểm số 2022	Trọng số
7	Chính sách quản lý rủi ro đối với tất cả các hoạt động	Đã thành lập bộ phận QTRR độc lập, các chính sách được ban hành đầy đủ, đáp ứng tốt yêu cầu thực tế.	100	100	5%
8	Đánh giá năng lực hoạt động của bộ phận kiểm tra, kiểm soát nội bộ	Đã được thiết lập, đáp ứng đầy đủ các yêu cầu để hoạt động hiệu quả.	100	100	5%
9	Đánh giá chất lượng kiểm soát các khoản tiền gửi của nhà đầu tư để giao dịch chứng khoán	Công ty có quy trình quản lý tiền gửi của nhà đầu tư và các khoản tiền gửi của nhà đầu tư được kiểm soát và quản lý chặt chẽ	100	100	5%
10	Mức độ minh bạch của thông tin tài chính	Thông tin tài chính được công bố công khai, đầy đủ và kịp thời trên các phương tiện thông tin đại chúng và không có các sửa chữa trọng yếu sau ngày công bố	100	100	6%
11	Số năm hoạt động	Lớn hơn 7 năm	100	100	6%
12	Tỷ trọng doanh số giao dịch cổ phiếu thực hiện qua công ty (trên hai sở)/ Tổng doanh số giao dịch của thị trường (tổng cộng doanh số giao dịch của hai sở)	Từ 2% đến dưới 5%	80	80	8%
13	Tính hiện đại của hệ thống công nghệ thông tin	Hệ thống giao dịch trực tuyến, hệ thống	80	80	5%

STT	Tên chỉ tiêu	Giá trị	Điểm số 2021	Điểm số 2022	Trọng số
		thông tin quản lý nội bộ MIS			
14	Quy mô vốn chủ sở hữu của công ty so với mặt bằng chung	Nhóm còn lại	50	50	5%
15	Tính ổn định và khả năng tăng trưởng (hoặc giảm) vốn chủ sở hữu trong 2 năm tới. (Có kế hoạch tăng vốn, có lợi nhuận hoặc có lỗ)	Có kế hoạch và triển vọng tăng vốn rõ ràng, tính khả thi cao	100	100	4%
16	Tính ổn định, bền vững của tăng trưởng, thể hiện qua tỉ lệ tăng trưởng doanh thu trung bình trong 3 kỳ báo cáo (6 tháng) gần nhất	Trên 20%	100	0	6%
17	Sử dụng quỹ hỗ trợ thanh toán của Trung tâm lưu ký chứng khoán do thiếu tiền thanh toán bù trừ giao dịch chứng khoán	Không sử dụng	100	100	5%
18	Tình hình tuân thủ (vi phạm) các quy định pháp luật trong lĩnh vực chứng khoán và TTCK trong 6 tháng gần nhất	Không có vi phạm	100	100	6%
19	Số lượng nghiệp vụ được cấp phép của Công ty	4 nghiệp vụ	100	100	5%
Tổng điểm số			90,9	84,9	

PHỤ LỤC II - ĐIỂM YẾU TỐ TÀI CHÍNH THEO CAMEL

STT	Chỉ tiêu Tài chính theo Camel	Tỷ lệ		Áp điểm		Trọng số
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2021	Năm 2022	
1	$C1 = VCSH/TTS$	37,5%	56,5%	20	80	10%
2	$C2 = VCSH/VPĐ$	857,8%	872,4%	100	100	10%
3	$C3 = TL \text{ vốn khả dụng}$	464,0%	654,0%	100	100	10%
4	$A1 = \text{Tỷ lệ giá trị TTS sau khi điều chỉnh RR/TTS (không bao gồm TSCĐ)}$	92,25%	91,61%	100	100	5%
5	$A2 = \text{Tỷ lệ dự phòng/(Đầu tư ngắn hạn + đầu tư dài hạn + khoản phải thu)}$	1,5%	2,5%	80	80	10%
6	$A3 = \text{Tỷ lệ các khoản phải thu/TTS}$	3,7%	3,9%	100	100	10%
7	$E1 = LNST/\text{Tổng doanh thu}$	24,7%	15,9%	100	70	10%
8	$E2 = LNST/VCSH \text{ bình quân}$	14,1%	6,8%	70	70	10%
9	$L1 = \text{Tỷ lệ TSNH/Nợ NH}$	160,1%	220,2%	100	100	15%
10	$L2 = \text{Tỷ lệ tiền và tương đương tiền/Nợ ngắn hạn}$	23,4%	33,2%	80	100	10%
				85	90	

ĐIỂM XẾP LOẠI

Điểm thành phần	Năm 2021	Năm 2022	Trọng số
Điểm cho yếu tố tài chính	85	90	70%
Điểm cho yếu tố quản trị	90,9	84,9	30%
Tổng điểm	86,77	88,47	

ĐIỂM THEO CÁC YẾU TỐ CỦA CAMEL

Điểm các yếu tố	Năm 2021	Năm 2022
C (Mức độ đủ vốn)	73,3	93,3
A (Chất lượng tài sản)	92,0	92,0
M (Quản trị)	90,9	84,9
E (Khả năng sinh lời)	85,0	70,0
L (Chất lượng thanh khoản)	92,0	100,0

Kết hợp cả 02 yếu tố tài chính và quản trị, Công ty được **xếp loại A** do tổng điểm xếp loại của Công ty đạt **88,5 điểm**, đáp ứng tiêu chí tổng điểm từ 80 điểm trở lên và không có điểm yếu tố nào của CAMEL dưới 65 điểm.

Ghi chú: XẾP LOẠI A: Tổng điểm xếp loại của Công ty từ 80 điểm trở lên và không có điểm yếu tố nào của CAMEL dưới 65.